

NUỐC

MẮT

ĐỎ

TRẦN HUY QUANG

NGHĨA HUY QUANG
VĂN HỌC

vh

Mục lục

[Nước Mắt Đò Chương 1](#)

[Nước Mắt Đò Chương 2](#)

[Nước Mắt Đò Chương 3](#)

[Nước Mắt Đò Chương 4](#)

[Nước Mắt Đò Chương 5](#)

[Nước Mắt Đò Chương 6](#)

[Nước Mắt Đò Chương 7](#)

[Nước Mắt Đò Chương 8](#)

[Nước Mắt Đò Chương 9](#)

[Nước Mắt Đò Chương 10](#)

[Nước Mắt Đò Chương 11](#)

[Nước Mắt Đò Chương 12](#)

[Nước Mắt Đò Chương 13](#)

[Nước Mắt Đò Chương 14](#)

[Nước Mắt Đò Chương 15](#)

[Lời Kết](#)

[Em Là Hoa Thủy Tinh](#)

[Đạo Của Tình Yêu](#)

[Giấc Mơ](#)

[Cuộc Chia Ly Trong Chiến Tranh](#)

[Giọt Mưa Trên Lá](#)

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 1

A... Choảng...

A... Choảng...

A... Choảng...

Ba lần. Sau một tiếng "a" là một tiếng choảng. Hai âm vực khác xa nhau nhưng lại đi liền nhau, tiếng "a" do bộ máy phát âm hoàn chỉnh của con người phát ra, cao vút và nhọn, sắc như mũi kim, còn tiếng "choảng" là âm vực ma quái, gồ ghề của những vật thể cứng phá vỡ nhau do xung lực từ bên ngoài. Mắt tròn tròn, long lanh như phát ra ánh sáng, Thu vẫn không hề nhìn thấy cái gì trước mặt, cô chỉ nhớ mang máng và đứt quãng nhưng nhất định đã có ba cái chén dùng để uống nước và tiếp khách hàng ngày, loại chén có chất liệu không thuộc sứ mà cũng không phải gốm, màu trắng ệch, thô vụng của bản chất, lốm đốm những vết rạn chân chim và những bụi than của lò nung thủ công, ba chiếc chén ấy đã biến dạng. Cô vớ lấy từng cái một, nắm chắc và giơ cao lên, như thể chính chúng là nguyên nhân của những bất hạnh hôm nay, những va chạm của nó với nền gạch được tạo nên một cách giận hờn khinh bạc; cuối cùng cô đã trộn lẫn những mảnh vụn tan tác thành một tập hợp hỗn khổ giữa nhà.

Sau thành quả của cơn điên khùng ấy là tiếng khóc tức tưởi của sự mềm yếu và chán nản. Toàn thân Thu rời rã, lỏng lẻo, mềm nhũn có thể sắp sửa chảy thành dòng, thành vũng như những giọt lệ than thân của Thu hàng năm. Nước mắt chảy xuống, nỗi đau dâng lên, đời Thu nghiêng ngửa theo hai chiều ấy.

Rất lâu sau, những dòng nước mắt thôi chảy. Thu chải lại đầu. Mái tóc mềm, cắt ngắn, uốn tủa công phu vẫn không níu giữ được sự trẻ trung và nhan sắc. Ở vỉa hè bên kia đường có một bà già cô đơn suốt ngày bán táo úng, ô mai sấu, bánh quế, kẹo Hải Hà dỏm cho túi trẻ con. Thu hắt xì hơi và hỉ mũi trong cái khăn mặt màu chanh úng, bà già bán ô mai giật mình làm dấu thánh. Cô rửa mặt trong một cái chậu đồng rất cổ dùng đã bốn, năm đời vẫn không bị méo mó, màu đồng vẫn vàng chóa chọi được với sự tàn phá của thời gian và của con người. Thu vục mặt vào cái chậu nước trong vắt, nước lạnh làm cho cô dịu ngọt trở lại. Bóng cô lung linh, đu đưa dưới đáy chậu như bóng ma. Hoảng hốt vì sợ, cô ngẩng phắt lên, tim đập như trống, da dẻ nổi gai ốc.

"Điên rồi, mình thành con mụ điên mất rồi!".

Nước trên mặt Thu rùng rùng chảy xuống cổ, có những giọt lăn mãi xuống đến ngực, Thu lâng lâng như có một bàn tay ai mân mê khe khẽ và tinh nghịch.

Thu vục mặt xuống chậu nước lần nữa và bỗng run lên. Cô mở to mắt trong chậu nước, nhận ra khuôn mặt người đàn ông, đúng là người mà cô vừa chia tay. Hình thể khuôn mặt ấy không rõ ràng, khi là hình tròn, khi là đường êlíp đồng tâm nhưng nét trăng tráo, hờm hĩnh thì rất rõ ràng.

"Lại những con khi đực thèm muốn xác thịt một cách trắng trợn!".

Sợ hãi và ghê tởm, Thu hất tung chậu nước ra vườn. Tiếng nước tạt vào lá rào một tiếng như cây đổ, bà già bán ô mai bên kia đường réo lên: "Cái đồ gái già...".

Gái già... gái già... Thu mỉm cười mỉa mai, nhắc lại. Cô không biết mình đang vui hay đang buồn và nên vui hay nên buồn. Cô chỉ nhìn thấy một đồng chén tan nát trên nền nhà. Thế đấy, những cái chén cuối cùng, những hy vọng cuối cùng, những ông khách cuối cùng, tất cả chỉ thấy lộn

tiết. Đáng lý nên cho cả cái ấm tan luôn vào đấy. Để mai hoặc để hôm nào đó. Cứ chặt đứt những dây neo mà vất đi, mặc con thuyền đến đâu thì đến. Những hy vọng leo lắt, có như không, cũng chẳng sao cả.

Gái già? Cũng thế! Có gì đâu?

Ông ta hỏi:

- Năm nay cô bao nhiêu tuổi?

Như có một dòng điện chạm vào người Thu, cô tê dần từ đầu xuống chân. Một câu hỏi tàn nhẫn, thô lỗ, từng trải nhưng vẫn thô lỗ.

- Bốn mươi ba, bác ạ.

Anh ta cười rất vô tư. Hàm răng trắng đều và chắc, ít người vào tuổi ấy có hàm răng đẹp như vậy.

- Làm gì đến bốn mươi. Trông cô chỉ khoảng ba mươi lăm. - Anh ta nịnh.

- Vâng, ba mươi lăm.

Ba lăm hay ba sáu cũng được, còn hay nữa là khác. Khi người con gái chưa chồng thì bốn mươi người ta nói ba mươi lăm, có khi năm nay ba mươi lăm sang năm lại là ba mươi tư.

- Cô có phải là đảng viên không?

- Có.

Điều này thì Thu nói thật và dù có ưu thế ấy cô vẫn chưa lấy được chồng.

- Trong bộ đội, cô làm gì?

- Tôi gác cua.

Lão im lặng, có vẻ không hiểu.

- Anh có biết gác cua là gì không?

"Bác" đã thành "anh", chốc nữa Thu sẽ gọi lão bằng "cụ". Cô cũng không biết mình bày ra cái trò ấy để làm gì.

- Không biết, - lão nói. - Công việc của bộ đội thì tôi mù tịt.

- Thế mấy năm chiến tranh anh ở đâu?

- Tôi không hề biết gì về chiến tranh, - lão nói trơn tuột. - Mấy năm đầu chiến tranh tôi sơ tán lên tận Lạng Sơn. Mấy năm sau, chiến tranh ác liệt lan ra cả nước, tôi được phân công công tác ở nước ngoài.

- Tuyệt vời!

- Vâng. Bảy sáu tôi về nước và công tác ở Sài Gòn. Tám lăm tôi về Bộ làm thứ trưởng.

- Tức là sau hòa bình, cụ phải đi "bê" một thời gian.

Lão hiểu chữ "bê" nên mặt lão tối lại.

Thu chột buồn rũ ra. Tôi không hề biết gì về... Thu nhắc lại không nổi, mà ông ta, nói được trơn tuột. Ngôn ngữ giống người. Trơn tru, mập mạp, nhẵn bóng và xanh đỏ thêm vẻ quan trọng của kẻ hãnh tiến.

- Trên đường Trường Sơn có những cái ngầm, những cái cua cheo leo và độc đạo, máy bay địch nhắm vào những chỗ xung yếu ấy để đánh. Người gác cua là người đứng đó suốt ngày đêm để báo động máy bay cho các đoàn xe, báo tắc đường, báo bom phá hỏng đường ở đâu, báo những quả bom nổ chậm còn lại.

- Như thế thì thật nguy hiểm.

- Vâng, hình như thế.

- Thế mọi người phải gác mấy ngày?

- Không ai tính ngày. Mỗi người một việc, có người gác cua, có người đi phá bom.

- Cô phải gác cua mấy năm?

- Suốt cả thời gian ở bộ đội, chín năm...

Lúc ấy tại sao Thu bật cười, vả lại, không việc gì phải khóc khi cứ muốn cười. Cô cười giòn giã và vô tư như người ngớ ngẩn. Ông ta có vẻ ngạc nhiên nhưng lại cũng vô tư không kém.

- Năm ấy chắc em còn trẻ, tại sao em không lấy chồng?

Những người đàn ông thường như thế, thẳng toẹt, nhất là những người đã có một đời vợ hoặc vài đời vợ hoặc những ông gần ngũ tuần, gần lục tuần mà còn nhiều sức lực trong khi các bà vợ khô đét và rặt những lo toan. Đối với Thu, sự ham muốn thẳng toẹt của họ hành hạ, làm cho cô sợ hãi như một bóng ma loảng ngoảng, ám ảnh và nhức buốt rất khó xua đuổi. Năm đã lâu, có một người đàn ông to béo, đẹp mã, nghe đâu đã ba lần vợ bỏ hay bỏ vợ nhưng bây giờ, lúc này đang cô đơn, muốn tìm một người bạn cho một phần sáu cuộc đời còn lại, để mặc những bộ áo tắm hai mảnh ông mua từ Nhật về cùng ông đến bãi biển, đùa giỡn trên ngọn sóng và trước hàng trăm con mắt đầy kính nể của đám người đi nghỉ mát ở Vũng Tàu, Nha Trang hoặc Bãi Cháy... Sự va chạm đầu tiên của những ánh mắt đang muốn tìm kiếm nhau, đã bộc lộ toàn bộ ruột gan của ông ta. Thu không hề buồn khi thấy ông ta hoàn toàn thất vọng về cô. Thu, trước mắt ông ta, ở một cấp rất thấp so với mô hình mà ông tìm kiếm. Ông là người "cực mạnh", nói theo ngôn ngữ của dân chạy hàng thời bấy giờ, ông có thể lựa

chọn người tình giữa hàng trăm hoa hậu sắc sảo tuổi dưới ba mươi hay trong ngoài hai mươi, đồng thời dư thừa khả năng cho "bay" hết những kẻ tình địch trẻ măng đang vo ve xung quanh những đối tượng của ông. Ôi, tàn nhẫn thay sự lầm lẫn. Thu không hiểu vì sao ông ta chưa bỏ đi.

- Đáng ra em cũng có thể lấy chồng vào những năm mới qua ba mươi
- Thu trả lời ông ta. - Nhưng khổ một nỗi, những cậu con trai mới hai mươi, hai một chưa có nơi có chốn thì họ không lấy đến em. Còn những anh chàng ba mươi, ba lăm thì chỉ nhắm nhe những cô gái mười tám, đôi mươi. Còn lại những ông trung niên, ngũ lục tuần có để mắt đến em thì đó là những ông chưa bỏ được vợ hoặc vợ chưa bỏ. Hoặc là những ông chồng béo tốt phì nộn, vô công rồi nghề không hề muốn bỏ vợ mà chỉ muốn ngoại tình. Vì thế em mới còn lại và thế mới gặp anh.

Sắc mặt ông ta hơi tái đi. Chắc đến đây ông ta hiểu Thu muốn gì ở ông ta.

- Tạm biệt cô, - ông ta vội vàng đứng dậy, - tôi sẽ trở lại thăm cô.

Thu cười dịu dàng:

- Cám ơn. Nếu anh có đến thì anh vui lòng báo trước cho vài tháng, ít ra cũng hai tháng. Vì trong thời gian đó tôi còn có thể hoàn thành được môn yoga là môn rèn luyện tính kiên nhẫn.

Những người đàn ông như thế đến với Thu hoặc như sự chiếu cố hoặc vì nhầm lẫn, họ phơ phới như điều no gió, vi vu trên mây. Thịnh thoảng Thu gọi cho họ vài cơn mưa, rửa đi những lớp váng, lớp sơn cho họ.

Từ đó đến nay đã nhiều năm, Thu cũng không hề học ai về môn yoga thể mà cô vẫn đầy lòng kiên nhẫn, thừa thãi sự chịu đựng.

Nhưng đến hôm nay, trước vị thứ trưởng đầu hói, những câu hỏi hao hao giống nhau của họ đã đặt trên bàn, Thu mất hẳn tính kiên nhẫn. Vị này

rồi cũng như ông ngoại giao nọ, sắp bỏ chạy.

Trước đây, khi người đàn ông ra về, cô hài lòng với mình, nhưng bây giờ sau bảy năm, cô chỉ thấy chua chát đắng cay. Cô thấy mình như đang ngậm một vật gì quá đắng trong mồm, muốn bỏ ra nhưng sợ mình chết. Vừa muốn kêu lên nhưng cổ họng nghẹt cứng, cô đành chịu đựng cái cảm giác bức bối đang siết chặt. Năm ba mươi tuổi, năm ba mươi ba tuổi, năm ba mươi lăm tuổi, năm bốn mươi... những bước chân mệt mỏi trong cuộc hành trình, sao gieo neo quá, gập ghềnh quá. Cô đón đợi và những người đàn ông chỉ như những khách hàng chợ chiều. Ngày càng vắng vẻ, nhợt nhạt, ngày càng hiu hắt. Thu đi tìm hạnh phúc không khác gì người đi tìm nước trên sa mạc. Tưởng có nước hóa ra chỉ là ảo ảnh, tưởng là chồng hóa ra là biến thể của người chồng.

Cô định đớp chát lại vị khách kia một câu gì đó nhưng để làm gì nhỉ? Để làm gì? Cô có giận ai đâu. Trong tâm linh Thu đang có hai luồng gió thổi ngược chiều nhau, một nóng và một lạnh. Trạng thái tinh thần cô bối rối, quay nghiêng từ biên độ nóng sang biên độ lạnh. Cô vừa theo mình vừa chống lại bản ngã. Cô đang sống cứng cỏi, nồng nhiệt, mạnh mẽ và cô đơn, trên trục thời gian những đức tính ấy được phân bố đều đặn vững chắc.

- Anh chưa thấy chán ư? - Cô hỏi.

Biết mình lỡ lời, nhưng sự im lặng làm cô khó chịu.

- Tại sao tôi lại chán? - Giọng ông thứ trưởng có vẻ gắt. - Cô hỏi gì mà lạ thế? Cô tưởng tôi từng này tuổi đầu rồi mà định đi đùa bỡn hoặc chim chuột hay sao?

Hóa ra sự im lặng cũng có giá trị vận động như tự thân của thời gian vậy, cũng là tiến trình. Người đàn bà như Thu chưa bao giờ ý thức được giá trị quý báu của những khoảnh khắc im lặng và cô vô tình lâm vào tình thế nghiệt ngã.

Thu chìm lấp trong những suy tưởng vu vơ, lộn tùng phèo. Cô nói như mê sảng, ngôn ngữ chạy ngoài ý thức của cô, do một bộ máy xa tít nào đó điều khiển.

- Cô nghĩ về tôi như thế nào?

Tiếng người đàn ông như gõ vào tai cô. Không cần nhìn vào mặt ông ta, Thu cũng có thể biết ông ta đang là người như thế nào; bao giờ linh cảm cũng soi sáng cho cô nhìn thấy những khoảnh tối, những chỗ bị che khuất mà mắt thường không thể nhìn thấy.

- Tôi nghĩ là, - cô nói - tôi không biết gì về anh cả. Tôi có thể nào thì tôi cũng bằng lòng với mình như thế ấy.

Thu giật mình. Hóa ra Thu đi trước, dẫn bước vào trước cái địa hạt mà lẽ ra cô nên vào sau. Câu nói ấy có thể làm cho ông ta hiểu rằng hoặc Thu mặc cảm, hoặc Thu đang cầu mong ông ấy đoái thương đến mình. Một câu trả lời ngốc nghếch, nhưng còn chịu được, chưa phải là cảm hấp, chưa đến nỗi thậm tệ ngu, điều đó thật may.

- Tôi muốn lấy vợ, còn cô muốn lấy chồng. - Lần này ông ta xuống giọng - và chúng ta nên nói thật như thế. Tôi năm nay sáu mươi lăm tuổi, khi người ta vào tuổi ấy mà đi tìm vợ thì sự việc ấy bức bách và nghiêm chỉnh lắm. Cô đừng nghĩ oan cho tôi, coi tôi cũng như những ông già rưng mỡ khác. Tôi cần thiết phải có vợ, tuổi già cần có người giúp đỡ, ta làm bạn với nhau, cuộc sống vui hơn, dễ chịu hơn. Bà xã nhà tôi chết cách đây một năm, tôi có năm đứa con nhưng chúng có gia đình cả, chúng không quấy nhiễu gì tôi nữa. Cô bốn mươi, tôi sáu lăm, vừa đôi phải lứa quá, còn đẹp nữa ấy chứ. Vả lại, cô đừng nghĩ tôi sáu lăm tuổi mà quan hệ vợ chồng thua thanh niên. Cô suy nghĩ đi.

- Tôi suy nghĩ đủ rồi. - Thu đáp thủng thẳng.

Quả thật, Thu không muốn suy nghĩ gì nữa. Muốn có gia đình thì phải lấy chồng. Thu cũng là người đàn bà, cũng có khả năng sinh đẻ và nuôi con, cũng có một trái tim biết xao xuyến, tại sao Thu không tìm được hạnh phúc. Thừa ông, hạnh phúc và gia đình thuộc loại gì, bốn chân hay sáu chân, lông vũ hay lông mao, hệ sinh thái của nó ra sao, phát dục dưới nước hay trên cạn.

Chén nước trà còn đầy, một chút gió nhẹ thoảng qua làm mặt nước rung rinh. Chứng chỉ của cuộc hội kiến tình yêu, cuộc đặt giá hạnh phúc, theo lối nửa hiện đại, nửa trung cổ, nửa dân nửa quan. Gỏi chè Thanh Tâm loại ngon nhất, Hảo đưa: "Chị cầm lấy, có chén nước chè đưa đây câu chuyện cho đỡ ngượng. Ông ta có ôm lấy chị thì chị cũng cứ ừ đi". Ông ta có ôm Thu không, thích nhỉ! Có hôm Thu giặt chiếu ngoài máy công cộng, xắn quần đến tận bẹn, nhiều cặp mắt đàn ông cứ xoáy vào chỗ đùi non của Thu. Đúng là những con gà trống xòe xòe cánh với con gà mái, nếu được, nó đập một cái rồi biến mất. Thu giữ một cái chén sành đón đợi cái cánh xòe xòe của con gà trống, và sẵn sàng tạo cho cái chén một thế năng để nó đủ năng lượng thực hiện chuyến bay từ bàn tay cô đến mỏ con gà trống. Ông ta có vẻ tần ngần. Người lữ khách bốn ba tứ hải lại lạc đường, không biết rẽ sang phải hay sang trái, đi tiếp hay quay trở lại, thế nào là khôn ngoan hơn? Thu không nhìn vào vị hôn phu tương lai nhưng biết ông ta đang nhìn cô như nhìn một con cóc.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 2

Hảo đang chờ.

Thu, trong phòng kín, đã thay xong quần áo, động tác cuối cùng là trùm cái mũ trắng lên đầu. Bước ra khỏi phòng, cô khép cánh cửa lại sau lưng, bây giờ cô là người của công việc.

Thứ hai, thứ tư, thứ sáu và ba mươi hai bệnh nhân trong bàn tay điều trị của cô. Bệnh nhân số một, bệnh nhân số hai... và bệnh nhân số ba mươi hai. Con người từ khi đẻ ra cất tiếng khóc để chứng tỏ sự có mặt của mình trên đời cho đến lúc tắt thở, đã phải trải qua bao nhiêu kỳ phân loại. Mầm non và thiếu nhi. Mẫu giáo cháo và mẫu giáo cơm nát. Lớp một và lớp mười. Suy dinh dưỡng và bình thường. Khi lớn lên: có học và vô học, nông dân và trí thức, sơ cấp và cao cấp. Đối mới và bảo thủ. Cơ hội và trung thực. Và khi chết đi: Mai Dịch hay Văn Điển?

Còn Thu, Thu cũng phải phân loại. Ba mươi hai bệnh nhân cô chia thành ba tập hợp: Dị ứng - chàm - và tập hợp thứ ba. Dị ứng cũng chia thành nhóm: Dị ứng bán thân và dị ứng toàn thân.

Quê quán, đẹp trai hay xấu trai, còn vợ hay góa vợ, vân vân, Thu không đưa vào bệnh án và cô cũng không hề nghĩ đến bất cứ một yếu tố nào trong đó của người bệnh.

Những chỉ dẫn điều trị cuối cùng đã xong.

Hảo là một cô gái có nhan sắc tuyệt vời. Mọi đường nét ở Hảo đều mềm mại, chẵn chu, một bức họa cực kỳ công phu của trường phái cổ điển. Cô gái hai mươi bảy tuổi có chồng và con, đôi má phơn phớt một lớp hồng tươi, lúc nào cũng hồng rực lên.

Thu rất mê Hảo, cô yêu Hảo như một tình nhân bội bạc. "Hảo có đôi mắt thầy bói". Thu đã nghĩ như thế từ khi mới gặp. Bức tranh đẹp nhất bao giờ cũng là bức tranh không được hoàn thiện. Con mắt của Hảo là con mắt lạ, không biết vui, không biết buồn, không biết cảm, không ngôn ngữ, không giới tính.

Hảo đang muốn biết bản hợp đồng hôn phối hôm qua giữa Thu và ông thứ trưởng có thành công hay không. Vai trò môi giới buộc Hảo phải biết.

- Có lẽ không đi đến đâu. - Hảo phán đoán.

- Em muốn chị vui hay buồn?

- Không vui, không buồn.

- Cách đây hai mươi năm, chị ở Trường Sơn. Các chàng trai đi bắt cá náo, khe rất nhiều cá náo, to chỉ bằng ngón tay nhưng béo và mềm. Nghĩ ra cách ăn gỏi cá với chuối xanh, mướp đắng, ớt, khế. Uống một chén rượu rồi chị nhắm mắt liều mình ăn một miếng. Nước mắt trào ra. Đắng cay, chua chát đã nếm mà nuốt không trôi. Cuộc hội ngộ hôm qua cũng y như thế.

Cuộc giao ban thường ngày diễn ra ba mươi phút. Các bác sĩ ngồi một vòng phía trong, hai tay để lên bàn, trước mắt là một tập bệnh án. Các y tá, hộ lý đứng phía ngoài, sát tường. Nhìn vào mặt các bác sĩ và y tá, hộ lý trong cuộc giao ban hôm nay cũng có cảm giác kỳ thú như được viễn du trên bờ sông Amazon của châu Mỹ Latinh. Hai nét mặt thanh thản, đầy đặn và trắng như bột nặn của bác sĩ Hằng và y tá Yến đang chăm chú vào đôi kim đan là hai bờ sông trù phú đầy hoa trái tươi mát của vùng nhiệt đới. Có động đất đến mười độ Rícte cũng chỉ chứng tỏ sự thanh thản bền vững của

hai nét mặt ấy. Đôi mắt nhớn nhác của bác sĩ Lai vì gạo đã hết mà cửa hàng vẫn thông báo: "Gạo chưa về", là khúc sông gập ghềnh. Còn đây là thác đổ, dữ dội nhất là Hào từ độ cao một trăm mét xuống: cái xe Cúp DD-70 đang chờ ngoài cổng. Ít dữ dội hơn nhưng khúc khuỷu là bác sĩ Bạch Lan chông nhập quốc tịch Ba Lan. Giấc mộng hoàng kim tan tành.

Còn bác sĩ chủ nhiệm khoa mập mạp, mặt tròn như quả bóng, là con đồ dọc mới đại tu sau nhiều năm xuôi ngược, lênh đênh giữa dòng, hai bờ càng ngoạn mục bao nhiêu thì bác sĩ còn phải lênh đênh bấy nhiêu. Ngôn ngữ ngày thường của ông ta là những câu hỏi. Trong "quả bóng tròn" ấy sao có nhiều câu hỏi thế?

- Từ điển câu hỏi. - Thu buột miệng nói.

- Cái gì? - Bác sĩ chủ nhiệm khoa trở mắt lên.

- Không ạ.

- Cô Thu đã chuyển bình ôxy đến giường hai mươi ba chưa?

- Đã chuyển đêm qua.

- Ông ta là chủ tịch huyện.

- Tôi không biết.

- Việc quan trọng như thế...?

- Tôi chỉ biết bệnh nhân giường hai mươi ba cần cho thở ôxy thôi.

- Cô chẳng bao giờ quan tâm đến một người đàn ông nào cả. - Bác sĩ chủ nhiệm khoa nhận xét. - Ông ta không sống được quá một tuần nữa đâu, ông chủ tịch huyện ấy.

Câu cuối cùng của buổi giao ban. Những nét mặt sinh động hẳn lên.

Một căn phòng độ tám mét vuông, bài trí đơn giản. Cuối cái giường đôi là cái giá sách. Chiếc đồng hồ báo thức, cái lọ hoa sơn mài. Đầu giường treo bức tranh sơn dầu mô tả những người dân chài. Cạnh đó bức chân dung cỡ ba mươi, bốn mươi của thiếu nữ có đôi mắt trung tính. Có ba nhân vật: chồng, vợ, con. Thời gian: buổi tối.

NGƯỜI CHỒNG: Ri, đố con biết, trong nhà ta, ai là người dũng cảm nhất?

ĐỨA CON: Mẹ, bố ạ, mẹ.

NGƯỜI CHỒNG: Hoan hô Ri, Ri cực kỳ thông minh. Còn ai là người anh hùng nhất.

ĐỨA CON: Bác Thu.

NGƯỜI CHỒNG: Đúng, Ri giỏi lắm. Mẹ có anh hùng như bác Thu không?

NGƯỜI VỢ: (quát): Ri!

NGƯỜI CHỒNG: Ri đừng sợ. Nói đi.

ĐỨA CON: Con sợ lắm, mẹ đánh con.

NGƯỜI CHỒNG: Có bố. Mẹ có anh hùng không?

ĐỨA CON: Có ạ. Mẹ anh hùng hơn bác Thu.

NGƯỜI VỢ (quát to và sắp khóc): Câm ngay. Cả lũ có câm cái mồm đi không?... Đồ vô liêm sỉ, đồ không biết xấu hổ...

NGƯỜI CHỒNG: Tại sao lại xấu hổ nhỉ? Anh tôn em lên anh hùng. Mà em anh hùng thì chồng con có quyền tự hào chứ? Tại sao em lại không anh hùng nhỉ? Chịu khó như thế, mẫn cán như thế?...

NGƯỜI VỢ: Anh im đi không, tôi ghê sợ anh. Tôi làm việc như thế đấy, chẳng cần ai tuyên dương anh hùng.

NGƯỜI CHỒNG: Anh chỉ mới vào bệnh viện em một lần, và chỉ đứng mười lăm phút mà ba năm nay vẫn chưa hết ghê. Người thì đầu trọc lóc, lở loét toàn thân, trần truồng, bôi xanh bôi đỏ. Người thì đỏ như cua luộc, da và vẩy bong ra bay phơ phới. Người thì nổi cục lên từng chùm giống như chùm sung mọc trên thân cây. Thật là ghê sợ. Thế mà em hàng ngày sờ, nắn, khám, tiêm. Bảo em chuyển, em không chuyển. Thế là anh hùng đứt đi rồi còn gì. Nữ anh hùng Phương Hảo muôn năm.

NGƯỜI VỢ: Anh nhai đi nhai lại quá nhiều rồi, có im đi không?

Đèn tắt, mọi hình ảnh và màu sắc trong cái nhà tám mét vuông ấy, những người dân chài và bãi cát vàng, cô gái có đôi mắt trung tính, tất cả tan biến trong trí nhớ của Thu. Mảng màu bị bóc đi, ngôn ngữ, âm điệu bị xóa sạch. Thu lật tung mình lên.

Lần khám bệnh cách đây mười năm. "Nào, giường hai mươi, hôm nay thấy trong người thế nào?". Thu hỏi cho bệnh nhân chuẩn bị nhưng anh ta không trả lời. Thu vừa vén cái màn, mùi tanh tươi xộc lên mũi, nếu cô không kìm thì sẽ nôn ra ở đấy. Người bệnh ngược đôi mắt trắng dã lên nhìn cô. Thu sợ run lên bần bật. Chưa bao giờ Thu gặp một người bệnh như thế này. Đầu anh ta trọc lóc, cắt nham nhở. Toàn thân loét nhầy, nước vàng rỉ ra. Anh ta nằm trần truồng, co quắp, chỉ còn da với xương.

"Bệnh luput đỏ hệ thống, suy giảm miễn dịch - thật ghê sợ". Một tuần liền sau đó Thu không ăn được cơm. Hể nhắm mắt là cô thấy hình ảnh

người bệnh hiện ra Thu sợ phát ốm. Ngày đó, Thu đã ao ước, có ai đó vô tư hỏi cô: "Làm bác sĩ ở viện X và đi ăn xin, cô chọn cái gì?". Cô sẽ nói: "Cho tôi đi ăn xin". Cuối cùng Thu quen được. Thì ra Thượng đế không bao giờ sinh ra con người hoàn thiện cả, phải để lại một ít khuyết tật và bắt nó tự hoàn thiện nốt.

Những người bị bệnh vẩy nến, sáng ra hớt trên giường nằm được một bát đầy những vẩy và da bong ra. Có người thấy Thu dễ còn nhờ: "Chị bác sĩ ơi, chị bê hộ đi đờ cho tôi". Thu coi đó là mệnh lệnh Thượng đế, cô làm một cách trung thành, tận tụy, không hề có ý nghĩ làm ơn làm phúc, hay trách nhiệm, sự chỉ dẫn của định mệnh đến đâu cô đi đến đó. Những chuyển động xử thế ấy dường như trong suốt, không mang màu sắc tôn giáo, tín ngưỡng hay chính trị nào cả.

Những chỉ dẫn điều trị cho từng cơ thể của cô dao động từ con số hai mươi sáu đến ba mươi hai. Thì ra con người không những chết vì chiến tranh, vì đói, vì mê tín, vì ung thư và Sida mà còn chết vì ngứa. Viêm mỡ, viêm da tiếp xúc, dị ứng sunfamit, pemphigus, luput đỏ, nhiễm độc dưới da... đã đưa bao nhiêu người về cõi hư vô. Con người sinh ra để làm gì nhỉ, để sống, và nó chiến đấu không biết mệt mỏi, không ngừng nghỉ suốt đời cho sự sống của nó. Sinh ra là con người vào cuộc, nhập cuộc.

Buồn nao lòng.

Hảo trở thành con bệnh của bác sĩ Thu. Thu lặng lẽ nhìn ngắm. Cô bé xinh thật. Tươi tắn, thông minh, và giảo hoạt khôn lường. Dường như vũ trụ nằm trong tay cô bé này: yêu ai liền được yêu, thích tự do thì bỏ chông; nghĩa là cô bé sống được theo ý của mình. Có khi Hảo còn muốn làm vai trò của Đấng chí cao. Hai người đi ăn bún mọc ở đường Đại Cồ Việt cách đây hai tuần. Những hàng bún mọc ở đây rất bẩn mà sao đông khách thế?

Bún mọc đối với hai người trở thành hội chứng. Có tiền là nôn nao bún mọc.

Khách ăn rất đông, xì xụp và mồ hôi vã ra. Chờ một lúc mới có chỗ ngồi. Hội chứng bún mọc xong, Hảo rủ: "Chúng mình vào công viên ngồi một lúc, ba năm nay em chưa vào công viên". Thu sợ, cô đến công viên để làm gì, khi cô không muốn nhìn họ ôm nhau. Chút! Cái tiếng ấy nhẹ thoảng ở bụi cây đâu đó nhưng đối với đôi tai thơ trẻ của Thu nó rền như tiếng sấm. Cô chạy như chạy maratông, kéo theo cả Hảo, lánh xa chốn trần tục, đến ngồi vào một chiếc ghế đá không vai tựa. Cô ngồi lặng ngắt, mặt xanh xám.

- Này chị Thu ơi, này chị Thu... Chị không bị ngắt đấy chứ. - Hảo hỏi.

- Không.

- Cái gì làm chị sợ ghê thế?

- Không có gì?

- Chị nói dối. Thế mà em định nói với chị một chuyện.

- Chuyện ấy... chị biết rồi.

- Không, chuyện này thì chị chưa biết. Có một người đàn ông muốn làm quen với chị. Chị phải nghe em, em làm mối cho.

- Cô định gả chồng cho tôi?

- Chị phải nghiêm túc mới được. Ông ta là thứ trưởng, mới góa vợ, sáu mươi lăm tuổi nhưng còn khỏe lắm.

- Đã sáu lăm tuổi còn định lấy vợ. - Thu thở dài. - Được mấy nổi. Chị đang là bà cô không chồng, em lại biến chị thành đàn bà góa. Chao ơi, cuối cùng vẫn cô đơn.

Buồn vui, hy vọng, thất vọng, hai dạng sóng hình sin chạy trong lòng Thu. Lấy một ông già nhưng lại là ông thứ trưởng. Có chồng nhưng lại chồng già, Thu giống như những kẻ cực đoan quá khích, cô giận dữ với mọi người nhưng liền cảm thấy vô lý.

Nếu tất cả bọn họ còn... và Thu còn là người đàn bà... Hai mươi tuổi cô hành quân lên rừng. Hai mươi lăm tuổi cô đắp đường. Ba mươi tuổi, cô bị thương. Lỗi đâu ở Thu?...

Hôm sau, như người đang say, cô nói với Hào:

- Em nhắn với ông thứ trưởng ấy là chị không lấy ông ấy.

- Vì sao?

- Không vì sao cả.

- Được, nếu chị không bằng lòng thì em sẽ không nói đến chuyện ấy nữa.

- Chị không trách gì em cả, chị chỉ thấy thương thân chị thôi. Từ mười tám đến bốn mươi ba tuổi, chị tìm kiếm mà nó không đến. Cái số chị như vậy, chị không đi tìm nữa. Nản lắm rồi. Có đêm thức trắng nghĩ về thân phận mình...

- Trời ơi, - Hào kêu lên - không ngờ chị lại nản đến thế. Chị mới hơn bốn mươi, chị đang tuổi dậy thì, đang hồi xuân. Chị sẽ đẹp trở lại...

Lú lo hót, Hào chỉ như con chim hót cho vui. Mà cũng bớt phiền não đi thật.

Hết giờ trực, khép cửa một góc cuộc đời, Thu gói cho mình bốn viên thuốc ngủ. Bốn viên thôi, thêm sáu viên nữa là sang giới hạn bên kia. Có những giới hạn mỏng manh bằng năm viên thuốc ngủ.

Chiều hơi lạnh. Những dòng người, những dòng xe. Những suy tư vật vã. Những người đàn bà có chồng, có con. Tổ ấm xây bằng niềm vui và sự đau khổ. Mẹ ơi, con đói. Em thôi cơm nhanh nhanh lên. Những tiếng ấy không dành riêng cho ai, nhưng Thu không có. Cô là người đàn bà đặc biệt, không có ai đợi cô. Không có người đàn ông nào để cô phải phiền, chưa có đứa trẻ nào để cô bị quấy nhiễu.

Thu đi tìm nước trên sa mạc, bốn bề là gió cát, càng đi càng thấy khát.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 3

Nếu thời gian là một sợi dây có thể cắt ngắn hoặc thắt nút lại chỗ nào tùy thích thì Thu sẽ thắt nút vào buổi tối. Buổi tối bao giờ cũng buồn và dài lê thê. Công việc đã hết mà giấc ngủ chưa đến. Lờ mờ cầu hôn, lễ xem mặt của quả bóng da hai màu cứ quay tít. Âm nhạc cho cơn bão, ánh sáng cho đêm cháy, những chân lý như cơm nguội. Quả bóng đến giống như nạn lụt. Trạng thái tinh thần Thu đã căng như mặt trống, không biết nó rách toạc vào lúc nào.

Sa mạc, cát bỏng và người lữ khách mệt mỏi. Cuồng phong, những trận cuồng phong không có gió. Giấc ngủ đang đến, Thu nằm im chờ đợi. Giấc ngủ thánh thần, bao la, mê mông và bao dung như thế giới vĩnh hằng, xóa tan những phiền toái, dằn vặt, đau khổ, sám hối, những cuộc đời mười tuổi và một trăm tuổi, trinh nữ và nạ dòng, kẻ tiểu nhân và người quân tử.

Nhưng nó không đến - cái giấc ngủ thanh xuân kia đi đâu? Mắt mở trừng trừng, Thu tỉnh táo như con người đứng trước lễ rửa tội của Chúa. Trí nhớ của Thu như một nhân viên lưu trữ quá mẫn cán, những mảng âm thanh và giai điệu trắng đen xanh hồng được mã hóa và đưa vào bộ nhớ quá nhạy bén với sự thối thức của con tim.

Khi giấc ngủ không đến thì tại sao lại phải chờ đợi nó. Tại sao cô lại không cố thức để nhìn vào cuộc đời, nghĩ cho đến tận cùng suy tưởng. Con bò tót, đôi mắt trẻ thơ, biên độ nhân cách của chúng sinh. Nhớ, nghĩ, hình dung, suy tưởng, những món sơn hào hải vị của bữa tiệc mà bóng đêm hết

sức thèm khát. Hoan hô cuộc đời. Bắt đầu Thu phân loại, một thói quen của nhà khoa học cũng là thói quen của bác sĩ điều trị.

Đây là cô bé Thu mười lăm tuổi, cặp vú dầy thì như hai quả táo nhú lên dưới làn áo, nhan sắc tỏa hương. Đây là cô gái Thu, đậm đà mê say, những anh chàng cố tình nhâm nhàm, những bạn trai giả vờ nhờ xe. Và Thu hết duyên chồng chớ, thườn thợt qua mấy thập niên. Hạnh phúc chờn vờn, tình yêu băng lạnh.

Mười lăm năm ở rừng. Ba lần bom vùi. Hai lần bị thương. Một trận sốt rét thập tử nhất sinh. Bảy ngày được yêu và nửa đêm ân ái.

Cái nửa đêm hôm ấy... trước khi Dong ra đi, nó xa vời quá, nhớ lại làm gì. Hãy quên đi, hãy quên đi! Nhưng cái đêm huyền diệu mê mị ấy, lần đầu tiên cô được làm vợ, lần đầu tiên cô biết đến mùi vị ân ái, sự cọ sát của hai cơ thể khác giống có thể đưa con người bay lên vũ trụ. Làm sao Thu quên được? Cái đêm ấy như con ma ác độc, bao giờ nó cũng ở đâu đó, ban ngày nó buông tha cô, bỏ mặc cô, nhưng đêm đến, chỉ chờ cho mọi lo lắng lắng lại nó lại đến. Hình như nó chui sâu vào trong gân cốt trong tủy sống hoặc ở các động mạch chủ. Sự hành hạ của nó bắt đầu rất êm ả, những mạch máu có triệu chứng căng lên, thân nhiệt tăng lên. Rồi sau đó, toàn thân nóng phừng phừng, chân tay ngứa ngáy, hai cặp vú cứng đờ, mắt long lanh, hơi thở gấp gáp, hăm hập, các thớ thịt căng lên. Chao ơi sự hành hạ ấy làm cho Thu run sợ, đau đớn.

Lần này, Thu mong nó đừng đến. Thuốc ngủ, những lao động cơ bắp cực hình. Mọi sự chống chọi đều không có hiệu quả. Lại phải vật vã, nghiền răng, đập phá...

Thu nằm lặng lẽ...

Đêm ngoại ô như trong buồng kín. Cây sữa thả hương dưới trăng, quạnh quẽ và vô duyên. Không gian mờ mờ sáng, hàng cột đứng chông chênh như trong ngôi nhà hoang.

Người Thu mát rượi trong tấm chăn lụa mỏng, Thu có thói quen đi ngủ cởi hết quần áo. Tấm chăn mỏng, lồ lộ những đường cong và hình khối của cơ thể cô. Ánh trăng rọi trên da thịt người đàn bà nằm một mình không nở rời đi.

Thở dài.

Nôn nao.

Thu lật mình sắp xuống mong cho dễ ngủ, mặc dù cô biết mình khó có thể ngủ được. Mong sao con ma ấy đừng đến. Nhưng cô vừa nghĩ thì đã cảm thấy hơi nóng bốc lên mặt. Má cô nóng ran và khó thở. Một, hai, ba, bốn... mười bốn, mười lăm... một nghìn chẵn. Im lặng. Một con chuột. Hai con. Hời giấc ngủ thần tiên, ngủ đi! Cơ bắp dẫn ra, nhưng vô nghĩa.

Cơn sóng đã dâng lên. Những con đê mỏng manh nhỏ bé, không có nghĩa gì cả, nó bị cuốn đi và vỡ tan tành. Bắt đầu rồi, Thu tự nhủ, bắt đầu phải chống chọi với những cơn sóng nữ tính quái ác dâng lên trong lòng.

Toàn thân Thu bị cơn sóng ấy dâng lên bồng bềnh, rồi bị đẩy ùa đi, tấm thân quay vòng nghiêng ngửa. Thu vật vã, quần quai chống trả một cách tuyệt vọng. Cuối cùng cô mê man. Giống như bị ngộ độc bởi hương của một loài hoa nào đó, cô không ngất đi hẳn mà nửa say nửa tỉnh. Có lúc cô thấy mình như đang ở trên một cái bàn quay giống như bàn quay của ông bán kẹo kéo đang quay tít. Cô vùng vẫy để thoát ra khỏi từ trường của cơn ma, liền bị một sức nặng ghê gớm ấn chìm xuống đến nỗi cô thấy tức thở. Cô phải cất tiếng rên. Tiếng rên kéo dài ra bằng một âm vực mong manh rồi tắc nghẹn.

Mắt nhắm nghiền, tất cả đối với Thu, như không còn gì tồn tại trước mặt. Không biết từ lúc nào, cái chần đã được vo tròn thành một quả bưởi, Thu ấn chặt vào bụng dưới. Mồ hôi vã ra đầm đìa. Tay Thu bám chặt vào thành giường, nửa người trên giường nửa người dưới đất, cơ bắp căng ra và cứng như gỗ.

Thu đang như đấu sĩ trên võ đài. Cô vùng dậy, mở toang cửa, chạy bổ ra sân. Cái sân gạch nhỏ, lọt thỏm giữa bốn hàng ô rô. Cô thở hồng hộc và tìm kiếm. Không có ai. Có ai ở đây không? Trời ơi!

Cái hàng rào để bảo vệ cô và để cô chống chọi lại sức mạnh nổi loạn trong cô chỉ còn như cái mạng nhện. Ôi, lúc này, nếu như có ai, cô sẵn sàng hiến thân. Cô đến với sức mạnh nhân tính, hiến thân vì sức mạnh nhân tính. Thu đứng giữa sân, trên người không có gì che phủ, giống như bức tượng người đàn bà khóa thân. Sương đêm tụ một đám trắng trên đầu.

Vị ngọt của chiến bại. Buông xuôi tất cả, mặc kệ tất cả, phó thác cho chàng Adam và nàng Eva. Thu vào nhà... Cô vội vàng mặc quần áo. Không cần mặc quần áo lót. Bộ áo ngủ bằng valide mềm mại, in những bông hoa to bằng cái lá sen. Thu mở tủ, còn nửa lọ nước hoa, cô dốc hết vào người. Cánh cổng khép lại sau lưng, cô nhắm hướng bờ đê đi ra, chân run bần bật. Chân đê, dốc phố và một vườn hoa nhỏ là chỗ hẹn hò khá thơ mộng. Tìm đến đó là những đôi yêu nhau và những cô gái lượn đi lượn lại để bán dâm, hoặc những người đàn ông thơ thẩn với nhiều mục đích bí ẩn.

Trước đây, nghĩ đến dốc phố là sợ hãi nhưng lúc này nó như một cái hồ nước hoang vu. Trên sa mạc, vừa qua bãi cát và lửa nóng, người cô hừng hực vì thiếu nước. Khát. Mong gặp một người đàn ông nào đó, khá tử tế, khỏe mạnh và cô đơn. Tóc xõa xuống ngang vai, tay cầm cái quạt, cô vừa đi vừa phe phẩy như thể trong nhà nóng quá, cô cần phải đi dạo. Dốc phố tối om. Vườn hoa chỉ có một ngọn đèn đỏ như hòn than. Mỗi đôi một

gốc cây hoặc một hốc tường. Họ gục đầu vào nhau hoặc ngồi vào lòng nhau, với họ bên ngoài như không tồn tại.

Thu đi vào một cái ngõ tối. Có một đôi mắt đang bám riết lấy cô, không biết phía nào nhưng nhất định có. Cô quay phắt lại, một người đàn ông đang bám theo. Linh cảm thật kỳ diệu. Thu làm như không để ý gì hết, nhưng mặt mày đã nóng ran. Tiếng chân người đàn ông ngập ngừng.

Bàn chân Thu tự nhiên nhón lên để chạy, sự lo sợ và hồi hận ngấm dần. Tuy nhiên, cô cũng đang muốn chạm trán với người đàn ông đó. Trước đây năm phút cô đã nghĩ mình sẵn sàng hiến thân nếu có một người đàn ông ve vãn cô. Tiếng chân đằng sau đã gần, cô né sang một bên đường và bước chậm lại. Hồi hộp và lo sợ. Nếu như người đàn ông bất thành linh ôm chặt lấy cô? Người Thu nổi gai lên. Lạy trời, cái anh chàng cao to kia đi qua và đừng để ý đến mình.

Ôi, lạy Đức Phật...

Nhưng không, hăn như một kẻ ăn sương lọc lõi, không hề thô bạo. Đến cách Thu độ ba bước chân, hăn dừng lại như tránh đường cho Thu đi.

- Chào chị.

Hăn chào rất nghiêm chỉnh. Kỳ lạ, hăn có vẻ hiểu Thu đến nỗi Thu phát run lên. Thu quay phắt lại, nghĩ là thế nào hăn cũng ôm lấy cô. Một gương mặt rất đàn ông. Thu né người và đi về.

- Chị đừng đi vội.

Hăn vẫn đứng nguyên và nói.

- Anh cần gì? - Thu đứng lùi lại một bước và hỏi.

- Tôi chỉ muốn nói với chị một điều, đang đêm chị đi một mình không nên, không có lợi cho chị.

- Tôi không đi đâu cả, nhà tôi ở gần đây. Tôi chỉ đi dạo một lúc, nóng quá.

Mặt Thu nóng ran. Một câu nói hớ hênh. Trời không nóng mà còn hơi lạnh. Gã kia sẽ biết cô muốn gì, trời ơi.

- Tôi thật thà khuyên chị như vậy.

- Cám ơn anh.

Thu bỏ đi. Người đàn ông lại cũng theo sát cô. Sự thể nan giải cho Thu, hẳn sẽ theo cô về đến cửa chãng, cô sẽ mời hẳn về phòng chãng?

Cả hai không ai nói gì thêm, nhưng kỳ lạ là cả hai rất hiểu nhau. Người đàn ông xa lạ kia làm sao hiểu được tâm trạng cô. Thu vừa xấu hổ vừa bực mình.

- Chị làm ơn, tôi muốn nói với chị một điều nữa...

Không nghĩ đó là câu nói vớ vẩn nhưng Thu vẫn không muốn trả lời, chân cô không dám bước nhanh.

- Tôi cũng cô đơn và buồn như cô. - Người đàn ông nói tiếp.

Tại sao hẳn hiểu được ngay tâm trạng Thu để nói "cũng cô đơn". Hẳn chỉ là người đi kiếm sự khoái lạc trong đám bụi đời, đi giải quyết sinh lý trong bụi rậm hoặc trên ghế đá nhưng hẳn xử sự không như những kẻ khác. Một lần, chỉ mới hơn chín giờ tối, hỏng xe Thu phải dặt, hai thằng oắt chỉ khoảng mười chín, hai mươi đến gạ luôn: "Đi không?".

Thu không biết đi đâu thật và hỏi: "Đi đâu?". "Đi với bọn anh". Thu hiểu ra, hai cái thằng mất dạy thật. Nó nói tiếp: "Có nhà cần thận, em và hai

anh, hết đêm. Bọn anh bảo đảm bí mật cho em. Bao nhiêu cũng được". Thu đã thấy nóng mặt, dừng lại quát: "Cút!". Tưởng chúng co giò chạy, hóa ra chúng nắm lấy xe cô, mặt vênh lên: "Này, đừng lên mặt. Đây thấy cô em có vẻ chân chỉ thì hỏi, chứ đằng kia, từng đám chào mời, bọn đây không thèm đâu nhá". Thu lật nón ra: "Này, hai cái thằng oắt mất dạy kia, nhìn xem tao có bằng tuổi mẹ chúng mày không?". Thu không sợ những trò đó nhưng buồn.

Với người đàn ông lịch sự hôm nay, có lẽ Thu phải mềm lòng. Hay hẳn cũng như Thu, hai điện tử cô đơn hút nhau. Giá như có thể, cô chỉ cần ôm ghì lấy hẳn, ôm thật chặt một phút thôi rồi bỏ, cô sẽ ngủ ngon lành. Không được ai đi xa hơn thế và cũng không được quá một phút. Ôi, vợ vẫn đến lạ lùng. Chỉ cần sờ vào người Thu thì người đàn ông kia hiểu ra cô ngay. Và hẳn sẽ hiểu cô như những kẻ làm tiền ở đâu đó, sau gốc cây, ghé đá, đứng hoặc ngồi... miễn là làm thế nào cho thằng đàn ông thỏa mãn là được. Trời, Thu đâu đến nỗi thế? Lúc này là lúc sức mạnh sinh lý nung nóng người cô, nhu cầu sức sống thôi thúc cô hiến thân cho ai đó như cho người chồng, nhưng chỉ ở phút đó thôi. Bây giờ thì sương đêm làm người cô ngội lạnh, cơ thể cô như làm bằng chất liệu bột xốp nhẹ tênh. Sự bình thường đã trở lại, lòng tự trọng còn nguyên vẹn trong người Thu.

Bước chân người đàn ông vẫn kiên nhẫn. Cái khoảng cách giữa Thu và anh ta, cô vẫn nhận được rất gần. Nhưng Thu không còn đủ kiên nhẫn để chịu đựng sự lẳng nhăng ấy nữa.

- Tại sao anh lại cứ lẳng nhăng bám theo tôi

thế nhỉ?

Thu hỏi một cách gay gắt.

- Không, tôi chỉ muốn đưa chị về cho được an toàn. - Hấn trả lời nhũn nhặn.

Thực ra, cũng không có cơ gì để mắng mỏ hay xỉ vả hấn cả, họa khi hấn có lòng tốt thật sự. Vô lý, không cần thiết. Cô bèn dừng lại, tự nhiên Thu không còn thấy sợ hãi. Hấn cũng dừng lại. Thế thì cô đi, đi thật nhanh về nhà. Như thể chạy trốn, cô lách người qua cổng, khóa lại rồi chạy tọt vào phòng. Hết sợ. Bây giờ thì hấn mất hút. Sao có những thằng đàn ông lì lợm đến thế?

- Ôi, lại hấn...

Cô suýt kêu lên khi nhìn ra thấy bóng đen lù lù trước cổng.

Ôi, hấn biết cô ở một mình, hấn biết cô không có chồng, hấn biết cô đang trống trải. Hấn sẽ làm gì? Thật ngớ ngẩn! Đáng lý cô phải bỏ rơi hấn từ rất xa, cô phải nói chuyện với ai, hoặc vào nhà một người bà con nào đó. Không, hấn có đứng đến sáng thì cô cũng không chút nao lòng. Cứ mặc hấn.

Thu lên giường, trùm chăn kín đầu. Mùi nước hoa vẫn còn sức nức. Ghê sợ, hấn ngửi thấy mùi nước hoa dùng cho phụ nữ sức nức thế này, hấn sẽ nghĩ mình là người gì? Hấn sẽ nghĩ mình là con ong đang kỳ phát dục, tiết ra một mùi thơm để lôi cuốn những con đực. Có lẽ anh chàng muốn chứng tỏ là một con đực mạnh.

Giấc ngủ đang đến nhưng Thu chợt thấy không an tâm. Cô vùng dậy, rón rén ngó qua khe hở.

Vẫn hấn. Đứng như bị trói chặt vào cổng.

Thu rùng mình, chân run lên, cổ họng tắc nghẹn. Hấn không tiếc thân mình, hấn có lẽ cũng cô đơn. Anh chàng đến dễ ư, còn trẻ, sức như trâu và ngọn lửa ham muốn không dập tắt được.

Cái chốt cửa đang trong tay Thu. Chỉ cần nâng lên một tí, cô lách người ra, mười bước chân nữa là hẳn hoàn toàn thuộc về Thu đêm nay. Thu không cần gì và cũng không cần chàng nói gì, không cần thiết. Sự động chạm giữa hai thân thể, cái vuốt ve của bàn tay, sự cuồng nhiệt của sức sống, chính là ngôn ngữ của lứa đôi, của tình yêu và khát vọng. Một đêm làm vợ, một đêm trong vòng tay người đàn ông để chấm dứt những vật lộn quần quai, những khát khao cháy bỏng sợ hãi. Ôi, tình dục của tuổi hồi xuân. Đủ sự cuồng nhiệt thêm chút ngang trái, bướng bỉnh, pha vị ngây thơ, gàn dở, khi băng giá, khi cháy như lửa. Thuốc ngủ không trấn an được những cơn nổi loạn.

Người ấy đang đứng đó, không phải để ngắm trăng và hứng sương đêm, hẳn chờ đợi. Thu phải mềm lòng, không có người đàn bà nào cứng cỏi được quá mười lăm phút. Sự yếu lòng trượt đến địa vực sa ngã nhẹ và thoảng như hương bay.

Thu đẩy cái chốt cửa trở lại, quả đất đang bị vỡ ra từng mảng. Chân quỳ dưới đất, tay ôm chặt lấy đồng chân, Thu nấc lên tức tưởi. Nước mắt, những dòng nước mắt đỏ. Chống chọi lại cái gì, vật lộn với cái gì mà chân tay rã rời, mệt mỏi. Cô run lên, hụt hơi như người lâm bệnh nặng. Tại sao con người kia như đang thả đèn soi trong sâu thẳm lòng cô, tìm thấy những chỗ hoang vu, nhận biết những đoạn đang tấy đỏ hoặc mưng mủ, đón bắt được những rung động nhỏ nhoi của một chiếc lá hết nhựa. Tại sao, hẳn linh cảm hay đồng cảm?

Một đêm là cái gì nhỉ, một cái chấm trên sa mạc, rồi cô sẽ là người mẹ. Đứa con trong tay cô, nó sẽ cân bằng lại, đối trọng lại với tất cả một đại dương nước mắt.

Không do dự, Thu bật dậy mở toang cửa đi ra sân. Cô sẽ giả vờ như không biết gì, bất chợt và sẽ kêu ối...

Nhưng trước mặt cô chỉ có những chấn song sắt thưa thớt, bóng đen đã biến mất. Thu sững người. Sự phó thác buông trôi cũng không có được.

Thu chạy ra cổng, không mở, nhưng cô nhô người ra phía ngoài và nghiêng ngó. Bất ngờ hắt hiện ra. Ối, Thu suýt hét lên. Cô chạy tọt vào phòng, đóng sập cửa lại và úp mặt xuống gối thút thít khóc một cách đau khổ. Ai xui Thu đi ra để tìm hắt? Anh Dong ơi, nếu như anh còn, nếu như anh ở bên em thì em đâu đến nỗi ê chề và khốn khổ, em đâu đến nỗi cô đơn và tuyệt vọng thế này.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 4

Đồi tranh bắt đầu từ chân dốc. Cỏ tranh ngập đến thắt lưng. Con đường mòn lượn trong rừng xanh xen với rừng nứa chỉ đủ đặt hai bàn chân. Quần áo, ba lô, lá tranh và gai rừng cửa rách từng đường dài.

Đoạn đường này có nhiều tin đồn có cọp và thám báo. Thám báo đặt mìn cóc hoặc phục kích, nổ súng hạ dăm người rồi bỏ chạy. Cọp ăn xác chết quen, nghe tiếng súng là mò đến, chờ cho vắng người, tha xác chết đi.

Cái ba lô Dong to kèn, ngất nghiêng đi trước. Thu đi sau cách độ vài mét, tay chống cái gậy. Trước Dong không có ai và sau Thu cũng không còn ai, đoàn quân chỉ có hai người.

Mới hôm qua họ còn là người không quen biết. Thu bị thương trong một trận bom, vỡ xương chậu. Điều trị ba tháng. Đang chuẩn bị về đường hai mươi nhưng chưa có đoàn khách nào để đi cùng. Còn Dong là thành viên trong đoàn cán bộ khoa học của hai bộ Quốc phòng và Y tế vào chiến trường nghiên cứu chất độc dioxin mà bọn Mỹ vừa thả xuống rừng Trường Sơn. Đoàn cán bộ đã vào phía trong, còn anh lưu lại mấy tháng ở đội điều trị tiền phương. Công việc nghiên cứu (chủ yếu lấy tài liệu) ở đội điều trị cũng đã xong. Dong cũng nóng ruột muốn đuổi theo đơn vị. Không biết ai mới manh, Dong đến lán bệnh nhân nữ tìm Thu. Dong rú:

- Tôi với chị ngày mai hành quân đi.
- Anh có biết bắn súng không?
- Chơi được - Dong nói. - Tôi là sĩ quan dự bị ở trường y.

- Nhưng tôi quên đường mất rồi. Nhớ lờ mờ lắm. Vả lại, đường mòn dễ bị phục là người ta mở đường khác. Không quen rất dễ bị lạc.

Dong vẫn cương quyết:

- Từ trong kia ra đây, cứ bốn tiếng đồng hồ đi thì có một trạm giao liên, bộ đội đóng quân chi chít trong rừng, chị khỏi lo. Chị chết tôi chịu trách nhiệm.

Thế là sáng hôm sau họ lên đường.

Khoảng gần trưa hai người ra khỏi bãi gianh. Con đường mòn uốn cong như chữ U, bám sâu vào các hẻm núi. Rừng rậm rạp, nhiều tầng như rừng nguyên sinh, nghe tiếng suối ở đâu rất xa. Nhưng không phải, suối đột ngột chảy ào ào phía trước. Suối không sâu nhưng chảy xiết. Thu lưỡng lự rồi cô xắn cao quần lội ào xuống. Dong luống cuống lội theo, suýt ngã.

- Đưa tay đây Thu dắt nào? - Thu cười bảo.

- Đâu đến nỗi thế. Quen ngay thôi mà.

Nhưng Thu vẫn cứ nắm lấy tay Dong. Càng ra giữa suối càng trơn. Cái ba lô của Dong cứ xiêu bên này lại xiêu bên kia.

Suýt ngã mấy lần nhưng cũng qua được suối. Hai người lên dốc, một cái dốc đá chênh vênh.

- Anh Dong có biết người ta gọi cái dốc này là dốc gì không?

- Không, tôi mới vào lần đầu ý mà. Thế người ta gọi là dốc gì?

Thu ý tứ nhìn Dong, thấy Dong chờ đợi, cô đỏ mặt lên nói:

- Thôi, nhiều tên nói ra buồn cười lắm.

- Cùng lắm thì cũng dốc hết hơi chứ gì.

- Hết hơi chưa là cái gì. Dốc Lên trời, dốc Ngược, dốc Hai nghìn, dốc Ba cô, dốc Cụt đầu, dốc Thở, dốc Đội đít...

- Dốc Thở hay dốc Hết hơi thì ai cũng hiểu, nhưng dốc Ba cô là thế nào?

- Năm ngoái có một đơn vị bộ đội đi vào, leo lên đỉnh dốc thấy xác ba cô gái. Máu me chảy thành vũng. Cả ba người đều bị chúng chặt đầu, lỏa thể tất cả. Chúng mang ba cái đầu đi đâu không tìm ra. Cuối cùng bộ đội đành phải mai táng ba thi thể không đầu của ba người như thế. Ba ngôi mộ vẫn còn trên đỉnh dốc. Cạnh đấy còn một ngôi mộ của một người vô danh nữa. Gần lên đến đỉnh dốc, cạnh đường mòn có một cái vũng, trên đó có một người ngủ. Tăng che cẩn thận. Nhiều đoàn khách đi qua mà người trên vũng vẫn ngủ ngon lành. Có một ông chính ủy già, không hiểu nghĩ sao, rẽ vào lật tấm chăn lên: người trên vũng đã chết từ lúc nào. Anh ta chết vì sốt rét ác tính. Không có giấy tờ gì, không có tên tuổi, không biết ở đơn vị nào, không quê quán. Bốn cái mộ đặt cạnh nhau của bốn người chiến sĩ vô danh.

Câu chuyện Thu nói ra hơi buồn nhưng Thu cảm thấy vì thế mà sự xa lạ giữa hai người biến mất. Cái ba lô của Dong ngắt ngưỡng, cồng kênh, di chuyển từng nấc một. Cả hai đều rất mệt; Dong sức vóc thư sinh chưa làm quen với việc hành quân. Còn Thu xương chày vỡ mới lành sức lực đâu còn như cũ.

Phía trên, chợt có tiếng súng. Hai loạt.

Thu đứng phắt lại, phán đoán.

Tăng tăng tăng...

Tặc tặc tặc...

Tiếng súng lại rộ lên, liên tục hơn.

- Quay xuống anh. - Thu nói như ra lệnh.

Bên kia dốc đang có một trận đụng độ. Thu kéo Dong chạy tạt ngay vào rừng và theo triền dốc ấy mà chạy. Một lúc sau, thấy đã xa xa, Thu mới đi chậm lại nói:

- Bây giờ phải đi hướng khác thôi, anh ạ.

- Có cuộc đụng độ...

- Giao liên hoặc bộ đội đụng phải thám báo. Hú vía. Bây giờ chúng mình phải luồn rừng mà đi.

Nét mặt Dong không có vẻ sợ. Thu hơi yên tâm. Bây giờ thì số phận hai người không thể tách rời nhau được nữa rồi. Và chính Thu phải chịu trách nhiệm về tính mạng cả hai. Bây giờ cần có sự tỉnh táo và quyết đoán.

Thu đưa Dong đi theo một con đường mòn đã bỏ quên từ lâu, cây cỏ đã phủ kín. Có lẽ trước đây nó cũng là một con đường huyết mạch. Tất nhiên nó sẽ dẫn đến một bãi khách nào đó. Có chỗ còn vết tích dễ nhận ra nhưng có đoạn bị mất hẳn, không biết nó đi về hướng nào.

Trên dốc cuộc đụng độ chưa tan, lẹt đẹt còn đôi tiếng súng dội lại, nhưng đã rất xa.

Chỉ còn trông chờ vào sự may rủi. Thu vượt qua một quãng rừng rậm rạp cây cối, không hề nhận ra dấu vết mơ hồ nào. May rủi hoặc liều lĩnh là hai hướng đạo để Thu vượt rừng vào lúc này.

Chợt có một đám đất trống có vẻ giống cái ngã ba đường mòn. Hú vía!
Thu mừng thầm. Dong vẫn như người mơ ngủ.

- Cái gì đấy?

- Chẳng có cái gì. - Thu trấn an Dong. - Đường. Anh có nhận ra vết tích của một ngã ba không.

- À... thế thì ta đi đúng đường rồi.

Có lẽ mệt quá, nhân lúc dừng chân, Dong bỏ ba lô xuống. Thế là Thu đành ngồi xuống nghỉ luôn.

- Anh có mệt không?

- Đau vai, hai cánh tay rã rời. Lần này không đi với Thu thì tôi rơi vào tay thám báo, đã bị chặt cổ rồi.

Không biết mấy giờ, chắc quá trưa từ lâu. Anh chàng đang nịnh mình nhưng nịnh rất khéo. Dong ngồi trên ba lô, Thu ngồi trên một phiến đá.

- Anh Dong quê ở đâu nhỉ? - Thu hỏi.

- Tôi sinh ra ở một cái làng rất nhỏ, chỉ mười nóc nhà bị nhét vào một góc bên là núi, bên là biển.

- Còn tôi ở Hà Nội, hồi tôi vào đi qua suối thấy nước chảy róc rách, trong leo lẻo, cây cao bóng cả, cứ muốn ngồi ngắm. Đợt bọn tôi vào, bảy trăm đứa con gái hát hò suốt ngày. Hành quân đến ngã ba Chà Là bị bom bê năm hai chết một trăm tám mươi đứa.

Nắng đã rất nhạt. Đến khi xuống hết dốc, Thu mới nhận ra mình mất phương hướng từ lâu. Cô bắt đầu có ý nghĩ bị lạc và nỗi lo lắng ấy cứ tăng dần. Hai người đã qua con suối thứ ba trong ngày và bên kia bờ suối hiện ra con đường mòn. Chưa biết con đường mòn sẽ dẫn tới đâu nhưng lúc này nó

giống như một chất kích thích quý giá. Trên những đoạn trống ngăn ngăn không hề có dấu hiệu gì là có người đã từng đi qua. Đống lá khô, rác rưởi nước cuốn tụ lại, nhìn vào không có dấu vết văn hóa nào. Nghĩa là trước đây rất lâu, phải đến hàng chục năm, con đường mòn này người ta đã bỏ.

Dong đi sau thở hổn hển, cố đừng cách xa Thu quá. Thỉnh thoảng Thu lộ ra vẻ bối rối, vai trò hướng đạo của cô không thành công. Dù sao cuối cùng thì cũng phải thú nhận: Đêm nay cô và Dong sẽ ngủ đâu? Cô và người con trai ấy, chỉ có hai người thôi, giữa rừng sâu, đêm nay, cái gì sẽ xảy ra?...

Đến lúc này thì hai người không thể nhận ra cái trạm liên lạc mà họ tìm đến nằm ở hướng nào, Bắc hay Nam, Đông hay Tây? Và Thu cũng không biết mình ở vào kinh độ vĩ độ nào nữa, đất Lào hay đất Việt? Khi nhận ra nguy cơ thì nguy cơ đã ngay trước mặt, nó không dự báo và người ta không còn cách đối phó.

Bóng đêm chụp xuống. Lá cây đen như bồ hóng. Tìm một chỗ nào đó, tựa vào hốc cây để chống chọi lại lạnh giá, bóng đêm, chống chọi lại sự sợ hãi. Dong ngơ ngác hỏi với sự thật thà:

- Hóa ra mình lạc đường à?

Thu hồi hận vì đã không tin Dong có thể giúp mình được gì. Một ngày phờ phạc tìm kiếm rồi cuối cùng cái đích vẫn mất hút.

- Hình như thế. - Thu trả lời bình thản.

- Chưa đến à?

- Mai.

Dong càng ngỡ ngác hơn. Dù là đàn ông nhưng là đàn ông thiếu từng trải.

- Đêm nay ta phải ngủ lại giữa rừng. - Thu nói tiếp. - Ta đã lạc rất xa. Mai tìm đường. Anh mệt lắm nhỉ.

Dong nhìn vào cái ba lô như nhìn cái gì lạ lùng, giọng ra vẻ khinh bạc:

- Một ngày giữa rừng sâu, chưa là cái gì. Tuy vai có đau, chân có mỏi, bụng lép xẹp nhưng so với Thu, Thu còn mệt hơn.

- Thôi, chưa đến lúc bình bầu đâu. Anh mặc võng đi.

Dong lúi húi mặc võng, Thu tranh thủ đi ra chỗ vắng. Dong sẽ ngủ ở đây, còn Thu sẽ tìm cho mình một hốc cây kín đáo là được. Dong hỏi:

- Võng của Thu đâu, đưa mình mặc hộ.

- Thu không có võng, không có tăng, cháy hết từ năm ngoái rồi.

- Thôi cũng chẳng sao. Thu sẽ ngủ võng, còn Dong ngủ dưới đất.

- Ai cho anh cái quyền được phân công. - Thu nói. - Em là trưởng đoàn, em phân công: Anh ngủ võng, Thu ngủ trong hốc cây. Chỗ này tuyệt vời. Xong chưa?

Dong cười, không nói gì. Dong dọn sạch cái hốc cây, chặt lá lát xuống đất.

- Xong rồi. Bây giờ thì ăn bữa tối. Cần phải ăn cho lại sức mà đi.

Hai người bóc lương khô ăn. Nước chỉ còn lại một ít dưới đáy bi đồng nhưng cũng đủ cho hai người uống. Dong đang ngồi trên đồng lá, trong hốc cây. Thu đến ngồi cạnh. Thu không thích suồng sã nhưng cô đến ngồi đấy

là để xác lập chủ quyền của mình trên lãnh thổ. Dong biết ý nên anh ta không nhường chỗ.

Đêm đen đặc, không ai nhìn thấy mặt ai. Đã đến lúc phải phân định vị trí để ngủ. Thu cố thuyết phục nhưng Dong càng tỏ ra bướng bỉnh.

- Ra đi. - Thu nắm lấy tay Dong kéo. - Vào buồng đàn bà không biết xấu hổ.

- Chỗ của người ta lại đến giành làm của mình, vợ vẫn nhỉ.

- Thật không?

- Sao lại không thật.

- Ra đi cho người ta ngủ, ông mãnh.

Thu kéo Dong ra để chen vào, hai bên giằng co, vô tình bàn tay Dong chạm vào Thu. Hai bên đều ngượng nhưng cả hai hầu như không để ý đến chuyện đó. Thu rạo rức, trống ngực cô đập thùng thùng. Giá như lúc ấy Dong liều lĩnh, táo tợn cố ôm lấy Thu mà hôn thì có lẽ Thu cũng đón nhận cái hôn ấy nhiệt tình không kém. Nhưng Dong không có sự liều lĩnh đó.

Cuối cùng thì Thu phải lên võng ngủ, đây là sự hợp lý mà Dong kháng kháng làm bằng được. Hai người ngủ cách nhau độ vài mét, xung quanh là hoang vu, trống vắng, là bóng đêm. Mệt nhưng Thu cứ thao thức mãi. Cô và Dong đã xa đội điều trị tiền phương một ngày đường nhưng không biết về hướng nào, Tây hay Nam. Rồi giữa rừng hoang vu, cô và một người con trai đã sống với nhau qua một đêm. Ai xui khiến và ai xô đẩy? Định mệnh đã bắt hai người đi với nhau để rồi lạc vào chốn hoang vu. Thu trần trọc không ngủ được nhưng không dám cựa mình. Không biết Dong ngủ hay thức, anh ta ngồi hay nằm. Anh ta có nghĩ những điều ngớ ngẩn như mình

không. Nằm dưới đất lạnh, lại nữa, sương rừng càng về đêm càng nặng. Cô thấy thương Dong...

- Anh Dong ơi...

Không biết Dong nghĩ mình như thế nào? Thu không dám gọi to.

- Anh Dong ơi... - Thu lại gọi.

Vẫn không nghe Dong lên tiếng. Chẳng lẽ anh chàng vô tình đến nỗi ngủ say. Thu lại nằm xuống võng, bồi hồi nghĩ và buồn. Sẽ không ai ngủ được đêm nay. Sẽ một đêm thức trắng, sẽ một đêm trăn trở, sẽ một đêm ngủ để không ai ngủ. Thu tụt xuống võng nhưng đứng sững lại. Mình chủ động đến với Dong? Người cô lạnh run và nước mắt ứa ra. Cô yêu người con trai ấy. Cái thật có xù xì nhưng không ai nữ trách họ. Cô lần từng bước, sờ soạng. Dong trùm cái vỏ chăn nhưng cái vỏ chăn cũng đã lâm thâm ướt.

- Anh Dong ơi...

Thu ngồi xuống cạnh Dong thì thào. Bàn tay run bần bật của Dong vừa chạm vào người Thu đã rụt ngay lại.

- Anh bị ướt hết rồi phải không? - Thu hỏi.

- Trùm chăn lại rồi không biết mưa gió gì hết.

- Anh chỉ giả vờ thôi, anh chưa ngủ. Em bảo này, khi nào bị hổ vồ anh kêu to lên nhé.

- Tôi sẽ hét ầm lên. Được không?

- Được. Nhưng bây giờ đổi chỗ đi. Anh lên võng, em nằm hốc cây.

- Không bao giờ.

- Nếu không em sẽ ngồi đây. Cùng ướm.

- Bậy, lên ngủ đi. Đứng lên nào!

- Không bao giờ.

- Thôi được, thế cả hai cùng lên võng.

Dong kéo tay Thu đưa đến võng, và bắt Thu ngồi xuống. Thu nóng ran cả người.

- Cả hai cùng ngồi đến sáng nhé. - Thu nói.

Dong ngồi xuống và vòng tay sau lưng ôm chặt lấy Thu. Thu ngoan ngoãn nghiêng người úp mặt vào ngực Dong. Tình yêu là cái gì thật khó hiểu, nó đến bất ngờ và lặng lẽ. Dong sợ sệt đặt những cái hôn trên mái tóc Thu. Cả hai cùng bối rối, cả hai cùng sợ sệt.

- Anh yêu em... - Dong nói trong hơi thở bồi hồi.

Thu là người ra, mềm nhũn. Nước mắt chực ứa ra.

- Anh có nói dối em không?

- Không. Anh rất yêu em.

- Em chỉ nghĩ vì hoàn cảnh. Còn em, em yêu anh ghê lắm.

- Anh cũng thế. Một ngày đường lạc rừng lại một đêm sương gió thế này đủ để thương nhau một ngàn năm, đủ để đừng phụ nhau dù chỉ một ngày.

- Anh nói như sách vở, nhưng anh đẹp trai, là bác sĩ, anh lại bằng tuổi em, làm sao anh yêu em mãi được. Em cũng không dám mong anh yêu em mãi mãi. Khi về đến Chà Là, anh đi theo đoàn nghiên cứu, hết đợt anh về

Hà Nội... Còn em ở đây, xa lắm lắm. Nhưng thôi, không nói chuyện ấy nữa. Còn mấy ngày yêu nhau ta yêu hết mình là được. Sau này nhớ em, anh đừng nghĩ xấu về em nhé.

Nước mắt cô ứ đầy hàng mi, cô ép chặt má mình vào má Dong. Cánh tay Dong siết chặt đôi vai tròn nhỏ của cô.

- Em là người con gái cao thượng như thiên thần. Nhưng anh đâu phải là người tệ bạc. Em ngủ đi.

- Em ngồi ru anh ngủ. Anh hành quân chưa quen, anh phải ngủ đi. Ngày mai nhất định em tìm ra đường.

- Anh trùm kín chăn cho em nhé, sương gió thế này em lại ốm mất.

Thu lại nằm xuống một cách sợ sệt, người con trai đã trở thành yêu dấu mà sao cô vẫn thấy sợ, thấy lạ. Tình yêu và sự gần gũi lứa đôi cụ thể quá, đột ngột quá, Thu chưa quen.

- Em sợ hai đứa mình không ngủ được đêm nay.

- Anh sẽ không nói chuyện nữa để em ngủ.

Và Dong im lặng, thở anh cũng thở rất nhẹ. Thu bàng hoàng như mình lạc vào động Thiên Thai, ở đây cô và Dong sống hạnh phúc và yêu nhau tha thiết. Cô gối đầu lên tay Dong, áp mặt vào ngực anh, cạnh đây trái tim anh đập những nhịp đập xao xuyến. Hạnh phúc là thế này? Vẫn lạ lùng và đầy thần bí. Cô đâu có nghĩ ra được rằng, lần đầu tiên cô ôm người con trai, lần đầu tiên hai thân thể trong một tấm chăn lại ở trong tình thế éo le thế này, hoang vu, rùng rợn, sương ngàn. Trước đây cô cứ nghĩ sự chần chừ vợ chồng phải qua những nghi lễ thiêng liêng, cao trọng chứ đâu mộc mạc, gần gũi thế này?

Thu vẫn nôn nao chờ đợi, thực ra cô cũng không biết mình chờ đợi cái gì. Gió rừng thổi ào ào, mỗi lần ngọn cây rung lên, mái tãng lại lộ bộ húng lá rụng. Mái tãng quá nhỏ không che được hơi lạnh của đêm rừng. Thu kéo mép vông lên cao che cho Dong.

- Thu!

- Dạ.

- Em cố ngủ đi.

- Em không muốn ngủ.

- Em là một thiên thần.

- Em chẳng muốn là thiên thần. Em là đứa con gái bình thường, không xấu không đẹp. Anh bảo anh ngủ kia mà.

- Anh cũng không muốn ngủ. Anh muốn thức với em.

- Hay chúng mình ngồi dậy nói chuyện.

- Không, anh muốn nằm ôm em.

- Anh ôm mấy người con gái như em rồi?

Dong lặng thinh. Thu hỏi vô tình, còn Dong lạnh buốt. Anh chưa từng ôm ai, chưa từng hôn ai, sao Thu nữ hỏi thế?

Thu lại thỏ thẻ:

- Thế anh không hỏi em đã từng yêu ai chưa à?

- Anh biết em chưa yêu ai.

- Sai bét. Hồi chưa vào chiến trường, em đã yêu mấy người. Người đầu tiên làm quen với em là anh chàng ở Viện Toán. Con nhà giàu, đeo kính trắng, chính xác, chi li, mực thước và cũng khô như toán. Tan vỡ vì anh ta cao đạo, lấy anh ta em sẽ thành nàng hầu chứ không phải là vợ. Anh chàng thứ hai là một sinh viên khoa Văn Tổng hợp, mỗi tuần anh ta tặng em năm bài thơ tình, bốc cháy như lửa. Cuối cùng ai đi đường nấy mà em cũng không còn nhớ vì lý do gì. Anh ngủ rồi à?

- Không. Ôm em anh thấy em kỳ lạ lắm.

- Kỳ lạ như thế nào?

- Em mềm mại. Mọi đường nét trên em đều mềm mại đến mê ly. Mái tóc buông xõa rất hợp với khuôn mặt trái xoan. Đôi má mát rượi bầu bĩnh, cái miệng xinh xắn, chỉ có cái mũi hơi tẹt. Tất cả mềm mại, đúng chưa?

- Nhưng làm sao, em không hiểu.

- Bởi vì anh cũng không hiểu. Anh linh cảm thấy một điều gì đó chẳng lành.

Thu ôm chặt lấy Dong như sợ mất ngay anh

lúc đó.

- Em hiểu rồi.

Và cô thở dài. Cả hai sẽ không ai ngủ được. Sự va chạm ngưỡng ngưỡng đã qua. Bây giờ sự ham muốn đang nổi lên cả hai đều nén lại. Thu nhắm mắt lại và mong trời đổ một cơn mưa thật to hoặc sấm chớp nổ ra ùng ùng để cô sợ rúm lại. Bàn tay của Dong như có lửa, sờ đến đâu đốt nóng người cô đến đó. Hơi thở cô không còn bình thường, cô thở hỗn hển, khó nhọc, lộn xộn, tức tưởi.

Níu chặt lấy cổ Dong, lần đầu tiên Thu chủ động hôn người con trai:

- Em yêu anh lắm, anh chàng khờ khạo ạ.

Dong oản người, đè lên Thu.

- Em cấm...

- Anh có làm gì đâu.

- Em cấm...

- Em không yêu anh à?

- Em yêu anh hơn cả anh yêu em.

- Vì sao?

- Không được, em sợ lắm.

- Anh phát điên lên mất.

- Anh phải nghe em, cho ngoan và nằm xuống bình thường. Thế. Ngủ đi, em ru.

- Em càng ru anh càng không ngủ...

Thu nằm im như đã ngủ. Nhưng chính cô cũng không thể nằm yên được.

- Anh Dong, anh muốn em kể chuyện cho nghe không?

- Có, - Dong có vẻ chua chát, - nhưng đừng kể chuyện những người nào đã yêu em.

- Anh ghen à?

- Rồi em sẽ biết. Hãy coi chừng.

- Thì em kể chuyện khác vậy.

Nói là chuyện khác, nhưng Thu cứ kể chuyện yêu để xem Dong có giận không. Thu cứ thử thì, thì thăm. Có một anh chàng học cùng trường, sáng nào cũng đi theo cô. Lại có một anh chàng mê cô như phải bùa, cô không yêu nhưng khi anh ta lấy vợ, cô đã khóc nức nở cả buổi. Cô cũng đã yêu thăm một anh chàng đạo diễn phim tài liệu, cũng đã tốn công làm quen nhưng không thành. Có một nhà báo quen gửi cho cô cái danh thiếp, cô cũng lấy làm sung sướng giữ cái danh thiếp vớ vẩn ấy hàng năm mới vất đi... Có chuyện Thu nói thật, có chuyện cô bịa thêm tí chút. Dong nghe nhưng sau lạnh dần.

- Anh có nghe em nói không đấy? - Thu hỏi.

Dong thờ dài, không nói.

- Anh không thích à?

- Không... Anh đã nói rồi, em đừng kể nữa. Anh ghét những kẻ say mê em! Và lại, em lấy những kẻ say mê em để tô điểm thêm được cái gì.

Dong nói lạnh tanh và Thu cảm thấy da mình nổi gai lên, mắt cay cay. Cô muốn nhảy ra khỏi vũng đến hốc cây nằm để khóc một mình. Tại sao Dong không biết nói ngọt với cô một lời, tại sao Dong không âu yếm, không khen?

- Em ghét anh lắm.

- Còn anh yêu em như em đã sống ngày hôm nay, không cần biết những anh chàng vớ vẩn nào trước đây mê em là cái gì.

Thu cảm thấy người ấm lại, dụi đầu vào cổ Dong. Anh chàng thật thà và quyết liệt đến mức không nỡ trách được. Không biết ai đã dun dủi cô gặp Dong, để cô biết một tình yêu không cần đến sự tô vẽ. Thu ôm chặt lấy Dong với tất cả nhiệt tâm của mình...

Đêm rừng đang lạnh dần. Vũ trụ dường như chỉ có hai người trên cái vông. Hai trái tim đều rạo rục. Thu mê man trôi dạt. Mai sau, mai sau... mai sau sẽ ra sao, bao giờ gặp lại nhau? Xa cách một năm, năm năm, liệu còn ai nhớ ai không? Ai nguyên vẹn, ai mất mát, ai chia nửa sẻ năm.

Bên cạnh Dong, Thu miên man nghĩ và nước mắt giàn giụa chảy. Rồi cô ngủ thiếp đi.

- Thu. - Dong gọi.

Thu đã ngủ rất say.

Đầu gối lên tay Dong, nét mặt non nớt tin cậy, Thu ngủ vô tư như một đứa trẻ. Dong mãi mê ngắm nét mặt Thu ngủ như ngắm một báu vật. Anh vuốt tóc, sờ tai, vuốt lông mày, bẹo má, lau ngấn nước mắt, ôi, những vuốt ve lại là kim cương. Dong lần lần xuống ngực áo Thu, cởi từng chiếc cúc một. Bộ ngực Thu nõn nà hiện ra. Rạo rục và mê mẩn, Dong ngắm đôi vú người yêu như ngắm một bức danh họa, chiêm ngưỡng và sùng kính như đứng dưới tượng Đức Mẹ Đồng trinh.

Trời đã sáng nhưng Dong không muốn đánh thức Thu dậy.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 5

Sáng hôm sau, hai người tiếp tục đi. Họ đi theo một con suối cạn, nước ri rỉ chảy dưới cái rãnh nhỏ và sâu chỉ bằng đường cày. Hướng đi thật mung lung, chỉ có tình yêu bốc như men say mới xua tan những chán nản. Đi được một đoạn, họ gặp một cành lá khô chắn ngang đường. Cành khô đó chưa bị mục, lá khô còn dính vào cành. Tác động gì làm cho cành cây gãy? Gió hay thú rừng? Có phải là dấu tích văn hóa hay không phải văn hóa? Bám theo một hy vọng dù mỏng manh còn hơn không. Mặt trời không hề lộ ra khỏi màn mây trắng như sữa. Cố gắng đến mấy Thu và Dong cũng không thể xác định được đâu là hướng Nam, đâu là hướng Bắc. Thân cây giữa rừng già bốn bề đều rêu phủ, những loài cây ký sinh bên nào cũng xanh tốt.

Con suối cạn nhỏ như cái rãnh cày ngoặt về phía bên phải, trước mặt họ bất ngờ một con đường mòn mờ mờ hiện ra. Họ theo con đường mòn mờ mờ đó và đi qua một khu rừng cháy. Một bãi bom bê năm hai nhưng đã lâu, cỏ gianh và lau sậy đã um tùm trên bờ những hố bom. Những thân cây cháy khô, mối đã leo lên tận ngọn, những cành cây cụt chổng chơ, chới vơi, những đoạn cây leo không rơi được xuống đất lòng thòng, lủng lẳng.

Thu đứng ngẩn ngơ. Trước đây, chỗ này ai đã từng ở, hay chưa có vết chân người. Họ lần mò dò dẫm đi như đi trong bóng đêm. Khi chới vơi trên những thân cây đổ. Khi trèo trên những gờ hố bom. Lom khom, chới vơi, trầy trượt, ai cũng dầm dìa mồ hôi, ai cũng tay chân người ngòm sây sát, rớm máu.

Gần hết bãi bom, Thu mới nhận ra đó là một bãi khách cũ. Thế mới yên tâm. Đêm qua cô cứ lo sợ một mình mà không dám nói với Dong là có khi họ đã lạc sang đất Lào. Thật may, họ vẫn quanh quẩn trong vùng Trường Sơn.

Buổi trưa họ dừng lại bên bờ một con suối lớn, nước đổ cuồn cuồn, họ ăn trưa bằng bánh lương khô cuối cùng. Nước không còn lấy một giọt, hai cái bi đông nhẹ tênh từ chiều qua. Cả hai không ai có diêm và không biết cách gì để làm ra lửa. Dong khổ sở vì khát, nước bọt trong miệng đặc quánh lại.

- Anh phải uống một ngụm nước suối, khát hết chịu nổi rồi. - Dong nói.

- Mỗi người một ngụm thôi nhé. - Thu giao hẹn.

Nhưng khi vục nước lên uống, Dong đã làm một hơi dài. Thu kêu lên.

- Anh ăn gian.

Dong cười xòa.

- Anh uống hộ phần em.

Nhiều năm sau, Thu vẫn nhớ nụ cười của Dong giống như nụ cười của đứa trẻ có lỗi. Còn cô thì lo thắt tim lại vì Dong.

Đi một thôi nữa, họ gặp một bãi khách sơ sài. Dưới tán lá rừng, mặt đất đã được phát quang, dăm cái bàn ăn mưa gió chưa làm cho mục nát, vài cái bếp lộ thiên còn sót lại những cục than đen. Một cái bãi khách tạm thời đã bỏ đi cách đây ít nhất cũng vài năm.

- Bãi khách này thuộc trạm nào đây, ba mươi chín hay bốn mươi? - Dong hỏi.

- Em cũng chưa biết. - Thu trả lời.

Không thể nhận ra bãi khách này thuộc trạm nào thật nhưng nhất định đây là một đường dây bị lộ, bị rải bom. Họ không khác gì người đi tìm lại dấu tích cổ xưa.

Hai người ngồi nghỉ lại bãi khách hoang tàn ấy khá lâu. Vai Dong rất đau, mỗi lần đeo ba lô lên hay đặt ba lô xuống, Dong nghiêng rặng chịu đau trông đến thương hại. Vết thương của Thu không thấy đau lại, nhưng xương chậu bị rạn lại đi bộ đã hai ngày, điều đó không dễ coi thường.

Ngày thứ hai đã sắp hết. Mà nơi họ đến còn mịt mù ở đâu.

Không đứng lên nổi nhưng đành phải rời bãi khách, Thu đỡ cho Dong cái ba lô lên vai. Chàng bác sĩ đi trước, Thu đi sau, mỗi bước đi đều nặng như đá. Nhìn cái ba lô to kèn của Dong, Thu định đùa một câu lại thôi.

Có khác gì Thu ba năm trước đâu.

Bắt đầu lên đường, trong ba lô Thu đủ thứ: giấy viết thư từng ô, tem thư từng tập, phong bì một chồng. Chiến tranh và hòa bình cả bộ. Những người khốn khổ cả bộ, thêm Người con gái viên đại úy, Số đỏ. Chưa kể đến tăng võng, quần áo, gạo và thịt hộp, sữa hộp, trang bị cho một người lính đi B. Nặng không lê được nhưng không nản chí.

Đi được nửa đường thì lè lưỡi lắc đầu nghĩ cách giải tỏa dần cái ba lô. Tiếc cũng phải bỏ. Đến một trạm cho ai đó một cuốn. Vào đến Chà Là đồng sách chỉ còn lại cuốn Số đỏ vì tiếc quá không thể cho ai.

Tiểu đoàn con gái của Thu đi vào, đến bốn trăm đứa, làm đẹp cho cả rừng Trường Sơn. Máy đưa ở Bát Đàn và Khương Thượng còn mang nước hoa và hộp son. Sau đó tiểu đoàn bị chia lẻ ra, dăm đứa vào một trạm, vài chục đứa ra mặt đường, vài trăm đứa làm giao liên và vận tải, còn lại phục vụ trong các trạm quân y tiền phương.

Lâu không gặp lại nhau. Chẳng đứa nào nghĩ mình chết ở chiến trường, nhưng cũng không đứa nào dám nghĩ mình sẽ nguyên vẹn trở về. Lúc này cười cợt, trêu chọc nhau, chốc nữa dăm đứa đã thành người thiên cổ. Sống trinh nữ, chết cũng là trinh nữ.

Con đường vắt cheo leo trên dốc đá, cây nhỏ và thưa thớt. Mây nhẹ ra, trông bàng lảng, có màu hoàng yến.

- Xuống hết dốc có lẽ trời đã tối. - Thu nói cốt để động viên Dong.

- Em bảo đi, anh đi, em bảo đứng, anh đứng.

Dong pha trò.

Lên hết dốc con đường rẽ ngoặt, chợt hiện ra một cái lán lợp cỏ. Bốn cái cọc chống dưới cái mái sơ sài lợp cỏ gianh, lợp thỏm trong hốc đá. Có vè che sương che gió chứ không che được mưa. Trên nền đá có một lớp lá khô ẩm mốc. Không có dấu vết hoặc hơi hướng gì của một loại thú rừng đang ở. Có lẽ lều cỏ trú đêm của những người thợ săn hoặc của người Xá lá vàng. Nhưng vùng này không phải địa vực cư trú của người Xá.

Mệt quá, Dong đặt phịch ba lô xuống.

- Tốt nhất ta ngủ lại đây.

Thu nhìn vào mắt Dong, chợt đỏ mặt lên, không nói gì.

Thu lấy khăn mặt đi tìm nước. Trên núi không có suối, chỉ tìm được một dòng nước rì rì chảy từ trong đá ra, đủ để rửa ráy.

Khi trở lại, cô không thấy Dong trong lán. Dong đã mang ba lô đi. Không lẽ Dong giận Thu, hay Dong không còn tin người đưa đường nữa.

Đuổi theo Dong? Không. Đêm nay Thu sẽ ngủ một mình giữa rừng, sợ thì nhắm mắt lại.

Nước mắt Thu chực trào ra. Xung quanh vắng vẻ đến tê người.

Chợt dưới dốc có tiếng động, tiếng chặt cây. Lạ trời, Dong ở đó. Thu nửa mừng nửa giận. Tại sao, tại sao, làm thế để chứng tỏ cái gì kia chứ? Để làm gì?

- Anh đã tìm được một chỗ dưới kia rất tốt, cách đây một đoạn. - Dong đi lên chỗ Thu nói. - Đã mắc võng ở đây rồi. Anh ngủ dưới kia, em ngủ ở đây hoặc ngược lại, tùy em. Như vậy yên tâm cho em hơn.

Thu tức quá, nước nở.

- Nhưng vì sao anh lại bày ra cái trò như vậy? Để làm gì mới được chứ?

- Anh tưởng em muốn thế.

- Nếu anh thích thì anh đi đi. Em ngủ đây nếu có hổ báo gì đến, mặc em. Anh yên tâm.

Dong cười xòa, lại trở xuống tháo võng mang ba lô về lều. Nhưng Thu đã trải võng, mắc màn, đã nằm im thín thít trong đó. Lều chỉ đủ mắc một cái màn, Dong xoay sở, khi ngồi khi đứng, mắc màn nữa thì không được, mà chui vào màn Thu thì sợ.

- Anh có buồn ngủ không? - Thu hỏi.

- Buồn ngủ rũ ra rồi.

- Vào đây.

Chỉ đợi có thể là Dong chui tọt vào màn, nằm xuống cạnh Thu. Nhưng Thu lại ra khỏi màn và ngồi ngủ trước cửa lều. Sẽ ngồi như thế mãi, cô tự nhủ, cho hết đêm, cho Dong biết cô là người như thế nào.

- Em có biết vừa rồi anh gặp con gì không? - Dong cố ý gợi chuyện.

Thu vẫn phớt.

- Anh muốn nói với em một điều là...

Mặc kệ.

- ... có một con hổ đã theo anh lên.

Thu quay ngoắt lại cuống cuồng chui vào màn, ôm chặt lấy Dong. Dong lật mình đè lên người Thu hôn lên môi, lên cổ, lên ngực Thu. Cô cảm thấy sức nặng của người Dong, cảm thấy ngứa ngáy và nóng hừng hực. Tình yêu trong sự cọ xát giữa hai cơ thể đang bùng cháy. Người con trai van vủ, cắn vào môi, vào tai, cắn vào ngực. Thu tê liệt toàn thân, như người bị thương nặng, như đang bị đốt cháy, người đàn bà trong cô muốn xé tung quần áo, muốn gào thét. Làn sóng tình dục trong cô quặn quại dâng lên cao lại đổ ào xuống, tan ra thành bọt trắng rồi lại vùn vụt cuốn lên thành ngọn thác. Thu nghẹt thở, hơi thở đứt đoạn, ngắc ngứ.

- Thu...

- Dạ...

- Anh...

- Em cảm.

Thật may, tiếng van vủ của Dong lại đánh thức sự tỉnh táo trong Thu. Ngọn lửa đốt trong cô tàn dần, luồng gió mát làm cho người Thu dịu lại.

- Con hổ ở đâu anh? - Thu hỏi.

- Nó đang rình.

- Nói đại. Anh tưởng em sợ con hổ của anh lắm đấy à?

- Còn không nữa!

- Ngờ... ồc... ngốc. Sai bét, ông chồng ngốc của em ạ. Em bảo anh cái này nhé. Anh có nghe không?

- Xin nghe. Em bây giờ là Nữ Hoàng.

- Anh nằm xích ra bên kia, cách em một gang tay, quay lưng lại em, thế. Chân tay thẳng ra, thở đều vào, nhắm nghiền mắt lại. Một hai ba, ngủ đi. Nghe em.

- Như thế này thì em cầm tù anh rồi còn gì. Thôi được xin tuân lệnh. Khò khò...

Thu mím môi nhin cười, cô cũng quay mặt ra phía ngoài cố gắng ngủ. Đêm qua cả hai gần như thức trắng, mắt ai cũng thâm quầng. Chuyện ấy, Thu cũng là người đàn bà, sự đòi hỏi trong cô cũng quằn quại và ghê gớm có kém gì Dong, nhưng Thu không muốn chuyện ấy xảy ra rồi một trong hai người phải hối hận. Thu sẵn sàng chịu tai tiếng để có một đứa con với Dong, nhưng cả hai sau này, mãi mãi cho đến chết dù không lấy được nhau cũng không ai may mắn một giây phút ân hận. Hoàn toàn bằng lòng về nhau, hoàn toàn tự nguyện, là kết quả của tình yêu lứa đôi trong sáng và nồng cháy.

- Anh ngủ chưa, anh Dong? - Thu gọi và vòng tay ra sau đặt lên má Dong.

- Anh đã khò khò rồi.

- Bija. Tiếng anh vẫn tỉnh như sáo ấy thôi.

Cô quay lại, kéo Dong vào lòng ôm đầu anh vào ngực mình.

- Anh có yêu em không? - Cô thủ thỉ.

- Không.

- Anh chán em rồi à?

- Không bao giờ.

Hơi chao đảo và không muốn giữ mình, Thu đặt những cái hôn nồng nhiệt lên trán, lên tóc Dong.

- Em ngủ đi. Anh sẽ không quấy nhiễu em nữa.

- Nhưng em cũng không muốn ngủ. Chúng mình cùng thức đến sáng.

- Em cố ngủ đi. Anh quý em vô cùng, rồi em sẽ hiểu anh. Anh không vùi vĩnh gì em nữa đâu.

Nước mắt lại chực trào ra, cô thương Dong. Trời, thương nhau đến đâu cũng chỉ diễn đạt đến thế là cùng "Anh không vùi vĩnh gì em đâu, em ngủ đi". Không nữa. Anh Dong ơi, chiến tranh và trận mạc, ở đây không thể chiều anh được, em cũng là anh.

Cô ngồi dậy, cởi hết áo, cặp vú tròn, cân đối, trắng và chắc như nặn bằng bột, cô nằm lên người Dong, áp má vào má anh.

- Em cũng muốn... nhưng thôi. Này anh, đã có lúc em nghĩ chúng mình có thể lấy được nhau.

- Nghĩa là em cho không thể...

- Có một đứa bạn nói với em - Thu thử dài - từ khi biết yêu cho đến khi lấy chồng, có thể một lần yêu cũng có thể qua nhiều lần yêu mới được. Có lúc em nghĩ, anh mà xa em, nghĩa là chúng ta không còn gì với nhau nữa thì em chết mất, không biết nó đau khổ ra sao. Nhưng lấy nhau thì em không tin được.

- Vì anh không yêu em hay vì em không yêu anh?

- Em yêu anh.

- Yêu vừa vừa thôi chứ gì?

- Nếu yêu vừa vừa thì em đã không nghĩ đến chuyện lấy nhau. Nhưng em yêu anh thế nào ấy, không nói được, chết vì anh em cũng sẵn sàng. Còn lấy nhau, nghĩ đến em cứ rớt ruột. Anh bằng tuổi em. Anh sẽ không lấy em. Nhưng em yêu anh hơn anh yêu em. Thật như thế.

- Dung lượng tình yêu, cân đong hay đo? - Dong hỏi một cách giận dỗi.

- Em còn ở lại. Mà anh hết đợt nghiên cứu anh ra. Trước mắt anh là gia đình, bạn bè, đường phố, bệnh viện, những mái tóc ô van, những đôi môi đỏ chót, hàng mi xanh. Anh có con đường của anh và anh yếu đuối...

- Nhưng anh chỉ yêu em.

- Có thể. Nhưng anh không lấy em.

- Anh cầu trời trừng phạt anh.

- Anh chưa phải là vĩ nhân, chưa phải là Thánh, anh cũng chỉ là người bình thường, một chàng trai bình thường, bản lĩnh vừa phải... Thế thì làm sao anh có thể lấy em.

- Phải vĩ nhân mới lấy được em à?

- Không phải vĩ nhân - Thu tỏ ra càng sắc lạnh - và không phải bình thường mới lấy em. Anh có lấy em là anh phải hơi điên một tý hoặc là hâm nặng.

Dong không nói gì nhưng rất hoang mang.

Thu lại nói:

- Gia đình, hoàn cảnh, sắc đẹp xung quanh quyến rũ hàng ngày. Chức tước, bổng lộc, địa vị... không ai chống nổi sự cám dỗ đó để chờ đợi một cô gái lem luốc như em đang ở chiến trường về mới cưới làm vợ. Người bình thường và khôn ngoan, người ta làm thế và hợp với lẽ thường tình. Làm ngược lại là điên. Anh hiểu ra chưa?

Dong ngồi bật dậy bảo.

- Em ngồi dậy, anh nói điều này với em. - Dong lôi Thu dậy. - Nếu chúng ta không lấy được nhau, dù là vì cái gì, do anh hay do ngoài ý muốn của anh thì có trời chứng giám, anh xin được chết ở chiến trường, ngay đường Hai mươi này.

Thu hoảng hốt ôm choàng lấy Dong.

- Anh nói đại vớ vẩn. Em cấm anh nói như thế.

- Để anh nói tiếp: Nếu có cuộc chia tay bạc bẽo sau này, anh xin cho được nhận một cái chết ngay ở đây.

Thấy Dong nghiêm trang và thành kính với lời thề của mình quá, Thu sợ vã mồ hôi.

- Xin anh, xin anh. Anh nói gở nhiều quá rồi.

Thu ôm mặt, nước nở.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 6

Đêm thứ hai, sau cái đêm chàng trai bóng đen xuất hiện. Bóng đen tìm cách định vị mình bình đẳng với các gióng sắt của cái cổng, thiên di chậm chạp và tìm cách cư trú xuyên vùng trong nỗi lo sợ của Thu.

Thu nơm nớp sợ hãi cả ngày. Nhưng đến chiều cô đã không nhớ gì đến, công việc hàng ngày và những lo toan vất vả, những xúc cảm vu vơ đã thấm ướt và tẩy rửa vùng nhiễm xạ của bóng đen.

Trí nhớ của Thu như bầu trời chuyển mùa. Những hồi tưởng chuyển động như những hạt bụi bay trong không trung. Quên đi chợt nhớ lại. Biến mất bỗng dưng xuất hiện.

Quả bom cam nằm lìm lìm dưới khe sâu, ai cũng lo nó nổ, cách đây năm năm, đang vào đêm mười hai tháng bảy, cô mơ thấy nó đã nổ. Nhưng thực ra nó chưa nổ, bây giờ nó chìm sâu vào lòng đất. Những bãi khách Trường Sơn biến vào hoang sơ, lá mục lên men ngậy ngất. Ngày hội giao hoan của bướm vàng bướm trắng, bay lượn nở xòe ngũ sắc ngoạn mục như pháo hoa. Lá cây phát sáng ánh sáng màu hoàng hôn, phản ứng sinh hóa tỏa hương hăng hắc.

Đám mây trắng và loăng bồng bành dịch chuyển như bởi lực hướng tâm trong trí nhớ của Thu.

Nhà hộ sinh.

Đám mây đang bay. Chiếc lá dừa cứ phất đi phất lại trên hàng rào chắn song sắt, giống như bàn tay ông già hát xẩm vẫy trên dây đàn ghi ta ngoài

bến tàu sông mưa phùn.

Đám mây đang bay. Thu chưa biết Dong. Bao nhiêu gương mặt thân thuộc xa lạ, chết sống, thiên đường và địa ngục, vi phân tích phân, thế giới và phản thế giới... nhưng chỉ nhớ mỗi bàn tay gầy guộc, đen đúa kiên nhẫn vẩy đi vẩy lại trên những dòng âm thanh. Ông già xẩm, bến đò. Cái nón mê xin tiền lật ngửa, chỉ có một đồng bạc chổng chơ như cọng rau.

Đám mây đã tan.

Vòm mái cong, phòng đợi, những tấm biển chỉ dẫn, những chiếc áo blu trắng. Những chiếc váy màu nước dừa. Những cái bụng to như thùng nước. Phòng đẻ - phòng khám thai - phòng nạo thai. Đặt vòng vào thứ hai, thứ tư, thứ sáu. Ghi chú: Các cô phá thai cần đem sổ Hộ khẩu.

Chữ kẻ trên tấm biển nào cũng màu đỏ, nét chữ chen chúc, sin sít vào nhau, giống như cái barie. Giữa bốn bức tường trắng, bên trong tấm màn trắng là cái gì nhỉ? Là sự kỳ diệu, sự vĩ đại của thiên chức sinh nở, sự xuất hiện một số phận mới - vĩ nhân hay thằng kẻ cướp - vẫn được nâng niu, bú mớm, được cấp giấy chứng nhận khai sinh. Số phận trái đất và sự tồn vong của loài người - Đấng cao siêu đang đặt vào tay cô bác sĩ sản khoa phía trong tấm màn gió.

- Chào chị.

Thu nhìn vào đôi mắt người mặc áo blu trắng ngồi đằng sau cái bàn to kê ở phòng đầu, đôi mắt khá trong trẻo.

- Chị khám thai phải không? - Người mặc áo blu trắng hỏi. - Chị xếp giấy vào đây. Chị có mang theo y bạ không.

- Không... à có... tôi muốn...

- Chị sinh cháu lần thứ mấy?

- Vâng... tôi chỉ muốn...
- Hay chị tháo vòng?
- Không ạ, tôi không có vòng. Tôi muốn...
- Chắc chị cần phá thai phải không?

Trời ơi cô vùng chạy ra khỏi mê cung. Trò điếm huyết vô tâm. Trong tim cô, một bàn tay sắt, móng nhọn, bóp thắt lại. Mặt mày sa sầm, hai thái dương nhức nhối. Kinh khủng, đê tiện, tàn nhẫn, vô tâm. Những mũi giáo, những mũi lao, nhằm trúng tim Thu. Tháo vòng. Khám thai, nạo thai, phá thai... Những mũi lao và những ngọn chông thật ghê sợ. Máu trong tim Thu đang đông lại, xương tủy và tinh thể mắt vừa ra và nát vụn.

Lại cô bác sĩ ấy, lại người thiếu phụ ấy... Sự vô tâm hiện hình, người máy chức năng. Cái mũi dọc dừa trên khuôn mặt thanh tú. Đôi mắt tròn, to ướn, lông mi cong vút. Đôi môi hoa hậu. Một nhan sắc tuyệt mỹ và thiên chức lạnh lùng.

Đường phố và màu sắc bay lướt qua mặt Thu, Thu không biết mình đi trên đường phố nào về nhà, khi cô rời nhà hộ sinh - chạy trốn những câu hỏi độc ác như ngọn chông, cô như bay lướt trên mặt trăng, trượt trên Sao Hỏa, tai choáng váng những âm thanh va chạm của các thiên thạch rơi tự do trong không trung. Những nét mặt tan tằm đang trôi giống như trong những bức ảnh. Chỉ có những đôi mắt tìm kiếm nhau, sắc sảo, xoáy sâu và hàm chứa sự phản bội. Dây đàn cảm nhận mỏng manh của Thu rung lên nhức nhối.

Mồ hôi vã ra đầy người. Nước mắt đọng trên mi. Ngày ấy chưa quen Dong.

Nắng chiều chuyển độ nóng sang màu sắc, lạnh đi và vàng ra. Đối với Thu, thời gian nhảy như cứ như trẻ con. Buổi sáng giống như cô gái đang

gội đầu. Buổi trưa chỉ là cái dấu phẩy. Nhưng buổi chiều, buổi chiều biến thành nỗi lo nữ tính của Thu. Một sự liên tưởng vu vơ, cô giật thót mình nhìn ra công. Hú vía, Thu đang ngồi ở văn phòng khoa.

Bác sĩ trưởng khoa dự đoán bệnh nhân giường số hai mươi ba chỉ sống được một tuần nữa, bệnh nhân ấy là ông chủ tịch huyện. Trừ hôm nay còn bốn ngày nữa. Nếu như con người ta biết trước được ngày giờ cuộc đời mình cáo chung? Đó là hạnh phúc lớn lao mà Thượng đế ban cho con người nhưng điều ấy không có. Con người bao giờ cũng hy vọng hoặc cố tạo ra hy vọng nên Thượng đế không nỡ nhả tâm báo cho họ biết ngày tận thế? Nếu như Thu, Thu biết trước được ngày mình chết? Tuyệt vời! Sẽ không bao giờ trở lại nhà hộ sinh này nữa, sẽ không bao giờ gặp lại những nham thạch, sẽ không bao giờ có hội chứng nữ tính, không bận tâm đến những mặt người như trong những bức ảnh cũ, trái tim sẽ đập nhịp tự do trong lồng ngực. Tháo vòng, khám thai sẽ trở lại mượt mà như nhung lụa.

Ai giống như Hảo. Không phải, Hảo nghỉ con ốm. Hoa hậu mấy hôm nay nghỉ con ốm mà lại khóc sưng húp cả mắt. Lại một sự bí ẩn. Khập khiễng ái ân, những dao động lệch pha nam và nữ được mã hóa bằng đôi mắt sưng húp. Con Hảo không ốm. Hảo khóc vì một loại chất dễ lây. Keo kết dính gia đình đang bị lỏng lẻo vì sự thiên di ồ ạt và lan tỏa của một này một nọ. Thằng chồng nửa đêm mới mò về nhà, người sực nức mùi nước hoa phụ nữ, mặt ngập ngụa vết son. Những thằng đàn ông săn tìm cảm giác lạ. Ngoại tình thành món trang sức hiện đại của nhiều con đàn bà có chức tước, là cốc cà phê tiêu mỡ của những cái bụng phệ.

Văn phòng khoa đang giao ban. Bác sĩ Phương, bác sĩ Lai, y tá Dinh. Dung vắng, đi thi ngoại ngữ ở Bộ, sẽ là chuyên gia dị ứng năm năm ở Ăngôla.

- Chị Thu có thư đấy.

Dinh nhét vào tay Thu một lá thư mỏng, có dấu bưu điện. Những lá thư đã không gây nên xúc động gì đối với Thu mấy năm nay. Khác Hảo, Dinh đẹp hồn hậu, đoan trang, không gây sấm sét trong giới đàn ông nhưng có sức chấn động ngầm như những trận động đất năm độ Rícte.

- OMS có tổ chức Hội nghị dị ứng thế giới ở Nha Trang, Giám đốc cử bác sĩ Lai và bác sĩ Dung đi dự. - Bác sĩ trưởng khoa nói. - Bác sĩ Lai đọc báo cáo Nhiễm độc dưới da, bác sĩ Dung đọc báo cáo Điều trị dị ứng bằng Dôglôbin ở Việt Nam. Người thay...

"Thân gửi bác sĩ Thu,

Xin giới thiệu tôi là một bệnh nhân, muốn gặp bác sĩ vào hồi 13 giờ ngày 15 tháng 9, tại bệnh viện. Xin được gặp riêng, mong cô thấp thuận cho".

Bệnh nhân và một chữ ký không thể nhận ra là Tây hay ta. Thu lại bỏ thư vào túi rồi nhìn bác sĩ trưởng khoa.

- Chúng ta cho chuyển hai bệnh nhân sang Viện Y học dân tộc.

Thu hỏi Dinh:

- Ai thay Lai và Dung.

- Không có ai, mỗi người kiêm thêm vài ngày.

Bữa cơm trưa của bác sĩ, y tá hoàn tất mỹ mãn như một cuộc sinh hoạt tổ công đoàn, ai có ý kiến gì cứ giữ nguyên ý kiến ấy và kết thúc vẫn cứ vui vẻ và thống nhất như thường. Chưa đến mười ba giờ. Những cuộc hẹn hò bí ẩn chỉ gây cho Thu cái cảm giác như mình sắp sửa phải đi chợ.

- Chào chị. Tôi muốn gặp cô Thu.

- Tôi là Thu đây.

- Á...

Hai cặp mắt nhìn nhau, một tích tắc. Những tích tắc ấy giống như mũi khoan và đằng sau là cái máy khoan. Ánh mắt người khách tự tin hơn. Còn Thu ngồi xếp lại, khép nép, bây giờ cô quan sát và đánh giá đối phương bằng bàn ăngten vô hình của mình.

Thu không tin ông ta là người bệnh như trong thư ông ta giới thiệu. Không tin được. Ông ta độ sáu mươi tuổi hoặc hơn thế, nhưng to béo. Khúc giữa là cái trống đại, trên cái trống là cái lồng ấp được quang dầu bóng đỏ, đặt trên đôi chân phục phịch.

- Bác cần gì ạ? - Thu hỏi.

- Tôi có tiêu chuẩn vào điều trị ở đây.

- Vâng.

- Tôi bị một cái bệnh đặc biệt.

Thu trở mắt lên vì cách nói lạ lùng ấy.

- Nghĩa là thế này, - ông ta nói tiếp - hoặc là không ai biết tôi bị cái bệnh đặc biệt ấy, hoặc là biết bệnh mà tên tuổi bệnh nhân cần được giữ kín. Tôi biết cô là bác sĩ giỏi nên tôi muốn cô điều trị cho.

- Vâng mời bác qua phòng khám, chúng tôi sẽ làm giấy nhập viện.

- Không, không - ông ta xòe bàn tay đẩy về phía Thu. - Tôi không thể vào đây nằm, tôi cũng không thể mời bác sĩ về nhà. Vì cả hai cách ấy đều lộ tẩy tất cả, uy tín tôi đi tong. Tôi chỉ tin một mình cô, chỉ mình cô được biết tôi là ai.

- Như thế thì tôi phải làm thế nào?

- Tôi có một biệt thự riêng, kín đáo, hàng ngày phiên cô đến đó. Tương lai và danh vọng của cô, tôi chịu trách nhiệm nâng đỡ.

- Cuối cùng xin bác cho biết bác bị bệnh gì?

Con mắt nướng lên nhìn trước nhìn sau thấy bốn bề yên ắng, ông ta mới hạ giọng:

- Bọn thanh niên gọi cái bệnh ấy là...

- Chết... - Thu suýt kêu lên.

- Đúng thế, khổ tôi quá.

- Nhưng làm sao bác lại...

- Tôi tin những con bé ấy quá, đứa nào cũng bảo còn trinh nguyên, mà quả thật, chúng chỉ mới mười bảy, mười tám... Cô làm sao thế?

- Tôi đi ra ngoài, nếu không tôi sẽ nôn ra ở đây mất...

Lạ trời, không phải nó.

Tiếng trẻ con đang đuổi nhau ngoài đường. Ti vi đang có chương trình ca nhạc quốc tế. Vãn huyền náo nức.

Cái bóng đen ấy sao cô lại nơm nớp mà lo nhỉ? Không biết chừng, mười một giờ nhìn ra cổng thấy nó lù lù đứng đó. Cứ lặng im như con bù nhìn, cứ trơ như đá, hẵn sẽ đứng đó thâu đêm, kiên nhẫn và ác nghiệt, thiêu đốt cho đến khi đục vọng cô bùng cháy. Âm ảnh, khiêu khích, kêu gọi, cầu xin, van lạy một cách thâm lặng, độc ác. Hẳn biết cô là ai, đang cần gì.

Suốt đêm qua, hấn chờ đợi, kiên nhẫn đứng dưới sương đêm không phải để bỏ dở, hấn không thuộc loại người thiếu kiên nhẫn. Cả hai, gã du đãng đẹp trai và lịch sự ấy có thừa, kiên nhẫn và tình dục. Cuộc vây hãm lặng lẽ ấy không báo trước thời hạn kết thúc hoặc rút lui. Đạo quân bảo vệ màu sắc, đường nét, hơi hướng của người đàn bà chỉ bằng bạch Lạp.

Lạ trời, không phải hấn.

Không chờ đến nửa đêm hay mười một giờ, mà chỉ mới hơn mười giờ. Tiếng nhạc trên ti vi nhà hàng xóm bên kia chưa tắt. Nhưng làm sao đường đã vắng? Những ngõ nhỏ ngoài ô thường như thế thật, ngủ sớm như trẻ con.

Thu run sợ, phấp phỏng và căm thù. Cô nín thở, trốn trong bóng tối, ngọn đèn ngủ mười lăm oát cũng tắt nốt. Nỗi đốn đau vì cô đơn, sự quẫn quai của dục vọng được bóng đêm che đậy.

Chỉ còn một sự sợ hãi, luồng mắt từ ngoài cổng đang soi thấu tâm gan đang bồi hồi của cô. Sự hồi xuân đã thức dậy, cơ thể cô đang rã rời, run rẩy đòi hỏi ái ân, chung đụng. Người đàn ông kia đang đợi, ngóng trông, còn cô phải nghiêng răng, hai chân lên gân bắt chéo vào nhau, tay bám chặt vào thành giường để chống lại sự nổi loạn trong người.

Gã đàn ông si mê kia đều cáng một cách tử tế, hấn ma quái như phù thủy, hấn biết tường tận cái gì đang sục sôi trong người đàn bà. Cuộc chiến đến lúc nào là kết thúc, cô sẽ ngã ngựa, bỏ gươm đao và người đàn bà trong cô chiến thắng. Bên tiếng cười của dục vọng là tiếng nước nở, tức tưởi, rên rỉ của cô.

Hình như đã đến lúc ấy. Chỉ còn một cách cô mở cánh cổng vững chắc kia rước gã trai trẻ ấy vào. Tiếp theo là những khoái cảm xác thịt chấn động âm ỉ bấy lâu nay được thỏa mãn. Sự ban phát mê muội trở thành nạn nhân và sự xin xỏ, van nài ban đầu biến thành quan tòa.

Những dự cảm phía sau, cái gì chưa tới hãy nhường lại cho thời gian. Trước mắt Thu là bóng đen, bức tượng đàn ông bằng người thật. Gã ấy hôm nay diện rất bảnh, bộ quần áo bò mốc đất tiền. Mùi nước hoa dùng cho đàn bà ở người Thu tỏa ra, gã du đãng bắt nhậy như con ong đực bay theo và không thể dứt ra được.

Cánh cổng lung lay và tự rung lên dữ dội.

- Em xinh đẹp ơi, sao em nữ nhân tâm và độc ác đến thế? Anh cầu xin em đã hai hôm nay, anh xin quỳ xuống cầu xin em.

Cái ánh mắt thiêu đốt và những lời cầu xin làm cho cô lợm giọng. Dòng sông nóng thoát đóng băng. Giá như hấn cứ im lặng, im lặng và thiêu đốt nung đỏ cô bằng con mắt hùng hực tình dục thì cô đã cháy thành than ngay tức khắc. Cô đang biết mình sắp biến thành người khác vì một phút mủi lòng, nhưng cô chột bị một luồng gió lạnh ủa tới.

- Anh cút ngay đi. - Cô nói một cách căm hờn. - Anh có quyền gì mà đêm nào cũng đứng giữ cổng nhà tôi. Anh đi đi không tôi la làng bây giờ.

Người đàn ông bất ngờ, xô người vào cánh cổng:

- Thôi em ơi, đừng làm cao nữa. Không chông cuống cuống lên rồi mà còn làm bộ.

- Cút ngay, cút ngay đồ chó!

- Con đi. Mà ý tưởng ông không có tiền hả? Mà ý tưởng mà cao sang lắm đấy hả? Con đi. Đêm qua mà thông thọt trong bộ áo ngủ đi tìm cái gì ngoài kia hả?

- Tao đi tìm bố mày. - Cô gầm lên. - Cút ngay, đồ đểu. Nếu không tao cầm dao ra ngay bây giờ.

Thu vừa quay đi thì hẳn cũng bỏ chạy, vừa chạy vừa lăm bằm chữ.

Nằm vật ra giường, cô thấy tất cả thế gian xa tít, cô chơi vơi như một hạt bụi, quả đất cũng chỉ như một vì sao xanh lè. Cái gì dâng lên trên mũi cay cay, những ngọn cây sau khung cửa sổ mở rộng như ngâm trong bể nước. Mặt gối đang lạnh dần vì thấm ướt nước mắt. Ê chề, lạnh giá, cô đơn, mặc cảm từng lúc tấy lên như những vết thương. Tại sao lại có tên Thu trên đời, tại sao lại có một thân phận như Thu trên đời? Cũng là một nhan sắc, cũng là một thiên chức làm vợ làm mẹ, tại sao? Thu càng ghen ngào càng thương mình, thương thân. Cô đã từng rạo rức, từng yêu, đã nếm mùi chăn gối nhưng đâu phải vì thế mà Thượng đế cắt giảm hoặc chiết khấu phần được yêu, phần được hưởng hạnh phúc còn lại. Cô phải là một sinh thể như mọi chúng sinh khác dưới gầm trời, đáng được yêu, đáng được sống. Cô mất cái gì, cô không còn cái gì để làm nên tổ ấm?

Tổ ấm - cái điều bình thường ấy, bốn chục năm nay cô đã tìm kiếm nó nhưng càng chạy tới nó càng tránh xa, càng tìm kiếm nó càng lẩn tránh.

Cuộc săn đuổi ấy đã đến phút chung kết, Thu biết hẳn mình là người chiến bại. Thu khóc một mình, lặng lẽ. Cô giống như tháng bảy, ngày nắng, đêm mưa. Dưới đuôi mắt, những dấu chân chim rõ dần. Thu sững người sợ hãi, cái gương tuột khỏi tay, vỡ tan.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 7

Bàn tay ông già hát xẩm khua trên những dây đàn oan nghiệt. Cái tàu dờn ấy không rụng đi, không ai cắt nó đi, xào xạc, xào xạc... Cái âm thanh ấy như cào cào vào lòng Thu. Chữ N đỏ choét, ác tính. Với người khác nó hiền lành, vô tâm, bình thản, một tín hiệu ngôn ngữ đẹp đẽ, với Thu thì không. Nó cười ha hả, phả cái chùm sáng màu đỏ vào mặt cô. Giá như cô không tiếp nhận được loại tần số ấy. Nhưng không, hình như cô tiếp nhận còn tinh hơn nữa là khác. Thu không nhìn đến nhưng thính giác cô tiếp nhận mảng màu sắc hồng ấy thì trong trí não cô hàng chữ Nhà hộ sinh liền bật sáng nhấp nháy.

Lại những mũ trùm đầu trắng và áo blu trắng. Những trang sách đặc chữ. Những đôi mắt tròn và ướt, những cái dấu hỏi. Những lập thể và siêu thực.

- Hình như vào thứ ba tuần trước chị đã đến đây. Chị muốn phá thai hay tháo vòng? Tại sao hôm nọ chị ùng ùng bỏ đi.

- Tôi... tôi... - Thu càng bối rối.

- Vâng, em hiểu rồi. - Cô bác sĩ cười tinh quái.

- Cô hiểu gì?

- Em rất thông cảm với chị. Chị muốn phá thai phải không? Mà không muốn ai biết chứ gì? Thấy chị đi một mình, em biết ngay. Mới tắt kính hả chị? Anh ấy đi xa hả?

- Không.

- Được rồi, em biết. Em sẽ giúp chị.

- Cô chẳng biết gì hết, cô chẳng giúp được gì cho tôi hết. - Thu nghiêng rặng rít lên. - Tôi không khám thai, cũng không nạo thai, phá thai, tôi không đặt vòng cũng không tháo vòng. Tôi không làm gì hết, tôi chưa có chồng. Tôi không lấy chồng, không lấy được chồng. Chỉ có một bầu du đang rình mò, châu chực, chúng tưởng tôi khao khát ngủ với chúng lắm.

Nước mắt cô chực trào ra. Cô bác sĩ an ủi:

- Ôi thì ra thế. Xin lỗi chị. Nhưng chị tìm đến đây để làm gì?

- Tôi sẽ không lấy chồng vì không ai lấy tôi. Cô làm ơn cho tôi xin một đứa bé, tôi nuôi nó làm mẹ làm con. Của ai đó, của một cô gái lỡ làng, đẻ xong muốn cho con đi chẳng hạn.

- Có, những đứa bé như thế có khối nhưng hôm nay thì không. Mai kia có, em sẽ gọi điện cho chị. Nhưng chị lấy gì mà nuôi, nuôi thế nào? Chị đã nuôi con lần nào chưa?

- Có một lần tôi muốn có con nhưng không thành.

Khuôn mặt Hảo trong phòng khám, đôi mắt ánh lên tươi rói. Cô gái xinh đẹp ấy làm sao giữ được vẻ tươi trẻ như không chấp nhận thời gian. Thế mà thằng chồng vũ phu lỗ bịch. Ông chủ tịch huyện còn ba ngày nữa, ba ngày cuối cùng của đời ông ta. Nhưng vẫn tỉnh táo. Hảo cho truyền đạm, bác sĩ trưởng khoa không đồng ý vì cơ thể ông ta không tiếp nhận nữa nhưng làm sao đành lòng được, Harsas, viêm da, viêm mỡ dị ứng sunphamít, giang mai, lậu hợp thành bệnh da liễu. Sự ghê lở của con người, sự ghê lở của xã hội.

Lại những cuộc tranh cãi khoa học. Buổi giao ban hàng tuần bao giờ cũng quá dài. Những đôi mắt như những cái camera của bọn sinh viên ghi không sót những điều các giáo sư bác sĩ tranh cãi để làm cẩm nang vào đời.

Hết giờ trực. Hảo đã ngồi trên xe máy, tay ôm hờ cái eo của chồng. Cái quần nhung tằm chật căng nổi đùi, nổi mông, cái áo phông màu tàn thuốc lá có chữ Q trước ngực, Hảo phát quang như bình minh. Để chuộc tội, anh chàng sinh chuyện đưa đón.

Thu cô đơn đạp xe trong dòng màu sắc tan tằm. Bão tố, trưa chiều nửa đêm, thân nhiệt là hai mươi hay bốn mươi, vẫn một mình Thu, không ai đưa và cũng không ai đón. Một mình lững lơ trong trẻo trong vũ trụ.

Tại sao mình lại nói cái điều ấy với cô bác sĩ

đờ đờ?

Tâm thần phân lập hay thiếu sự cân bằng tâm lý? Dong ơi, nếu Dong còn, đám cưới được tổ chức cách đây hai mươi năm. Đúng như thế! Nếu không có chiến tranh, nếu những người con gái không phải ra trận, tuổi trẻ không để lại trong những cung đường, sắc đẹp không mất mát vào những đêm bom nổ, thì Dong ơi, Thu vẫn là người vợ.

Có một lần tôi muốn có con nhưng không thành. Tại sao mình nói điều bí mật ấy. Đôi mắt của cô bác sĩ xoáy vào Thu làm cho Thu lạnh xương sống. Cô đã không còn bình tĩnh. Cái chuyện ấy chưa hề nói với ai, kể cả Hảo. Mãi mãi nó vẫn là điều bí ẩn của thế gian. Dong mang điều bí ẩn ấy về thế giới Vĩnh hằng. Còn Thu, Thu giấu kín đêm ái ân duy nhất ấy vào cõi linh thiêng sâu thẳm.

Lượt pháo sáng thứ ba. Ánh sáng đèn dù đặc và vàng, trộn lẫn với khói. Bầu trời chỉ còn lại như cái hầm lò. Mặt đường trắng bệch ra.

Đấy là những loạt pháo sáng đầu tiên của đêm hôm đó.

Đại đội đóng trong một khu rừng đại ngàn. Những căn nhà hầm nửa nổi nửa chìm, loại hình kiến trúc xuất hiện lần đầu trong lịch sử, không mấy khi có ánh sáng chiếu tới. Ban ngày máy bay trinh sát cánh quạt hai thân luôn luôn tìm kiếm nơi đóng quân của bộ đội.

Đại đội trưởng gốc gác là một anh dân chài, vai rộng, ngực nở, chân Giao Chỉ. Cái trán rộng được đẩy bằng mái tóc bờm xờm, cứng và đen nhánh. Mắt anh đỏ ngầu vì thiếu ngủ.

- Cô Thu này, tôi muốn bàn với cô một việc...

- Mấy đêm anh không ngủ rồi? - Thu hỏi đại đội trưởng.

- Không biết nữa. Đường lúc nào cũng có bom.

- Bàn với em việc gì?

- Cô mới ra viện, tôi định để cô nghỉ thêm một tuần nữa. Nhưng mà...

- Nhưng mà là thế nào?

- Tôi... Nghĩa là không nỡ để cô ra gác cua, nhưng mà gác cua đếm bom chẳng đứa nào quen cả. Cô đi bệnh viện một tháng, thay ba đứa. Thằng Thuận được ba đêm trúng bom chết. Thằng Bách một tuần bị thương. Đến thằng Tề lâu hơn, được hai tuần thì bị rốc két. Hai hôm nay thằng Cửa nhưng phải cho nó đi học lớp bồi dưỡng Đảng.

- Nghĩa là em ra gác cua chứ gì? Mai hay ngay đêm nay?

- Từ đêm nay.

Thu có tiêu chuẩn đặc biệt, một mình một hầm. Nhưng ba năm nay hãn hữu lắm, cô mới về. Còn hầu như toàn bộ cuộc sống của cô là ở ngoài

cua. Một cái hầm chìm kiên cố, một cái chòi gác, một khẩu AK. Đếm bom, báo động máy bay, bom nổ xa hay gần, mặt đường hư hại bao nhiêu, cô phán đoán, chẩn đoán, hội chẩn và đề ra phương pháp, liều lượng điều trị, cứu chữa, xử lý bằng kinh nghiệm, bằng tài năng, cả linh cảm hoặc bằng một siêu thức lạ lùng hết sức chính xác. Nghề nghiệp của Thu đạt đến mức tinh xảo, điều luyện đến nỗi không ai thay thế được cô. Đặt ai vào đó cũng không tránh khỏi được sự hy sinh.

Thu ra gác cua, ra cái chỗ mà một tuần hoặc vài ngày lại đổi một mạng người, bình thường như ra biển tắm. Cô không nghĩ đến cái chết, không thót tim lại vì tiếng máy bay, có lẽ vì thế mà thần chết bỏ quên cô, tên cô không biết ở trong trang nào đó của sổ thiên tào, giữa một đồng danh sách gạch gạch xóa xóa lẫn lộn lung tung nên sót.

Chưa tối nhưng người ở ngoài đó chờ cô ra thay chắc mong đợi. Cơm chiều chia về từng hầm, ai ăn vào lúc nào tùy. Trên chóp lá cao chỉ còn đọng lại một chút nắng chiều. Không khí trong veo, những ngọn lá như phát sáng.

Khoảnh khắc đó không có gì lạ, chẳng có dấu hiệu gì đặc biệt, và không có gì để mà nhớ cho đến hai chục năm sau, cửa đi cửa lại trong lòng, nếu như đúng vào lúc đó không có sự xuất hiện một gương mặt yêu dấu.

- Anh... Trời ơi, anh.

Gặp lại Dong, Thu mừng rỡ, hồi hộp, người ngợm nóng ran nhưng trong cô có một mũi kim châm vào chính tim: Dong đến cô lại phải ra mặt đường, chả nhẽ chỉ nói với nhau đôi câu. Chưa nói đến hai đêm cô lạc rừng với Dong, hai người trong đêm đông, giữa rừng thẳm và cô đã cứng như sắt thép, trơ như đá như gỗ. Thu biết Dong buồn và trách cô, Dong nghĩ rằng, nhất định thế, Thu không tin Dong. Thu day dứt và buồn cười, Thu sẽ đền bù gấp nhiều lần anh chàng khờ khạo ạ, miễn là chúng ta không ai phải hối hận.

Nhiều năm sau, Thu cũng không lý giải nổi tại sao tiềm thức cô ghi nhận dấu ấn cảm giác lúc đó mạnh mẽ để sau này tái hiện nhiều lần trong giấc ngủ. Chòm lá đỉnh rừng vương chút nắng hoàng hôn, cùng với cái nhìn âu yếm lặng lẽ hàm chứa chỉ những người yêu nhau mới có sau này vẫn cứ lấp lánh, lấp lánh mãi mãi...

- Mai anh phải đi, - Dong nói. - Đoàn họ lại đi mất rồi, anh phải đuổi theo.

Chậm rãi và từ tốn, anh nói thế. Con mắt anh đăm đăm, nửa buồn nửa vui, cứ thăm thăm, Thu nhìn không dứt được.

- Anh vào đây.

Cô nắm lấy tay áo anh; không cần phải e dè, giữ kẽ nữa, nếu anh đi, còn lâu mới gặp lại nhau.

- Anh đến hay quá. - Cô nói tiếp. - Em đang mong vì đêm nay em lại phải ra mặt đường. Để em nói với họ, em ra mượn một chút cũng được.

Thu chạy đi giống như con bướm bay. Trời tối hẳn. Cô chạy như bay vào hầm.

- Anh...

Dong bế cô ngồi vào lòng. Thu quàng tay ôm lấy cổ Dong. Dong hôn lên ngực lên tay cô những cái hôn khát khao.

- Đến nửa đêm, em sẽ ra gác cua. Từ bây giờ cho đến nửa đêm là của chúng mình. Anh ăn gì chưa?

- Anh ăn cơm xong sang đây ngay.

- Tại sao hôm qua anh không tìm em. Em nhớ anh lắm. - Thu thổ lộ lòng mình. - Lúc nào em cũng nghĩ về anh.

- Anh cũng thế.
- Anh nghĩ như thế nào?
- Luôn luôn thấy em trong đầu.
- Để em ngồi xuống, em nặng anh không bế nổi đâu.
- Anh muốn bế em ngồi như thế này mãi.

Nhưng Thu oằn người xuống giường, kéo Dong nằm xuống theo. Thu rúc đầu vào ngực Dong hồi hộp, run sợ. Cánh tay Dong xao xuyên chạy dọc lưng cô.

- Em mới gọi đầu à?
- Lúc chiều một mình em vùi vẫy dưới suối.
- Tóc em thơm lắm. Có ai nhìn trộm em không?
- Không. Tất cả những gì của em chỉ để dành cho một mình anh thôi. Để em ngồi dậy đã.
- Để làm gì?

Thu với tay đóng cửa hãm lại, rồi mở cúc áo mình. Trong ánh sáng mờ mờ, tấm thân rắn chắc, cân đối và trắng như thạch cao hiện ra. Đôi môi cường nhiệt của Dong phủ lên trên khắp mình cô...

Bây giờ nghĩ lại ba giờ thần tiên xa thăm trong đời, giữa chốn bom đạn, cô tưởng mình bay lên trên chốn vô cùng, trái tim cô nghẹn ngào, đau đớn, xao xuyên và tê dại. Vui buồn, suy tưởng, những lo toan thường nhật hay sự đe dọa hạt nhân cũng chỉ là bèo bọt trên dòng xoáy, cô lặn tìm hạt kim cương xa thăm kia, để nó lấp lánh và tỏa sáng trong tim cô hàng ngày.

Đến lúc đã gần nửa đêm. Cung đường, những đoàn xe đang qua trọng điểm. Thu gỡ vòng tay siết chặt của Dong ra, mặc quần áo. Cho nhau, còn có cả cuộc đời còn lại, miễn là chúng ta đừng quên nhau. Nước mắt Thu trào ra nhưng trong tâm linh cô chứa chan hạnh phúc.

- Em sợ lắm. - Cô thì thào.

- Em có trách anh không?

- Không, em không bao giờ hối hận. Nhưng em sợ. Hôm nay là ngày gần giữa vòng kinh của em. Nếu em có chữa thì sao hả anh?

- Anh cầu mong - Dong lại bế Thu lên lòng, - điều đó để em mãi mãi thuộc về anh.

- Bỏ em ra, đến giờ em phải đi rồi. Nhưng khi có con, anh lại dè bủ, nghi ngờ. Đàn ông các anh khối ông như thế.

- Nếu anh không lấy em thì cầu trời, anh được chết ở chiến trường.

- Anh lại nói gở, em cấm. Em không muốn anh bị ràng buộc. Có con hoặc không có con, em cũng không bao giờ tìm đến bắt anh nhận. Sau này, anh còn thương em thì anh tự tìm đến. Chúng mình thỏa thuận với nhau như thế.

- Trời đất ơi, - Dong kêu lên, - em kiêu hãnh và cao thượng như thiên thần làm anh phát sợ.

Thu đi từ trong hầm ra trọng điểm dưới ánh sáng đèn dù, tinh táo và nhẹ tênh. Cuộc đời cô từ nay, sống một nửa vì Dong. Từ đây, có một người mà cô phải lo lắng, chăm sóc, bảo vệ. Từ đây, có một người để cô hằng mong đợi, để cô tự hỏi mình bao giờ được gặp nhau. Từ đây có một người mà cô tự nguyện hóa thân thành người đó.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 8

"Ca" đặc biệt ấy phải vào điều trị tại bệnh viện. Cơ sốt ngoại tình, cơ sốt xuất ngoại, cơ sốt đồ lót ngoại, thiên hạ điên đảo. Xã hội lên cơn sốt. Ngoại tình dưỡng sinh. Vì dư thừa dinh dưỡng, vì cơ sốt ngoại nên vị tai to mặt lớn ấy phải vào bệnh viện. Thu từ chối nhưng viện trưởng không thể từ chối, một chức vụ gì đó hoặc một chuyến công du dài ngày sang Tây Âu đặt lên bàn cân, ngã giá xong. Viện trưởng đích thân khám và ra y lệnh điều trị.

Sau giờ khám bệnh, cuộc đàm tiếu ở văn phòng khoa có chất xúc tác mạnh. Hào, Dinh cười ngặt nghẽo. Thế gian méo mó tất cả, giống như trong tranh trường phái ấn tượng. Xã hội đang sống trong cơn lốc, một cơn lốc gió xoáy hình trụ bốc cặn bã nổi lên trên, mọi thứ đập điếm, che đậy bị giạt tung, bay lá tả, lục phủ, ngũ tạng lật trườn. Từ ngữ cũng như quần áo, những model mới nhất đều khoác vào người hết: từ vĩ mô, vi mô, hộp đen nhất thể hóa đến love, ABBA, Seoul - 88, Jin, phong, bay, gió...

Vị ủy viên nợ xin ngoại trú. Đời hay thật, vông lọng cân đai và bệnh phong tình. Ai bảo chúng nó, những con bé mặc áo blu trắng xinh đẹp và nét na ấy là không đáng để.

Dạ thưa bác, bác về uống cho loại này ngày mười viên, uống sau bữa ăn.

Dạ thưa bác, xin bác kiêng thịt, kiêng trứng, kiêng sữa, bác ạ. Nhất là thịt chó và rượu. Chỉ nên dùng đồ ngọt thôi ạ. Vâng.

Dạ thưa bác, bác nên uống chè đặc hoặc cà phê nhiều vào. Nước sâm cũng không nên dùng, vâng ạ.

Còn ngọt ngào hơn, dịu dàng hơn, êm ả hơn hầu chuyện mẹ chồng. Còn nết na, thùy mị hơn thực nữ thế kỷ mười tám.

Chỉ đợi vị nọ quay lưng là cả phòng rung lên. Hảo ngã ùng ra ghế như bị thần kinh. Dinh ôm bụng trợn mắt há mồm như bị một phát đạn vào bụng. Em Ngọc nghiêm nhất hội mà cũng nấc lên như bị kẻ du côn bóp cổ. Qua cơn chết ngất ấy, họ ôm nhau, giấu miệng giấu mặt vào lưng nhau để khỏi vỡ phòng ra.

Viện trưởng vào nhún vai, lắc đầu. Hảo hỏi như không hề biết gì:

- Bác bệnh nhân ấy tên gì bác nhỉ?

Viện trưởng nhìn Hảo phía trên cái mực kính như nhìn một sinh vật mới được phát hiện.

- Tôi còn muốn làm việc dăm năm nữa, chưa muốn về hưu năm nay. - Viện trưởng nói.

Hảo nhăn mũi, phẩy tay:

- Hay thật! Nhưng tôi còn phải ghi tên ông ấy vào sổ.

Ông chủ tịch huyện còn hai ngày nữa. Đối với ông ta, thế giới này trong suốt từ một tuần trước. Như ông ta, chẳng ai muốn tìm kiếm một cái gì nữa cả.

Thu vào buồng thay quần áo. Từ bây giờ cho đến đêm, mai cô được nghỉ bù. Hai ngày còn lại của ông chủ tịch huyện ám ảnh cô.

Nhìn trước nhìn sau không thấy ai quen, Thu yên tâm, dắt xe nhanh qua cổng vào gửi ở nhà xe. Phòng 202 gác 2... Thu lên cái cầu thang rộng, bậc bằng đá xanh, mắt lướt qua các biển số và gõ cửa. Không hề rụt rè và đắn đo, vì Thu biết nếu rụt rè và đắn đo một tý thôi, cô sẽ tiêu tan hết dũng cảm và cô sẽ không bao giờ bước chân đến chỗ này. Mong có ít người và gặp một cô gái mau miệng.

Cánh cửa bật mở, nét mặt chàng trai lộ ra.

- Chị hỏi ai?

- Tôi muốn ghi tên vào câu lạc bộ. - Thu nói.

- Mời chị vào. Chị muốn sinh hoạt ở bộ môn nào, "Sinh để có kế hoạch" hay "Làm thế nào để giữ được sắc đẹp?".

- Có còn bộ môn gì khác nữa không? - Thu phấp phỏng hỏi lại.

- "Hạnh phúc gia đình", "Tình yêu", "Thế dục nhịp điệu", "Vũ quốc tế"...

- Có câu lạc bộ làm quen không?

- Cái đó chúng tôi chưa có. - Anh ta cười. - Báo Tiền phong có mở câu lạc bộ làm quen, chị có đọc không?

- Không. Tôi muốn sinh hoạt ở một bộ môn nào đó như yoga chẳng hạn.

- Rất hay. Nhưng tiếc rằng yoga chúng tôi cũng chưa có. Có lẽ chị nên sinh hoạt ở bộ môn thế dục nhịp điệu.

- Vâng, cảm ơn. Tôi phải nộp bao nhiêu?

- Sinh hoạt phí ban đầu là hai ngàn. Đây, chị cầm lấy lịch sinh hoạt.

Thu vội vã xuống cầu thang, "cảm ơn" và cảm thấy tắc nghẹn tận cổ. Cô ném cái lịch sinh hoạt vào thùng rác. Thăng cha mù đến thăm hại. Thu cần gì đến nhịp điệu, ở đây chỉ một lũ con gái. Vợ vẫn thật!

- Chị hỏi ai? - Thăng cha thường trực câu lạc bộ lại hỏi Thu. Thăng hình người không có óc không hề nhớ Thu vừa ở đây ra dăm phút.

- Tôi vừa ghi tên vào câu lạc bộ.

- À...

- Nhưng tôi muốn sang bộ môn khác.

- Tùy ý chị. Nhưng yoga không có.

- Tôi học quốc tế vũ.

- Rất tiếc chúng tôi không mở vì đã bão hòa rồi. Tôi giới thiệu chị đến...

- Không cần, tôi biết tìm ra.

Trước ống kính camera và người xem.

Những cái lưng và những đường cong nhún nhảy, uốn éo. Âm nhạc phập phồng. Những cô gái ham thích đến sân thể dục nhịp điệu cốt để phô diễn những mảng màu và những đường cong của cơ thể họ. Âm nhạc, đường nét, màu sắc, hình khối cùng bốc hơi men.

Thu quyết liệt hiên ngang, không thừa nhận mình là con gà giữa một bầy công. Tiếng nhạc dứt: Các vũ nữ đón từ tay các chàng hiệp sĩ của mình những cái mùi soa thơm phức, những làn quần áo thay và những vé bơi ngay sau đó. Thu đến và về một mình.

Một lần duy nhất, Thu được một người đàn ông hỏi đến.

- Tuần sau, chúng tôi lập thêm một lớp cho những người lớn tuổi. Chị tập ở đây tốt hơn.

- Không cần, tôi thích tập ở lớp này.

Đổp chát và ngang tàng một tý không sao. Lão ta đáng nể mà cũng đáng căm thù: hẳn biết tim Thu đang rỉ máu. Do có ý định đổ kỵ lại tất cả những thực tại hữu hình lại là sự thách thức quyết liệt hơn. Thân hình cô đâu còn uyển chuyển như những cô gái mười tám. Sự hâm mộ của bọn đàn ông đối với sắc đẹp và sự khêu gợi trong sân tập đã nhấn chìm trái tim nhiệt huyết của Thu vào bể băng.

Được hai hôm, Thu bỏ, thề không bao giờ bước chân vào đó.

- Hào ơi, hôm trước chị đi xem tập thể dục nhíp điệu.

Đi làm Thu nói chuyện với Hào, Hào trợn mắt nhìn Thu đến mấy phút rồi gục đầu vào vai cô, mũi thút thít. Hào như mụ phù thủy có kính chiếu yêu nhìn thấu đến tận đáy trái tim khủng hoảng của Thu. Thu biết mình ngỡ ngẩn.

Lần này Thu tỉnh táo, bình tĩnh và lạnh giá để đến nhà hộ sinh. Nhưng càng tỉnh táo bao nhiêu cô lại sợ và thất vọng bấy nhiêu. "Một lần tôi đã định có con nhưng không thành". Đôi mắt đăm đăm yêu thương của anh thành trách cứ...

- Tôi xin phép anh vắng đơn vị độ vài tiếng. - Cô nói.

- Cô đừng đi. Lên chỗ đó bây giờ còn nguy hiểm lắm. Hai đồng chí công binh đi cùng, có kinh nghiệm chạy thoát được, nhưng Dong bị bắt,

chúng hành hình ngay tại chỗ. Nhất định chúng chưa rút.

- Tôi lên đó vào lúc nhập nhoạng, tôi cần lấy xác Dong về. Mới đêm qua tôi còn ngồi với anh ấy.

Thu trút quần áo ra ngoài, bỏ tấm ni lông mới nhất vào cái ba lô không, dặt thêm hai quả lựu đạn rồi ra đi. Cô không biết rõ nơi Dong bị phục kích và cũng không ai nói chính xác với cô điều đó. Mới cách đây vài giờ, anh với em còn bao dự định. Cô cứ đi. Chỗ phục kích không biết bao xa. Đường rừng chỗ sáng chỗ tối. Chân bước tay luôn luôn nắm hờ quả lựu đạn và sẵn sàng tung vào tụi chúng.

Qua khúc ngoặt, hiện ra một vùng quang đặng, Thu chợt thấy tanh lợm. Mùi tanh của máu người. Da thịt cô như mọc chông cả lên, từng đợt khi nóng khi lạnh. Nhưng chỉ một tích tắc thoáng qua, người cô đã trở lại cứng đanh.

Thu đảo mắt nhìn xung quanh, những vũng máu đã kết đen lại. Ở bên trái, cách cô vài bước, có nửa cái thân người. Thi thể Dong. Còn một nửa thi thể nữa ở đâu? Chúng nhét trong hốc cây, cô tìm mãi mới thấy...

Em đây, anh Dong ời. Một ngày làm vợ để một đời thờ anh. Nước mắt Thu giàn giụa. Thi thể Dong được gói lại trong tấm ni lông, cho vào ba lô. Khoác ba lô trên vai, Thu trở về đơn vị.

Sáng hôm sau cô cùng đồng đội sang bên kia suối. Nghĩa địa lại đông thêm một ngôi mộ. Thu lấy một cây gỗ chày dựng trên đầu mộ Dong. Cây gỗ đứng kiên nghị và quả cảm giữa rừng đồi theo Thu đi cho đến khi cô đi khuất hẳn và có lẽ cho đến khi nào cô chết.

Nếu như Dong không chết, Thu sẽ không bao giờ phải trải qua những ngày chờ đợi đón đau như thế. Và cả đời cô, có lẽ không bao giờ nghĩ đến

sự chờ đợi hoặc mong mỏi.

Nhưng Dong đã không còn. Tính từ phút dựng bia mộ cho Dong bằng một gốc cây chết vì bom, cô bắt đầu tính từng ngày, chờ đợi, mong mỏi, từng ngày một tín hiệu lạ từ cơ thể cô. Ngày đêm Thu cầu trời, khẩn Phật, vái vọng cả linh hồn Dong, đưa đến cho cô một tín hiệu lạ: tín hiệu được làm mẹ.

Hôm ấy là ngày thứ mười sáu chu kỳ. Hai mươi tám trừ đi mười, còn mười tám ngày. Ngày thứ mười tám là ngày phán xét tối thượng, bàn tay của Đấng thiêng liêng có bỏ hạt ngọc xuống cõi trần hay không.

Mười tám ngày của cuộc đời Thu chỉ là một cái chấm trên quỹ đạo sinh tồn, chỉ là một hạt ánh sáng trong Thái dương hệ. Thế mà Thu dồn cả hy vọng của cuộc đời mình cho mười tám ngày đó.

Dấu chấm cho ngày thứ sáu.

Ngày thứ chín: nỗi lo vu vơ hành hạ.

Ngày thứ mười: Thu như quả lắc đu đưa giữa hy vọng và lo sợ.

Ngày thứ mười một: lo sợ.

Ngày thứ mười hai: hoảng sợ.

Ngày thứ mười ba: Dong ơi, em chết mất.

Ngày thứ mười lăm...

Ngày thứ mười sáu...

Ngày thứ...

Cô nằm khóc mê man. Thế là Dong không để lại một chút gì trên cõi đời này. Dong để Thu phải sống cô đơn. Cái mà các cô gái sợ sệt sau những cuộc ái ân vụng trộm thì Thu lại khác, mong đợi, chờ đón, hy vọng. Nếu như Dong còn sống, không biết Thu mong đợi hay trốn tránh, cô chưa hề nghĩ đến, cô không biết, cô không nghĩ đến. Trước mắt chỉ có một tình yêu hết thủy, hòa nhập, hóa thân cho nhau...

Những năm sau đó với biết bao biến cố của chiến tranh. Bạn đồng ngũ, những cô gái ra trận, người mất người còn, những số phận cát bụi. Đất nước cuốn vào cơn lốc đánh giặc. Nhiều tháng dài gạo hết, chiến trường đói, ăn sẵn cầm hơi để thông đường. Tiếng súng lặng dần và hết.

Vết tẩy tâm thức rồi cũng liền da, Thu sống những ngày yên ả. Nhiều năm cố quên đã một lần mong ước có một đứa con với Dong. Thất vọng teo dần còn lại như hạt sạn lặn xuống đáy. Thế mà không ngờ hai mươi năm sau khi mọi cuộc tìm kiếm hạnh phúc gần như vô vọng thì sự khát khao lại tái sinh biến thành nỗi hối tiếc và buốt đau cửa xé trong lòng Thu. Cô đơn và hối tiếc, Thu va đập, trôi dạt trên hai bờ đê ấy.

"Giá như hồi đó cô có đứa con với Dong", không, đó là chiến tranh. Dư âm của chiến tranh dội lại. Hết chiến tranh rồi, quá trình người con gái mặc binh phục mài cuộc đời mình vệt đi, mỗi người bỏ lại một thứ mình có: sắc đẹp, tuổi trẻ, tình yêu, trí tuệ... Thu không bỏ dở, cô đi hết cuộc chiến tranh, trong đó mỗi chặng đường cô san sẻ lại một thứ mà mình có.

Tại sao cô lại không có với Dong một đứa con? Cô yêu Dong với một tình yêu tinh khiết, thơm ngát và trong trẻo như hạt sương. Tại sao Thu lại không hiến dâng sự trinh tiết của mình như con người quỳ phục trước sự mất mát của đồng loại?

Không, dù hai đêm trong rừng hay hai mươi đêm lạc rừng, Thu biết mình sẽ ân hận. Hoàn cảnh và môi trường đưa đẩy. Mà Thu không muốn mình làm một việc gì phải ân hận. Hai đêm ấy, Dong trách móc và giận hờn biết bao nhiêu. Lá thứ ấy vẫn còn.

"Thưa Thánh,

Em đáng được vẽ thành tranh, đáng được tạc thành tượng. Anh gọi em như là Thánh. Thượng đế đã sắp đặt anh gặp em, yêu em, Thượng đế khéo bày đặt ra lạc đường, đặt hai đứa vào giữa vũ trụ mênh mông, trong những đêm thăm thẳm. Hóa ra anh chỉ là công cụ trong tay ai đó dùng để thử thách em. Thưa Thánh, em đã chiến thắng và xứng đáng là Thánh. Còn anh, anh muốn là người đàn ông, với những ham muốn trần tục, biết yêu và biết say đắm. Em đừng trách anh. Những ham muốn và đòi hỏi của anh như thế là xấu, nhưng anh không muốn làm người cao siêu. Làm Thánh mệt lắm. Có lẽ chỉ một mình em làm được. Hai đêm em kiên quyết giữ mình như vậy, anh thật thà tôn em làm Thánh.

Có người lên binh trạm, anh đi cùng với họ để đuổi cho kịp đoàn. Hơi vội. Tìm đến thăm em, người ta bảo em đi vào rừng hái rau. Anh chờ mãi. Tối mai hoặc tối ngày kia, anh sẽ đến em. Muốn nhìn thấy em, dù một thoáng cũng được. Anh nhét mấy dòng này vào túi ba lô của em. Thấy thì em đọc, mất thì thôi. Anh D".

Hôm ấy là sau ba ngày lạc rừng, cả hai đã về đến binh trạm. Mỗi người ở một khu cách biệt nhau. Dong trách Thu hay thanh minh? Cái chuyện ấy nói ra thật ngượng, nhưng Thu làm sao khác được. Cô cũng khát khao, cô cũng yêu, trong vòng tay Dong hai đêm, cô tưởng mình lịm đi, cũng cuồng si, đê mê, ngây ngất. Nhưng trái cây còn xanh đừng bắt nó chín ép, chín sượng.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 9

Sách mới

Thông báo

1. Người tình của Tổng thống
2. Hạnh phúc không lựa chọn
3. Cách giữ gìn sắc đẹp
4. Mỗi tình ma quái
5. 101 mỗi tình (đặc san)

Ngày 11 và 12 thủ thư nghỉ để đong gạo tháng 7. Mong bạn đọc thông cảm.

T.V

Một bên yêu, một bên gạo. Người ta đọc nhưng cũng cần có gạo. Một cách đối trọng. 6. Tôi tìm kiếm hạnh phúc của tôi (tiểu thuyết tình yêu) của nữ bác sĩ Mạc Thị Thu về cuộc đời mình. Khổ người đọc.

Thu lại đến thư viện. Lần này bên dưới "Thông báo" không có gì cả. Nghĩa là cô thủ thư đã mua được gạo. Cũng may. Nếu không bao nhiêu tài liệu cần đọc sẽ phụ thuộc vào cái cửa hàng gạo số 5 ấy. Phòng đọc ồn ào

khác thường. Tin ông Tổng biên tập của một tờ báo nào đó bị cách chức vừa được thông báo. Dân chủ và công khai, đổi mới và tiến bộ.

Cô thủ thư tóc cắt ngắn như con trai, da trắng như sáp. Ở vị trí mà hằng ngày cô ta nhận được khoảng ba trăm câu hỏi và bằng nửa ấy lời đề nghị, cô biết tập hợp gần năm trăm câu trả lời của mình, đưa về hai dạng và mã hóa thành hai tín hiệu: lắc và gật. Khi người ta hiểu nhau đến thế thì ngôn từ trở nên thừa.

Thu ghi yêu cầu của mình vào tờ giấy in sẵn:

"Báo Nhân dân số.... số....

Báo Phụ nữ Việt Nam số.... đến số...

Báo Văn nghệ từ số.... đến số...

Báo Tiền Phong từ số.... đến số...

Người mượn ký tên.

Xem xong cô thủ thư ngược đôi kính cận lên hỏi:

- Chị mượn về làm gì?
- Tôi đang làm một báo cáo khoa học.
- Thôi được. Chị có mượn tài liệu gì thêm không?
- Không.
- Chị làm báo cáo về đề tài gì nhỉ?
- Vấn đề nhỏ thôi mà! Chiến tranh và số phận người phụ nữ. Cần gì thêm tôi sẽ mượn lại cô sau.

Thu ôm một tập báo về nhà, lòng trống hoang.

Cô tìm cái gì trong đó nhỉ? Liệu tìm thấy cái gì trong đó không?

Vớ vẩn, chưa bao giờ mình vớ vẩn đến thế. Ngụy biện và vớ vẩn. Cần mấy tờ Tiền Phong, cô phải mượn kèm một ôm báo khác. Cô cứ tự dọa mình, hứng lấy sự lo sợ. Nhất định không ai biết cô cần tìm ai, hay tìm cái gì trên những trang giấy kia.

"Ai muốn tìm bạn đời, người yêu, xin hãy đọc", cái tí thật hấp dẫn.

Muốn làm quen với một người bạn gái tuổi từ 20 đến 25 công tác ở ngành thương nghiệp hoặc hải quan. Tôi là một thanh niên đẹp trai, khỏe mạnh, thích khiêu vũ, không lo gì về kinh tế. Liên lạc tại...

Tôi 29 tuổi, nữ phóng viên báo ĐĐ, nhan sắc khá, giao du rộng, thích đọc sách, có số đào hoa di cư, muốn làm quen với một người con trai, là đạo diễn, nhà thơ hoặc nhà báo kiêm điểm sách càng hay. Tel:

Tôi là cán bộ nghiên cứu triết học (học vị phó tiến sĩ) góa vợ, hai con, muốn tìm một người bạn đời hòa hợp, tuổi dưới 30, góa chồng hoặc chưa chồng, tính tình dịu hiền, đảng viên, không muốn sinh đẻ hoặc không có khả năng sinh đẻ, dị ứng với son phấn.

Địa chỉ liên lạc: thông qua tòa soạn báo Tiền Phong.

Tôi là nữ diễn viên Nhà hát kịch X, tuổi 45 muốn làm quen với một người bạn trai tuổi trong ngoài 30, đẹp trai, khỏe mạnh và không hay ghen...

Tôi muốn kết bạn với một chàng trai.

Tôi là sinh viên...

Thu ném đồng báo ra giữa nhà, hất tung tất cả lên. Cô ngồi thở như người lên cơn hen. Cuộc đời sao vui thế! Người đời sao vui thế!

Miệng Thu như ai đổ đầy dung dịch đắng ngắt. Cô là người ra trận bị xước vũ khí, là người lữ hành lên đường khát khao vượt ve, âu yếm lại đầy những tê tái, đắng cay.

"Năm ấy chắc cô còn trẻ, tại sao cô không lấy chồng?". "Chị làm ơn, tôi muốn nói với chị một điều: Tôi cũng cô đơn và buồn như chị" - Bóng đen. "Tuần sau chúng tôi lập thêm một lớp cho những người lớn tuổi. Chị tập ở lớp ấy thích hợp hơn" - Lão quản trị câu lạc bộ thể dục nhịp điệu. "Chị mượn về làm gì?" - Cô thủ thư. Cái nhìn thương cảm, không lời - Hảo... Thôi, miễn bình.

"Tôi cần tìm một người vợ tuổi trong ngoài bốn mươi, hiền hậu, đảm đang, dịu dàng, chung thủy, chiều chồng, khát khao hạnh phúc. Xin liên hệ với..."

"Trời ơi, tôi đây, tôi đây..."

Thu vùng dậy hoảng hốt. Tiếng ai vừa nói hay cô đã đọc trong tờ báo nào? Không, rõ ràng cô vừa nghe tiếng nói ấy giọng trầm và ấm, vang từ xa lắm. Tiếng ai, ở đâu? Ai ở đâu cần đến mình. Linh cảm hay ảo giác? Không, hoàn toàn không thể như thế.

Thu nghiêng tai nghe ngóng. Xa lắm, thành phố đang âm ỉ, xa hơn nữa, những thiên thạch đang va đập và chuyển động. Không có vết tích nào của âm thanh mà Thu mong đợi.

Dù sao, tiếng nói ấy đang để lại dư vị ngọt ngào trong tâm can Thu. Ôi, có thể từng ấy thôi, đời cô sẽ sống dài thêm được một tháng. Hôm sau ra đường; người đầu tiên cô gặp là người xa lạ.

- Chào chị. - Cô cất tiếng chào.

Tôi yêu mọi người, tôi yêu cuộc đời. Tôi khát khao...

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 10

Phòng khách sang trọng nhưng ồn ào, đông nghịt người. Những bộ râu vểnh ngang tàng, những bộ tóc xoắn tít bù xù trùm xuống vai. Những bộ quần áo lạ, những mảng màu chống nhau được đặt cạnh nhau. Sa lông văn chương của một tòa soạn báo có âm hưởng thật gây ấn tượng. Nhà thơ to tiếng với nhà thơ, nhà phê bình ngóng xem bên nào mạnh, nhà văn nhún vai. Vài gương mặt quen biết, đã xuất hiện nhiều trên màn ảnh nhỏ, nhưng nếu gặp ở cửa chợ Hòa Bình vẫn không làm cho ai ngạc nhiên, người ta vẫn không phân biệt được trong đám bụi đời kia có một thi sĩ. Cái nhìn gian manh cái lưỡi lươn lẹo nhưng cái mặt lại căng căng.

Thu không dám nhìn, không dám nghe nữa. Làm sao để cô ra thật nhanh. Cô hỏi thăm ai là thường trực. Anh chàng mặc comple màu ghi nhìn quanh quẩn, chạy vào chạy ra, khi ấy trong phòng hành chính mới ồn ào lên hỏi nhau. Thường trực đã đến chưa, ngồi ở quán rượu nào. Cuối cùng không tìm được người thường trực, anh nhà thơ nọ ra hỏi Thu.

- Người thường trực đi vắng, chị có thơ, phê bình hay dịch đưa tôi cũng được. Chắc chị có một tập thơ tình?

- Tôi không có thơ tình. - Thu trả lời. - Hết tình rồi. Tôi muốn in một mẫu tin đặc biệt. Anh có quyết định được không?

Anh chàng muốn làm oai với Thu, chột lúng túng.

- Thế thì chị nên gặp ông Tổng biên tập. - Anh ta nói. - Tôi mời ông ấy xuống ngay.

Tiếng đế giày nện trên bậc cầu thang bằng đá. Thu ngồi chờ rất lâu mới thấy một người đàn ông trẻ, trắng trẻo, nho nhã bước vào.

- Chị cần gặp tôi. - Ông ta nói.

Thu thầm đánh giá khả năng tin cậy được ở ông ta. Dù sao thì việc cô cũng phải làm.

- Tôi xin phiền mấy phút, - Thu nói. - Tôi xin gửi anh cái mẫu giấy này, đề nghị anh cho đăng trong mục làm quen.

Thu đưa tờ giấy đã viết nắn nót. Anh ta nhận nhưng không đọc.

- Tôi phải trả bao nhiêu tiền? - Thu lại hỏi.

- Ít thôi, không đáng bao nhiêu.

- Nhưng tôi sợ anh không đăng, vì nó hơi đặc biệt. Tôi đọc cho anh nghe thì hơn, không anh lại cho nó vào sọt rác: "Tôi là một phụ nữ đã bốn mươi hai tuổi, nhan sắc đã tàn, muốn tìm một người bạn đời giống như tôi. Tôi hết sức cô đơn và chán nản. Liên hệ với...". Hết. Anh thấy sao?

Nét mặt ông Tổng biên tập bệch ra như sáp, ông ta ngồi lặng ngắt.

- Chị đã lấy chồng lần nào chưa? - Ông ta hỏi với vẻ lo lắng.

- Chưa. Tôi yêu một lần nhưng anh ấy đã hy sinh.

- Chị đã phải chờ đợi cho đến khi...

- Không, tôi không phải chờ đợi, tôi thoát được nỗi khổ mà nhiều phụ nữ khác phải chịu đựng.

Thu như nghẹn trong cổ họng, cô lặng đi mấy giây.

- Chính tôi mai táng anh ấy và chôn luôn tình yêu của mình. Suốt thời tuổi trẻ tôi ở trong rừng Trường Sơn, không còn ai nữa nghĩ đến điều vui thú gì khác ngoài con đường. Phá bom, đắp đường, thông xe, đánh giặc, thế là hết năm, hết đời.

- Tôi sẽ giúp chị, - người đàn ông nói, - tôi sẽ đăng lên báo và sẽ còn viết thư cho bạn bè nhờ giúp đỡ. Chị hãy tin, chị đừng ngã lòng, chị hãy tin là...

Trước khi rời bệnh viện, mặc lại cái áo thường ngày để bơi trong sự mông lung, Thu chợt thấy mình ngớ ngẩn. Dù gặp một ông Tổng biên tập nhân ái chỉ vẫn là một việc đồng bóng. Cô gọi điện xin lỗi và đề nghị đừng đăng.

- Tôi có một lời đề nghị với cô, - tiếng ông ta. - Sáng mai cô có bận gì không?

- Dạ có. Sáng mai ở Hội nghị khoa học của Bộ tôi phải làm cái việc mà nhiều năm nay tôi từ chối không được, đó là đọc báo cáo khoa học.

- Của ai?

- Dạ, của tôi.

- Công trình về gì hả chị?

- Người ta gọi là công trình nhưng tôi chỉ gọi là sáng kiến thôi. Về một phương pháp chẩn đoán bệnh...

- Tôi sẽ cử phóng viên đến, chị cho phép chứ?

- Xin anh tha cho, lên báo phiền lắm.

- Tôi tưởng chị bận đi học ngoại ngữ kia đấy. Không à. Thế thì chị đi học một lớp ngoại ngữ. Anh, Pháp, Đức, Tây Ban Nha, thậm chí Hindu đạo

này cũng có nhiều người học. Đang cơn sốt xuất ngoại mà lại. Tôi thấy nhiều cô gái, chàng trai, những ông trung niên độc thân đều đến lớp học ngoại ngữ. Hy vọng một chuyến đi Tây cứu nhà đã đành nhưng cũng có nhiều mối tình khai trương từ cái lớp học đó.

Thu ngượng chín người. Nhưng tại sao cô lại không nghĩ ra mình nên đi học một lớp ngoại ngữ nào đó nhỉ?

Kính thưa các giáo sư và các bạn đồng nghiệp.

Thật tình tôi không muốn gọi bản báo cáo mà tôi sẽ đọc sau đây là một công trình khoa học. Nó chỉ là một sáng kiến nhỏ mà công việc chữa bệnh đã gợi ý và thúc đẩy tôi thực hiện.

Thưa các bạn đồng nghiệp, ta hãy hình dung một người bị bệnh sán như thế nào? Trong cơ thể những người mắc bệnh sán, xuất hiện những cục u cứng, đó là những tổ trứng sán. Ở người, những tổ trứng sán không những nằm trong các mô, trong hệ cơ mà nó còn nổi lên trên bề mặt da. Bắt đầu nó lồi lên, lớn dần, dày đặc dần, giống như những quả sung mọc từng chùm trên thân cây sung.

Tôi đã khám cho nhiều bệnh nhân như thế, trong đó có một cô gái để lại cho tôi một sự thương cảm đau đớn. Những cục thịt đã nổi lên trên khắp người cô gái, trên ngực, trên tay và trên cổ, trên cằm. Cô gái khá xinh nhưng vì những cục u mọc vô tổ chức như vậy đã làm cho những người con trai đến với cô sợ hãi và cuối cùng xa cô. Tôi thực sự nao lòng. Hàng năm, có từ hai mươi đến ba mươi người đến khám và được điều trị ở Viện chúng tôi. Từ lâu việc khám bệnh sán ở nhiều bệnh viện chỉ áp dụng một phương pháp, là phương pháp cắt u. Phương pháp này gây đau đớn cho bệnh nhân. Và nó cũng đòi hỏi nhiều điều kiện cần thiết: dụng cụ phẫu thuật, thuốc tê, thuốc kháng sinh. Mục đích của phương pháp này là cắt u, mổ nó ra, lấy

dung dịch màu trắng trong đó đưa xét nghiệm xem có trứng sán trong đó không.

Nhiều năm, tôi và các bạn đồng nghiệp của tôi đã làm theo phương pháp này. Nó cho kết quả chính xác. Tuy nhiên chúng tôi cũng thấy rằng phương pháp này gây ra tổn kém nhiều mặt: thuốc tê, thuốc kháng sinh, người bệnh phải nghỉ việc một thời gian từ năm đến bảy ngày để lành vết thương.

Trong mấy năm làm việc ở phòng khám, một lần tôi đã có một ý nghĩ đơn giản rằng: Muốn lấy dung dịch trong khối u chỉ cần chọc kim tiêm vào rút dung dịch ra mà xét nghiệm cũng được, chứ cần gì phải cắt rồi mổ gây tổn quá nhiều thuốc men. Thú thực tôi nghĩ điều đó với ý thức vui vui hơn là nghiêm chỉnh, tuy nhiên ý nghĩ đó vẫn cứ ám ảnh tôi. Và cuối cùng, không được, tôi cứ lặng lẽ thử nghiệm một mình.

Qua năm mươi trường hợp với hai phương pháp đối chứng, tôi thấy rằng phương pháp chọc dò chính xác không kém. Trên cơ sở thực nghiệm đó tôi đưa vấn đề ra Hội đồng khoa học của bệnh viện và không ngờ được mọi người chấp nhận. Từ đó phương pháp chọc dò trở thành phương pháp chính thức để khám bệnh sán người ở bệnh viện chúng tôi.

Qua bốn năm, dùng phương pháp chọc dò thay cho phương pháp giải phẫu, chúng tôi đã tiết kiệm được một số lượng thuốc đáng kể. Cứ tạm lấy con số tối thiểu: mỗi năm có khoảng hai trăm người khám, mỗi người cần năm ngày nghỉ và mười lọ kháng sinh.

Thưa các đồng chí, tôi xin phép được nói rằng, trong tình hình hiện nay phương pháp chọc dò là một phương pháp nên áp dụng. Đây là một sáng kiến nhỏ, tôi xin phép mạo muội trình bày với các đồng chí.

Thu đọc một cách trôi chảy và suôn sẻ bản báo cáo ngắn ngủi của mình rồi cô bước xuống khỏi bục. Chợt cả hội trường ào ào tiếng vỗ tay,

Thu ngớ ra, không hiểu. Nhưng rồi cô hiểu ra ngay. Má Thu đỏ ửng như gấc. Tai cô ù ù.

Hóa ra, các giáo sư và các bạn đồng nghiệp đã đánh giá sáng kiến của cô cao đến thế ư?

Thu không dám nhìn xuống phòng họp. Hình như tiếng vỗ tay còn kéo rất dài. May quá, cô tưởng mình không đọc nổi bản báo cáo hai trang giấy của mình. Bên cạnh những báo cáo công phu dày hàng trăm trang của các giáo sư, của các bác sĩ lão thành, của các tiến sĩ và phó tiến sĩ du học nước ngoài về, bản báo cáo của Thu nhỏ nhoi, đơn giản quá, khi được giới thiệu cô là tác giả, Thu cứ ngượng mãi. Có ai chặn cô lại ở hàng ghế thứ nhất. Hoa. Mặt Thu nóng ran và cô không thể biết được những ai đã tặng Thu hoa. Cảm ơn, cảm ơn, Thu ngượng nghịu lắp bắp.

Tiếng vỗ tay lại ào lên. Thu ôm hoa chạy về chỗ ngồi.

Hội trường lại ồn ào. Những gì diễn ra tiếp theo trên diễn đàn Thu không nhớ được, cô như đang lâng lâng bay, tâm tưởng mơ hồ, bông bênh, trong cảm giác xúc động nôn nao, bồi hồi.

Hội nghị tan. Những khuôn mặt không quen biết nhưng rất dễ mến. Một ông già dong dỏng cao, tóc bạc trắng: "Chúc mừng cháu, mong cháu cố gắng nữa". Thu cảm ơn, mắt cay cay. Không biết ông già nhân hậu ấy là ai. Một cô gái rất xinh, khuôn mặt trái xoan, kính trắng: "Em ở báo Phụ nữ, tuần tới chị tiếp em nhé". Không, không, hình như Thu đã từ chối, em đến chơi với chị thôi, còn viết bài thì đừng. Những người mới quen, bạn học cũ, Thu không nhớ hết, mắt Thu mờ đi, cô cố giữ cho nước mắt đừng trào ra.

Trong làn là cái phích nước Trung Quốc và một gói tiền - tặng thưởng của Bộ cho tác giả của phương pháp chọc dò. Đi qua chợ, sẵn tiền Thu mua

bao nhiêu thức ăn. Thêm một cân táo, thêm vài chục quả hồng xiêm Xuân Đình. Một quả dưa đỏ. Thu không nghĩ vì sao mình mua nhiều thế?

Cánh cửa thân thuộc, lặng lẽ đứng trước mặt. Thu dựng xe và mở cửa vào nhà. Hơi nóng. Cô cởi áo treo lên mắc. Bất giác Thu thở dài. Sao thế nhỉ? Thu đang vui, vừa ở chỗ vui ra về, lòng Thu đang náo nức. Vì sao? Ôi, Thu hiểu ra, cô vừa chạm vào sự đơn côi, vắng vẻ của nhà mình như chạm vào băng giá. Sự náo nức không theo cô về nhà.

Đến Hảo hoặc Dinh một lát. Hoặc Ngọc hoặc Yến, rủ vài đứa, bữa cơm vui ăn một mình sẽ đáng. Thu bỏ cái phích nước lên bàn, đóng cửa lại rồi phóng xe đi. Căn nhà tám mét vuông của Hảo như cái lều giữa sa mạc, nơi dừng chân cho những đoàn lữ khách, nó không là của ai nhưng cũng là của mọi người, ai cũng có thể dừng lại khi chân đã chồn, miệng đã khát. Chủ nhân sẽ đón tiếp tất cả, ôm tất cả, chiều chuộng tất cả. Khung cửa sổ sáng đèn neon: Ri đừng sợ, nói đi - Con sợ lắm. Mẹ đánh con - có bố. Mẹ có anh hùng không? - Có ạ. Mẹ anh hùng hơn bác Thu - Cảm ngay. Cả lũ có cần cái mồm đi không? Đồ vô liêm sỉ, đồ không biết xấu hổ...

Cửa đóng im ỉm. Hảo đi đâu nhỉ?

Thu trở về. Công viên riu rít tiếng trẻ. Thằng con trai kháu khỉnh tung tăng chạy trước. Thằng bé rất xinh, đôi má phính phính, mắt đen láy, mũi đỏ. Nét mặt người mẹ rạng rỡ. Chị ta lúc nhìn con, lúc nhìn chồng, cái miệng cười nụ âu yếm. Họ dạo theo con đường vòng rải sỏi. Người chồng nói câu gì đó với vợ. "Này con, chạy chậm chậm thôi, kéo ngã". "Anh xem, con nó giống anh như lột, cả dáng đi cũng thế". "Nhưng nét mặt con lại giống em, con trai giống mẹ, thằng này rồi nghèo lắm...". Có lẽ họ nói với nhau những câu như thế chẳng? Họ đã qua cầu với những đôi trai gái khác. Quán kem. Những cốc nước mơ trong quán Gió. "Mẹ ơi, mẹ mua kem cho con". Trời, nếu là Thu, Thu sẽ mua cho con liền một chục que kem cho cậu ăn dính be bét ra cả má, chảy xuống cả quần áo, để buổi tối Thu phải

loảng xoảng chậu xô giặt quần áo cho hai bố con. Và chiều nào Thu cũng bắt Dong đưa con đi dạo, dù tối ấy gạo không còn một hạt cũng được.

Cây cỏ chột nhòa đi, những lối mòn rải sỏi chột lung linh. Thu giặt mình luống cuống. Tại sao nước mắt lại ứa ra? Tại sao Thu lại đứng ngẩn ra bên cạnh hàng rào sắt của công viên mà nhìn những đôi vợ chồng xa lạ? Bao nhiêu con mắt của người qua đường nhìn Thu, như nhìn một người mất trí. Thu giống như người mê ngủ, giống như đang mơ.

Thu lên xe đạp cuống cuồng, thôi về, không đến Dinh và cũng không đến ai nữa. Không ai trốn được khỏi nhà mình cả, cũng như không ai trốn khỏi số phận.

Thu ngời thừ ra nhìn. Những bó hoa đẹp người ta tặng, Thu đã tặng lại cho bạn bè, cho ông giáo sư già nhân hậu, chỉ còn giữ lại mấy bông lay ơn. Lọ hoa đã được cắm rất đẹp.

Dong đang làm gì đó. Còn Thu, Thu sẽ lặng lẽ ra phố Hàng Đào, tìm mua một cái áo len và một cái váy hoa. Chiều hôm đó Thu sẽ về muộn hơn, nấu cơm vội vã, rầy la con bé một tý. Cơm xong, chờ cho hai bố con vừa uống nước vừa chúi đầu vào mấy tờ báo, Thu rửa mâm bát vào, tay cầm cái khăn mặt và đánh tiếng, ví dụ như, "E hèm..." hoặc "A chà"... Bố con nhà nó sẽ buông tờ báo ra và hỏi "A chà cái gì thế?". Và nếu bố con không để ý gì cả thì Thu sẽ nói:

- Có ai nghe tôi nói không?

Tất nhiên với sự lạ như thế, bố con sẽ trở mắt lên ngạc nhiên. Cô sẽ nói tiếp:

- Con gái cầm cái làn ra đây cho mẹ.

Nghe cái giọng trang trọng của cô, nhất định hai người sẽ không hiểu gì hết. Lúc ấy, chính Thu lôi cái làn ra và bảo:

- Đây là quà cho bố, một cái áo len, còn đây là quà cho con gái yêu.

Thu đưa cái váy lụa cho con. Và cô cũng sẽ bắt Dong mặc thử bằng được xem cái áo có vừa không. Mọi người sẽ xuýt xoa. Mặt Thu cũng sẽ rạng rỡ lên như nắng. Con gái Thu sẽ reo lên:

- Hoan hô mẹ, mẹ thật là cực kỳ.

Còn Dong ngần ngợ bảo:

- Em lấy đâu ra tiền mua áo cho anh và con?

- Tiền thưởng sáng kiến của em. Hôm nay vừa họp xong, Hội đồng khoa học Bộ quyết định thưởng em một cái phích Trung Quốc và hai trăm ngàn tiền mặt.

- Thế còn em mua cho em cái gì?

- Em không cần, quần áo em đang còn mặc được, đủ ấm.

Dong sẽ cãi lại cô:

- Không được, em cũng phải mua một cái áo khoác, thế anh mới chịu.

- Đúng rồi, đúng rồi, - con gái Thu reo lên, - mẹ cũng phải có.

Thu ngồi lặng lẽ, tay ôm lấy trán, nước mắt ứa ra, ứa ra, trào xuống. Thu không lau, những giọt nước mắt cô đơn rơi xuống miệng, mặn chát đau đớn.

Không, không có ai đâu, chồng đâu con đâu. Thu sẽ mua cho ai cái gì bây giờ? Chỉ có một mình Thu. Hoa cảm cho ai ngắm?... Tự nhiên, Thu bài

hoài chân tay, cơ thể rã rời lạnh ngắt. Bao nhiêu thức ăn để đầy mâm cho ai? Một làn đầy hoa quả cho ai?

Với nỗi đau, một mình Thu nén chịu đã nhiều. Nhưng niềm vui, niềm vui có nhiều đâu, Thu lại cũng không có người san sẻ. "Hôm nay mẹ có tiền thưởng sáng kiến, con muốn gì mẹ mua cho con?". Có thể thôi, bình thường mấy chữ, nhưng Thu nói với ai?

Sáng hôm sau, Thu mang tất cả thức ăn, bánh trái, hoa quả đã mua đến cơ quan. Khi các bác sĩ, y tá, hộ lý chưa người nào đến, cô đã chia hết cho bệnh nhân mỗi người một thứ.

Thu ghi tên vào lớp học tiếng Pháp, mỗi tuần ba buổi từ năm giờ đến bảy giờ chiều. Cũng nên có một việc gì đó bắt mình phải làm, một ý tứ nào đó thu hút mình để quên những giờ phút lẻ loi, quạnh quẽ, những lúc mà nhan sắc, thân phận phơi sự tái tê ra giữa trời đất. Có phải một lần nữa Thu làm việc đồng bóng không? Không, không có sự đồng bóng mà cũng không có sự may rủi. Cô biết mình không quyết định nổi nên vào lớp nào, cô không tin mình nữa. Thu một mình bắt thăm và cô vào lớp tiếng Pháp.

Thu thấy chóng mặt. Được dắt dẫn bởi cái gì, bờ bên kia con sông mịt mù là cái gì, cái có nghĩa hay sự vô nghĩa.

Lớp học ấy có ba mươi một người, mười tám đàn bà, mười ba đàn ông, hai mươi bộ mặt căng căng, sáu sáu não, mười chín cái đầu bù, mười thừa dinh dưỡng, ba suy dinh dưỡng. Mục đích và ý đồ? Chịu. Nhưng hãy ngắm kỹ vào những đôi mắt đang ngược lên kia, hãy nhìn vào những gương mặt học trò kia, ai bất hạnh, ai hạnh phúc.

Ngồi cạnh Thu là một người đàn ông. Anh ta đến sau Thu và hỏi: "Tôi ngồi đây được chứ?". Buổi học kéo dài hai giờ liền, không nghỉ giải lao. Cái nhìn của anh ta xoáy vào Thu mấy lần. Lạ nhỉ, có gì chẳng? Cái kính

cận, mắt to, gọng Đức. Cái mồm rộng, môi dày, một người rất hoạt ngôn. Tóm lại, một học viên bánh bao, trơn tru.

Buổi học thứ hai. Nhìn thấy Thu anh ta đã tỏ ra thân thiện ngay:

- Chào chị Thu.

- Chào anh. Tôi là Thiu.

- Chị hóm hình lắm. Chẳng có ai gọi chị như thế cả. Chị là bác sĩ ở bệnh viện D phải không?

Thu lạnh xương sống:

- Sao anh biết tôi nhỉ. Anh ở đâu?

- Tôi tìm hiểu về cô rất kỹ, vì một ông bạn của tôi.

Suốt giờ học Thu nghe câu được câu chẳng. Có thể đó là những lời tán láo, nhưng Thu không thể không hoang mang. Đôi lúc anh chàng hỏi cô điều gì đó, nhưng mỗi khi như thế, trước mắt anh ta, Thu cảm thấy như trên người mình không có gì che đậy. Cô co rúm lại, đến nỗi nói chuyện với ai đó, cô cũng sợ cái nhìn của họ.

- Tôi tiễn Thu về. - Anh ta đề nghị.

- Không, cảm ơn. Tôi phải vào nhà người bạn tôi ở đây.

Hôm sau, từ đằng xa, gặp Thu anh ta đã cười chào. Khi: "Chà, hôm nay lạnh quá", khi: "Bài hôm qua tôi học vỡ đầu ra vẫn không thuộc". Một lần, anh ta ghé vào tai Thu xuýt xoa: "Thu mặc cái áo này rất hợp, trông trẻ ra rất nhiều". Mấy khi Thu được một người đàn ông xuýt xoa trước cái

nhan sắc mãn chiều xế bóng của mình. Vui vui mà cô vẫn thấy tái tê. Hôm sau đến cô không dám mặc cái áo ấy. Đêm cô nghĩ về hẳn đến mất ngủ.

Thu nảy ra một quyết định ngồ ngộ và cô thực hiện.

Hôm sau cô không đến lớp. Chờ đến gần tan buổi học cô đến cổng trường đứng chờ. Dựa chiếc xe đạp vào tường, cô ẩn sau cái cột đèn. Khi đi cô mặc bộ quần áo sẫm màu, đầu đội mũ rộng vành, nhất định tan lớp, không ai nhận ra cô. Cứ như mình đang hẹn hò ai. Thu cười chua chát: có ai đâu để mình hẹn.

Trong trường ồn ào, các lớp đang tan. Học viên túa ra các cửa, chen chúc nhau lấy xe đạp. Dòng xe tuôn ra cổng, những cuộc hẹn hò bằng mắt, những cuộc đưa đón. Người ra đã vắng. Không có người ấy, không, đôi kính trắng lấp loáng kia rồi. Anh ta dắt chiếc xe đạp Liên Xô qua cổng, nét mặt nhơn nhơn, tự mãn, miễn dịch với mọi thứ lo âu. Anh ta lên

xe đi.

Thu bắt đầu làm một cuộc theo dõi.

Đèn đường lù mù, hắt một thứ ánh sáng đỏ đờng đọc xuống mặt đường. Thu bám theo anh ta và giữ khoảng cách độ vài chục mét. Gió se lạnh mà người cô nóng ran. Mình làm cái gì nhỉ, có khi nào nghĩ đến hậu quả gì không? Thu chỉ muốn biết anh ta ở đâu, và tại sao anh ta biết cô.

Anh ta rẽ sang phố Tràng Thi, phố hơi vắng. Qua phố Bà Triệu đèn lại càng lù mù hơn. Thu bám chặt anh ta tuy thấy mình hơi liều. Qua ngã tư, anh ta rẽ trái, và lên hè. Thu cũng dừng xe và làm như xe đang hỏng.

Anh ta gõ cửa. Trong nhà ánh neon sáng xanh lọt qua lỗ thông hơi. Trong nhà im ắng.

Cạch cạch... anh ta lại gõ liền lần nữa. Thu dắt xe đến gần hơn, ẩn vào bóng tối cây bằng lăng.

- Mẹ ơi, bố về. - Tiếng trẻ con trong nhà vọng ra.

- Mở cửa cho bố, Hải ơi. - Anh ta bảo con.

- Hải, - tiếng đàn bà, - tao cấm, nghe chưa, tao cấm. Mẹ không cho đứa nào tự tiện mở cửa cho bố mày hết. Đã đi thì đi luôn thể, đi hẳn.

Câu sau chắc không phải người đàn bà nói với con. Nhưng anh ta, người chồng, không hề tỏ ra tự ái.

- Huyền Dung em, mở cửa cho anh. Anh chết rét mất. Thì để anh vào đã rồi nói gì thì nói.

Ngọt ngào, âu yếm, thiết tha, giọng còn du dương nữa, thật là một người đàn ông tề gia cao thủ.

- Anh thích đi thì anh cứ đi. Tôi không cấm anh. Đã đi được cả đêm, cả ngày rồi thì mong anh đừng vác mặt mà về đây nữa. Tôi tắm anh lắm.

Người đàn bà vẫn chát chúa.

- Mấy hôm nay anh đi học ngoại ngữ. Khổ lắm.

- Anh chỉ khéo vờ. Anh đến lớp ngoại ngữ để chim chuột nhau chứ gì. Người ta đi nước ngoài mới cần học ngoại ngữ, còn anh đi đâu, anh có đi ngoài ra nước. Học một buổi anh lấy cố đi hai ba buổi, tôi lạ gì bụng dạ anh.

- Khổ quá, - anh ta rên lên. - Để anh đứng ngoài này người ta cười cho bây giờ.

- Mặc kệ người ta cười, cho người ta cười.

- Anh van em, anh xin em, anh cầu khẩn em, cho anh vào để anh lạy em.

Đến thế mà cánh cửa vẫn đóng im ỉm. Là kẻ ăn xin, là thằng ở chứ không còn là người chồng nữa. Thu chứng kiến tấn bi kịch đến đó thì không chịu nổi. Hai nhân cách giống nhau, tâm địa giống nhau, người ta có thể diễn cái cảnh ấy trên đường phố, trước mặt con trẻ được ư? Ôi, hạnh phúc hay bất hạnh, niềm vui hay nỗi đau. Thu tìm kiếm cái gì?...

Bất cứ cái gì sinh ra trong Hệ thái dương này cũng đều có mặt trái. Mặt trái ấy ở đằng sau, ở bên trong, tương phản và hỗ trợ cho mặt phải, cùng tồn tại bình đẳng như nhau để tạo nên một cơ thể hoàn chỉnh. Lớp học ngoại ngữ của Thu cũng vậy.

Hôm sau Thu rời bỏ lớp học tiếng Pháp ấy, lặng lẽ như rời bỏ sân tập thể dục nhịp điệu. Hết giờ trực, Thu và Hảo đi chợ. Mấy hôm nay, Hảo đi làm có vẻ lặng lẽ, mặc những bộ quần áo đã cũ. Và cũng không son phấn, rất mộc, nghĩa là họ đã làm lành với nhau. Lâu nay, các cô gái đã tạo lập nên một loại thời tiết mới.

Tính Hảo có những đặc trưng dễ nhận biết. Nếu có giận dữ, xung đột, tín hiệu phát sáng trong vùng quang phổ màu đỏ. Áo xoa đỏ, cộc tay, cổ hở rộng viền đen, quần nhung đỏ, giày nhung đen, môi đỏ, mắt xanh. Không ngôn ngữ, không động tác, không nước mắt, giống như người họa sĩ tài hoa chỉ dùng những mảng màu có độ tương phản cực mạnh để phô diễn thế giới nội tâm.

Ngày cuối cùng của ông chủ tịch huyện. Ba trăm ngày hết cách điều trị và vô phương cứu chữa. Khoa học đã tiệm cận Thượng đế, khoa học đã trở thành Thượng đế. Không dự đoán ngày tận thế của thế giới mà quyết định ngày tận thế của cá thể con người.

Thu rủ Hào đến nhà một giáo sư tử vi. Chưa bao giờ Thu một lần xem bói; bốc thẻ hoặc xem tướng, xem tử vi. Chuyện quá khứ biết rồi, đâu cần một ông tử vi nào. Còn tương lai? Cái gì đến, rồi nó đến, Thu không thích biết trước một điều gì cả. Niềm vui biết trước sẽ nhạt nhẽo, nỗi đau biết trước sẽ đau thêm. Nhưng còn Hào?

- Bọn em sống với nhau cứ năm bữa nửa tháng lại một trận cãi nhau, - Hào nói. - Sau mỗi lần như thế cốc chén, bát đĩa vơi đi một nửa.

Thu bần khoản và xấu hổ, đáng lý có thể khuyên Hào điều gì đó nhưng chính cô, cô đâu biết cuộc sống vợ chồng là gì.

Họ đến ông giáo sư ấy, ông này nổi tiếng về học vấn cũng ngang với nổi tiếng về sự háo danh và chơi bời với đám bụi đời. Sau khi leo mỗi cả gối hết sáu tầng lầu, hai người ngó qua cái cổng sắt vào cái hành lang tối om, giật chuông nửa tiếng đồng hồ mới thấy một người phụ nữ mặc váy ngủ, ngấm nguyệt ra hỏi.

Một giờ sau, họ lại xuống hết sáu tầng lầu, Hào đứng dựa vào cầu thang cười rũ ra.

- Ông ta như con lật đật. - Thu nhận xét.

- Thấy em, ông ấy quay tíu thò lò. Chị có tin lời ông ấy không?

- Không tin.

- Không đúng. Em tin mà chị cũng đang tin. Năm nay chị sẽ lấy chồng, để rồi xem.

- Chị sẽ không lấy ai hết, mệt mỏi lắm rồi. Tìm kiếm mấy chục năm nay, tử tế không thấy. Những thằng ma cà bông rình mò, gạ gẫm để ngủ với

người ta thì từng đồng. Hảo nhìn chị mà xem, cái duyên chạy hết rồi. Da dẻ cứ xạm lại, tàn nhang nổi lên, trông phát sợ.

- Chị đừng nản, - Hảo an ủi. - Em có một thằng bạn mới hai mươi bốn tuổi, em sẽ giới thiệu với chị.

- Hùi, ai người ta lấy nhau như thế!

- Chị cứ mặc em. Thanh niên bây giờ đang thích lấy vợ già. Mốt đây, chị biết chưa? Có bà nghệ sĩ ưu tú yêu một anh chàng kém mình mười lăm tuổi, say nhau lắm. Bố mẹ từ, anh em đánh, bạn bè phá, thế mà vẫn quyết yêu, đưa nhau vào Sài Gòn cưới.

Có một tình yêu như thế không? Không có được. Nhưng Thu vẫn cứ rạo rức, cô lâng lâng cảm giác hy vọng và khâm phục. Nồng cháy lắm, cuồng nhiệt lắm mới có thể yêu nhau trái tự nhiên như vậy. Thu lâng lâng như đứng trước một cảnh quan vô cùng ngoạn mục.

Chiều đến là lạ, nắng nhạt từ từ như bị pha loãng. Phố xá tất tưởi, hàng rau, hàng cua bê hằn xuống lòng đường đón khách.

- Chào Thu.

Nét mặt quen quen. Đôi mắt trai lơ sau cặp kính trắng thật đến nao lòng. "Anh xin em, anh van em, anh cầu khẩn em, cho anh vào để anh lạy em".

- Chào anh. - Thu hạ giọng chào.

- Thu quên tôi rồi à? Phúc Trường đây.

- Em không quên nhưng em chưa kịp biết tên anh.

- Thu vô tình đến thế, có chết không? Tại sao cô học được mấy hôm lại bỏ. Phí thật. Mấy lần tôi định đến nhà rủ cô đi học tiếp nhưng thấy ngại quá. Phí thật, Thu nên đi học tiếp đi.

Trường là kẻ tinh quái. Thu bỏ hết màu mè.

- Em bỏ hẳn. Chán hết. Thú thật em đến lớp chẳng phải để học "tăng" hay "mốt" gì cả. Em đến chỉ để cốt làm quen, tìm một cơ hội để làm quen với đàn ông.

- Làm quen với đàn ông đâu có khó.

- Nhưng đàn ông để làm chồng thì không có. Lớp học ấy ông nào cũng có vợ cả rồi nên em bỏ.

- Chả lẽ ở đời có người đàn bà khổ như thế ư? Không phải. Những người đàn ông nào gặp em mà lại không sẵn sàng chiều em.

- Anh nói thế là thế nào?

- Như anh đây chẳng hạn... Thôi được, anh đi cùng với em một đoạn.

Thu ngại ngại nhưng cũng đi. Hai cái xe song song đi dưới bóng râm hàng cây cơm nguội. Đi đến cuối phố, Trường dừng xe mời Thu vào một quán cà phê xanh đỏ. Thu muốn để xem anh chàng múa may cái gì nên dựng xe. Một người đàn bà phóng xe lên vỉa hè nhìn xoáy vào mặt Thu. Nhăm. Thu nhìn theo chị ta rồi bước vào.

Quán cà phê hẹp như cái hành lang. Đằng sau cái tủ kính là hai dãy bàn kê sát tường. Trên đầu khách, trưng bày những bức tranh của cùng một họa sĩ: lụa, thuốc nước, sơn dầu, những "nhà rông Tây Nguyên", "Tình yêu rực cháy", những "hoàng hôn" và "bình minh"... Tiếng lanh canh của những cục đá trong cốc và nét nanh nọc trong khóe mắt người đàn bà lúc nãy, Thu

uống tất cả cùng với cà phê. Con chim cứ líu lo vô tư tuy biết chàng thợ săn cũng đang giả vờ vô tư.

Bàn tay Trường đặt lên bàn tay Thu. Thu để nguyên và nhìn hai bàn tay ấy như người bác sĩ nhìn bàn tay người bệnh. Bàn tay trên là bàn tay người đàn ông nhưng nó không gân guốc, cứng rắn mà múp míp nần nẫn, ố vàng và lạnh giá làm sao! Một bàn tay sung sướng nhưng không phải là bàn tay của người đàn ông. Còn bàn tay bên dưới là bàn tay của người đàn bà, mỏng manh, cứng rắn, nhưng ngón tay thon và dài, nó đang rạo rức nóng hổi chợt bị nhiễm lạnh bởi bàn tay bên trên. Thu rút tay ra nhìn sâu vào mắt Trường. Cô không thấy cái gì trong đó, nó mịt mù như mưa. Cô rùng mình thu bàn tay vào giữa hai đầu gối. Ánh mắt người đàn ông lướt trên má cô nhưng cô không có cảm giác nóng hổi vì cái nhìn ấy.

- Em là người đàn bà lạ lùng. - Anh ta nói.

- Em muốn bình thường như mọi người mà không được. Có một lần ban đêm, một người đàn ông mắng em là "Đồ chó cái". Thật kinh khủng.

Trường ngời thừ mặt ra, mắt tối sầm.

- Anh làm sao thế? - Thu hỏi.

- Thu là con người rủi ro nhất trần đời. Tôi chưa bao giờ gặp một người con gái mà tôi quý trọng và yêu như Thu.

- Anh dám yêu em à?

- Sống với em một đêm anh chết cũng đành.

- Nhưng anh không bao giờ dám chết vì ai cả. Anh không dám...

- Vì sao em biết?

- Biết.

- Anh không tin.

- Anh sẽ tin. - Thu nhìn vào mắt Trường. - Anh suốt đời chỉ say mê một việc là săn đàn bà lạ. Còn yêu thì chính anh cũng không biết là có yêu ai hay không. Anh là người đáng sợ.

Mặt anh ta tái dần. Tuy nhiên cái điều mà Thu gọi ra lại kích thích cô. Cô lão đảo đứng lên, người nóng như bị hơi lửa. Mặt người và những ngọn đèn đường đều đỏ như hòn than. Dưới chân Thu, mặt đường lượn sóng, rung chuyển. Thu đạp xe đi không nói một lời, tuy biết anh ta đang đi sau, Thu định nói: "Anh đừng theo tôi nữa" nhưng cô sợ hấn biết cô đang ở trong trạng thái điên loạn.

Trời đổ mưa to. Nhưng cứ thế, Thu đạp xe đi, thậm chí cũng không đạp cho nhanh hơn. Những hạt mưa to xối xả đổ xuống người cô, cô mong mình ướt thật nhanh, để cô phải run lên, để cơn hoảng loạn tan biến trong nước. Cái áo mỏng gần như trong suốt.

Thu đạp xe đi, hết phố này rẽ sang phố khác cho đến khi những ngón tay nhắm nhúm, người lạnh run lên, cô mới trở về căn phòng vắng vẻ của mình.

Thu dừng lại mua một bó rau muống, cọng rau to bằng ngón tay, màu tím tím. Có ai đang nhìn xoáy vào mặt mình, Thu ngẩng lên. Người đó quay đi.

- Bao nhiêu em?

Thu trả tiền rồi bỏ bó rau vào làn. Có lẽ không cần mua thêm nữa, thịt đang còn. Thu vẫn lượn cho hết chợ. Lạ nhỉ, tại sao có người lại cứ như đang dò xét cái gì ở mình? Có thể cô gặp người đàn bà này ở đâu. Bộ quần

áo ngủ màu lông cò vịt trơn bóng. Đôi môi dày đỏ chót. Tại sao mình lại bận tâm đến cái nhìn của chị ta?

Thu dắt xe ra khỏi chợ, có cái gì đó làm cho cô áy náy phấp phồng. Đối với Thu, chợ như một đám hội, một đám hội vui vẻ cho mọi người, không bao giờ nhàm chán. Có ai nhìn Thu, Thu bắt chợ quay lại: chị ta đang theo sát Thu. Khó hiểu nhưng Thu vẫn bình thản.

- Cô mua bó rau ngon quá nhỉ? Cô mua ở đâu đấy?

Cái mini Đài Loan màu cà phê sữa đã đi ngang với xe Thu. Không biết chị ta sẽ giở cái trò gì.

- Rau hiếm lắm, cả chợ chỉ có một bó. - Thu trả lời.

Chị ta nhếch mép cười:

- Chị cho tôi chia một nửa.

- Chị có rồi nhưng nếu chị muốn...

- Bó này tôi vất đi, tôi muốn chia một nửa với chị.

- Chị có ý hay đấy nhỉ?

- Hay chứ. Cô nghe tôi nói còn hay hơn nữa, tôi là vợ anh Trường đấy.

Thu nhìn vào người đàn bà. Kỳ lạ thật, chỉ trong tích tắc, cô nhớ ngay ra là gặp chị ở đâu. Đó là cái hôm Trường đưa cô vào quán cà phê lúc cô đang dựng xe trên vỉa hè. Cái xe lao qua và con mắt như mắt hổ. Hóa ra đây là cuộc đánh ghen. Đánh ghen như thế nào nhỉ? Thu cứ thử một lần xem sao, tuy Trường đối với cô không phải là cái gì cả.

- Chị tìm tôi phải không? - Thu hỏi.

- Tình cờ nhưng đã gặp thì tôi sẽ giúp cô.

- Tôi không muốn nói chuyện trên đường. Ta vào đây...

Hai cái xe đã dựng vào gốc cây. Hai người ngồi kề vai nhau trên một cái ghế đá có lưng tựa. Bốn mắt không có con mắt nào ngậy thơ. Là cả bốn con mắt của mèo, hoặc của cáo.

- Tôi nhớ ra rồi, - Thu reo lên một cách rất khéo, - tôi gặp chị trước cửa hiệu cà phê Con Rùa.

- Tôi chỉ thấy mình hôm đó, thế mà hôm nay gặp tôi nhận ra mình ngay. Tôi muốn hỏi mình một việc.

- Lành hay dữ?

- Tốt cho mình thôi. - Chị ta nói. - Mình với anh Trường yêu nhau như thế nào? Ở trường hợp nào?

Đánh ghen dở hơi. Thu với Trường chưa có ai gọi là thân chứ nói gì đến yêu nhau. Vớ vẩn. Thu bịa luôn.

- Tôi và anh Trường gặp nhau trong một đêm nhạc tiền chiến. Âm nhạc và anh ấy làm cho tôi mê mẩn. Anh ấy to béo, đường bệ, đẹp trai, đôi kính trắng làm cho anh ấy đáng yêu thêm. Vừa giống như một ông chủ nhiệm hợp tác xã thủ công nghiệp, vừa giống một phóng viên truyền hình, khệnh khạng, mồm mép, anh ấy có sức chinh phục ghê gớm. Anh ấy đã để mắt đến ai thì người ấy mềm nhũn ra. Mà tôi lại là người dễ say đắm.

Thu vừa nói vừa thăm dò. Trong mắt chị ta, bắt đầu là sự khinh bạc, sau đó là sự hân học, cảm thù.

- Như vậy là mới. - Chị ta ngắt lời Thu. - Không đúng, cô nói dối. Năm kia, anh Trường bỏ nhà đi ba ngày, năm ngoái đi một tuần, tháng

mười một lại đi một tuần nữa. Hai người đi đâu?

Hóa ra chị ta không biết gì hết?

- À, những lần đó chúng tôi đi chùa Hương, đi Bãi Cháy, ra Cô Tô thuê ca nô đi vào các hang động trong Vịnh Hạ Long. Ăn sò huyết.

- Hai người thuê khách sạn chứ? Ăn nằm với nhau chứ?

- Điều đó tôi không nói.

- Đi chùa Hương cũng thế chứ?

- Vâng, bao giờ cũng đàng hoàng.

- Hai người nói với nhau những chuyện gì?

- Chúng tôi nói chuyện thương nhau, nhớ nhau, hứa hẹn, chờ đợi.

- Cô có tin anh Trường yêu cô không?

- Anh ấy yêu tôi ghê lắm. Anh ấy bảo tôi là mối tình đầu, anh ấy chưa bao giờ có vợ, anh ấy chưa bao giờ yêu ai...

Chị ta liền gầm lên:

- Thằng đểu cáng. Tôi về sẽ vạy cổ cho nó chết tươi. Năm ngoái hẳn đi đào vàng, bị mấy con nhà thổ chém cho gần chết, tôi phải nuôi nấng, phục dịch, hầu hạ. Thế mà vừa khỏi hẳn đã đi với những con đĩ.

- Này, chị nói ai là con đĩ.

- Những đứa đi với nó.

- Trong đó có chị đấy, bà chị ạ. Chị đừng ghen.

- Tôi không ghen, tôi mà ghen tôi là con chó. Thằng chồng tôi là cái thá gì mà tôi phải ghen. Vợ một cái hàng đồng. Tôi sẽ làm cho hai người lấy nhau.

- Trời ơi, tôi xin chị, chị giữ lấy cho.

- Không, cô đã yêu nó thì cô phải lấy. Lấy đi mà hưởng hạnh phúc với nhau.

- Thôi, cái số chị ạ, chị đã lấy từng ấy năm trời rồi thì gắng chịu nốt.

- Tôi đã định cái gì là tôi làm bằng được. - Chị ta càng cương quyết. - Cô phải lấy nó, nhất định phải lấy nó. Phúc Trường - Minh Tâm, đẹp đôi lắm. Tôi sẽ đến hai cơ quan làm cho tanh bành ra để hai người lấy nhau, rồi sẽ được hưởng cái đều cang của nhau.

- Tốt chứ sao lại đều. - Thu đã muốn chấm dứt câu chuyện.

- Tốt à, tốt cái đ. gì hần. Hần đưa tôi đi chợ, tôi vào chợ mua hàng, hần chờ ngoài cổng. Thế là thấy cô, hần bỏ tôi, đi với cô. Không đều là gì. Tôi vất hết, mượn cái xe đạp đuổi nhìn tận mắt cô, tôi mới quay về.

Thu cứ muốn bật cười. Đúng là chị ta đang tìm người mà Trường đam mê, anh ta cáo già liền tung mình ra, một con mồi giả cho con hổ.

- Hôm nay tôi vội, hôm sau mời chị đến nhà chơi. Nhà tôi ở ngoại ô, hơi khó đi, tôi vẽ sơ đồ cho chị.

Thu lục tìm tờ giấy, đánh rơi cái thẻ thư viện. Chị ta nhặt lên nhìn, mặt đỏ lên. Thu tỏ ra nhân hậu:

- Chị thấy tôi có giống người mà chị tìm không?

- Lạ thật, chả lẽ... - Chị ta đứng lên.

- Ngày xưa, người ta bảo như thế là nhầm đấy.

... Đường phố đã lên đèn từ lâu. Mặt đường loáng ướt và xanh lốt dưới ánh đèn thủy ngân. Cuộc chia tay cố cho bình thường, vẫn gượng gạo, giống như người bán và người mua, người bán không bán được, người mua không mua được. Thu không vui được, chán chường và buồn nản hơn, như không còn sinh lực để sống, mọi ham muốn đều nguội lạnh, mọi dự định ước mơ như đã thiu chảy ra.

Cuộc đời là gì, có hạnh phúc thực sự nào không? Cuộc chạy đua bắt đầu từ bao giờ? Nhưng có lẽ chính ở điểm xuất phát. Thu đã bỏ hết mọi hành trang, cái đích vô định, hành trình mơ hồ, cô đã ngã quỵ, hết năng lượng và không còn ý chí. Khi tưởng cái đích ở trước mặt hóa không phải, chỉ là ảo ảnh, chỉ là cái đích giả.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 11

Cho ra viện một bệnh nhân nữa. Cách đây ba tháng anh ta đến với một tình trạng ghê sợ: da rộp, mọng nước và đỏ loét toàn thân. Viêm mỡ, một bệnh nan y. Anh ta mới ba mươi một tuổi, cô vợ mới trên hai mươi, trẻ đẹp đến mê hồn. Hai tháng anh nằm liệt trên giường bệnh, mùi tanh bốc lên ghê người, cô vợ thật tử tế, hầu hạ phục dịch không tiếc thân.

Ra viện anh chàng đã lành lặn, trơn tru, khắp người đã lên một lớp da mới. Cô vợ héo hắt, gầy sọp.

Thu tiền họ ra đến tận cổng mà muốn rơi nước mắt: họ sẽ vui vẻ khỏe mạnh chỉ được dăm tháng nữa, sau đó bệnh phát trở lại và lần này trời cũng bó tay. Giống như ông chủ tịch huyện nọ, chỉ sống thêm được sáu tháng, y học bó tay, ngày tận thế đã được định đoạt nghiệt ngã. Người thiếu phụ hiền và đẹp như tranh kia sẽ thành vợ góa lúc hai mươi bốn tuổi.

Văn phòng khoa đang vắng. Y tá đã phát thuốc, các hộ lý đi thay quần áo cho bệnh nhân.

- Hào ơi.

- Dạ.

- Chị bảo em cái này.

Đôi mắt Hào đen láy, lấp lánh.

- Ngày mai em báo với ông Thứ trưởng về hưu rằng chị đồng ý lấy ông ta. Ông ta năm nay sáu mươi mấy tuổi nhỉ?

- Sáu bảy.

- Con đầu ông ấy bao nhiêu tuổi.

- Gần năm mươi.

- Mẹ ghẻ ít tuổi hơn con chồng. Cũng chả sao. Tất cả đều do ông trời, ông cho sao được vậy.

- Trước chị từ chối, thế sao bây giờ nhắm mắt bước liêu thế? - Hảo hỏi.

- Cái con này... Chính mà làm mối!

- Em làm mối là vì cho có... thế thôi, để động viên chị. Không ngờ. Chị đâu đến nỗi.

- Không, mà đừng vờ. Tao chả còn gì nữa để mà kén chọn. Tuổi trẻ hiến cho chiến tranh rồi, sắc đẹp cho con đường, tình yêu cho Dong, hết... Còn gì nữa đâu. Hết chiến tranh thì chị cũng hết thời con gái.

Trăng sáng quạnh quẽ, bảng lảng sương buông, đêm ngoại ô giống như cái chợ chiều. Phồn hoa, sắc màu là thuộc về ngày hôm trước, bây giờ chỉ còn những vết tích vương vãi. Ngoại ô như chú bé chưa đủ trí khôn và can đảm để chơi những trò của người lớn.

Trong chiếc váy ngủ, Thu đứng sững giữa đêm đông, sương tụ từng đám xung quanh. Chiếc váy ngủ rộng thùng thình, mỏng và mềm, vuốt ve đôi chân Thu đang nóng bừng bừng. Thu ngậy ngậy như lên cơn sốt.

Tiếng gà cất lên nhọn như dao, lách qua đêm sương.

Trăng sáng đến rợn người. Thu mất cảm giác lạnh, người cô nóng ran. Chiếc váy ngủ vo tròn, Thu ném vào hàng hiên xõa thành một vũng như vũng nước. Cơ thể của Thu ngời ngời dưới ánh trăng, trắng như thạch cao. Tiếng gió đuổi, tàu lá chuối đập cuống quýt. Thu vắt người trên thành lan can sắt, tóc buông rũ xuống giống như xác chết. Hai tay Thu bám chặt lấy những thanh sắt, tì ngực mình vào thành xi măng đến tức thở. Răng cô nghiến ken két: những đường gân căng lên. Nước mắt lặn lẽ chảy.

Thu ước ao mình được chết. Cô muốn chết vào lúc này, giữa lúc những cặp vợ chồng đang ôm nhau ngủ, má kề má, hơi thở ái ân quyện vào nhau, nụ cười mãn nguyện sau hoan lạc nở trong mơ. Thu sẽ chết trong lẻ loi, đơn chiếc, trong sự khát khao hạnh phúc, sau hàng ngàn giấc mơ tình ái không thành, sau những cuộc tìm kiếm rỉ máu. Hồn cô sẽ lìa khỏi xác bay lên cõi hoang vu. Hồn cô sẽ bay theo gió lang bạt biến thành tiếng kêu u u ngàn đời.

Đang ngủ, cô phải vùng dậy chạy ra sân. Trăng sáng đến rợn người. Thu muốn nhảy vào đồng lửa, nhảy xuống dòng sông nóng đang sôi, để thoát khỏi giấc mơ hội chứng của những sự kinh hoàng.

Nhưng bên ngoài trăng đêm hết sức vô tình. Sao nó lại giống như trong giấc mơ? Sương giăng đầy ngọn cây. Cô cất tiếng gọi tu hút, tu hút, giống như con chim từ quy, gọi nhau trong những đêm mưa rừng; lá cây lách tách nhỏ giọt. Con mái bên này ngọn núi, con trống bên kia ngọn núi, gọi nhau qua màn đêm, tiếng nói lên thâm thâm. Nàng gọi chàng, tiếng gọi mỗi lúc một xa, hết đêm không tìm ra nhau, đêm này qua đêm khác, cứ xa hoài mà chết. Thu hú lên nghe tiếng Dong hú lại nhưng không biết ở hướng nào. Chân cô đụng những mảnh gang trên gờ hố bom, vấp những thân cây đổ, hơi bom nồng nặc.

- "Có ai ở đây không"

- "Có"
- "Ai đấy"
- "Tôi"
- "Cô đi tìm cái gì"
- "Sắc đẹp và tuổi trẻ của tôi"
- "Cô để ở đâu"
- "Trong chiến tranh"
- "Thế thì hết rồi"
- "Cái gì hết"
- "Sắc đẹp"
- "Vì sao"
- "Hết rồi"
- "Ai lấy của tôi đi"
- "Sự khốc liệt"
- "Chả lẽ lại như thế"
- "Thời gian"
- "Vì sao"
- "Nó bay lên hết, Cô bay lên đi, bay lên. Những người bạn cô đang đợi cô".

Cô vỗ cánh bay lên rất cao nhưng biết mình không có cánh nên cô sợ.

Trăng sáng đến rợn người. Đúng là một giấc mơ. Cám ơn. Mơ chứ không phải thực. Trời ơi, nếu không thì thật đáng sợ. Thu khóc nức nở, đau đớn và tủi phận. Gia đình là cái gì, sự sống là gì. Hỡi những người đồng đội, bây giờ các bạn ở đâu? Hỡi những linh hồn chết, các bạn ở nơi đâu? Những người cùng sống với cô trong rừng trụi lá và chất độc màu da cam, các cô hồn tái sinh, các bạn ở nơi đâu.

Chiến tranh - người ta đo tính ác liệt của nó bằng bao nhiêu bom đạn đổ xuống, bao nhiêu tỷ đô la bỏ ra, bao nhiêu lít máu đổ xuống, bao nhiêu thời gian. Hết tiếng súng - người ta gọi cuộc chiến tranh đã kết thúc. Nhưng đừng, hãy nhìn lại. Khi không còn tiếng súng nữa, đâu phải hết sự ác liệt của chiến tranh. Không ai tính số lượng, khối lượng nhan sắc, tinh hoa của các cô gái, của con người bị mài mòn trong chiến tranh ư?

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 12

Cậu bé ấy đến vào sáng chủ nhật, khi Thu còn uể oải trên giường ngủ. Lại một ngày chủ nhật nữa đặng đặng. Thu làm gì nhỉ? Cô chưa có một đứa con để quần áo và tã lót đầy cứt trẻ vàng như hoa mướp, mùi khai giường chiếu xộc lên mũi, để mỗi sáng một chậu tương, bê vẹo xương sống ra máy nước hay ra ao. Cô chưa có một anh chồng, dù là anh chồng tệ hại, say bét nhè và lười chảnh thây, để cô phải chiều chuộng hoặc cau có, cắn nhằn. Cái váy ngủ quá mỏng và rộng, làm cho cơ thể cô gần như trần trên giường. Nếu như có một tay đàn ông nào đó bạo dạn về tình dục nhìn thấy sự khêu gợi ở cô, hẳn sẽ ngấn mặt ra. Nhưng trong căn phòng do ông bà cha mẹ để lại, chỉ có thỉnh thoảng Hào đến chơi chứ không có người đàn ông nào.

Chủ nhật cậu bé ấy đến. Cậu gọi cổng bằng cách lấy hòn gạch gõ vào những gióng sắt canh canh. Đôi mắt trẻ, trong như mắt chim. Khuôn mặt xương xương. Mái tóc mềm xõa xuống trán.

Không biết hẳn cần gì?

Nhảy xuống giường, cởi bỏ váy ngủ, cô đứng trước gương vừa chải đầu, vừa ngắm làn da trên ngực trên bụng mình. Hình khối đường nét còn rắn chắc, thon thả, không hoen ố hơi thở và sự vuốt ve của đàn ông.

Cô rửa mặt rất kỹ lưỡng, mặc cái quần lụa chặt căng mông, cái áo sơ mi đuôi tôm, cô mới chạy ra mở cổng, y như chính mình đang rất vội.

- Chị là chị Thu phải không? - Chàng trai hỏi.

Cậu ta có lẽ chưa đến hai mươi tuổi. Hẳn xinh trai thật.

- Vâng, - Thu trả lời với vẻ khó chịu. - Có chuyện gì thế chú em?

- Em cần gặp chị.

Thu lưỡng lự một lát rồi mở cổng.

- Mời em vào...

Anh chàng vốn nhạy cảm biết chủ nhà thuộc loại khó tính nên không đợi mời ngồi đã thừa ngay.

- Em là sinh viên khoa Sử Đại học Tổng hợp đang học năm thứ ba...

- Vâng, ra thế.

Thu đáp và thấy bàng quan với cái nghề nghiệp mà cậu đang theo đuổi.

- Em có đọc Thần phả đình làng này trong phòng tư liệu nhà trường, biết có một cái bia đá ở khu vực này. Chỉ trong vườn của bốn gia đình thôi. Các nhà khác em đã tìm nhưng không có...

- Vâng.

- Em đến đây đã mấy lần. Chị biết chỗ nào có hoặc cho phép em tìm...

- Không, tôi không hề thấy, - Thu lạnh lùng đáp, - có lẽ em nhầm.

Ánh mắt chàng trai không hề thay đổi sau câu trả lời của Thu.

- Tôi ở từ bé mà tôi không hề thấy. Có lẽ không có và cũng có thể do tôi không để ý. Hôm nay tôi bận, dịp khác em trở lại.

Chàng sinh viên vẫn tự tin đến lạ lùng.

- Khi nào chị cho tìm? Chủ nhật sau nhá. Nhà chị như nhà chùa, am thanh cảnh vắng, thật tuyệt. Chị có định đi tu không?

Thu hơi lạnh người.

- Nhà tôi trước cũng đông người. Cái nền kia là của cái nhà thờ họ, bán khi tôi còn nhỏ. Cây khế ông nội tôi trồng còn mấy cành khô nhằng già nua. Vườn tược không chăm bón được trông cứ như vườn hoang. Mà chú đừng trở lại nữa, không có đâu. Tôi ở đây từ bé, có tôi đã thấy.

- Nhất định là có, chị hãy tin như thế. Hôm sau em sẽ trở lại. Chào chị.

Thu ngó người ra, hầu như cậu chàng không đếm xỉa gì đến thái độ của chủ nhà.

Thu trở vào nhà ăn lưng cơm nguội với dưa, ăn rất nhanh. Hôm nay đáng lý cô dậy sớm nhưng đã quên. Những giấc mơ quái gở thật đáng sợ. Khi chàng sinh viên đến, cô mới nhớ ra, hôm nay, chính hôm nay cô có khách. Hào đã hẹn đầu tuần, khi Thu thông báo cái quyết định ghê sợ của mình. Hào đến cùng với... cái lão ấy, vị hôn phu. Chồng yêu của em, không biết được mấy tuần thì em đội bồ đài. "Ngày còn trẻ sao cô không lấy chồng?". Thu muốn đấm một phát cho sưng vêu môi lên. Đi tán gái mà hỏi những câu ngớ ngẩn. Hôm nay Thu lại phải nghe những câu hỏi ngớ ngẩn như thế nữa đây. Lạy trời, ông ta cấm khẩu. Giá như ông ta cứ như một pho tượng có khi Thu lại yêu, sẽ chiều chuộng săn sóc.

Hào đến và cười toe toét từ ngoài cổng. Rất diện. Thu lạnh người. Một mình Hào, có nghĩa là tướng quân chưa đến vào hôm nay. Hoặc chiều, hoặc đêm nay?

- Bà thấy tôi có được không? Có đáng yêu không?

Giọng Hảo trong veo.

- Điện, đẹp. - Thu choáng váng và đáp như con vẹt.

- Thật đẹp không?

- Đẹp.

- Còn phải nói. Khen tôi thì khen cả đời. Từ nhà đến đây ba thằng bám theo. Rẽ vào đây rồi mà vẫn còn những thằng lẳng nhăng. Em bảo: Đừng hỗn con ạ, mẹ mày đã một con rồi. Đừng ấm ớ. Mẹ mày vừa được tự do nhưng không đến lượt chúng mày hầu hạ mẹ mày đâu.

- Khiếp, mày nói cái gì thế?

- Nói chuyện với nửa thế giới. Chị sợ à? Em với lão ấy xong rồi.

- Xong cái gì?

- Ly hôn. Tự do, thế là tự do, tự do muôn năm.

- Xong rồi, thật vậy? - Thu vẫn bàng hoàng.

- Thật, xong rồi.

- Chả lẽ bây giờ bỏ nhau lại nhẹ nhàng, đơn giản vậy ư? Như cởi bỏ một cái áo thế ư?

Hảo treo cái túi lên mắc áo, ngồi xuống ghế:

- Thưa chị, đúng thế, án phí sáu ngàn, lên giá rồi, chờ đợi hai tuần, thế là xong. Con ai nuôi thì nuôi, tài sản ai sắm người ấy lấy. Sòng phẳng.

- Con mày ai nuôi?

- Em.

- Trời...

- Chị thích đa cảm, em thích tự do. Chơi bời dăm năm rồi lại lấy chồng. Lần này thì phải tìm cho được thằng chồng tử tế, trung thành. Tụi đàn ông bây giờ khốn nạn quá thể, ngoài vợ ra, thằng nào cũng nhắm nhắm muốn cả thiên hạ. Còn vợ nó thì giữ bo bo, ghen lồng ghen lộn.

- Có yêu mới ghen. Mà lạ thật.

- Thôi, em bận lắm. Một thằng bồ đang hẹn. À thông báo với chị một tin buồn, ông thứ trưởng chẳng lấy chị nữa đâu, ông ta sắp cưới một cô vợ bằng tuổi em. Đẹp, một đời chồng rồi, chưa có con. Con bé làm báo ngành gì đó, dân nhà quê nên muốn kiếm cái nhà. Còn ông già thì muốn sờ đùi non, sòng phẳng chưa? Thôi, em đi đây. Nếu thứ hai em không đi làm thì chị báo hộ em là em nghỉ một ngày phép. Chưa có bao giờ đẹp như hôm nay...

Một làn sương mờ bay trước mặt Thu.

Những lá cây thành hình tam giác. Những nóc nhà nhọn hoắt như mũi chông, đâm thẳng lên trời. Nền trời úa vàng như màu quả khế rụng. Thân cây đung đưa vòng vèo như sóng. Lá cây còm nguội đỏ thắm, hoa râm bụt vàng hoe, hoa cẩm chướng đen như nhựa đường.

Thu ôm đầu ngồi gục vào bậc cửa. Xung quanh bốc cháy, cây tươi và mái ngói, lửa bốc ngùn ngụt. Nhưng không có hơi nóng, lửa bốc lên cao, một đám cháy lạnh.

Thu ngẩng lên, mở to mắt nhìn, những đám cháy khủng khiếp đang bốc cao, chọt tắt hẳn. Sự thể như thế! Ngày hôm qua, ngày hôm nay, sự thể như thế? Ngày mai?

Ngây thơ như đứa bé, Thu ngơ ngác nhìn. Có gì đâu, bình thường lắm.

Trái tim đập bài hoài. Máu như bị pha loãng. Sao Thu lại phải choáng váng vì cái điều ông ta không lấy Thu nữa. Ông ấy không phải là người Thu cần. Thu cần một người đàn ông khác, bình thường, khỏe mạnh. Thu ước mơ mình có một gia đình như mọi người để có lo toan, có một đứa con để hôn hít bận bịu và cái gật.

Cô đã để lại trong chiến tranh hai mươi năm tuổi trẻ, cô đuổi tìm cái hạnh phúc bé nhỏ ấy nhưng không có, càng đuổi càng thấy xa, cái đích ngày càng mù mịt. Trước mắt cô, tuổi già và cô đơn sừng sững đi đến. Cái hạnh phúc bèo bọt ấy, thôi đành, lửa đâu còn ấm khi đã tàn. Cho có vợ có chồng khi nhắm mắt ư? Cho khỏi làm ma không chồng? Chợ chiều, ai trả bao nhiêu cũng bán, đâu dám giữ giá. Xuống giá đến vậy, còn chê. Số trời đã định vậy sao?

Mắt Thu tròn xoe, tươi rói và ráo hoảnh. Cô đã đi đến cái vạch giới hạn của sự thất vọng, của sự chán chường. Số phận cố tình ép cô đến đó. Nhưng khi đã đến với giới hạn đó, Thu nhận ra mình đã chai, cô mất hết mọi cảm giác đau đớn, thất vọng, bất hạnh dội xuống đầu cô cứ trôi tuột đi, không còn gây được chấn động gì nữa. Tâm thức cô như mặt băng, đông bão xô đến chỉ trượt ào qua, cô đón nhận tất cả bất hạnh để gạt qua tất cả. Bây giờ ai sẽ đến? Có một người điên, một anh chàng hủi? Có một ông già hát xẩm, đàn gảy mắt mù? Chắc họ lại từ chối chứ gì?

Có sao đâu, Thu đón đợi tất cả, chào đón tất cả. A, chào số phận, tôi là người đàn bà mà số phận căm ghét đây. Tôi bướng bỉnh và không khuất phục? Tôi đang chống chọi và thách thức lại số phận? Đừng trách tôi, xin đừng. Tôi đã hiến dâng, hiến trọn vẹn tất cả. Đừng hỏi tôi tuổi trẻ, đừng hỏi tôi sự duyên dáng, đừng hỏi tôi sắc đẹp... tôi không có đâu, đừng hỏi. Xin hãy hỏi Đấng Tối cao, ông ta biết tất cả, sinh ra tất cả và sắp xếp tất cả. Không ai có thể đứng ngoài bàn cờ của Đấng siêu nhiên.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 13

Anh chàng sinh viên ấy lại đến.

Thu nói:

- Tôi nhớ ra rồi. Giữa lùm cây có một cái miếu cổ đổ nát từ lâu. Trong cái miếu có một tấm bia đá. Anh phải chặt cây, bới hết đất đá mới có thể đọc được.

- Hôm nay chị có bận gì không? - Chàng sinh viên hỏi.

- Hôm nay tôi ở nhà cả ngày. Anh cứ làm.

Anh chàng sinh viên có vẻ ngoan ngoãn hơn.

Xung quanh cái miếu đổ, cây dại mọc um tùm. Ngày trước, khi bán cái nhà thờ họ, gạch vụn vôi vữa người ta đổ ra đó. Lâu lắm rồi, người ta không biết trong đó có cái gì. Vì miếng ăn hàng ngày người ta lao ra phố, mở quán, bán mẹt nhanh hơn và dễ hơn làm vườn. Thu đi làm, lương bác sĩ tạm đủ, chưa nghĩ đến chuyện làm giàu.

Nghe tiếng dao chặt, tiếng cuốc đất, Thu cảm thấy buồn cười. Vâng, nếu như không có những chàng sinh viên ngây thơ như thế này thì không còn ai nhớ quá khứ có những gì.

Rồi rãi Thu ngồi chẻ rau muống, nấu cơm, cô hái các loại rau thập cẩm trong vườn làm rau sống. Trong chậu rau sống đang ngâm, có giá

trắng, khế vàng, tía tô tím, húng xanh, trông thật đẹp. Bát nước chấm pha giấm, tỏi, đường, mì chính cũng nhiều màu.

Đợi cho anh chàng sinh viên về rồi ăn. Ăn một mình, dù đã nhiều năm, có ai nhìn vào vẫn ngỡ ngàng, mặc cảm, nuốt không trôi.

Anh chàng vẫn hăm hở cuộc. Áo sơ mi vắt trên cây, cái áo may ô dẫm mồ hôi. Bộ ngực đàn ông rắn chắc. Thu đã một lần ngả đầu vào bộ ngực trẻ trung và rắn chắc như thế. Cái đêm binh trạm, êm ái xa lắm rồi. Dong chết, sao Dong chết? Nếu Dong còn, hạnh phúc sẽ không thành nên Dong chết chẳng? Lời nguyện linh thiêng đến thế chẳng? "Nếu như vì cái gì đó, dù không phải do anh, không lấy được em thì anh xin được chết ở mặt trận". Lâu lắm, Thu mới nhớ đến lời nguyện đáng sợ đó. Không lẽ đó là định mệnh, không lẽ ông Trời tàn bạo và nhân hậu đến vậy?

Thu sực tỉnh. Cô rơm rớm nước mắt. Có những giờ phút Thu phải trải qua trong trạng thái không ra mê, không ra tỉnh, linh hồn cô trôi dạt về cõi xa thăm.

Chàng sinh viên bỏ cuộc thở phì phò, nhìn Thu đi đến. Cái bia đá mốc xám đã hiện ra được một nửa.

- Cái bia dựng từ thời nào, anh biết không? - Thu hỏi.

- Chưa đọc được chị ạ. Phải moi cho hết đất, lau rửa đã mới đọc được. Em cuốc một chốc nữa rồi đọc cho chị nghe.

- Này, tên anh là gì nhỉ?

- Em tên là Văn.

- Có rắn đấy, để ý không nó đớp cho một phát.

- Em vừa đuổi một con chạy. Mà có chị là bác sĩ, em lo gì.

Thu mỉm cười, lườm yêu chàng sinh viên rồi đi vào. Một chàng trai đáng yêu. Thu cảm thấy má mình nóng ran, tim đập loạn nhịp. Bồi hồi và vớ vẩn, cô không biết mình sẽ làm cái gì. Cô định làm cái gì đó nhưng không nhớ. Thu nhìn qua gương, đôi mắt long lanh của cô gái dậy thì nào đó chứ không phải mắt mình.

Cô pha một ấm chè, dốc hết ra cốc. Hơi chè rất thơm. Cô cho vào đó hai thìa đường rồi ngồi thần ra nghĩ. Có nên không?

Thu đứng phắt dậy, bê cốc nước ra vườn cho Văn.

- Đây, uống đi cho đỡ khát.

- May quá, em đang định vào chị xin nước.

- Hay em vào nghỉ một chốc.

- Em làm cho xong.

Bị công việc lạ lùng ấy lôi cuốn, Thu xắn tay áo bốc gạch. Đào xuống sâu, gạch vụn càng nhiều, hai người dùng tay bốc. Văn mồ hôi lấm tấm trên trán, cái áo mỏng của Thu đã bắt đầu thấm ướt.

Độ nửa tiếng sau, một mặt bia lộ ra hoàn toàn. Hai người lấy khăn lau chùi, rửa, nét chữ hiện dần lên. Văn lần mò vừa đọc vừa đoán, Thu âu yếm nhìn mái tóc mềm, bết mồ hôi của Văn.

- Em đọc chưa hết, - Văn nói, - nhưng đại thể cái bia ghi công những người trong làng góp công, góp của, tên họ người nào bao nhiêu để dựng cái đền thờ một bà công chúa thời nhà Mạc. Nàng công chúa ấy đẹp như tiên sa nhưng không lấy chồng, một đêm trăng chơi thuyền trên hồ Dâm Đàm, tự nhiên trời nổi cơn dông, nàng chết trôi về tận đến bờ sông làng này. Dân dựng đền thờ nàng. Từ đó làng trở nên giàu có, nhiều người giỏi giang, hiển đạt.

- Hết rồi à?

- Đại thể là như vậy. Hôm sau em đến chụp lại, dịch cẩn thận đọc cho chị nghe. Chị có mệt không?

- Mệt. Chị mới làm một chốc thôi đấy. Vào nhà đi.

Trong nhà chỉ có một cái bàn kê cạnh cửa sổ, bên ngoài cửa sổ là bụi mía đỏ. Hai cái ghế tựa, màu gỗ đỏ ong.

- Chị có cái phòng thật xinh.

Thu mỉm cười ra vẻ hài lòng, cô lấy chậu và cái khăn mặt đưa cho Văn.

- Văn rửa ráy đi một chút cho mát.

Nước máy chảy rất yếu, chỉ một dòng tong tong chảy xuống mảnh như sợi dây. Thu dọn bàn, đặt mâm cơm lên. Không đắn đo và cũng không xét nét nữa, tất cả như bình thường, Văn có ăn với Thu một bữa cơm thì cũng như cuộc đời đã từng có. Nồi cơm nhỏ nấu vừa đủ mình Thu nhưng Thu cứ dọn ra. Cả hai sẽ cùng ăn, vả lại, có thêm nồi canh cá giấm đầy.

Để Văn khỏi từ chối, khi anh vừa vào đến cửa, Thu nói:

- Văn ơi, ăn cơm với chị đã. Một giờ hơn rồi, em về ký túc xá cũng chả ai để phần cơm cho em nữa đâu.

Như mọi hôm thì Thu đã không bằng lòng với mình vì cái lối suồng sã như thế này. Nhưng hôm nay, lạ thật, cái gì cũng như không phải tự cô làm, không phải tự cô nói ra, nghĩa là do một cái gì đó, có ai đó đứng sau lưng cô nói và làm. Thu hơi nóng nóng trên người, cô cảm nhận được ánh mắt của Văn lướt trên người cô, không phải cái nhìn ngăm ngúa vuốt ve mà là dò xét phán đoán.

Mâm cơm dọn ra khá thơm. Thức ăn Thu đã đun lại, cơm đã hai bát, dưa đã hai đôi. Thu ngồi một phía chờ.

- Em đã dặn thằng bạn lấy phần cơm em ở nhà, chị đừng lo. Vả lại, chiều nay em còn họp tổ, bàn chuyện đi thực tế.

- Khỏi lo, - Thu nói, - đâu sẽ có đó. Cứ ăn cơm đi đã.

Sự can đảm đang mất dần, dù ngoài miệng Thu vẫn nói tự nhiên đến thế. Kiên nhẫn còn ít hơn can đảm. Ôi, chẳng lẽ một bữa cơm xoàng, suất cơm chia đôi mà người ta cũng từ chối nốt.

- Nhưng có từng này cơm em ăn thì đâu còn phần chị. Chị nhịn cho em ăn à?

Văn cuối cùng cũng đã ngồi vào bàn.

Hạnh phúc là cái gì nhỉ? Là sự mong đợi được đền đáp ư?

Cách đây hai mươi năm, có hai đêm giữa rừng sâu, cô ngủ chung với một người con trai yêu cô. Cũng cách đây hai mươi năm kém năm ngày, cô biết làm vợ, biết sự ngây ngất của ái ân. Đó là hai. Cách đây năm năm cô đưa ra "Phương pháp chọc dò chẩn đoán bệnh sán người" được áp dụng rộng rãi cho đến hôm nay. Là ba. Trưa nay, có một người con trai đã không từ chối lời mời để ăn một bữa cơm có nam có nữ trong nhà này. Là bốn. Đối với Thu, hạnh phúc chỉ nhỏ nhoi, bình thường như vậy thôi, nhưng trong đời cô, tính đi tính lại, đến nay cũng chỉ bốn lần.

Bữa cơm bắt đầu không được tự nhiên. Thu không muốn ăn, lòng cô như con thuyền thả trôi, khi dạt bên này khi lênh đênh bên kia, những bờ vui bờ buồn, không định được. Những vu vơ ấy đủ để cô no.

- Bữa cơm sinh viên bây giờ khắc khổ lắm nhỉ. - Thu hỏi.

Trong giọng nói của Văn rõ ra sức xúc cảm. Chàng trai dù là chàng trai mới hai mươi tuổi nhưng vẫn là đàn ông. Sự rung cảm của người đàn ông lúc này là cái gì? Không phải là sắc đẹp của Thu. Sự hấp dẫn của cơ thể càng không. Vậy cái gì? Cảnh ngộ chăng? Bữa cơm đầu tiên dần dần tự nhiên hơn. Cơm ít nhưng vẫn thừa. Thu dọn mâm bát, còn Văn tự pha nước uống.

Bây giờ đến lúc cậu về. Ít phút nữa hẳn sẽ đứng dậy và nói: "Em về trường đây, chị ạ. Tuần sau em đến". Có lẽ tuần ấy cô sẽ mong đợi chàng trai. Tuy lâu nay, Thu có những mong đợi và những lo lắng mà không vì nguyên nhân nào hoặc mục đích nào.

- Văn ơi, có mệt thì nằm nghỉ một chốc. - Thu nói một cách liêu lĩnh.

Và cô giật mình sợ hãi. Trong nhà chỉ có một chiếc giường, lại giường phụ nữ, từ khi mua cho đến bây giờ chưa hề có một người đàn ông nào nằm trên đó.

- Em về thôi, muộn rồi. - Văn nói.

- Bây giờ em về trường cũng chẳng làm được việc gì nữa đâu.

- Về tán phét.

- Thế thì cậu ở đây làm nốt đi còn hơn. Chủ nhật sau có khi tôi phải đi công tác.

- Nhưng chị chỉ đi một tuần thôi chứ?

- Không biết trước đâu. Đi tìm chúng cả mấy huyện.

- Vậy thì em làm tiếp, - Văn đứng lên.

- Nhưng nghỉ đã, vừa ăn cơm xong. Cậu này liều thật.

Về sau Thu cứ dần vật mãi về mấy phút này. Mấy phút thôi. Văn sẽ ra về, và tất nhiên, mọi việc hoàn toàn bình thường, yên ả. Chính ở phút đó, không hiểu sao, Thu có thể nghĩ ra chuyện đi công tác. Cô chỉ nói dối, cô không phải đi đâu cả. Công việc của cả đời cô là ở bệnh viện. Tại sao cô nghĩ ra chuyện nói dối chứ.

Buổi chiều hôm ấy, Văn lăn lưng ra cuốc đào ngoài cái miếu đổ.

Thu chỉ ra đó hai lần để bê cho Văn hai cốc nước chanh. Nhà không có tủ lạnh, cô đi mua đá. Đi mua đá qua chợ, sẵn thức ăn, cô mua luôn thức ăn. Qua hàng nộm, cô mua thêm một ít. Lại thấy hàng thịt quay ngon quá, cô mua mấy lạng. Cô không nghĩ tại sao mình mua nhiều hơn thường ngày như vậy? Điều đó cô không hề tự bản khoăn. Nộm người ta thường dùng để nhắm rượu. Đúng thế. Một kiốt bán tạp phẩm ở cửa chợ có rượu vang. Tất cả cô bỏ gọn trong cái túi vải. Và thung dung về nhà.

Tiếng cuốc vẫn nằng nổ ở ngoài vườn. Lần đầu tiên ở nhà mình, cô nghe những tiếng động mà không phải do mình gây ra. Tiếng động ấy dội vang vào tâm thức cô, gây những chấn động có ý nghĩa lạ lùng. Ngoài cô ra đang còn một người nữa, nghĩa là nhà này không phải chỉ có một mình cô như xưa nay.

Thu nhân nha thối cơm và ngược lại, chiều xuống rất nhanh. Tiếng đổ đất rào rào vào bụi cây. Khi không nghe tiếng đổ đất hoặc tiếng cuốc, Thu lại sợ hãi. Vô lý, sự sợ hãi tự mình gây ra thật vô lý.

Cơm được dọn ra, thơm phức, ngon lành. Thu hài lòng và đập lồng bàn lại. Lần này thì Văn rất dễ từ chối, sự tự nguyện tất bật và vất vả của cả buổi chiều có thể là vô ích. Thu đi ra vườn và gọi (cô rất hài lòng về quyết định thông minh đó).

- Văn ơi, tối rồi vào rửa ráy chân tay ăn cơm đã. Gắng cũng không xong được đâu.

- Vâng, em nghỉ bây giờ đây.

Thu đứng chờ cho Văn mang cốc vào. Chậu và khăn mặt đã để sẵn ở máy nước. Thu lại đứng đó. Văn vừa rửa xong, cô giục:

- Vào ăn cơm với tôi, về bây giờ cũng hết cơm rồi. Mà cơm sinh viên có gì đâu.

Văn có một thoáng ngại ngùng.

- Chị cho em ăn thế này thì em lấy gạo đâu để trả cho chị, - Văn chống chế.

- Em tính toán sòng phẳng nhì. - Thu thân mật hơn. - Có lẽ lớp các em chi li như vậy phải không?

- Đâu có, đấy là chị khéo kết tội em.

- Hay là cậu sợ phải trả tiền? Tôi cho cậu khất nợ.

- Chị cho khất là mất. Em "bùng".

- Tôi có cách. Nhưng được rồi, tính sau, bây giờ vào ăn cơm đã.

Văn ăn một miếng nộm xuýt xoa kêu cay. Thu vội kêu lên:

- Ấy, khoan, tôi có một chai rượu người ta cho để lâu không dùng đến.

- Em không uống đâu. - Văn xua tay.

- Rượu vang ấy mà.

Thu rót ra hai cốc, cốc nào cũng đầy.

- Em sợ say lắm.

- Không say được đâu, rượu vang chị uống cả chai không say.

Thu uống hết nửa cốc thấy người phờng phờng. Văn uống ba cốc sắc mặt không thay đổi.

Cơm vừa xong, đang uống nước, Thu thấy bụng râm râm đau. Đã lâu cô không bị đau bụng. Cô nhào người đến giường nằm, nói lại với Văn:

- Cậu để bát đĩa đấy, khi nào hết đau bụng tôi dọn. Cậu về đi kéo khuya.

Văn hỏi:

- Chị đau bụng à? Có đau lắm không?

Thu chỉ gật đầu.

- Chị đau như thế nào? Uống cái gì, chị bảo em.

Thu quay mặt vào tường, ôm bụng, nằm thêm thiếp. Lâu lắm Thu không bị đau bụng, sao hôm nay lại đau. Uống rượu chẳng? Văn đang dọn mâm bát, cũng chẳng sao. Cơn đau nhẹ dần nhưng cô không thể ngồi dậy.

- Văn ơi, em về đi. - Thu giục.

- Chị vẫn đau chứ?

- Mặc chị, em về đi kéo khuya.

- Chị đang đau. Em chờ khi nào chị hết đau em về cũng được.

- Không cần đâu. Chị qua rồi. Này, em lấy cho chị mấy quả bồ kết trên nóc chạn. Nướng lên hộ chị.

- Chị xông à?

Văn bỏ mấy quả bồ kết lên bếp điện. Khói xộc lên mũi. Thu kêu:

- Văn ơi, mang cả bếp điện lên đây cơ, chị mới xông được.

Văn bê cái bếp lên tận giường, bỏ thêm mấy quả bồ kết nữa và bảo:

- Chị xông đi.

Thu ngập ngừng kéo áo lên. Văn đi ra ngoài.

- Văn ơi - Thu gọi - em tắt đèn đi cho chị.

Cái công tắc bật tách một tiếng. Căn phòng đổi màu rồi rạng dần dần lên vì ánh đèn đường hắt vào. Bây giờ trong nhà chỉ ngửi thấy mùi bồ kết. Thu lần lần cởi hết cúc áo. Cái coóc xê cũng bỏ ra. Làn da ngực, da bụng trắng ngời ngời. Thu xoay người ra phía ngoài, hở bụng trên làn khói bồ kết. Văn đã đốt đến quả bồ kết cuối cùng.

- Em cất bếp đi.

Văn bê cái bếp xuống nhà dưới.

Căn phòng sáng lờ mờ. Thu không mặc lại áo, nước mắt trào ra, lã lẽ chảy xuống gối.

- Chị làm sao thế?

- Không.

Thu bật lên một tiếng nấc.

- Em đưa chị đi viện nhé.

- Chị không đi, chị không đi đâu. Em về đi.

- Em không về. Chị đau thế này, lỡ có gì một mình chị thì sao?

- Trời ơi, sao tôi khổ thế này?

- Em đưa chị đi viện nhé. Hay em gọi xe cấp cứu.

Thu quờ tay nắm lấy tay Văn.

- Em... em...

- Chị...

- Giá như em là con gái thì chị nhờ em... Em có biết bắt bão không?

- Có. Nhưng... nhưng... để em đâm lưng cho chị thôi.

Thu nắm sắp xuống, lo sợ và đau khổ. Hai bàn tay Văn đâm đều trên lưng Thu. Người Thu nóng ran, run rẩy sợ hãi. Đôi bàn tay người đàn ông trên lưng Thu chệnh choạng và rối loạn. Hơi thở của Thu nóng hổi, gấp gáp như nước sôi. Tim đập như muốn

vỡ ra.

Thu nghiêng người. Đôi bàn tay cô đỡ dẫn, man dại, như không còn là của cô nữa. Nhưng nó đã ấm lại không còn run sợ, nó mềm mại, hồi hộp chạy dọc người Văn, lên ngực và nằm yên ở má người con trai. Bàn tay ấy gặp hơi thở của Văn, nóng như lửa.

Trái tim đã nhận được những tín hiệu của nhau. Thu từ từ lật người, trong người cô có sự rung chuyển như sấm. Tay Thu quàng qua cổ người con trai, người con trai đổ xuống người Thu như bão tố. Cô đón nhận đôi môi cuồng nhiệt và nóng bỏng như có lửa của Văn. Nín thở và quẩn quại, sự rung cảm dữ dội, khủng khiếp và mạnh mẽ như chính sự sống.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 14

Thu ngắm mình trong gương. Những nếp nhăn chân chim biến mất. Đôi mắt trong veo, long lanh. Sự sống màu nhiệm. "Mắt em như giếng nước". Dong cười, mắt nhìn đăm đăm. Lần ấy hai người đi trên đèo, sau khi rời khỏi lán được một lúc... Bầu má đã căng ra và hồng lên, như không phải của Thu. Hai nhúm tóc quăn hai bên thái dương duyên dáng.

Đường đến bệnh viện như trèo đèo, bánh xe không muốn quay. Trước đây, khi tan tầm Thu còn muốn đạp xe lang thang gần nửa thành phố mới về nhà. Thế mà bây giờ cô như không muốn bước.

Cái triệu chứng của sự ấy như vậy chẳng? Bắt đầu là sự mệt mỏi...

Những con mắt của mấy mẹ hành chính như cú vọ. Những cái nhìn lén, những câu thì thầm.

Phòng khám đang đông. Hào vội vã nhảy từ đó ra:

- Chị Thu.

Đôi mắt Hào đảo một vòng trên mặt Thu.

- Chị... - Tiếng Hào nén lại.

Thu thản nhiên, mỉm cười chờ đợi. Thu biết Hào đang muốn kêu toáng lên cái điều ấy. Nhưng cái điều gì? Thu cứ thản nhiên, lặng lẽ mỉm cười.

- Hết giờ chị chờ em có chút việc.

Cuối cùng Hảo dặn thế. Hảo là cô gái rất nhạy cảm với những ánh mắt say mê mình. Từ ngày ly hôn, đi làm có xe máy đưa đi đón về.

Hết giờ, Thu vẫn nhẩn nha vài việc ở buồng bệnh để chờ Hảo. Hảo vẫn chưa ra, Thu đi qua đi lại trước cửa phòng hành chính mấy lần. Mẹ trưởng phòng hành chính liền thánh thót:

- Thu ơi, Thu chưa về hả em? Đợi ai thế?

- Em dạo này đi ô tô buýt, đợi bồ về cùng.

Mẹ chạm nọc đỏ mặt. Đã năm mươi tuổi mà mẹ còn ngoại tình như điên. Hết nói.

Hảo đã ra. Diện ngang với con cái các ông ngoại giao. Hạt xoàn, quần Jin Úc.

- Đợi em, em xua thẳng bồ này về đi đã.

Hảo ra cổng, chiếc cúp đỏ nổ máy. Hảo nói gì đó rồi quay vào. Hai người đứng ở chân cầu thang một lúc nghe tiếng xe máy đã xa mới ra về.

- Định lấy cậu ấy đấy à? - Thu hỏi.

- Đâu có. Nó muốn hầu hạ thì cho nó hầu hạ. Em chưa lấy ai. Dạo này trông chị đẹp ra, em cũng mê.

Thu đỏ mặt.

- Em mê nhưng em lại là đàn bà. Chị có một chuyện.

Cái chuyện ấy thế nào, Hảo cũng biết, mà ai cũng biết nhưng lại không ai hỏi. Thì Thu nói trước, nói riêng với Hảo.

- Chị sắp lấy chồng à?

Thu biết Hảo chỉ hỏi giả vờ. Thu cũng ừ luôn.

- Chị sắp lấy chồng.

- Chị nói dối. Em biết rồi. Chị có mang phải không?

Thu chỉ cười.

- Chị tắt kinh lâu chưa?

- Hai tháng.

- Thật chứ?

- Thật.

- Trời ơi, em chúc mừng chị, tuyệt vời. Nhưng chắc chắn chứ?

- Chắc.

- Em xem cái mỏ ác xem, đúng rồi. Lông mày cũng đúng. Đầu vú chị đen chưa?

- Đã hơi thâm lại.

- Hoan hô chị, chị thật tuyệt vời đấy. Chị phải cẩn thận. Trời ơi, thế mà bây giờ chị mới bảo em.

- Chị đợi.

- À, chị có thèm ăn cái gì không? Em khao chị. Ngày em có mang em ăn cả rổ bánh đúc, thế mới lạ.

- Chị chỉ thèm mía.

- Con chị nhất định phải đẹp và thông minh.

- Sao em biết.

Hào đấm vào vai Thu.

- Chị em mình đi chợ đi.

Hào lảng chuyện, nhưng tại sao lại phải như vậy nhỉ? Thu chột dạ, tái mặt. Văn đến với Thu không phải tình cờ chẳng? Sắp đặt của Hào chẳng?

Thu nhói lên một chút bản khoăn như kim châm trong lòng. Nhưng thôi, khôn ngoan nhất là yên lặng. Sau cái đêm ấy, Thu đã nói với Văn: "Chúng ta đừng bao giờ gặp nhau nữa, tôi ngưng lắm". Và Văn ngoan ngoãn tuân theo.

Từ ngày biết mình có mang, Thu không muốn tiếp xúc với ai, thích sống lẳng lẽ. Nhưng không mấy ai biết được, cô đang sống những ngày hội của đời mình. Trên bàn cô bao giờ cũng có một lọ hoa, những bông hoa được cắm rất khéo, biết phô diễn màu sắc và hương thơm của chủ nhân. Hào say mê với những cuộc hẹn hò, với những sự ngưỡng mộ mới nhưng không chủ nhật nào không đến. Lúc bận, rẽ vào một lát vừa liến thoắng vừa sắp đặt, lúc rỗi, ngồi vá may nấu nướng cả buổi. Theo "chỉ thị" của Hào, sáng nào Thu cũng ăn một quả trứng vịt lộn. Tuần nào cũng phải ăn một bữa cháo cá chép, cá phải tươi. Cái bụng đã lùm lùm. Cô soi gương ngắm nghía cái bụng mình hàng giờ không chán. Núm vú chuyển từ đỏ sang thâm, bầu vú căng ra và đã hơi xệ xuống.

Thu mua về độ chục mét vải, chị em trong phòng đòi đưa về máy tã lót hộ nhưng Thu từ chối. Không, những cái tã lót cho con phải tự tay cô cắt ra. Buổi tối, những ngày nghỉ bù, những chủ nhật, cô bận bịu một cách ích kỷ: cô không muốn đến thăm nhà ai, cũng không muốn ai đến lấy mất những giờ phút ấm áp của mình. Cô đóng cửa lại, ngồi xếp bằng trên giường. Xung quanh cô là những đồng vải bù xù, lộn xộn. Cái đang đo, cái

đang cắt, cái đang may, tã chéo, tã vuông, yếm dài, áo lọt lòng. Cô ngắm nghía từng mũi kim, dẫn đo từng nhát cắt. Máy tã lót cho con mà nắn nót, ngắm nghía, xúc động như máy áo cưới.

Xong đám tã lót, Thu máy đến mũ và yếm dài. Yếm dài năm màu. Mũ năm chiếc mỗi chiếc thêu một kiểu, bao tay may bằng vải lụa trắng. Tất đan bằng len màu hoa đào, cả của chị em và của Thu tự may, trang phục cho đứa trẻ trong bụng đã đặng đầy một va li.

Cái ngày sinh nở đã đến gần. Bụng kèn càng vượt mặt, đi làm Thu không đi được xe đạp nữa. Tay xách cái làn, Thu đi và về một cách khó nhọc. Nhưng Thu yêu cuộc đời đến đắm đuối, yêu công việc, yêu những người bệnh của cô.

Má Thu căng hồng, môi đỏ chót. Ban đêm sự mệt mỏi biến mất. Người Thu nóng ran. Sự ham muốn thôi thúc, nung nấu có đêm cô không ngủ được. Những lúc ấy, cô đã hối hận. Tại sao cô nói với Văn đừng bao giờ trở lại. Ước gì Văn cứ đến, đến vào những lúc cô cần sự vuốt ve, âu yếm, cần yêu. Hình ảnh Văn biến hẳn lúc đầu, sau lại rõ nét với tất cả sự sôi nổi cuồng nhiệt và êm ái.

Ai chấp nhận mối quan hệ giữa cô và Văn? Thu không chấp nhận. Thu yêu Văn như yêu một người đàn ông thật sự. Văn là sứ giả của hạnh phúc, của tuổi trẻ, của tình yêu, của những gì mà cô mất đi, Thượng đế phải đến để đền đáp cho cô.

Thu cần Văn mà không cần ai ngoài Văn. Chỉ có Văn mới có thể để lại cho cô một đứa con có khí chất khỏe mạnh, tư chất thông minh. Đó là những gì cô cần và Văn có. Trước hết và sau hết, Văn là người đàn ông sâu thẳm và tinh túy nhất, là tình yêu của họ, còn Văn có mang hình hài một chàng trai hai mươi tuổi chỉ là do ý muốn của Đấng tối cao.

Thu đang sống một cuộc sống ở trên cuộc sống, niềm hạnh phúc của cô lớn lao và cao thâm, sâu kín, giống như một vật báu, một loại kim cương lạ trên thế gian chưa có mà vũ trụ cho cô, chỉ một mình cô.

Cái thai đã biết đập. Thu nhận được tín hiệu ấy khi trên đường đi làm. Đó là tín hiệu của hạnh phúc, tín hiệu của sự sống, đó là đối thoại đầu tiên giữa đứa con và người mẹ.

Đường phố ngang dọc, những dòng người xuôi ngược.

Những chuyển động định hướng trên một bề mặt. Đó là cuộc sống đẩy con ạ. Nhưng gương mặt người chỉ như một cái chấm nhỏ trong vũ trụ, sự tồn tại của những gương mặt ấy chỉ là tích tắc trong sự trường tồn của mặt trời bắt đầu cho đến khi kết thúc sự cháy. Thế mà con người phải tiến hành một cuộc chiến đấu hết mình cho sự sống, và cho sự tiến triển của sự sống. Nhưng không phải tất cả. Có người xả thân cho sự tiến hóa, nhưng cũng có kẻ chết vì sự đê tiện của mình.

Con ra đời, lớn lên, con sẽ là ai trong số đó?

Hôm qua Thu phải chờ ở Trạm y tế phường mất buổi sáng. Trong phòng đợi, toàn những bụng là bụng. Những gương mặt dài dại của những người đàn bà chữa. Những đôi mắt mệt mỏi. Những cô gái trẻ măng.

Thu không giống họ. Thu hồng hào, tươi rói: "Chị đến tháo vòng?", "Chị đến phá thai", "Chị không muốn đẻ", A di đà Phật, đừng ai hỏi tôi những câu như thế, Lạy trời!

Đến lượt Thu khám.

- Chị có thai đứa thứ mấy? - cô bác sĩ hỏi.

- Lần đầu, tôi chữa con so. - Thu đáp một cách sợ sệt.

- Thế à? - Chị bao nhiêu tuổi?

- Tôi bốn mươi ba.

- Chắc anh chị mong lắm nhỉ. Chúc mừng chị. - Cô bác sĩ khám xong.

- Thai thuận, tim thai tốt. Chị là trường hợp đặc biệt phải theo dõi luôn. Gần đến ngày sinh chúng tôi gửi chị lên tuyến trên.

Những lần khám sau, cái thai vẫn phát triển bình thường.

Những lo toan của Thu giảm dần và bay hết. Thay vào đó là những hy vọng, náo nức, niềm hạnh phúc siêu thực đã hiện diện cụ thể. Đứa con như thế nào? Cô mong đứa con là một cô bé. Cô bé có khuôn mặt thanh tú, đôi mắt to, cái mũi hơi hớt. Cô bé lớn lên sẽ tíu tít bên cạnh mẹ, tung tăng trong bộ váy hồng, lúc lắc hai cái đuôi sam buộc cái nơ hồng.

Thu triển miên và chìm đắm trong những tưởng tượng đầy màu sắc của mình. Thu nghe tiếng đứa con gọi, cô mỉm cười vẫy tay. Mẹ ơi, mẹ cho con đi chơi một lúc nhé. Con làm bài xong rồi. Mẹ ơi, hôm nay nhà mình làm nem hả mẹ. Mẹ ơi, mẹ lại quên mua phấn cho con. Mẹ ơi, con xin lỗi mẹ, con không hỏi nữa, mẹ đừng buồn. Mẹ ơi, tại sao con không có bố hở mẹ? Không, không, không con ơi, đừng hỏi mẹ, đừng hỏi mẹ... Đừng hỏi tại sao mẹ không có chồng? Con ơi, mẹ xin con, con đừng hỏi mẹ...

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Nước Mắt Đỏ Chương 15

Hào tất bật cả ngày hôm qua và sáng nay. Cô nàng coi sự ngưỡng mộ của đàn ông đối với mình là hạnh phúc nhưng trong tình bạn cũng là người hết lòng. Sắp xếp, lo toan mọi thứ. Vì Thu, để cho

Thu đầy đủ, để cho Thu bớt nỗi cô đơn trong lúc vượt cạn.

Thu chỉ ngồi thờ.

Một giọt nước mắt rớt trên má vì sung sướng và vì đau khổ. Cái giờ phút ấy đã đến, mà Thu không biết làm gì. Những cái gì trước đây mơ hồ thì nay đã hóa thành cụ thể: sự sinh nở và sự lo toan về sinh nở - một mình Thu.

Nỗi lo cứ còm cộm. Lạy trời phù hộ cho con ra đời bình thường như mọi người. Mẹ đã gieo neo tìm kiếm con suốt cả đời, cuối cùng, mẹ phải bước qua dao nhọn của miệng thế để có được con.

Cô bác sĩ đọc qua y bạ ngẩng lên hỏi:

- Chị đau lâu chưa?

- Độ vài tiếng.

Thu và Hào ngồi chờ.

"Thưa giáo sư, có một trường hợp đẻ muộn ở tuyến dưới chuyển lên. Sản phụ đã bốn mươi ba tuổi mới sinh con so". Tiếng cô bác sĩ vừa khám nói với một giáo sư nào đó phía trong.

"Mời vào đi". Tiếng giáo sư.

Cô bác sĩ đưa Thu đi theo cái hành lang dài hun hút rồi lách qua cái màn gió trắng muốt. Đó là phòng đẻ. Ông giáo sư vào sau, trong bộ blu trắng, ông là người gày gò, quắc thước. Cô bác sĩ giúp Thu cởi bộ quần áo và đỡ cô lên bàn đẻ.

Cơn đau mạnh lên. Ối vỡ ngay lúc đó, Thu vẫn nhận ra những ánh mắt của họ nhưng rất khó hiểu. Tín hiệu đáng lo ngại.

- Chị có một vết mổ ở bụng dưới, trước đây mổ vì cái gì? - Giáo sư hỏi.

- Tôi bị thương ở Trường Sơn.

- Xương chậu có bị ảnh hưởng gì không?

- Hồi đó xương chậu bị rạn.

- Chị ráng chịu, rồi tất cả sẽ qua thôi.

Ông giáo sư an ủi Thu.

Thu vẫn nằm yên trên bàn đẻ, cơn đau không dứt dội lăm. Giáo sư đã ra ngoài tấm màn gió.

"Nước ối đã vỡ rồi mà thai vẫn không xoay được. Tử cung không mở. Chuẩn bị phẫu thuật".

Hình như có cuộc trao đổi giữa giáo sư và những ai đó. Tất nhiên có cuộc hội chẩn đó là vì tình trạng của Thu. Một dòng điện buốt nhói chạy từ não Thu xuống dọc sống lưng tỏa ra khắp cơ thể. Thu nhìn lên Đấng tối cao. Cơn đau đến. Tay Thu bám chặt lấy thành giường, cơ thể cô như bị xé đôi ra. Mồ hôi đầm đìa. Mẹ ơi, tính mạng mẹ con con đang ở bên bờ vực

thăm. Con sẽ không thất vọng, sẽ chịu đựng. Mẹ ơi, đây là lần chống trả cuối cùng của con với định mệnh...

Họ đã trở lại. Rất đông người.

- Trường hợp của chị rất khó. Có lẽ...

- Tôi nghe rồi, tôi biết. - Thu nói, tỉnh táo.

- Chị phải mổ mới lấy được đứa bé ra. Chị có người nhà đi theo không?

- Có cô em gái tôi.

Người ta chuyển Thu sang phòng mổ. Ở đó hầu như đã sẵn sàng tất cả rồi. Những câu nói ngắn ngủi. Tiếng kim loại va vào nhau. Tiếng nước nở ở đâu ngoài xa.

- Gây mê. - Giáo sư ra lệnh.

Thu thở đều đều rồi chợt thấy mình bắt đầu bồng bênh bay lên.

Có cái gì đung đưa. Có lẽ ai đã đặt Thu lên con thuyền nào đó qua suối. Những đám sương đặc và chảy gợn sóng kia là gì? Những vệt đỏ và những ô trắng kia là cái gì? À cô nhớ ra rồi. Cô đang ở một trạm phẫu thuật nào đó của binh trạm. Lúc này là nửa đêm hay gần sáng gì đó nên không có tiếng bom. Thu buồn ngủ rũ ra nhưng không ngủ được. Cô buồn ngủ lắm rồi nhưng còn phải bay lên. Những ngọn cây có lá bằng kim tuyến, óng ánh đến chói cả mắt. Có cái ba lô con cóc và một cái ănggô đen nhem còn nằm ở lán cỏ. Trời, anh Dong. Cô đã nhìn thấy Dong đang đợi bơi qua suối, cô hốt hoảng gọi, cô hét lên để anh biết mình còn ở bên này. Nhưng Dong

không hề nghe thấy, không hề nhìn thấy cô. Con suối chỉ nhỏ bằng gang tay nhưng Dong bơi mãi vẫn không sang bờ bên kia. Một con sóng lớn đục ngầu xô vào anh, anh chìm xuống rồi ngoi lên, một con sóng nữa, sủi bọt. Không thấy anh ngoi lên nữa. Cô lao xuống tìm Dong, nhưng chỗ cô lao xuống không phải là bờ mà là vực thẳm, vực thẳm ấy hút cô xuống, càng xuống càng thấy thẳm thẳm.

- Chị Thu, Chị Thu, chị nhận ra em không?

- Chưa tỉnh được.

- Chị Thu...

Màu trắng bàng bạc như sương mù. Sớm quá, sương chưa tan, mặt đường còn trắng như bông. Lại hiện ra tấm màn trắng đung đưa: À trạm phẫu thuật tiền phương, im ắng quá, hết tiếng bom rồi. Có tiếng trẻ con khóc ở đâu, Thu mở choàng mắt sợ hãi. Con tôi.

Nhưng ai bóp chặt lấy mắt tôi thế này, cả đầu nữa, nặng quá!

- Bỏ... tôi ra.

- Trời ơi, chị Thu, chị Thu?

- Hào...

Cô muốn hỏi cái gì đó nhưng cơn buồn ngủ lại đến. Sao buồn ngủ thế? Tại sao bốn phía lại trắng toát ra. Có tiếng người. Cô muốn nghe nhưng không làm sao thoát khỏi cơn buồn ngủ.

- Hào... - Cô thều thào gọi.

- Chị nhận ra em không?

Thu gật đầu.

- Chị vừa mổ xong. Chị phải nằm yên, không được nói chuyện.

- Mổ?

Thu nhớ ra rồi, cô ngược mắt tìm.

- Con tôi đâu?

- Chị... - Hào nấc nghẹn.

Người bác sĩ đi đến:

- Chị nằm yên, không được động đậy. Chị đừng nói.

- Con tôi đâu? - Thu lại hỏi.

- Chị đừng nói nhiều, nguy hiểm lắm.

Thu lại chìm vào trạng thái nửa thức nửa ngủ. Người ta đang nói chuyện gì đó, không ai nói chuyện với cô, không ai trả lời cô.

"Cô ấy đã tỉnh lại, thưa giáo sư". - Tiếng cô gái.

"Hình như sản phụ trước là bộ đội ở Trường Sơn phải không?" - Tiếng người đàn ông.

"Dạ, vâng". Tiếng cô gái.

"Nhiều năm không?" tiếng người đàn ông.

"Hết thời kỳ chiến tranh". Tiếng cô gái.

Im lặng.

Màu trắng sẫm dần. Con đường đung đưa. Sương dày đến thế? Gió?
Lại tiếng trẻ con khóc.

- Con tôi đâu?

Mọi vật trong suốt. Bây giờ thì Thu tỉnh hẳn.

Trong đầu đang có cái gì ong ong, giống như đàn ong rùng đang vỡ ra.
Bụng đau và rát. Chân tay như không còn là của Thu nữa. Tiếng gió ở phía
ngoài, tiếng chân đi lại và tiếng người nói chuyện ở phía ngoài.

Màn gió đung đưa. Chiếc mũ trắng, gương mặt trắng. Bác sĩ đẩy ư?
Những ai nữa thế kia. Tại sao người ta không tránh xa tôi ra, tại sao các
người lại cứ vây lấy tôi. Hào đâu? Tại sao Hào không đuổi họ ra hộ chị? Ai
cũng trốn đi là thế nào?

- Yến đâu, Dinh đâu, có ai không?

Thu thều thào gọi.

Những đôi mắt nhón nhác, sợ hãi. Tại sao cứ nhìn Thu. Có hỏa hoạn
hay có người chết ở đâu, sao mắt người nào cũng đỏ lên thế kia? Lạ thật, ai
cũng tắt bật, vội vã, họ cứ quay tròn chung quanh tôi.

- Con tôi đâu?

- Chị đừng nói, ở đây người ta cấm nói chuyện.

- Con trai hay con gái?

- ...

- Tại sao không ai trả lời tôi?

- Chị đừng nói. - Cô bác sĩ đứng dậy.

- Cô đi đâu?

- Tôi đến chỗ giáo sư.

- Bác sĩ bế con tôi vào cho tôi được nhìn thấy cháu một tý.

Hình như không ai nghe cô nói gì cả. Như sau trận bom không ai nghe tiếng.

- Con tôi...

Thu nói với ông giáo sư già, chỉ có ông là hiểu tiếng cô. Ông lật mí mắt Thu lên nhìn và không nói gì. Mùi ê te. Tiếng lạnh canh. Chiếc xe thuốc chạy lóc cóc.

Thu đã buồn ngủ. Chân tay cô như đã rời ra ngoài mặt đường.

Những bác sĩ và sinh viên đã lần lượt đi ra. Không, con tôi đâu. Không ai trả lại con cho tôi.

Nhưng Thu đã thiếp đi.

Khi Thu tỉnh lại thì trong phòng vắng lặng lắm. Chỉ có một đôi mắt của ai đó, dưới cái mũ trắng. Cái mũ trắng cứ hướng vào mặt Thu mà không quay đi. Không phải Hào, có lẽ là Dung, Dinh hay Ngọc. Bây giờ thì có lẽ chỉ còn cái đầu là của cô, thân thể, tay chân như thể cô mượn của người khác. Nó không tuân theo ý muốn của Thu nữa.

- Cho tôi nước. - Thu nói.

Người y tá trực ngẩng lên. Có lẽ cô ta cũng không hiểu Thu nói gì nốt. Thu liếm môi.

- Nước gì thế? - Thu hỏi.

- Nước đường, chị chỉ được uống một thìa thôi.

- Sao thế?

- Nhiều không tốt cho chị.

Cô bác sĩ trực đi ra, một lúc sau những người khác vào. Vẫn ông giáo sư già, những sợi tóc bạc lọt ra ngoài vành mũ trắng. Thêm những người đàn ông mặc áo blu trắng nữa. Hai người nước ngoài. Cô bác sĩ trực biến ra phía ngoài sau họ.

Thu như đang đưa vông trong rừng. Người ta lại làm những việc gì đó đối với Thu. Thu lại chìm vào trạng thái mơ màng. Tiếng quần áo sột soạt. Tiếng chân nhẹ dần. Im lặng như khoảng trống.

Thu bơi đến bờ. Bờ đá sắc nhọn đâm vào người cô rất đau làm cô choàng tỉnh. Lửa, lửa. Lửa cháy ở đâu đó phía bụng cô. Cả những mảnh bom, có một mảnh bom đang cắm vào rốn cô. Con tôi đâu. Thu muốn nhìn thấy con. Mẹ bế con. Mẹ bế con cùng đi nào, mẹ đi đây. Tại sao người ta không đưa con đến cho mẹ.

- Con tôi đâu? - Thu hét lên.

Cô bác sĩ trợn tròn mắt. Những bóng áo blu trắng ào đến.

- Con tôi đâu?

Những con mắt lạnh lẽo trả lời cô.

- Chị ấy sắp đi rồi. Còn đưa con... có đưa vào không thưa giáo sư?

- Trả con cho tôi.

- Thôi cứ để cho chị ấy trông thấy con. Dù thế nào... Như thế tốt hơn...
- Tiếng giáo sư.

- Nhưng không đành... - tiếng cô bác sĩ.

- Cô không hiểu gì cả. Chị ấy sống vì ai, cô biết không?

Mắt Thu sáng lên. Con tôi sắp đến, mẹ bế con nào. Sao lâu thế, tôi không chờ được đâu. Ôi, cô ấy đã trở vào. Các người hãy tránh ra, như thế.

Cô bác sĩ đi vào, ôm một cái bọc nhỏ. Cô nhìn vào mắt những người đàn ông, nhưng không ai dám nhìn lại.

Con của mẹ. Miệng Thu hé cười và nghiêng đầu về đứa bé...

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Lời Kết

Cho đến giờ phút này, trên thế giới, ngành y học chưa gặp một trường hợp nào tương tự. Khối u ác tính nhưng người bệnh không cảm thấy đau, thậm chí còn rất khỏe mạnh, cảm giác đau bị triệt tiêu.

Đúng ra là bị ức chế, một trường hợp kỳ lạ. Nhưng nó bị ức chế bởi cái gì?

Có nhiều giả thuyết đưa ra để giải thích hiện tượng đó. Lý thuyết của bác sĩ Bonen như sau:

Khối u của bệnh nhân làm phân liệt một số bộ phận thần kinh chức năng và tác động đến sự cảm nhận của hệ thống thần kinh. Bác sĩ Phương cho rằng: Trường hợp này phải được giải thích bằng thuyết cấu trúc tuyến NE. Còn một số khác cho rằng sự ức chế hình thành do năng lực tư tưởng. Con người khi đang hướng tư tưởng của mình vào một khát vọng nào đó, hoặc đang phải ức chế một cảm giác nào đó, hoặc vấp phải một nỗi bất hạnh ghê gớm gì đó - khi ấy xảy ra hiện tượng cơ thể tạm thời không thu nhận những cảm giác đau đớn hoặc tổn thất ở phía khác. Sự ức chế này chỉ xảy ra ở một số trường hợp đặc biệt hiếm.

Khi sản phụ nhìn thấy đứa con của mình, chỉ hét lên được một tiếng. Đó là sự kỳ lạ ở trường hợp này mà không thể cắt nghĩa nổi nếu như không căn cứ vào khát vọng về đứa con ở một người mẹ.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Em Là Hoa Thủy Tinh

Năm ấy, tôi đã ngoài ba mươi tuổi nhưng vẫn chưa có vợ. Trong tình yêu tôi có một phương trình và một bất phương trình. Thảo là cô gái mới mười chín tuổi. Bạn bè bảo Thảo không đẹp, tôi không tin. Nhưng tôi vẫn yêu Thảo bằng một tình yêu da diết, bồi hồi và nặng nề, da diết bao nhiêu thì cũng nặng nề bấy nhiêu. Thảo cũng yêu tôi. Tình yêu của Thảo đối với tôi giống cái cây hay một tia chớp, hoặc giống cả hai, xanh rờn và sáng lóe. Nàng coi tôi như đứa con khờ dại, côi cút, mà ngày mai nàng phải tái giá. Tôi nhớ mãi những cái hôn vội vã của nàng, cháy bỏng và mặn, mặn vì nước mắt. Nàng không giấu tôi, nàng đã chết như nàng nói, con tim của nàng không ổn. Mỗi tình âm đạm ấy, tôi gọi là một phương trình.

Mỗi tình sau cũng âm đạm không kém. Một người đàn bà sáng chói như tia nắng hoàng hôn, và mê hoặc như phù thủy. Chiều chủ nhật nào, người ấy cũng đưa con trai đến ngõ nhà tôi học đàn với một nhạc sĩ violon vẫn không có việc làm. Người đàn bà ấy ở đâu, tôi không biết, nhưng tôi mê mẩn, rồ dại vì người ấy mất gần một năm trời.

Chỉ thế thôi, cả hai, lượng tối thiểu của số nhiều. Tôi gọi là những phương trình và bất phương trình.

Công việc của tôi làm ở cơ quan là tính tỉ lệ. Tỷ lệ người đến, người đi, lượng nước, lượng điện, số học sinh cấp một so với số học sinh cấp hai, số sinh viên so với số thanh niên, già so với trẻ, vân vân... Những con số nhàm chán, vô sắc, vô hồn, nhạt nhẽo mà tôi biết nó vô nghĩa chính khi

mình vừa viết ra. Căn phòng làm việc của tôi tít tận trên tầng năm. Đã lên đó thì không muốn đi xuống. Thế là năm này qua năm khác, tôi gắn chặt với cái bàn và một đồng số liệu ngồn ngộn không bao giờ rời.

Cũng may cơ quan tôi vừa nhận thêm một cô sinh viên vừa ra trường. Thông lệ, trước khi nhận một công việc gì đó, khả dĩ vui vẻ ở cơ quan này thì người nào khác cũng như cô ta, phải thực tập một thời gian phụ thuộc vào khả năng của mình ở bộ phận tôi làm. Thế là tự nhiên, tôi có một người đồng nghiệp, một cô gái. Tên em là Thủy Tiên một cái tên đẹp dịu dàng. Tôi và em là hai thế hệ. Tôi không thuộc về thế giới của em. Nhưng khi em đến, tôi bàng hoàng mất một giây. Không phải em, chính là một nhân vật nào đó của Sếchxpia hồi sinh.

Em là ai? Lòng tôi chột như đang rung lên tiếng chuông nguyện cầu. Em nhí nhảnh và trong vắt. "Anh làm ở đây với em à?". "Vâng". "Một mình anh?". "Vâng, và cô nữa là hai". "Thế anh không buồn à?". "Công việc mà". "Ôi chao! - Em xuýt xoa - Một căn phòng thoáng đãng, yên ả, một ban công chạy dài không có vết chân người, lá cây sau sau đung đưa ngoài song cửa và dòng sông tím hoa bằng lăng... Chỗ Bồng Lai hả anh?". Tôi lè lưỡi sững sờ - không, một chút lãng mạn thường tình của những thiên thần không có cánh. Tôi ngẫm nghĩ và buồn... Em lung linh và huyền ảo. Căn phòng tôi vụt sáng lên và ấm lên. Em nói và tôi chỉ nghe. Hoặc cứ làm việc, thỉnh thoảng âm ừ và đầu óc có thể nghĩ đi đâu. Hình như em không hề để ý đến tôi có nghe em nói hay không. Oái oăm thay, tôi là gì và em là gì. Tôi là cái ao tù và em là dòng thác trắng. Tôi phàm tục Mà em là thần tiên. Tôi hòn đá và em bông hồng. Cây si có thể mọc trên đá nhưng bông hồng thì không.

Tại sao em lại lạ lùng đến thế. Mắt như nắng và đôi chân nhún nhảy. Giọng em mượt mà, căn phòng đầy ắp giai điệu. Tôi là gì và em là gì? Dường như Thượng đế thường muốn đặt cạnh nhau những cái không bao giờ gặp nhau.

Tôi chẳng muốn biết em là một cô gái, tôi cũng chẳng biết em mới vừa tròn hai mươi tuổi. Tôi không biết, không biết, không biết...

Nhưng em cứ hiện hữu một cách lạ lùng bên tôi. Em là cô gái yêu, được cha mẹ nuông chiều lắm, hẳn là thế. Ở nhà, nhất định em có một người giúp việc tận tụy, ví dụ như một u già để bón cơm cho em và để em làm nũng. U ơi, rửa mặt cho em. U ơi, mặc cho em cái màn. U ơi, giặt cho em cái áo... Nhất định em là bông hoa thủy tiên của nhà nghèo.

Đến cơ quan, em không có u già.

- Anh ơi, khâu hộ em đôi dây giày. Eo ơi, chiếc giày này hay tuột dây ghê lắm.

Tôi lặng lẽ khâu giúp em.

- Anh ơi tìm hộ em cái ô. Em để quên mất đâu ấy nhỉ.

Cái ô không ở đâu xa, treo ngay trên lưng ghế, tôi cũng lặng lẽ cầm đưa cho em. Em cười vô tư. Vì tắc đường tôi đi làm muộn, em đứng ngoài ban công ngóng trời ngóng đất, khi tôi xuất hiện, ánh mắt em reo lên như tôi đã chết rồi chợt sống lại. Thôi đành, em quen có một anh nô bộc để lau xe đạp cho em, quen có một u già để tìm ô cho em. Em dù đã hai mươi tuổi nhưng em vẫn không biết đến cơ quan làm gì có u già.

- Anh Minh ơi, em bảo, ta nhảy đi...

Đứng giữa phòng, em nghiêng nghiêng cái cằm, tay chống vào hông sắp sửa uốn éo.

- Anh không biết nhảy. - Tôi nói.

- Thì em dạy.

- Anh không thích.

- Anh khó tính lắm cơ. Cứ y như là bố chồng ấy. - Em trách.

- Anh cũng không biết.

- Lại không biết nữa? Máy lần em mời anh đến nhà em chơi, anh đều từ chối. Anh Minh này...

- Tên anh là Minh chứ không phải là Minh.

- Em xin lỗi. Nhưng mà hôm nọ anh xem cái gì ở rạp, anh có biết không?

- Không.

- Đó là điện ảnh, một loại hình nghệ thuật mới của thế kỷ chúng ta đây.

Đó là câu châm chọc để trêu tức tôi, vì đã mấy lần tôi không làm u già đưa em đi xem. Một buổi sáng lau bàn, tiện tay tôi hất luôn cả cặp vé xem phim vào sọt rác, không biết vé ấy đã xem chưa. Buổi trưa Thủy Tiên loay hoay tìm kiếm. Tôi chợt dạ hỏi:

- Cô tìm cái gì, đã tìm trong sọt rác chưa?

- Ối giờ ơi! - Thủy Tiên giãy nảy lên. - Anh tệ đến thế là cùng. Cặp vé của em đi xem chiều nay mà anh nỡ vất vào sọt rác.

Tôi xin lỗi qua quýt, quả là tôi vô tâm thật. Em ngồi xỉ mặt ra.

- Nó đã rách nát gì đâu, vẫn vào được cửa như thường. - Tôi an ủi.

- Em ứ đi nữa, coi như vất. Tại anh.

- Cô không đi thì cho người khác, nó vẫn còn giá trị đấy.

- Em không đi nữa, vả lại, con bạn em nó bận. Đi một mình buồn...
Hay anh đi với em?

Điều này tôi không ngờ, chưa bao giờ nghĩ đến.

- Anh làm sao thế? - Em hỏi.

- Chẳng sao cả. Nhưng đi thì anh chịu.

- Anh làm sao thế? Anh muốn em đi một mình như con điên thì anh thích chứ gì? Anh tốt nhỉ.

Em như con điên thì tôi đau lòng chứ không phải thích. Thôi đành. Chiều hôm đó tôi là u già nhưng trước tiên là phu xe của em. Đến rạp nào thì em không chịu nói trước. Bảo cứ đi, cứ đi. Chốc hét lên "Rẽ trái", chốc lại gắt "Rẽ phải cơ mà". Dềnh dàng, quệnh quạng như hai đứa dở hơi trên đường. Rồi đến rạp Tháng Tám, tôi chỉ biết lắc đầu thờ dài. Chỉ có một đoạn, không bảo ngay, lại vòng vèo vòng vèo hết một nửa thành phố. May còn lâu mới tan buổi trước. Tôi với em đứng ngoài hè phố, em cắn hạt bí, còn tôi cầm ô đứng hầu. Thôi đành.

Âu là tôi cũng phải làm tròn công việc của một u già, vả lại tôi lỡ làm nhà đôi vé. Cái vé này đáng lý của một bạn gái hoặc bạn trai của Thủy Tiên nhưng đời luôn bắt trắc có một lý do đột xuất nào đó, người ấy vắng, tôi phải thế vào. Hoặc u già hoặc tôi. Lúc này là tôi. Để cho em có người nói chuyện, khỏi buồn, có người tìm chỗ ngồi và nhất là để cho bọn lau nhau khỏi trêu chọc em. Là người nào trong đó cũng không quan trọng, tôi chỉ mong vạt nắng của tôi mãi mãi ấm áp và tươi rói. Em lúc xuýt xoa, lúc âu sầu với những gì diễn ra trên màn ảnh. Cuối cùng, một bên vai tôi tê dại mà không dám cựa quậy. Giá như em cứ ngủ trên vai tôi một trăm năm. Mái tóc em thật gần, hương tóc bay quyến rũ. Vầng trán vô tư của em, cặp môi thắm của em, đôi má phớt hồng của em... cũng thật gần. Thượng đế

hào phóng đã trao cho tôi một báu vật để bảo vệ và ngắm nguyền. Tôn thờ thôi ư, Thượng đế ôi?

Đèn bật sáng, những dòng chữ cuối cùng biến mất. Nào thiên thần của anh - tôi nghĩ thầm - đứng dậy để u đưa về nhà nào. Nhưng em đứng dậy thật, như biết tôi nghĩ gì. Mắt em long lanh như chưa hề có giấc ngủ một trăm năm như tôi mơ ước.

Thứ bảy tuần sau, lại có một cặp vé như thế nhưng lần này, để khỏi phải đền oan, tôi mặc kệ, tôi không phải đền nhưng cương quyết từ chối, mặc dù em dỗi và khóc. Tôi biết mình là ai. Là u già của em và hiểu bốn phận u già phải như thế nào. Lần trước vì rủi ro. Còn lần này thì em sẽ đi với ai đó, bạn gái hoặc bạn trai. Có lẽ, em thử lòng tham của tôi.

Mắt em ươn ướt, một lúc thôi, và buồn. Rồi chiều ấy, em không đi. Cặp vé nằm trơ trên bàn như một lời trách móc.

Em đâu biết em đã cửa những nhát dao vào lòng tôi. Ôi giá như tôi được yêu em... Nhưng tôi chỉ như u già của em ở nhà. Em đi làm muộn, đến xin lỗi tôi một cách cực kỳ độc đáo.

- Em có cuốn sách cực hay, nhất định anh thích. Nhưng để chiều em mới đưa.

- Cho anh mượn à?

- Em ơi, tuyệt hay. Nhưng anh phải quay mặt đi đã.

Tôi chẳng phải quay đi đâu vì đang viết.

- Đây, nhìn xem. Cuốn gì nào? - Em lại hỏi.

Cuốn sách bìa đỏ, mỏng, những ngón tay thon dài của em che mất tên sách.

- Nhìn này.

- Biết rồi.

- Nói dối. Cuốn gì?

- Còn sống còn yêu.

- Nhưng em đang đọc, chiều anh lấy.

- Anh không đọc sách ấy. Anh chỉ thích chương và tình báo.

Chiều, em đút sách vào túi xách của tôi và xuống nhà. Tôi đóng cửa sổ, dọn dẹp và trước khi ra về, đút cuốn sách em tặng vào sâu trong ngăn kéo. Để mai em biết tôi đã cầm về nhà và đọc.

Sáng hôm sau em không đi làm và cũng không ai nhắc gì. Thủy Tiên ốm chẳng? Ngày hôm sau nữa, em mới đến, nhưng rất muộn, gần hết buổi sáng. Em lặng lẽ nhìn tôi. Không biết cái gì đã xảy đến với em. Đôi má lúc lúc lại ửng đỏ. Em hơi khác nhưng lý do thì tôi thừa biết: em ngưng vì đi chậm và nghỉ không báo.

- Hôm qua cô ốm phải không?

- Không ạ.

Không ạ, ngứa là không ốm, không đau, không gì cả mà nghỉ một ngày, lại đi muộn, không thèm nói lý do. Ánh mắt em nhìn tôi trách móc chứ không phải xin lỗi.

Nhưng tại sao tôi lại vô lý như vậy nhỉ. Thủy Tiên nghỉ một ngày có gì là quan trọng, công việc vẫn thế, và tôi đâu phải là người quản lý em. Chỉ có một điều, nhưng đối với tôi là tất cả: tôi muốn ngày nào cũng được nhìn thấy em. Nhưng thôi, cầu mong em lại hồn nhiên như cũ và tôi lại là u già của em.

Song thật buồn là từ ngày đó cô bé mất sự hồn nhiên, vô tư, ánh mắt vương một chút buồn, một chút lạnh. Vạt nắng trong phòng tôi vàng bấp bênh. Lòng tôi đau nhói vì những thay đổi đó như thế nào em đâu biết. Không được rủ đi xem phim, không được xâu dây giày, không biết tôi có còn là u già của em nữa không?

Hai tháng, ba tháng... trôi chập chững. Đến kỳ em hết tập sự. Em xin chuyển công tác vào Sài Gòn, em đi theo sự sắp xếp của bố mẹ em. Thôi đành.

Trước ngày em bay, em chào tôi. Tôi rủ em đi ăn kem cốc, em vốn thích kem cốc.

- Mai ai tiễn cô ra sân bay?
- Bố mẹ em.
- Tôi không đi tiễn Thủy Tiên đâu.
- Cám ơn anh.
- Cô thích vào trong ấy phải không?
- Em không biết.

Những đối thoại chùng chảng. Tôi như người không hồn và ân hận.

Về phòng, em từ biệt tôi một câu như mọi người. Vành mắt em đỏ lên nhưng không có nước mắt. Tôi nói một lời chúc và em đi. Đến cửa em chợt dừng lại.

- Anh đã đọc...

Tôi nói:

- Những bản kê của cô tôi đọc được. Chữ của cô tôi quen rồi.

Thế là em đi. Vạt nắng ấm trong phòng tôi mất hẳn.

Sáu năm sau nữa thì tôi cũng thoát ra khỏi công việc tẻ nhạt ấy và chuyển sang cơ quan khác. Giấy tờ công tư lưu trữ mấy năm chất đầy một tủ. Thư từ sách vở, cái gì thích thì lấy, còn cho vào bồ giấy loại. Cuốn sách em tặng nằm dưới cùng, hiện ra như trong giấc mơ, tôi không nhìn đến kể từ ngày em tặng, thậm chí tôi không biết là có nó. Còn một chút kỷ niệm buồn về người con gái, một chút nắng còn vương. Tôi nhặt ra và hờ hững lật vài trang. Một chữ ký dưới tên sách, chữ ký của Thủy Tiên, rõ ràng và mềm mại. Một tờ giấy rơi ra, màu giấy đã hơi ố vàng, dòng ô ly đã nhạt. Tôi mở ra và run lên...

"Anh không nhận ra điều gì ư? Sao anh ngốc thế? Sao anh không nghe em nói, sao anh không nhìn vào mắt em? Sao anh dừng dừng đến thế. Trời ơi, anh không biết gì cả, không biết gì. Em phải chờ đợi anh đến bao giờ và bao giờ thì anh nhận ra. Em không muốn chờ đợi, em yêu anh; có thể thôi. Mặc kệ, mai em không muốn đi làm, vì sao thì anh biết rồi đấy..."

Tôi chợt hiểu ra tất cả, kể cả sự nhầm lẫn của số phận. Trái tim tôi muốn vỡ ra. Bây giờ đã quá muộn. Sáu năm, quá muộn. Chắc em đã có một tổ ấm, đã là vợ, đã là mẹ, chẳng còn gì để vương bận vì tôi.

Tôi hôn lên những dòng chữ quý giá của em một ngàn lần. Tôi khóc. Vĩnh viễn mất đi vạt nắng huyền diệu của cuộc đời.

Ngày hôm sau tôi hủy bỏ quyết định chuyển. Tôi muốn làm công việc nhạt nhẽo ấy và ngồi ở căn phòng vắng vẻ ấy cho đến hết đời, vì nơi này tôi đã yêu em.

Hà Nội, 1-1992

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Đạo Của Tình Yêu

Chuyện xảy ra đã lâu và nếu như chàng trai ấy trở về sau những năm xa cách thì không thành chuyện gì và không ai còn nhớ nhưng sự thật lại không phải như vậy, và nhân vật của câu chuyện mới xuất hiện. Chàng cao gầy, đen đúa, phong sương, không đẹp trai, có phần gân guốc. Ở chàng chỉ có đôi mắt ánh lên vẻ thông minh và đầy nghị lực là đáng kể. Còn nàng là học sinh của chàng. Nàng như ngược lại với chàng. Nàng nhỏ bé, nụ cười, trắng xanh và cũng khác với chàng, đôi mắt nàng to đen, lúc nào cũng ánh lên vẻ ngơ ngác. Nếu như không có trận bom thì chàng và nàng, thầy và trò như họ sẽ không xảy ra chuyện gì và cũng có thể họ yêu nhau nhưng cũng phải nhiều năm sau, cũng phải qua nhiều giận dỗi, xa cách, đắng cay.

Cha mẹ nàng cũng là giáo viên đã mất cả trong trận bom ấy cùng với mười hai học sinh lớp nàng. Nàng trở thành người trơ trọi một mình trên đời. Chàng tức là giáo viên chủ nhiệm lớp nàng, dìu nàng sống bằng ánh mắt chở che và nàng thực sự đã tựa vào nét nghị lực trên gương mặt chàng mà đi học cho hết cấp. Chàng nói vào giờ phút đầy nước mắt: "Thầy đề nghị cả lớp chúng ta (lúc này chỉ còn lại ba phần tư) hãy để tang cho thầy cô và các bạn đã không còn nữa sau trận bom...". Còn thì chàng không nói gì với nàng nhưng nàng biết nàng sống trong sự chăm sóc, chở che lặng lẽ của chàng, và nàng học cũng không đến nỗi sa sút chính vì biết tấm lòng chàng dành hết cho nàng.

Chàng lên đường sau trận bom khắc nghiệt ấy ít lâu. Nàng được tin, không tỏ ra buồn, không tỏ ra vui, nhưng về đến nhà là nàng quy hẩn. Nàng tưởng như mình không sống được nữa, không tồn tại được nữa. Nàng không biết ở đâu, mê hay tỉnh, nàng chỉ biết nàng đang đau đớn. Đau đớn

làm cho nàng tỉnh lại dần, nàng biết cuộc chia ly này, không những đối với chàng, mà chính là đối với nàng cực kỳ hệ trọng...

Đêm ấy trong căn nhà vắng lặng đã gần nửa năm nay, nàng thức đợi. Nàng không hẹn với chàng. Chàng cũng không hẹn với nàng. Sau buổi liên hoan tiễn đưa thầy ra trận, những đứa học trò yêu đều chìa sổ tay ra xin thầy vài dòng lưu bút. Đến lượt nàng, nàng lắc đầu, em không có sổ. Rồi cả lớp ra về. Nhưng làm sao nàng lại tin rằng chàng sẽ phải đến từ biệt nàng. Làm sao phải từ biệt nàng chứ? Mà sao không phải vào sáng mai? Nàng biết không phải người ấy ra đi mà là cuộc sống ra đi không hẹn ngày về thì chàng không thể không đến từ biệt nàng. Bởi cuộc ra đi này cũng vì nàng, chàng ra trận cũng vì nàng. Chàng rất cứng cỏi, nghị lực của chàng mạnh mẽ, cũng vì nàng. Vì nàng cần tựa vào một nghị lực như vậy. Chàng chưa hề nói gì riêng tư với nàng, không một lời tán tỉnh nàng, không một động chạm gì vào tay nàng, không một hứa hẹn gì với nàng, thế mà nàng biết chàng yêu nàng, yêu không đo đếm được, không diễn đạt được, không bộc lộ được, chàng yêu nàng. Tình yêu ấy nặng như núi, chắc như đá và cũng thật như chàng sống. Nàng biết nàng là tất cả ý nghĩa cuộc sống của chàng, là minh triết của chàng, là sự thăng hoa của chàng. Tiếng gọi của nàng có thể bắt chàng băng qua lửa đạn, băng qua vực sâu, kể cả băng qua cái chết.

Bởi vì nàng, trước hết là nàng, đã yêu chàng đúng như vậy hoặc hơn vậy. Đối với nàng, chỉ đơn giản là nàng rất yêu chàng. Yêu lắm, thế thôi. Và nàng muốn gặp chàng, người thầy giáo điểm tựa của nàng, vào tối nay trước khi chàng ra trận. Cũng thật đơn giản cái sự mong muốn của nàng. Vậy thôi, nàng mong. Mong một cách xác tín. Mặc dù nàng không hẹn, chàng không hẹn, và từ trước tới nay không hề có khúc nhạc dạo đầu. Nàng không có tín ngưỡng nào để nàng cầu nguyện. Nàng không biết cầu nguyện đã đành mà cũng không biết thắp hương để cầu xin thần linh đưa chàng đến. Không, nàng chỉ mong chàng đến thì chàng đến, đến để từ biệt nàng bằng chính tình yêu của mình.

Phép thần thông có sức mạnh khôn lường nhưng tình yêu còn có sức mạnh gấp ngàn lần phép thần thông. Chính vì lẽ đó mà chàng đến. Chính vì tình yêu bắt chàng đến. Cũng như chính tình yêu bắt nàng phải mong đợi và khi chàng xuất hiện trong ánh đèn dầu lờ mờ thì nàng liền chờ đợi ra, nàng đứng chết lặng, không thốt lên lời. Chợt nàng thấy muốn khóc và nàng khóc, nước mắt chảy tràn xuống má. Cũng chẳng có lý do gì rõ ràng để nàng khóc.

Chàng chỉ bước thêm được về phía nàng một bước, lúc ấy mới chợt nhận ra nàng sẽ rất buồn khi chàng ra trận nhưng nàng khóc thì chàng không lường trước. Thầy đến để từ biệt em... Thầy đến... mong em... nàng gọi anh bằng cái mấp máy môi rất nhẹ, như nói thầm, như kêu lên tiếng lòng mình. Chàng lại nói cũng không mấy trơn tru, kiểu như dậm dờ an ủi động viên vân vân... Nhưng nàng không nhớ gì, không nghe gì, nàng chỉ đau đáu nhìn chàng và nàng đã nói cái điều cần nói, giọng rất nhẹ, rất nhỏ.

Em sẽ đợi anh mãi, đợi cho đến khi anh trở về. Chàng rất yêu nàng, điều đó chứng tỏ ở sự chăm sóc, che chở cho nàng nhưng để được nghe một câu như thế là quá mong ước của chàng, quá bất ngờ đối với chàng và chàng chỉ biết thầm cảm ơn nàng.

Em yêu anh...

Nàng biết mình không giống những người con gái khác nhưng nàng không cần, nàng không thích đợi, đợi mãi để người con trai nói câu đó với mình trước. Nàng không muốn thế, nàng muốn nói câu đó với chàng, trước cả chàng vì tình yêu và vì lòng biết ơn. Nàng không sợ bị coi thường vì nếu có sự coi thường thì tình yêu đã chấm hết trước đó rồi.

Và chàng nói, nàng nói, chàng nói, nàng nói, những câu thoại của họ cũng như bao nhiêu trai gái yêu nhau nói với nhau một cách thiết tha, đăm đúi mà ta không cần phải thuật lại làm gì, kể cả cái điều quan trọng nhất là đêm ấy, trong ngôi nhà vắng vẻ ấy, nàng đã tự nguyện hiến dâng đời con

gái cho chàng để ngày mai chàng lên đường đánh giặc với tâm thế thanh thản nhất và mạnh mẽ nhất. Đồng thời nàng bắt chàng phải nợ mình một mối tình đã đành, cộng thêm phải nợ nàng một đời con gái nữa. Món nợ ấy chàng phải đeo trong tâm thức và buộc chàng phải vượt qua chông gai, khổ ải, kể cả cái chết để trở về trả món nợ ấy cho nàng.

Nhưng kẻ chinh phu ấy đã đi biên biệt. Mãi đến hơn hai năm sau nàng lần đầu tiên mới nhận được lá thư của chàng viết cách đó một năm. Lá thư thật mỏng, về đến tay nàng thật như độc đắc. Chàng ở mặt trận Pleicu và chàng bảo đã viết cho nàng hai mươi lá thư rồi, lá thư này không hy vọng gì đến được tay nàng.

Nàng khóc như mưa như gió, thương cho chàng, thương những dòng chữ của chàng. Nàng thấy tình yêu của hai người sao mong manh quá, chỉ như sợi tơ nhện giăng trong bụi cây dâu trên sân thượng nhà nàng. Cái sân thượng nhỏ bé ấy quá hiu hắt. Cây lộc vừng già, cây dâu, bố nàng trồng trên sân thượng nay mọc rất rậm rạp. Có một con chim sâu luôn quanh quẩn ở đó. Loài chim này đi đôi hay đi lẻ nàng không biết. Nhưng nàng thấy nó cũng lẻ loi như nàng. Nó thoăn thoắt nhảy từ cành này sang cành khác, đôi chân chỉ như hai cái tăm luôn nhảy nhót. Thỉnh thoảng nó lại kêu chít chít nghe rất ngộ. Hay là nó gọi bạn tình? Nàng thương chích máu quá, nhất là một buổi tối nàng lên cất quần áo chợt thấy chênh vênh trên cành dâu khằng khiu có cục gì đen đen xanh xanh. Nàng rọi đèn thì chợt nhận ra con chim sâu, nó ủ đầu vào cánh ngủ rất ngon lành. Ôi, con chim sâu bé bỏng của ta. Nàng rón rén đứng ra xa và lặng lẽ ngắm nó.

Bây giờ thì nàng coi nó là thành viên trong nhà nàng, nàng yêu quý nó như chị em. Nàng để cho chích máu một chén vừng nhưng nó không ăn. Nàng lại mua một chén kê, chén kê còn nguyên, nó không động đến. Hay loài chim này không biết ăn hạt? Ban ngày có khi nàng gặp nó, có khi không nhưng buổi tối bao giờ nàng cũng lên sân thượng xem nó ngủ. Nàng thấy nó cũng yếu đuối và cô đơn như nàng.

Chợt một đêm nàng thấy nó không ngủ trên cành dâu. Nàng hoảng hốt rọi đèn tìm khắp nhưng không có. Buổi sáng cũng không có. Nàng buồn bã suốt cả một ngày. Tâm tư nàng chỉ để vào nó. Hay nó đã bỏ đi, hay nó chệ cái vườn nhà nàng nghèo? Hay nó chệ nàng không có lòng yêu thương nó? Hay có thể có một con chim đực nào đó rủ rê nó đi đâu? Nó đi theo tiếng gọi của bạn tình và đã thành gia thất, có tổ ấm, có lứa đôi? Nghĩ thế nhưng đêm nào nàng cũng lên lầu tìm, lỡ nó trở về. Những buổi tối như thế đã làm nàng đau đớn như nàng vừa mất một đứa con.

Rồi một hôm, nàng đang phơi quần áo chợt nghe tiếng rích rích. Nàng nửa tin nửa ngờ, dỗi mắt vào bụi rậm thì, ôi đôi chim sâu đang nhảy nhót tìm mồi. Con chim sâu bé bỏng của ta, nó đã trở về, đã trở về. Cùng với nó là một con chim sâu khác, nhỉnh hơn, có lẽ là chim đực.

Có lẽ chúng đang ở thời kỳ hưởng tuần trăng mật đầy hạnh phúc, cũng có thể lúc này nó đang mang thai. Ôi, chàng và nàng. Nàng gọi chích mái là nàng đầy vẻ trân trọng, nàng nhỏ bé mịn màng và đang mang thai. Còn chàng sẵn sóc và âu yếm nàng. Nàng có vẻ kém linh lợi tí chút, vì nàng đang mang thai nhưng mắt nàng thì ngời ngời hạnh phúc, mắt nàng long lanh hết giọt sương sớm. Khi yêu, người con gái muốn bé nhỏ lại để nũng nịu và e ấp với chàng. Quả là lần này nàng có vẻ bé đi tí chút. Qua một mùa yêu đương, nàng không thể không suy nghĩ, không chọn lựa và tình yêu nào mà không vương vị đẳng kia chứ? Nên nàng gầy cũng phải. Có thể nàng là người đa cảm, dễ bị tổn thương, mà người yêu của nàng, chồng nàng hiện giờ lại là kẻ dễ đắm say, ngang tàng mà vô tâm, một tiếng hót, một bóng lạ cũng cuốn chàng đi hàng tuần lễ liền. Thì xem kìa biết thêm một định lý nữa: tình yêu cũng không phụ thuộc vào trọng lượng cơ thể, (như đôi chích sâu này chẳng hạn) mà chàng thì chín hện lại quên cả mùi, bỏ nàng mòn mỏi trong chờ đợi. Đến khi chàng trở về nơi hẹn, trông bộ dạng của chàng mới thảm làm sao. Lông cánh tả tơi, chân khập khiễng, chỉ có đôi mắt vẫn là của chàng. Nàng liền quên sự ấm ức của mình, dốc sức bình sinh ra để chăm sóc cho chàng lành vết thương.

Thời gian và hành trình của cuộc trường chinh tình ái như vậy đủ để làm nàng vắng mặt lâu. Cái chính là chích mái đã trở về, nàng đã trở về và hơn thế, vợ chồng nàng đã trở về.

Nhìn kỹ mới biết, không những nàng gầy đi mà còn già đi. Có thể không phải là già mà chính là đằm hơn, mặn mà hơn, từng trải hơn, lo toan hơn. Bớt đi một chút nhí nhảnh vốn có, tăng thêm sự đằm thắm ở nàng. Mà cũng phải, bây giờ nàng đã là đàn bà, đã là vợ và sắp làm mẹ. Bên cạnh nàng bây giờ còn có một ông chồng, to xác nhưng không phải là chín chắn, hể hờ sự kiểm soát của nàng ra là nhảy vào những cuộc phiêu lưu. Vì bốn phận, nàng có đáo để hơn cũng không có gì đáng phàn nàn. Đây, có khi nàng chanh chua song cũng có lúc nàng đứng thừ ra một cách mệt mỏi...

Chao ôi, chích mái của nàng thật là đàn bà, cũng thật là đáng yêu. Nàng mừng thầm cho chích mái nhưng thấy tuần trăng mật của chích mái quá đẹp nên nàng lại lo lo. Lo vì hạnh phúc quá mặn nồng của chích mái, cái gì quá đẹp thì dễ bị mất vì sao thì nàng cũng không biết, nàng không giải thích được, nàng chỉ thấp thỏm. Vì thấp thỏm nàng càng yêu chích mái hơn. Nàng tìm ở đâu đó một nắm rơm, làm một cái ổ thật đẹp để trong bụi cây cho chích mái đẻ. Nhưng vợ chồng chích mái, đêm nào cũng ngủ chỗ cành dâu nhỏ phía góc trông ra cổng.

Và làm sao mãi cũng không thấy chích mái đẻ. Nàng không hiểu... Rồi một đêm, sau khi chấm hết một tập bài kiểm tra cuối học kỳ, nàng lên sân thượng thăm vợ chồng chích mái. Nàng lại rụng rời tâm can khi thấy trên cành dâu nhỏ cuối góc sân quen thuộc chỉ có một mình chích mái ngủ. Sương gió mù mịt, trông nó càng nhỏ nhoi. Như nó chỉ còn bằng quả dâu khô, mỏng manh đến mức nhìn mà nàng run sợ.

Nàng tần ngần đứng yên, không làm sao hiểu được sự huyền bí của trời đất, càng không thể hiểu được sự mong manh của tình yêu chích mái. Và cũng là của nàng...

Bây giờ nàng đã là cô giáo già mà chàng vẫn chưa về.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Giấc Mơ

1. Thế là mi đã xa ta ba đêm, ba mươi sáu tiếng đồng hồ, mười lăm canh, tính theo lối nào cũng thế. Ba đêm thôi, chỉ có khoảng thời gian khi nhựa cây từ mao mạch của rễ được dâng tràn lên ngọn để làm nên những cái chồi, khoảng tối của vũ trụ, sự ấm áp của đục vọng, của những sinh sôi và mưu đồ, còn khoảng thời gian sáng từ tử ngoại đến hồng ngoại thì ta, thân thể cũng như sự sống của ta không khác gì cây gỗ mục ẩm, tựa tựa như ngọn đèn không được thắp sáng. Ta không nhớ mi trong khoảng sáng thời gian, cô gái ma quái ạ. Dưới ánh mặt trời ta chết, hay đúng hơn tâm thức ta siêu thoát, và trong ta trần gian có xum xuê, hào hởi, tươi tắn sinh động và đầy sinh khí đến mấy cũng chỉ có hư vô. Nhưng ta cảm nhận được sinh sắc thời gian, nơi con người tồn tại và sinh ra, sáng tạo ra cả một thiên hà mới, cũng như nhiều loại siêu vi trùng mới. Ta là một sinh vật thượng đẳng, hơn thế, là một thằng đàn ông không tầm thường, ta vừa hèn lại vừa cao thượng, nên ta đã từng cầm súng đi vào trận mạc, đi vào nơi chết chóc một cách không những không e sợ mà còn hào hứng, say mê nữa.

Tôi yêu một cô gái xinh đẹp, điều đó không tránh khỏi, vì hình như đó là tội của tổ tông truyền lại, cô gái lại quá xinh đẹp, thông minh, và nàng dịu dàng đến mê ly. Điều không may đó xảy ra trong lúc đánh nhau, giữa trận mạc, giữa biên giới cõi âm dương và nhất là cô gái ấy có sức hấp dẫn đến nỗi hai trăm chàng trai trong đơn vị thì cả hai trăm đều yêu nàng.

Đối với tôi hai trăm chứ nếu hai nhân với mười lũy thừa mười chàng trai yêu nàng, tôi cũng không bao giờ ngán. Tôi, vận động viên bơi lội, cầu thủ bóng đá, môn sinh của trường phái nhu thuật, lại cao to, mắt xếch, râu quai nón, lông mày rậm, tóc quăn, những chỉ số ấy đọc lên cả âm ty đều lè

lưỡi nhìn nhau chứ đừng nói đến dương gian trần thế. Hai trăm, con số ấy là chính xác nhưng hình như có giảm đi tý chút, độ khoảng một trăm tám mươi hay một trăm tám lăm, vì ba ngày, cũng có thể là ba đêm thôi, đã có bảy trận bom, mà bom và đạn pháo của Mỹ bao giờ cũng ném đúng vào biên giới âm dương. Con cò trắng giữa bãi cỏ xa, xanh biếc, không có hoa lê trắng, đó là thực chứ không phải mộng, tôi lo lắng hơi thừa. Tôi sợ nhất là chết, khủng khiếp, bạn bè đến viếng, sụt sùi nhỏ vài giọt nước mắt, đọc điệu văn ca ngợi những điều không có, rồi vừa cười vừa khóc. Thứ đến sợ ma. Một thời tôi đã không sợ gì cả, có lẽ không biết sợ vì tôi điếc, điếc do bom dội. Đó là thời nào tôi không nhớ, mà trước đây chứ không thể là sau này, có lẽ khi ấy tôi còn trẻ, thời tôi yêu cô gái ấy. Tôi yêu và được đáp lại, giao cảm cân bằng, đại lượng cho và nhận cân bằng như đôi cánh của con chim làm cho tình yêu của hai đứa tôi thăng hoa và bay thẳng lên thiên đường. Con ong đực đực con ong cái chấp nhận giao hoan là khi nó đã vượt qua ngàn trùng và khi đồng giới của nó không vượt qua nổi thử thách sinh học. Nhưng cô gái của tôi không phải là con ong, cô không chọn bạn tình bằng cách thử thách sinh học mà bằng sự lựa chọn tinh thần. Tình địch của tôi hai trăm chứ đông tới hai triệu tôi đâu có sợ, song vẫn có ngoại lệ. Trung đội trưởng, trung đội phó, và đại đội trưởng của đơn vị, đối với họ thì tôi nên lặn, biến đi hoặc bốc hơi tại chỗ. Bốc hơi rất khó, lặn và biến có dễ hơn nhưng cũng phải có bùa chú hoặc phép thần thông của Thiên thần, Địa thần hoặc Nhân thần.

Thế rồi tôi cũng phải biến đi, biến đi một cách hợp đạo nhất, nghĩa là tôi đã kịp hóa thành con bướm trên con đường thập tự chinh, và lại tôn giáo nào lại không có một thiên đường cho những tín đồ tử vì đạo, những kẻ may mắn trong tình yêu lại thường bất hạnh trong tín ngưỡng của mình. Lúc ấy tôi chết và bất hạnh thay, trước mắt tôi là trần gian xum xuê, tươi tắn và say mê làm sao. Lá cây xanh, trời xanh, âm điệu lan tỏa mượt như nhung, những đôi má hồng rực và những gót chân đỏ màu cánh sen làm cho tôi chết ngộp trong khoái cảm sắc màu lưỡng tính.

Đáng lý tôi không được gọi người con gái ấy là mi, đại từ nhân xưng ngôi thứ hai, mà phải gọi là em hoặc sang trọng hơn là nàng, nếu như tôi biết nhìn người bằng con mắt của phái đa thần giáo hoặc tôi võ vẽ đọc được một câu tiếng Phạn, nhận ra một chữ trên bìa sách da cừu. Nhưng tôi là người không có học thức thông thường, may mắn thay, tôi không biết tý gì về những cái mà loài người nghĩ ra cả, hoàn toàn không, trong tôi chỉ đầy ắp những gì trời cho. Con chim câu đã bay đến, chùm lông trên bàn chân vẫn y nguyên, đôi cánh mượt mà lông óng ánh như dát ngọc, đôi mắt tròn ngậy đại nhìn tôi chờ đợi, chẳng ai biết nó đợi tôi làm gì và cũng không biết tại sao nó lại không sợ tôi. Ôi cái loài bốn chân lơ lửng, lá mặt lá trái, đầu óc chứa đầy những mưu bá đồ vương. Tôi đang nhìn qua cửa sổ, đúng hơn, đó là một lỗ thủng chỉ lớn bằng bàn tay phụ nữ, giống như hình chiếc lá nghiêng chếch, thế mà tôi muốn múc gợn cả bầu người đông đúc như kiến.

Con chim câu vẫn ngơ ngác nhìn vào cái cổng sắt thư viện thành phố, những cô gái mặc áo dài màu đỏ ngời trên xe máy, nữ sinh hay gái bán bar? Tôi vẫn phải căng mắt để theo dõi những tích trò của con người, quả là về mặt này con người chúng ta ăn đứt thần linh, con người nói điều vớ vẩn một cách nghiêm trang, nói điều nghiêm trang một cách bỡn cợt. Những con ngựa chiến chạy theo hàng ngang, trên lưng là những kỵ sĩ đầu đội mũ đồng, gươm giáo tuốt trần, mắt sáng quắc, người và ngựa vun vút như gió. Có lẽ đó là chiến trận, là gươm đao, là bom đạn, là máu đổ, đó là niềm vinh quang cũng là bị kịch của các Thánh thần. Dải mây màu hồng nhạt có đường viền sáng màu gạch cua biến thành con sông, sóng nước lăn tăn dạt dào và khêu gợi như một trinh nữ.

Cái gì mà môi anh run lên thế? Tôi xúc động và sợ hãi. Tại sao? Điềm dữ, những điềm báo dữ dội về sự bất an. Ai bảo thế? Và điềm dữ với ai kia chứ? Tôi vừa thấy một đoàn ngựa chiến và dòng sông... Trời ơi, hẩn nhìn

đám mây... Gàn ơi là gàn, đồ cá mập, đồ dở hơi, đồ nửa người nửa ngợm, nửa đàn ông nửa đàn bà... Tôi không biết người ta bắt tôi đến đây để làm gì, tôi là lính thủy chiến, đánh trên không tôi đâu có biết, vả lại tôi chưa tham chiến, chưa gây nên lo sợ cho một ai, tại sao người ta mắng tôi một cách tàn tệ như thế, thật là thậm vô lý. Tôi cảm thấy khắc khoải vì sự chờ đợi, giống như cá hồ khi căn nhà hầm đã dờ đi, trận địa pháo đã chuyển xong, những cái hốc cứ toang hoác đen sì, lạnh lẽo và chờ đợi.

Nhặt những mảnh vụn bánh mì ăn sáng nay, tôi ném cho con chim câu, con chim mổ ăn một cách quý phái, tiếng chuông đồng hồ bính boong, nhất định có mối liên hệ tiền kiếp nào đó để con chim mổ vào mẩu bánh liền phát ra tiếng chuông đồng hồ.

Cô gái nhất định sẽ đến vì cô ta biết tôi chờ đợi. Bính boong... bính boong... Sa mạc đầy cát mênh mông vô tận và hùng vĩ, chỉ có tôi nhỏ bé, tôi lê từng bước trong sự cô đơn của kiếp người. Rõ ràng là tôi đã chờ đợi cô ta, khắc khoải đến từng tích tắc, điều đó nhất định mọi người phải biết và sự vô lý là có thật trên cõi thế gian. Con chim câu vẫn đang ăn, nó mổ những mảnh vụn bánh mì một cách chậm chạp, so đo, giống như sự ăn uống của giống người lương thiện đang hiếm hoi và có nguy cơ tuyệt chủng.

Là ngày bởi vì ánh sáng ma quái tác động lên giác quan của tôi, cộng hưởng tuyệt đối với tiềm thức nô lệ và rất thích chấp nhận của tôi. Hoặc giả đó là đêm thì cũng là sự bình thường, con người thích ăn hơn thích hỏi tại sao và không tin vào sự linh nghiệm. Cô gái xuất hiện hơi bất ngờ, rất giống sự linh nghiệm trần thế, trong một bối cảnh hoàn toàn như phim hoạt hình. Cô gái nổi bật lên trên cái nền có màu sắc khá tương phản. Vía hè nhưng nhúc nhúc những cái mặt đỏ gay vì hơi bia rôm mà thằng cha chủ quán lôi kéo khách hàng bằng một lối quảng cáo vô liêm sỉ nhất. Đèn chùm, đèn dây, đèn nhấp nháy, đèn xanh, đèn mờ trưng ra một cách thiếu tự nhiên

như những xúc động lỗi thời, trên các cửa hiệu vàng bạc, các hotel mới xây mà mặt tiền ốp đá cẩm thạch ngang phè.

Hoàn toàn tôi không nghĩ được rằng thân hình cô gái lại thanh tú đến mức ấy. Mái tóc cô xõa dài, đôi vai tròn nhỏ. Và dưới cái gấu áo chiết li màu cỏ úa cũ kỹ, cặp mông tròn mẩy, cặp chân dài, thẳng, diễm lệ và cao sang như tượng thánh. Cặp đùi vũ nữ cung đình có lẽ cũng chỉ đẹp đến như thế. Mắt tôi hoa lên ngây dại, tôi sùng kính sự thanh thoát của tạo hóa. Cô có gương mặt tiên nữ, vàng trán cao và thẳng, vô tư và tin cậy. Nước da cô trắng và mịn, làn môi hơi dày với đường nét dứt khoát, màu hơi nhạt. Tôi sửng người mất một khoảng thời gian đúng giữa hai tiếng chuông đồng hồ điểm, Ngọc, Ngọc... không có lẽ ở chốn này lại có một người như em hả Ngọc? Nhưng tôi lại kịp nén được mà không để cho cô gái nghĩ rằng tôi đã nhầm cô với người con gái mà tôi yêu đặng cay mấy chục năm: Cô không trách tôi, mắt cô cười vui, nửa như chế giễu sự đồng bóng của tôi, nửa như khiêu khích khoái cảm dương tính trong tôi. Người tôi rục lên như có lửa, nóng và khát, tôi không dám nhìn thẳng vào đôi mắt đen láy ấy, nó trong veo và thăm thẳm với những hải trình ghềnh thác và mù mịt.

Không lẽ tôi lại may mắn gặp em trên đời này một lần nữa, Ngọc ơi, được nhìn thấy đôi mắt đen và ướt của em một lần nữa. Con chim câu và tôi, bầu trời và tôi, không có cô gái kiều diễm kia nữa, tôi căm ghét cô, tôi không muốn thừa nhận sự hiện diện của cô, chính cô làm cho tôi đau đớn, chính cô đánh thức dòng khoái cảm đã thành tro nguội ẩn chứa trong tôi. Cũng chính cô đã khuấy động nỗi nhớ của tôi, không có cô thì tôi vẫn nghĩ Hồng Ngọc đã chết rồi, chết cách đây một khoảng thời gian để nhớ trở thành quên, nghĩa lý trở thành hư vô. Vâng, cuộc đời này đâu có vô lý như thế? Nhưng nếu cuộc đời này không có vô lý thì đâu thành cuộc đời, cái có thật là cái hư vô, cái vô lý có thật là cái ý nghĩa nhất, vĩnh hằng và cao cả nhất. Ngọc, Ngọc... em đâu là vĩnh hằng, em là ghềnh thác của tôi, là núi lửa, là nham thạch là giấc mơ huyền diệu của tôi. Ngọc chứ không phải cô gái lạ, em không nói gì với anh sao, bao nhiêu năm, thế mà em bảo chỉ mới

một ngày của mùa cây đang trút lá. Em thật mỏng manh, chỉ có mái tóc vẫn xanh tốt và khi ánh đèn pha của chiếc xe du lịch của thằng cha gặp thời nào đó dọi qua thì mái tóc em vồng lên. Lại không phải là Ngọc, một cô gái lạ, khi tôi nhìn em trong luồng ánh sáng ma quái của chiếc xe đang lướt dưới lòng đường. Một cô gái nào đó trôi dạt đến thành phố này để bán dâm lậu mà bây giờ thành phố nào cũng ướm sũng tất cả.

Tôi thấy sự vô lý mong manh quá, chính trong cô gái này, sự tạo lập nhân loại, cái vô lý tỏ ra bền vững, trong sáng vô cùng, tràn sức sống và cao cả vô cùng. Thế là tôi rùng mình, cả người tôi như treo trên giàn lửa.

Anh muốn à? Muốn. Ánh mắt cô ta nhìn sâu vào đáy mắt tôi một cách âu yếm. Mắt con gái vốn tinh tường, tôi đâu muốn, tôi chỉ sợ. Anh sợ à? Cô ta hỏi lại và tôi thoáng giật mình. Tôi cũng là thằng đàn ông, tôi đã yêu nhiều và từng biết mùi thơm của thịt da đàn bà. Tôi không muốn cô ta khinh tôi, ngược lại, tôi muốn chứng tỏ sự mãnh liệt và làm cho cô ta biết thế nào là sự mãnh liệt đàn ông. Tự nhiên người tôi như được làm bằng nước đá, đục vọng trong tôi vừa được nhóm lên lại tắt ngấm. Không phải Ngọc, Ngọc như ánh trăng, như giọt sương, dịu dàng và ngào ngạt. Ngọc không có giọng lưỡi lửa thế, bất cần và bụi bặm như vậy.

Tôi rướn người lên hôn nhẹ vào mái tóc cô ta và trong tích tắc ấy, người tôi đã nóng rực lên, tôi mơn man bên trong tà áo sơ mi màu cỏ úa, lần ngược lên quờ quạng trong cái khoảng không lạ lùng ấy. Đờ đẫn và ngây dại, tôi thấy khát, cổ họng tôi khô rát như chưa bao giờ được uống nước. Tôi luồn những cái núm cứng cứng mềm mềm ấy giữa hai ngón tay, cảm nhận được nhịp đập trái tim cô gái như tiếng rung của đất. Tôi cuống cuồng ôm chặt cô vào lòng, bàn tay vuốt từ đầu gối lên. Cái quần kaki cứng đờ, tôi không hiểu những người đàn bà thời nay trong khi ái ân với người tình lại còn mặc cái quần kaki như thế nữa không. Tôi không hiểu dưới bàn tay nồng nhiệt và khao khát của tôi là gì, mơn mơn da thịt đàn bà hay kim loại, hay đất đá? Mặc kệ, cơn sóng tình đục đã dâng cao ngút làm ngập tràn tất

cả. Không muốn nhùng nhằng, cô đẩy tôi ra, đưa tay lần lượt cởi hết bốn cái cúc áo, phép thần đã màu nhiệm, khuôn ngực lộ ra trắng ngần. Làn da trên ngực trên bụng của cô trắng như ngà và mát lạnh, làm mắt tôi hoa lên, đầu óc quay cuồng, tôi ngây dại như trong cơn say ma túy. Càng thấy khát ghê gớm, cổ họng bỏng rát và khó thở. Cái áo được ném xuống đất, tãi ra thành một vũng như vũng nước, phản chiếu ánh đèn ngoài phố hắt vào. Trên ngực cô chỉ còn cái vành vải nhỏ màu đen, tôi hơi sợ, thời chiến tranh ra trận mới phải mặc cái loại áo lót khổ sở thế này. Rồi cái quần và những mảnh vải to nhỏ khác đều được cô vất hết xuống đất, nó biến thành vũng nước hay không thì tôi không để ý nữa. Ngọc ơi... vô lý sao... lại là em?

Em mặc quần áo vào, người ta nhìn thấy không hay lắm đâu, con người thích tò mò thóc mách, nói điều và thích làm điều trớ trêu cho người khác. Nhưng mà ai, có thấy một ai đâu? Nhung nhúc những người kia kìa, hàng bia hơi, hàng dép nhựa, quầy thực phẩm không nhốn nháo những người đấy là gì. Anh chỉ là kẻ hoang tưởng, là người mộng ảo, ban đêm ai đi đâu và làm gì mới được chứ? Lại đang trong giờ cao điểm thế này... Cô gái nói một cách tin chắc và cương quyết, y như phái cực đoan xưa nay. Giờ cao điểm - sao lại giờ cao điểm ở chốn này?

Nhưng tại sao lại là ban đêm, tôi không muốn tin, cô không nhìn thấu mặt trời à? Eo ôi, anh vẫn cứ như thế thôi, vô lý lè lè, từ này đến giờ toàn những sự vô lý. Đêm hay ngày cũng thế thôi, bố tướng ạ, ừ thì ngày, nhìn kìa, có phải ngày hay không?

Không phải, đúng là sự huyền bí của đêm rừng. Vừa đang chói chang ánh sáng bỗng tối mịt. Rõ ràng cô ta có phép màu hoặc là chúng tôi đang ở trong trận bom. Đất bột và khói bom, và lá cây đang dâng lên thành một đám mây khổng lồ, to dần, bốc lên cao, mặt đất bỗng tối sầm. Tôi loạng choạng bám vào gốc cây để gào to lên gọi Ngọc nhưng tiếng tôi mất hút vào cõi âm u, chính tôi cũng không nghe tiếng hú gọi của mình... Có lẽ lúc này thảm họa đang lặp lại.

Em còn sống chứ, tôi hỏi. Anh có mê muội không đấy? Cô ấy hôn vào trán tôi với một vẻ thương hại, tội nghiệp. Mê muội vì cô nhưng không có sự vô lý. Cô ấy lại hôn tôi nũng nịu, lần này vào khóe mắt bên phải. Không bao giờ, anh đừng nói như thế đấy - và cô ấy ngồi vào lòng tôi. Trời ơi, tôi sắp tan rữa ra, tôi sắp bốc cháy. Tắm thân trần nuột nà của em, cánh tay dịu êm của em, nóng như than hồng. Không bao giờ - tôi nói về cái gì nhỉ hay thế gian không tồn tại sự vô lý? Không ai chịu sống tầm thường nhưng rồi lại chấp nhận sống tầm thường suốt cả cuộc đời. Mặc kệ nó, không ai dở hơi hoặc ngu si đến mức tự thoại, tự vấn bởi ý nghĩa mù mờ của con người vào lúc âm dương giao hòa thế này. Quên đi, quên hết đi...

Tôi lao vào cuộc tình như con thiêu thân lao vào ngọn đèn, tôi phát tiết ra ánh sáng để người đàn bà thăng hoa. Cô ta bỗng bình, dào dạt, phiêu lãng trên chín tầng sương mù hoan lạc sơ khai.

Cuộc giao hoan trôi dạt đến tận đáy thời gian, tần số đổi màu xanh đỏ của chùm đèn khách sạn el a inh tụt dần đến con số không và tình cờ tôi chạm tay vào nền gạch hoa thì chấm dứt. Nhân loại bắt đầu được khai sáng, kỷ nguyên kim loại mở đầu bằng cuộc giao hoan âm dương trước cửa hotel.

Cô gái mãn nguyện, ngây ngất, ánh mắt thoáng vẻ bàng hoàng. Ánh mắt của Chúa trời - tôi nói khẽ vào mái tóc dày mượt của cô ấy. Em sẽ trở lại, đúng giờ này, anh chờ em nhé. Tôi suýt nữa thì khóc, trời ơi, tôi khóc vì sự biết ơn em, vì sự chết chóc, vì tôn giáo, vì cuộc đời hư vô huyền bí, vì những thần tượng khổng lồ của tương lai... Tất tần tật những hằng hà sa số ấy vốn lại cũng là cô gái ấy, em hóa ra tất cả, không lý thuyết, không kinh thánh, không học viện, trần trụi và giản dị, thô mộc và khiêm nhường thế thôi. Cô đi ra thanh thản, không e thẹn và cũng không cần rơi một giọt nước mắt điệu dàng như những cô gái khác khi hiến thân cho bạn tình, được mấy bước cô còn ngoảnh lại nhìn tôi mỉm cười từ biệt. Hóa ra cô không coi thường tôi à? Không, nếu như anh không tự coi thường mình.

Mà sao anh lại cứ phải như thế, có phải anh đã trở thành trí thức rồi không? Khó nghĩ quá, trở thành trí thức rồi thì sao.

2. Tôi không có ý định làm gì cả, cô ấy vẫn chưa đến, như đã hẹn. Sau lần gặp gỡ kỳ lạ ấy, tôi cảm thấy yêu cô ta, mặc dù cô ta có cái vẻ huyền bí, quái dị, dư vị khoái cảm ngọt ngào vừa có vị trần gian lẫn mùi âm ty của cuộc giao hoan làm tôi ngây ngất xao xuyến một cách man dại... Tôi chợt giật mình ngơ ngẩn nhìn vào mắt mọi người. Là thế nào? Ngày bé tôi ngủ một giấc dài, tôi vừa ném nhau với thằng trán bò liếm, con lão hàng xóm làm thuê cho nhà tôi rồi trở mặt xoáy của nhà tôi bao nhiêu là của. Thằng này mặt rắn như mặt chó, giống một quái thai hơn là người. Cái khăng vừa tay, tôi vút ngang, cái khăng quay tít thành một đường thẳng như tia sáng. Thằng trán bò liếm ranh như con cáo, nghe tiếng gió, thụp xuống. Cái khăng bay qua đầu nó và choảng. Sau tiếng choảng là rào... rào... Cái gì vỡ rồi, cửa kính hay gương?

Tôi giật mình tỉnh dậy và thấy đói. Ban ngày nghịch cho lắm vào để đêm ngủ mê la hét. Ngày mai mà mẹ thấy con chơi với cái thằng trời đánh ấy nữa thì liệu hồn. Mẹ chỉ dọa thế thôi chứ không bao giờ mẹ đánh. Chả có ai mua bánh khúc vào quăng ấy, có đêm rét, gió lạnh lao xao, chỉ còn tiếng lọt vào chăn. Đã nửa đêm chẳng?

Thế lúc này là gì? Cái biên giới giữa ngày và đêm thật mỏng manh, như ánh sáng đèn xanh đỏ trên nóc khách sạn thu bằng dollar, nói là xanh thì nó đã đỏ. Hai sắc thái thời gian ấy mung lung mù mờ và âm ường đến ngao ngán, giống như con số 10 mà những thầy dùi chuyên nghiệp thường hay đánh tráo vị trí con số 0 từ bên phải sang bên trái hoặc ngược lại. Cũng may người ta chỉ đặt con số 0 ở hai vị trí bên phải và bên trái, chứ nếu đặt cả ở trên đầu và dưới đít con số 1 thì ta sẽ có bốn hoặc tám số khác nhau và từ đó sự đảo điên sinh tám theo cấp số nhân, phúc bảy mươi đời cho con người là chưa vấp phải thảm họa ấy.

Đầu óc tôi quay cuồng và lung tung cả lên. Con số 1 ở trung tâm là gì? Là thổ, còn bốn vị trí thay đổi của con số 0 kia là gì? Là kim mộc thủy hỏa ư?

Thời gian của tôi sẽ được diễn đạt như vậy, đã có hai chiều trước và sau, thì tất nhiên sẽ có hai chiều trên và dưới.

Cô gái vẫn chưa đến, cô đã lỗi hẹn. Mà cô hẹn tôi theo thời gian nào nhỉ, trên chãng, sau chãng, hay phía dưới, thời gian của Địa đàng?

Chỉ có điều tôi đã làm cho người đời hơi ngạc nhiên, ánh mắt của họ chăm chú lại, cái miệng hơi mấp má. Cũng chẳng sao, cuộc đời vốn ngang trái. Bắt đầu một người, hai người rồi ba người hỏi anh là ai? Sao lại là ai, tôi tưởng mình nghe nhầm, nhìn xoáy vào mặt họ. Hóa ra không nhầm, vâng, thật khó hiểu. Tại sao tôi lại là ai và tôi không là ai thì tại sao? Sự có mặt của tôi trên thế gian này có gì quá đáng, chiếm chỗ tối thiểu trong không gian, hồn và phách của tôi còn khiêm nhường hơn nữa. Tôi tôn thờ mọi thứ tôn giáo mà nhân loại nghĩ ra, mọi thần thánh và con người bày đặt, mọi ma quỷ mà cổ tích để lại. Điều đáng thương là tôi mê đắm những giấc mơ, sùng kính nó như những tín đồ sùng kính giáo chủ, ở đó những bi kịch, những hài kịch, những bi hài kịch những anh hùng ca, những vinh quang chói lọi và nỗi khổ trầm luân... diễn ra nhanh chóng và cũng kết thúc nhanh chóng, phong phú tươi rói và sòng phẳng hơn cuộc đời rất nhiều.

Tôi được giải thưởng về công trình vô lý hóa mọi thứ đang lo ngại nộp thuế thu nhập. Tôi đã chết dưới hang sâu khi chuyển hết hàm đạn ĐB 15 lên mặt đất chuyển cuối cùng thì trượt chân, cái hang sâu đã ngập nước, thế là tôi nằm dưới độ sâu mười thước nước hai mươi năm nay. Tôi không hề được gặp Ngọc sau những ngày kinh hoàng ấy, em đã dâng hiến sự trinh bạch thiếu nữ cho con đường. Tự tay mình tôi đã cầm ngọn nến của em, cây nến to đậm, màu hồng ngọc, trong veo và lung linh: Ngọn nến đã khô lại, còn một tí nóng, phía trên chập chờn xao động vòng khói hình ê líp như vừa cất lên từ ngọn lửa. Cây nến ấy còn dài, Hồng Ngọc ơi, anh định tìm

gặp em nói điều đó nhưng có lẽ sẽ khó và không biết em có còn quan tâm đến điều đó nữa hay không. Em cao xa quá, đành vậy. Diêm vương vừa đến đó, trong cái hầm nển đang cháy, trước anh chỉ có mấy phút.

Tiếng rao mất hút khúc cuối, lẫn trong tiếng xe máy phân khối lớn và tiếng nhạc các vũ trường, của các quán cà phê tàng hình. Gió đêm từ mặt phố hắt lên tán cây ào một tiếng rồi lặng ngắt. Một dấu lặng tròn. Tiếng tí tách dịu nhẹ trong lùm cây, như tiếng lá rụng khỏi cành, cũng giống như tiếng sâu cắn lá. Tán cây bằng lăng, lá đỏ như máu, hình một cái ô rách. Người tôi rậm rức, mắt hoa lên, chân tay ngứa ngáy, cứ muốn cầm cái gì phang cho chùm đèn xanh đỏ trên cái cửa hotel đóng đánh kia thành cám. Xanh đỏ, xanh đỏ, xanh đỏ... loạn cả lên, cuộc sống đâu có tráo trở nhanh đến như vậy. Màu xanh: Hoab hot, màu đỏ: Inh el. Trời Phật, Diêm vương, Hà bá ơi, các vị có tập trung lại hội chẩn cũng bó tay, đổ ai hiểu được những ký hiệu ngôn ngữ ấy nói điều gì.

Vâng xin hãy đọc, đừng chờ nó hoàn chỉnh, không có, người ta không bao giờ có sự hoàn chỉnh. Vật thể tồn tại một nửa và nửa khác chưa xuất hiện, nghĩa là còn ở trong hy vọng. Một nửa có trong hiện tại thì nửa khác ta phải chờ trong tương lai; hoặc một nửa là hiện tại thì nửa khác trong quá khứ. Những chữ elinh có sự ám ảnh, chế ngự và cuốn hút như nhan sắc phụ nữ đối với tư tưởng con người, từ quân tử đến tiểu nhân. Cái gì số phận cũng na ná như nhau, hiện tại một nửa, quá khứ (hoặc tương lai) một nửa khác, chính thể tồn tại trong lịch đại chứ không trong đồng đại, trong cùng thời gian, vật thể bị vỡ ra hoặc người ta đập cho vỡ ra, để một nửa xanh và một nửa đỏ.

Khi nào gặp lại Hồng Ngọc, tôi sẽ nói với em rằng: Cuộc đời của hai đứa ta đều bị vỡ ra, tình yêu cũng vỡ ra, hôn phách, vô thức, ý thức cũng vỡ ra. Hiện tại, một nửa anh, một nửa em, một nửa mối tình, một nửa tôn giáo,

một nửa thiên đường. Hiền thực hay lãng loạn, anh hùng hay tiểu nhân đều ra đời dưới dạng một nửa.

Lần trước cô gái ấy chẳng hề bận tâm gì đến câu chữ bán phần, chủ nghĩa bán phần thời thượng của thiên hạ. Mặc kệ mọi lý thuyết, cô xúc động một cách chân thành, sự hưng phấn bùng lên như lửa, say đắm cuồng nhiệt như giông bão, cô không kiêu cách giả dối, vất cái cao đạo mùi nước hoa xuống gầm giường. Cô không hỏi tôi là ai hoặc là gì như bọn người lúc nhúc trong các phòng lạnh, cô đến với tôi như cơn gió, biến tôi thành tờ giấy và cho cuốn theo trận cuồng phong. Cô khoáng đạt, phóng túng và đầy kịch tính, dung đưa và dào dạt, một chút gái bán bar, một chút mệnh phụ.

Cuộc giao hoan của ẩn tượng, có biên độ giảm dần... "Nếu Cain được bảy lần báo thù thì Lemec sẽ được bảy mươi lần báo oán", hình như trong Sáng thế ký. Những con số bảy của Kitô giáo bí ẩn và tại sao không gấp mười lần mà gấp mười một lần? Tôi nhớ lúc ấy chiếc đồng hồ trên nóc vòm Hoabinh hotel, chiếc kim giây nhảy cóc từng bước, cũng chỉ 11 giờ 7 phút, đúng giờ tý canh ba. Hoặc giờ Ngọ, lối tư duy nhị nguyên ấy về ngày và đêm làm cho tôi mung lung.

3. Đám lá khô trên ban công nhà hàng xóm xào xạc, tấm màn gió màu xanh có lỗ thủng khê xao động. Hai con chim câu của lùm cây bên kia ngã tư thường bay đến với tôi vào giờ này. Bốn con mắt tròn xoe nhìn tôi như nhìn Đấng tối linh, rui quá, hôm nay tôi không có mẫu bánh mì nào. Đám người bán hàng rong, đánh số đề, bán xổ số, móc túi, chạy hàng, lừa đảo, nhưng nhúc trên hai bên hè phố, ăn mặc cấp tiến bậc nhất, tư tưởng vô chính phủ, tín ngưỡng báỉ vật giáo nhưng lại có nét mặt của quyền uy.

Cô gái của cuộc hò hẹn, một tiên nữ đã xuất hiện...

Tôi nhìn đồng hồ, 11 và 11. Hai đôi mắt trong veo chờ đợi bánh thánh của Đấng tối linh nhưng không có gì, đã bay vút đi. Đã muộn hay đúng giờ, chào em, thời khắc của tôi là thời khắc của trần gian, nó không có ý nghĩa

gì cả. Anh chờ em à? Cô gái nói và ngồi vào lòng tôi, đưa tay quàng qua cổ tôi. Tôi ngửi thấy mùi nước hoa dịu bay từ mái tóc óng mượt của cô gái. Nét mặt cô linh động hơn lần trước nhưng người cô vẫn lạnh toát như thân xác của ma quỷ. Tại em đi xa quá, cô nói để thanh minh. Ở đâu? Anh mà cũng hỏi à, chóng quên thế. Cô khẽ thở dài và vòng tay của cô lỏng ra. Tôi sững sờ nhìn cô và không nhớ gì hết, má cô không có sắc hồng, trắng bệch như thạch cao. Tại sao em không ở gần mà lại ở xa thế và lúc nào em đến cũng mệt nhọc và lạnh toát. Em nhớ anh, em phải qua bao nhiêu nỗi gian truân mới gặp được anh. Em cứ như là ma ấy, lạnh mà lại ấm. Sao anh biết?

Tôi chỉ đoán thế thôi, không biết gì, nhìn thấy đôi mắt đen láy ấy tôi cứ nghĩ em là Hồng Ngọc, trước mắt chỉ thấy một đàn đom đóm bay. Anh nói liều thôi, anh bói bài tây ấy mà. Anh thấy một con suối và một bầy kiến trong cỏ bãi. Những con kiến khi kiếm được mồi chúng khua đôi chân bé tí lên.

Cô gái không tỏ ra vui như lần trước, cô lặng lẽ thở dài, hình như có điều gì đó mà cô không muốn nói. Tôi an ủi cô bằng cách đặt một cái hôn nhẹ lên môi cô. Cô ưỡn người lên đẩy tôi ra, nũng nịu, ánh mắt cô đã cháy lên.

Anh không nhận ra em thật ư? Tôi choáng váng cả người, là ai mới được chứ? Tôi cúi xuống thật gần, nhìn sâu vào mắt cô, một dải rừng và một cô gái tuổi thiếu nữ mê hồn. Cô gái quay lại, lúc này người cô một nửa đen, một nửa trắng, tích tắc sau nửa dưới lại là màu trắng còn nửa trên là màu đen của mái tóc xõa ra che kín khuôn ngực trần. Thấy chưa, vật thể bao giờ cũng tồn tại bằng hai nửa đối lập. Vũ điệu thoát y của thiên đình, chao ôi, dong ngân hà lung linh huyền diệu của lúa đôi. Tôi xòe đôi cánh bay lượn và khẽ chạm vào phần bụng cô gái. Tôi hít thở căng lồng ngực luồng gió ấm. Bụng tôi nóng hầm hập, nhức nhối đến nỗi khó thở. Cô gái cũng đang bay. Tôi rũ rơi những chiếc lông vũ và nhìn chăm chăm vào đôi mắt như có khói của em. Vả, Adam và vợ, cả hai đều trần truồng mà không

hề hồ thẹn. Đây không phải là địa đàng, không phải là cõi hoang sơ, mà là phố, một dãy phố đầy những hàng ăn, hàng quần áo cũ mà tổ chức từ thiện thế giới cho đồng bào bị thiên tai, hàng điện tử và những người bói toán. Loài người đã kíp sinh sôi đông đúc như đàn kiến, yêu nhau như kiến và cắn nhau hiệ đại hơn kiến... Một dòng thác tung bọt như đám khói, bạn bè Hồng Ngọc trong trung đội nữ tắm ở đó vào những buổi chiều đi gùi đạn về. Tôi hôn lên khoảng ngực trắng ngần, lên cái khe giữa hai lèn đá. Mặt đất nóng lên và rung chuyển, sự rung chuyển của sự sống. Dòng nham thạch từ trung tâm phóng ra theo hướng ly tâm. Cô gái hét lên dữ dằn: Không được, không được, không được... anh sẽ chết, anh sẽ chết và cô khóc một cách đau đớn thê thảm.

Không lẽ đó là tiếng sấm giữa cơn giông, sự va quệt giữa hai sa thạch trong từ trường ai oán và đau xót. Cô gái run lên, ánh mắt vô cảm hoang vắng như cánh đồng hoang. Tôi bật dậy xé tan tất cả quần áo chần chiếu, đập vỡ những gì có trong phòng. Anh rút đi hoặc là anh giết em đi, giết đi còn sung sướng hơn. Tại sao anh lại dã man và độc ác đến thế kia chứ? Thế mà tuần trước anh leo lẻo nói em là một nửa cuộc đời anh, là giấc mơ của anh, là... là... Tuần trước nào, trời ơi, tôi đâu biết em tuần trước?

Cô gái khóc rưng rức, nghẹn ngào, tức tưởi. Nỗi đau này ở đâu, của quá khứ hay của tương lai, hoặc có thể của một giấc mơ nào đó. Hai tay cô quàng lên đầu gối, đầu gục vào cánh tay trần, mái tóc huyền diệu xoa trên tay như một tấm khăn voan. Tuần trước, tuần trước của cô, nghĩa là lúc nào? Tuần trước của cô gái, cũng có thể là khúc xạ của những năm tháng ngọt ngào nào đó. Nhưng quả thật, tôi đã nói với Hồng Ngọc đúng như thế, khi chúng tôi gùi gạo về nghỉ chân bên suối và cố ý chờ cho mọi người về trước để gặp riêng nhau. Tôi đã nói với Hồng Ngọc đúng như thế khi tôi đặt lên cặp môi mọng của em cái hôn đồng trinh của cả hai đứa. Tôi đắm say em, em là những gì tôi có...

Nhưng cô là ai, là ai, người hay thánh thần? Cô gái đã thôi khóc, những vệt nước mắt trên má đã khô. Anh không nhận ra em phải không, quên mất người mà anh yêu rồi phải không? Đôi mắt đen láy ngược lên nhìn xoáy vào tôi thách thức. Tôi rụng rời chân tay và không thể thốt ra được một tiếng. Ôi Hồng Ngọc, Hồng Ngọc... tưởng em đã chết rồi kia mà, chính anh đã hái hoa rừng rắc lên mộ em trong buổi chiều lá cây sau sau đổ vàng.

Nhưng em yêu anh, em nhớ anh, tình yêu đâu có chết. Em đã khắc khoải đau khổ, em tìm kiếm anh khắp nơi. Em muốn chúng mình có một đứa con để em khỏi cô đơn, em muốn anh san sẻ cho em chút ít hơi hướng sự sống và anh đã không từ chối. Anh đâu nỡ từ chối em. Ngày xưa em thường thẹn thùng giấu đôi má ửng hồng vào ngực anh và nói trái tim anh đang hát một tình khúc thiên thần. Em thật đáng quý trọng, mà em cũng chẳng già đi tí nào, em vẫn trẻ con như ngày ấy, tại sao thế? Vì anh còn yêu em, vì chúng ta còn yêu nhau. Em khao khát được gặp anh, muốn nhìn thấy anh dù chỉ một thoáng, muốn biết anh sống thế nào, buồn chán hay vui vẻ... Thế mà chính em vừa nãy đuổi anh quày quật, rồi khóc nữa. Mà anh thì đâu ngờ được ngồi bên em, được sống những giờ phút thần tiên của tình yêu với em?

Cô gái lạ, không phải, bây giờ là Hồng Ngọc của tôi, đứng bật dậy, lao vào vòng tay của tôi như cơn gió và em lại khóc một cách tủi hờn đau đớn. Giá như có một tiếng sét, có một trận bom... Cánh rừng đang trút lá mà mùa thu còn xa, còn ở dưới đồng bằng hay miền biên ải, xa lắc. Ngực tôi lạnh như chạm vào nước đá. Ngọc ơi, người em lạnh quá rồi, thôi đừng khóc nữa. Có phải anh trách gì em đâu, anh chỉ nói vậy thôi.

Nhưng anh đâu biết em đã hại anh, em tìm gặp anh tức là anh sẽ chết, anh đã truyền hết hơi ấm sang em, truyền sự sống sang em... Anh sẽ chết phải không, nhưng anh sống để làm gì nếu không có tình yêu của em. Không được, anh sống thì tốt hơn, anh có gia đình, bạn bè, sự nghiệp, anh

đâu phải là người đàn ông hèn. Nhưng sống mà không có tình yêu của em thì... Không, đàn bà chúng em dám chết cho tình yêu thì có, nhưng đàn ông thì không, chẳng hề có. Có lẽ hôm nay mới có một anh, anh sẽ bị chết đấy, chết cho tình yêu của em. Em dọa anh đấy à? Anh có sợ gì đâu, vô nghĩa. Em thử sờ vào ngực anh xem, cũng đã lạnh như người em rồi...

Tôi nhìn lên bầu trời, cảm động vì những lời bộc bạch của Ngọc. Có một vầng ánh sáng trắng lóa trên đầu, là mặt trời và cũng là mặt trăng. Tôi nhìn thấy những ngọn nến đang cháy trong hầm, như tôi đã nhìn thấy trong giấc mơ. Ông tôi bảo, khi người ta nhìn thấy việc đời diễn ra như trong mơ là điềm xấu. Có lẽ thế, có lẽ Hồng Ngọc nói đúng, dù sao Hồng Ngọc cũng là người từ thế giới bí hiểm của em, giấc mơ đã thành cuộc đời, có điều kỳ diệu nào hơn thế đâu?

Tôi muốn xiết chặt lấy tấm thân mảnh dẻ của Hồng Ngọc và sẽ hôn nàng lần cuối nhưng Hồng Ngọc đã không còn ở đây nữa.

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Cuộc Chia Ly Trong Chiến Tranh

Tôi quen Hân là do Hân tự tìm đến tôi bởi lý do rất riêng... Anh tìm đến tôi, tự giới thiệu là anh có chút kỷ niệm riêng ở Thọ Kỳ, cái xóm nhỏ của tôi, theo lời anh là mảnh đất thánh trong tim anh. Hóa ra cái mảnh đất nhỏ nhoi của làng tôi, nằm kẹp giữa hai nhánh sông là nơi bao nhiêu năm nay anh tưởng nhớ và khắc khoải. Anh muốn tìm về đất ấy một lần, dù chỉ chốc lát trong cuộc đời mình, nhưng điều đó đến nay, anh vẫn chưa thực hiện được. Mãi đến kỳ này, nhân một chuyến điền dã, anh mới có dịp. Ý muốn thì nóng bỏng, nhưng anh lại sợ mình có thể bị "sốc". Về đấy tức là trực diện với một mảnh cuộc đời mình. Vì vậy, cũng theo lời anh, trước khi đặt chân đến, anh muốn xem Thọ Kỳ có gì thay đổi, người xưa, cảnh cũ còn không?

- Anh ở Thọ Kỳ vào thời gian nào?

- Ngày ấy người ta bắt đầu khởi công đào con sông Minh Tân. Tôi ở đơn vị pháo bảo vệ bến Tam Sa.

- Thế thì ngày đó tôi cũng đang ở bộ đội. Tôi về thì con sông đã đào xong, bến đò Tam Sa cũng có một cây cầu tạm. Bây giờ vẫn thế, không có gì thay đổi nhiều. Dân đi kinh tế mới một số...

- Ngày đóng quân ở Thọ Kỳ tôi có quen một người con gái. - Hân bắt đầu thú nhận. Tôi hiểu vì sao Hân ngập ngừng.

- Anh ấy à? Với ai? - Tôi nhìn anh với lòng thương mến thành thật, vừa chờ đợi, vừa khuyến khích.

- Người con gái đó là Hà Thanh... Anh có biết không, bây giờ cô ấy ở đâu?

Lòng nhiệt thành và sự thông cảm với anh ở trong tôi bỗng như biến thành nước, nước tràn đến đâu tôi ớn lạnh đến đấy. Trời ơi, thì ra con người này? Những niềm vui và nỗi đau trong những lá thư của Hà Thanh gửi cho tôi, hóa ra là từ đây. Trong lòng tôi gợn như có tiếng kêu như vậy, nhưng còn để xem câu chuyện như thế nào từ phía Hân. "Bây giờ cô ấy ở đâu?" - tôi phải trả lời như thế nào nhỉ để Hân khỏi thất vọng mà chuyện thì anh chưa nói. Tôi đắn đo một lát rồi bảo:

- Lâu lắm tôi không gặp cô ấy, tôi ít về nhà và cũng không biết cô ấy ở đâu, còn ở làng hay đi lấy chồng. Chuyện như thế nào hả anh? Một lần tôi về phép có nghe nói Thanh có yêu một anh bộ đội.

- Người ấy là tôi. Thú thật, tôi bây giờ mới đủ bình tĩnh, đủ tỉnh táo để suy ngẫm về tất cả, để đánh giá lại tất cả...

Tôi mắng cho Hà Thanh một trận nên thân - Hân kể - ngay cái hôm chưa quen cô ta, thậm chí chưa biết tên cô ta là gì. Trận địa tôi được lệnh chuyển sát vào khu vực có những cái lò gạch cũ - những lò nung phần trên đã vỡ nhưng màu gạch vẫn còn đỏ. Đạn pháo cũng được chuyển từ ngôi đình làng ra xếp tạm vào trong các lò gạch đó, vừa phân tán, vừa gần trận địa. Đoạn đường không xa nhưng gập ghềnh và trống trải, các cô dân quân hỗ trợ cho trận địa cứ đi tùm lại, mà nguyên tắc là phải đi thực xa để dễ tránh bom. Trong đó có hai cô cao cao, hình như họ có sức hút gì đó mà không thể tách nhau ra được, vừa đi vừa nói chuyện, cười đồ ngả đồ nghiêng, coi cái chết không ra cái gì cả. Máy bay cứ lượn trên đầu không ngớt. "Các cô chú ý vào, bom nó không nổ gì các cô đâu". Tôi đã bực bực và giọng nói hơi gắt lên rồi. Thế mà các cô cứ như không, còn lè lưỡi ra nháy nhau. Bất ngờ hai chiếc máy bay lao qua. Tình thế có thể không ổn, máy bay có thể quay trở lại, chúng quần cho độ vài tiếng và tất nhiên bom xuống. Đạn đang đổ rải rác trên đường và công việc có thể không dứt điểm

được. Nhưng cũng may, máy bay không quay trở lại, chúng tôi thu dọn được gọn cái hầm thứ nhất. Bắt đầu chuyển đến cái hầm khác, tôi nghĩ cần phải có mấy ý kiến để chần chừ lại. Tôi nói với tất cả: "Đây là chiến đấu, đạn còn nhiều mà đường trống trải, chúng ta đi thưa ra. Nếu cứ đi tùm lại cho vui thì ta đi chơi. Ai muốn đi chơi thì nghỉ hẳn, chứ như vừa rồi là rất nguy hiểm, cũng may chưa xảy ra việc gì đấy". Tôi còn lảm nhảm gì nữa nhưng không còn nhớ và nghĩ lại cái giọng khô đanh của tôi mà thấy xấu hổ. Nói là nói với tất cả nhưng tôi nhắm vào ai thì mọi người đều biết. Hai cô gái ngượng chín cả mặt.

Không may một tai nạn xảy ra cho tôi vào cuối buổi, khi tôi kê lại mấy hòm đạn, vô ý thế nào bị giập hai ngón tay. Lớp da phía trong bị bong hết, rất đau. Quân y khám cho tôi và khi thấy không ảnh hưởng gì đến xương, băng xong cho tôi về trận địa. Ngay buổi chiều các cô dân quân ra thăm tôi hết lượt, nhưng không có hai cô bị tôi giết. "Thật đáng đời" - tôi rủa thầm mình như vậy. Không mong gì hai cô ra thăm tôi nhưng tôi thấy cần phải gặp, tôi đã nói những câu hơi quá với họ. Buổi tối tôi họp phân đội, nhắc nhở công việc trong ngày, phân công công tác ngày mai, song vì tay đau quá không đi kiểm tra nữa mà về lán ngay. Trong lán, ánh đèn dầu nhỏ soi rõ một cánh vai tròn lẳn và mái tóc thề. Cô gái đứng dậy ngượng nghịu chào tôi và nói ngay: "Buổi sáng em vô ý làm anh bực, anh đừng để bụng giận bọn em. Cứ tưởng anh phải đi bệnh xá...". Tôi cảm động và thật lúng túng không biết nói sao. Lúc đó mọi người đã về. Câu chuyện trở nên ồn ào và vui vẻ, và cho tới khi cô về thì tôi mới lúng búng được một câu cảm ơn. Thế rồi ngày hôm sau Thanh ra và bắt tôi để cô thay băng. Giọng Thanh có âm vang đặc biệt, không lẫn với ai, ấm và mịn. Đôi mắt tròn, đen láy, hơi to so với khuôn mặt cô, nhưng rất ưa nhìn. Trước đôi mắt đẹp ấy, lòng kiên nghị của tôi như biến mất và tôi tuân lệnh một cách ngoan ngoãn. Sau lần đó, cô trở thành bác sĩ riêng của tôi, cô thay băng, cô an ủi và khi thuốc kháng sinh thiếu, cô đi tìm các thứ lá tiêu độc, tự sắc lấy rồi đem ra ép tôi uống. Và điều này nữa tôi thú thực là một tính xấu của tôi: Khi Thanh đòi giặt quần áo của tôi, tôi đã không từ chối. Cô chăm sóc tôi như một người

em gái. Tôi đã sống trong một thực tại tình cảm nửa vời: chưa phải là yêu nhưng hết sức cảm. Và con mắt của tôi đã phô diễn một cách vụng dại thực tại đó.

Cho đến một hôm, trời hơi lạnh, ba pháo thủ đang ngồi trong một cái hầm nổi quanh bếp lửa gặm những bắp ngô non vừa nướng xong. Chợt có tiếng gọi của Thanh ở phía ngoài. Hai cậu pháo thủ rất nhanh, quăng những bắp ngô nướng và giật cả bắp của tôi đang gặm vào cái mũ sắt, giấu xuống gầm chõng. Chỉ trừ mấy bắp chưa nướng để nghiêm chỉnh trên hòm đạn. Thanh và hai cô nữa ghé vào, họ vừa đi cứu xe trở về. Nói chuyện một lúc, chợt Thanh ngẩng mặt lên, hít hít cái mũi hếch trông rất láu:

- A, có mùi ngô nướng ở đâu ấy nhỉ? Hay là có bắp nào cháy rồi?

Thanh nói và nhìn tất cả một lượt. Tôi bấm bụng nhin cười.

- Có ngô bọn mình định luộc nhưng chưa có nồi. Nếu mọi người đồng ý, tôi sẽ luộc ngay. - Một cậu pháo thủ nói.

Hai cô bạn của Thanh quay lại truy cậu pháo thủ kia:

- Nhất định các anh ăn ngô nướng, còn "sĩ", mồm còn đen như chó lục nồi kia kìa.

Các cô cười ré lên, đấm lưng nhau vì cái câu lỡ mồm kia. Quả thực, khi ngọn lửa hắt lên thì không những mồm mà cả má, cả cằm của ba đứa đều đen nhem trông đến phát xấu hổ lên. Tôi lấy một tờ báo cuộn tròn lại như cái ống ghé vào tai Thanh nói thầm: "Có ngô nướng trong mũ sắt nhưng đừng để lộ là anh nói". Thanh nghe xong cười như nắc nẻ, cô giả vờ tìm lung tung một lúc rồi lôi tuột cái mũ sắt ra. Nhìn những bắp ngô đang gặm dở, các cô bò lăn ra cười. Thế là bữa tiệc ngô nướng đã diễn ra một cách hào hứng. Đang ăn, Thanh làm như tôi, cuộn tròn tờ báo nói thầm qua cái ống vào tai tôi: "Có gói táo để đằng sau lưng anh nhưng anh phải bí mật. Quả cam là phần riêng anh. Hai "con mụ" này ranh lắm đấy, nếu biết

nó sẽ phát thanh cho cả xóm nghe". Hai cô bạn của Thanh cũng không vừa, cũng cầm "ống nói" ghé vào tai Thanh nói cái gì đó. Thanh nói lại với tôi: "Nó truy em đã nói gì với anh. Em bảo là hỏi anh có phải chúng nó cho anh ngô không. Nó cãi". Tôi thầm phục Thanh thông minh. Như dây chuyền, cuộc nói chuyện bằng điện thoại ống giấy diễn ra rất say sưa. Đến khi Thanh nói với tôi: "Em phải về đây, muộn rồi!". Tôi mới nghĩ ra cơ hội may mắn của mình. Tôi bảo Thanh (tất nhiên là nói thầm vào tai nhau): "Anh muốn nói với em một chuyện quan trọng". "Chuyện gì thế? Đang còn ngô tươi à?". "Không". "Hay là anh sắp chuyển". "Không, anh muốn lấy em". Thanh bị bất ngờ, nín cả thở rồi Thanh nói: "Bỏ thế!". "Em không muốn lấy anh à? Chốc trở lại cho anh gặp một phút". Thanh không trả lời và nói to lên: "Anh Hân này, anh có cuốn sách gì cho em mượn một cuốn". Tôi cũng nói to: "Có Cây phong lan", "Chốc cho em mượn". Lát sau thì các cô ra về. Tôi tiến họ một đoạn, rìa làng là bãi phi lao thưa thớt, vừa mới trồng. Tôi đứng ở đó chờ Thanh trở lại, vừa lo lắng, vừa hồi hộp. Thanh có trở lại không? Người con trai nào trong đời cũng có những phút cheo leo như thế, như đứng bên cạnh một vực thẳm với những nỗi thấp thỏm thót cả tim lại. Những giây phút ấy tôi gọi là điểm nén hoặc là nói ra, hoặc là không bao giờ nói cái câu bộc lộ lòng mình. Và khi đã nói ra, những phút chờ đợi cái "thông tin phản hồi" đó cũng thật là khổ sở. Tôi đã chờ mười phút, Thanh vẫn mất hút. Chắc Thanh đã về ngủ, hoặc các cô đang đứng lại ở cái ngõ xóm nào đó đang bình luận và cười với nhau về những cái mồm ăn ngô nướng mà không hề nghĩ có tôi đứng chờ ở đầu bãi. Thanh có thể không để ý đến những lời tỏ tình của tôi, cô đã quên, và không hề biết đằng sau lưng mình có một trái tim đang hướng về cô, đang chờ đợi và hy vọng. Nhưng tại sao Thanh lại chăm sóc tôi và ánh mắt cô đâu có hờ hững với tôi... Bỗng một bóng đen xuất hiện ở lùm cây. Bóng đen ấy rõ dần và chạy bổ về phía tôi. Tôi chỉ thiếu nước nhảy lên, hét lên, vung tay vung chân lên, tim tôi rung lên những hồi trống như trống tuồng... Cái cảm giác quý hiếm ấy tôi còn nhớ mãi cho đến bây giờ. Tôi dang hai tay đón Thanh và xiết chặt tấm thân mềm mại và ấm áp ấy vào bộ ngực rắn chắc của mình. Thanh dụi cái trán lạnh buốt vào má tôi, vào cổ tôi, còn tôi thì vừa hôn hển vừa

nói: "Thanh, anh yêu em, yêu mãi mãi...". Thanh không nói lời nào. Lát sau như choàng tỉnh, cô gỡ tay tôi ra: "Em phải về, tụi nó đang đứng chờ em ở đằng kia, chết thôi. Em bảo chúng nó chờ, để em trở lại mượn cuốn sách". "Ừ, để anh vào lấy cho em". "Anh ngốc ạ, chẳng biết gì cả. Cuốn sách ấy em đọc rồi!". Bất ngờ cô ôm lấy cổ tôi và hôn tôi một cái rất mạnh, rồi bỏ chạy.

Năm ấy, tôi chuyển vào Ngã ba Đồng Lộc, một tọa độ lửa miền Trung. Một trận đánh, tôi bị thương nhẹ vào bả vai. Vì một mảnh đạn tên lửa, chỉ bằng một tuần là khỏi nhưng tôi cũng biên thư cho Thanh biết. Chỉ báo cho Thanh biết thôi, thế mà không ngờ, một tháng sau, Thanh vào thăm tôi thật. Hà Thanh đã có lòng lặn lội bốn trăm cây số dưới bom đạn. Tôi vội vã lên trạm đón tiếp. Hà Thanh lặng đi nhìn tôi. Cái nhìn đó biểu hiện một cái gì có lẽ người đang yêu mới cảm nhận hết. Trong trường hợp đó, bất kỳ ai cũng có thể hãnh diện một tí khi có người yêu như vậy...

- Thế nhưng cuối cùng hai người vẫn không lấy được nhau. Vì sao anh lại không lấy cô ấy? - Tôi đành phải hỏi xen vào khi thấy Hân, dù gắng gượng lắm cũng không thể nói tiếp được.

- Vì tôi gặp một cô gái khác.

- Đẹp hơn?

- Không đẹp hơn nhưng hợp với cái hiện tại.

Tôi nén một tiếng thở dài và phải bỏ ra ngoài một lát cho đỡ căng thẳng, căng thẳng cho tôi chứ không phải cho Hân. Hóa ra con người mà tôi khinh bỉ hàng chục năm trước đang ngồi trước mặt tôi, đang thổ lộ niềm tự hào mà Hà Thanh đã đem lại cho anh ta. À ra con người này một thời Hà Thanh đã yêu thương tin tưởng...

Tôi trở lại và hỏi Hân:

- Ít ra cũng có một sự rạn nứt nào đó chứ?

- Có, nhưng tôi vẫn còn nguyên vẹn. Tôi yêu Thanh từ khi gặp cho đến bây giờ, lúc này, mười mấy năm yêu một cách dai dẳng và đau khổ. Tôi vẫn còn những lá thư Thanh gửi cho tôi, thậm chí tôi còn thuộc hết. Sự rạn nứt cũng chính ở lần Thanh vào thăm tôi.

Tôi đưa Thanh về trận địa - Hân kể tiếp - chỉ cho Thanh những mỏ mìn, đồi trắng hoa lau và hoa cỏ may. Thanh vừa bước theo tôi vừa ngơ ngẩn nhìn cảnh lạ. Cô gái ở huyện ngoại thành làm sao mà biết được những buổi chiều chim rừng về tổ, thác nước đổ trắng lèn đá. Hà Thanh xuýt xoa với cây cỏ, ngơ ngác trước một khúc suối lượn ẩn hiện.

- Trận địa ở đây bố trí như thế này hả anh? - Thanh nói với vẻ không hiểu.

- Khác hẳn ngoài kia, em thấy không?

Em không may vào đúng dịp tình hình căng thẳng. Trận địa anh mới chuyển vào đây cho sát mục tiêu. Ở vị trí này mới qua một trận mà đã thấy lộ ra ối cái bất lợi. Đánh rất khó, hiệu quả thì chưa biết nhưng dễ lộ. Và lại, chính ở đây hờ sườn, phía tây khó cảnh giới, nếu chúng vọt qua núi tập kích thì trận địa trở tay không kịp.

Tôi giải thích cho Hà Thanh. Hà Thanh đưa mắt đo bốn phía, như tính toán gì đó.

Hà Thanh vốn là cô gái hồn nhiên và trung thực. Cô vẫn có cái tính nhí nhảnh của trẻ con mà nhiều khi không nén giữ được. Có buổi đã hoàng hôn mà cô vẫn còn lang thang trên đồi hoặc lội bì bõm dưới suối. Đôi khi cô còn ngắt những bông hoa lạ ép vào sổ, tuy kín đáo nhưng tôi vẫn biết. Hôm ấy chào qua loa mọi người rồi tôi phải dẫn Thanh vào gửi nhờ nhà một người quen cạnh đó. Hôm sau tôi không vào thăm Thanh được, suốt cả một ngày ùng oàng. Khói bom và đất một màu, không thể dứt ra một lúc

nào. Buổi chiều còn ác liệt hơn, trận địa không còn sự chủ động tấn công nữa mà gần như là phải chống đỡ. Tổn thất hôm đó khá nặng, bảy pháo thủ hy sinh, một khẩu pháo bị hỏng. Đến bây giờ thì tôi ý niệm rõ ràng phương án chuyển trận địa sát ngã ba đã bộc lộ nhiều mặt yếu - cái ý mà tôi mới cảm nhận mờ mờ đã vô tình bộc bạch với Hà Thanh hôm cô mới vào. Đến chiều mới ngót tiếng súng. Bộ đội lau vũ khí còn cán bộ hội ý rút kinh nghiệm và giao ban ở tiểu đoàn. Khi đi qua chỗ Hà Thanh ở nhờ, nhân tiện cả đại đội trưởng và chính trị viên cùng tôi rẽ vào thăm Thanh. "A chào cô dâu". Đại đội trưởng vừa reo lên chào vừa nháy mắt với tôi - anh là người độ lượng và cởi mở. Thanh đỏ mặt tía tai nhưng cũng nhanh nhẩu rót nước mời khách và vẫn giữ được vẻ tự nhiên đáng yêu. "Vô đây cô thấy thế nào?". "Vào đây em thấy ác liệt quá, đúng là toạ độ lửa, anh ạ - Hà Thanh nhanh nhẩu trả lời. - Riêng ngày hôm nay em đã chứng kiến bảy pháo thủ hy sinh". Đại đội trưởng vẫn hỏi như thăm dò: "Có chiến đấu có hy sinh chứ? Thế Hà Thanh có sợ không?". "Sợ chứ ạ! Em hết cả hồn, chân tay cứ run bần bật cả lên...". Lúc ấy trong bụng tôi cũng đang hết cả hồn vì Thanh. Sao Thanh lại trả lời như thế nhỉ, tôi rất lạ. "Này, mấy hôm rồi tôi thấy Thanh đi hái hoa rừng, chắc Thanh thích phong cảnh ở đây lắm nhỉ?". Đại đội trưởng vẫn vui vẻ hỏi với cái giọng như trêu chọc vậy. "Ôi, phong cảnh ở đây thì tuyệt vời - Thanh reo lên một cách vô tư - Hoa cứ đỏ rực bờ khe, đẹp ời là đẹp". Tôi lo lắng hết nhìn Thanh lại nhìn đại đội trưởng, rồi sau cùng nổi thất vọng làm nguội lạnh tất cả.

Từ này chính trị viên ngồi yên giờ chợt hỏi: "Ở ngoài kia cô có vào tự vệ không?". "Có chứ ạ. Em cũng là một pháo thủ kỳ cựu nhưng là pháo nhỏ thôi. Pháo nhỏ bọn em không dám bố trí sát mục tiêu như thế này. Nhất là mục tiêu lại bị cảnh vật che khuất quá lớn thì sẽ bị hở sườn, dễ bị tập kích và chắc chắn là hiệu quả kém. Anh Hân em nói như thế đấy các anh ạ, có đúng không hả anh?".

Khi giao ban xong, chính trị viên đập vào vai tôi: "Cậu có người yêu như một công tước tiểu thư ấy". Câu nói ấy làm tôi đờ đẫn cả người. Ôi, cái

gì theo sau mỗi ác cảm ấy?

Buổi chiều, tôi tìm vào chỗ Thanh ở nhờ. Đã sẵn bực tức trong người, tôi không giữ được sự tế nhị nữa. "Em trả lời cấp trên của anh gốc không chịu được? Ai ngờ em lại ngây thơ đến cái nỗi ấy". "Vì sao anh lại thế?" Thanh hiếng mắt ngạc nhiên. "Còn vì sao nữa? Em không khôn ngoan tí nào. Dù em có sợ run lên thì trước cấp trên của anh, em cũng nên trả lời như thế nào chứ? Trời ơi? Hậu quả là người ta sẽ đánh giá... và anh..". "Nhưng chính anh đã nói như thế! Mà em thấy anh nói đúng". "Nhưng anh nói với em, nói riêng với nhau chứ không phải nói với chính trị viên. Em hiểu không?". "Em không hiểu...". Không hiểu, không biết Thanh nói thật hay nói bướng. Nhưng mà quả thật có một việc mà Thanh không hiểu được mà tôi cũng không biết nói như thế nào cho Thanh hiểu được.

Ngày đó tôi đang là đối tượng sắp kết nạp vào Đảng. Chi bộ có ra nghị quyết là đánh phải có hiệu quả cao, phải dũng cảm, muốn vậy thì phải đưa trận địa vào sát mục tiêu. Phương án vừa được triển khai xong, chính trị viên đang động viên bộ đội chiến đấu. Thế mà tôi lại có thể có một ý kiến ngược lại, là đưa trận địa vào đó dễ hờ hững, ít hiệu quả, là dễ bị thương vong v.v. Dẫu thực tế hai trận vừa rồi đã lộ rõ điều đó đi nữa nhưng cái tình thế của tôi không thể nói thật...

Tôi làm sao giải thích cho Thanh hiểu được điều đó. Cô đang không hiểu. Cuối cùng như một kẻ hèn nhát tôi đành nói, nói như một kẻ hấp hối. Thanh trở mặt lên, không hiểu cô sợ hãi điều đó hay sợ hãi cái gì:

- Với anh, còn em... Thế em cũng không được nói những điều em cho là đúng à?

Tôi không thể trả lời. Thanh đăm đăm nhìn tôi, rồi cô hiểu tôi đang như thế nào. Tôi bất lực, khốn khổ và thất vọng. Nhưng tôi còn tàn nhẫn hơn.

- Mai em nên về đi, về đi. Anh xin xe gửi em về tận nhà.

- Vâng, em đến hoàn toàn có hại cho anh.

Thanh trả lời tôi một cách cứng cỏi, còn ánh mắt thì xa lạ như chưa hề quen nhau. Sự biến đổi đó làm tim tôi đau nhói. Linh cảm thấy rõ ràng một điều gì chẳng lành, nhưng tôi còn biết nói sao! Thanh đã nói được cái điều mà lúc ấy tôi chưa nhận biết. Anh có thấy không... Còn trận địa của tôi ngày đó, chỉ đến ngày thứ năm thì đã bị đánh tơi tả, tôi bị thương nặng phải ra khỏi quân đội, nay một mảnh bom còn nằm trong phổi, thường vẫn nhức nhối. Âu cũng là một cái giá phải trả...

Tôi gửi Thanh về quê trên cái xe con của đồng chí tư lệnh về Bộ họp. Chiếc xe khởi hành lúc tờ mờ sáng. Tôi gửi Thanh mang về làm quà những thứ mà người lính có, cân đường, hộp sữa, hộp thịt, nhưng Thanh không nhận một thứ gì cả. "Anh còn phải giữ gìn sức khỏe mà chiến đấu, em ở nhà dù sao cũng dễ kiếm hơn". Thanh xếp trả lại cho tôi và nhẹ nhàng từ chối. Khác với hôm qua, Thanh rất âu yếm, dịu dàng và đôn hậu gửi lời chào không thiếu một ai, nhưng đúng như linh cảm của tôi, phía trước không còn bình yên. Thanh không còn nhìn vào mắt tôi nữa. Tất cả chỉ phô diễn bằng lời. Tôi biết khó mà dẹp yên được sóng gió phía trước trong mối tình của tôi. Nhưng vẫn cố vớt vát "Về đến nhà em cố biên thư cho anh ngay nhé. Còn những lời nói của anh hôm qua, có gì em hãy bỏ qua cho anh". "Vâng, chỉ sợ rồi anh lại trách em. Còn về nhà em sẽ biên thư, nếu không thì anh coi như em gặp cái không may dọc đường".

Tôi tái mặt đi vì đó có khác gì là lời vĩnh biệt. Giá như Thanh nói thẳng ra. Từ hôm đó tôi nôn nao mong đợi thư Thanh, mong vừa thấp thỏm. Nhưng không có thư, Thanh biệt tăm tích, mặc dù tôi có viết thư gửi đi. Tôi bị hàng trăm giả thiết giày vò, và cuối cùng tôi cũng nhận được một lá thư của Hà Thanh: "Ngày mai em đi thanh niên xung phong, đêm nay có mấy lời chào anh. Dịp thăm anh năm ngoái, em đã hiểu được rằng chúng ta không bao giờ hợp nhau được, anh hiểu cho em, điều đó xứng đáng với nỗi

gian lao của cuộc hành trình bốn trăm cây số trong chiến tranh. Em nghĩ rằng trong bất cứ cuộc chia ly nào, nữ giới cũng đau khổ hơn... Ngày mai em lên đường. Anh nhớ giữ gìn sức khỏe, mùa này gần sáng hơi lạnh, chỗ anh lại gần rừng, đêm nhớ đắp bụng kéo lạnh". Chỉ có thế! Hàng dưới sau chữ "Thân ái" có hai chữ ký Hà Thanh rất rõ. Tất nhiên, Thanh từ già tôi thật thanh thản. Để lại tôi vật lộn với sự khắc nghiệt của thời gian. Tuy nhiên câu cuối cùng như lửa nóng đã sưởi ấm lòng tôi trong nhiều chặng đường từ đó đến nay, giữ nguyên ở lòng tôi một niềm quý mến trân trọng.

- Giá như bây giờ anh gặp cô ấy thì cũng có ích lợi gì cho nhau đâu? Tất cả đủ rồi! - Tôi lại nói chen vào lời Hân.

- Chắc anh biết bây giờ cô ấy ở đâu? Chả nhẽ người trong xóm lại không biết? Lâu nay tôi cứ muốn biết tin cô ấy, muốn biết phần tiếp cuộc đời một con người biết coi trọng giá trị cái thật. Tôi còn muốn nói với cô ấy những điều chiêm nghiệm của tôi: Chính nhờ cô ấy, tôi đã nhìn rõ con người một thời của mình.

Thật ra, tôi biết Hà Thanh ở đâu. (Hết mấy năm thanh niên xung phong ở Trường Sơn, Thanh đi học đại học, nay là hiệu trưởng một trường trung học). Nhưng Hân gặp Thanh để làm gì nhỉ, có ích gì cho hai người không? Tôi nhắc lại với Hân một lần nữa là không thể biết được Hà Thanh ở đâu, nhưng ngay lúc đó tôi đã biết mình lỡ lời và phải hối hận. Tại sao tôi lại phải lo sợ cho họ, chính hai người, cũng như tất cả chúng ta đều có đầy đủ trách nhiệm trước cuộc đời cả. Tôi có quyền gì để chi phối họ? Hay chính tôi cũng nhận ra mình đang còn nhiễm nặng cái thói mà Hà Thanh căm ghét?

NƯỚC MẮT ĐỎ

Trần Huy Quang
www.dtv-ebook.com

Giọt Mưa Trên Lá

1

Tôi đang sống trong những lối mòn, sáng, trưa, chiều, tối, cơ quan, nhà cửa, những thói quen không bao giờ là pháp luật thành văn mà có sức mạnh như nước dội trên thác xuống, những tập tục mà màu sắc chói lọi như cầu vồng và những lễ thói dừ như miệng hùm. Tôi tưởng mình đang ở một nơi nào đó trong giấc mơ. Hàng cây sau sau thật duyên dáng, éo lá mà cường tráng, mùa đông không rụng lá nhưng đã ngả hẳn sang màu phớt vàng. Mỗi lần nhìn hàng cây sau sau, những chiếc lá hình trái tim có những chấm vàng sặc sỡ reo trong gió lạnh là tôi lại nhớ đến cánh rừng mỏng manh có cái lán của mấy đứa con gái bọn tôi ở. Lá cây đổ vào đến tận cửa, một chút gió nhẹ thoảng qua thôi là những chiếc lá vàng kia biến thành đàn bướm bướm, mùa thu không còn mấy nhưng mùa đông chưa kịp tới. Nhưng thôi, không lại sa vào những nỗi niềm bất tận, vô cùng mà ở đây cảm xúc của tôi cứ nhào nhoét như bùn.

Mùa nào đối với tôi cũng dài. Và ngày cũng như đêm, như mãi ở đâu xa, như tận miền thiên khải. Như cố tích, như nỗi nhớ của thời con gái chưa chồng. Lê thê, chậm chạp, không muốn cựa quậy nhúc nhắc gì nữa, nó cũng lạnh lẽo và vô lối như mùi văn hóa hãnh tiến. Tôi phảng phất nhớ Quỳnh Giao, con gái tôi, nó đã mười sáu tuổi theo những đứa bạn con nhà giàu đi chơi Trà Cổ.

Tôi không chờ đợi cái gì cả, sáng trưa, chiều tối, nhà cửa, cơ quan, nhàm chán như người ta ăn phải cháo thiêu. Tôi chờ đợi cái gì không? Có lẽ có, tôi chờ đợi tuổi già.

Sao tôi sợ sự lãnh đạm thế? Lãnh đạm của đồng loại, lãnh đạm của thời gian, lãnh đạm của phương thức sản xuất. Nhà vắng hoe, may nó chỉ có mười lăm mét vuông. Một bộ bàn ghế tiếp khách nhỏ, một cái giường, một cái tủ, một cái bàn viết kiêm luôn bàn trang điểm, đã choán hết mười mét, nếu không tôi sẽ tưởng mình sống giữa mặt trăng.

Mà sao các căn hộ đều giống nhau một cách lạ lùng. Này nhé. Hai mươi căn hộ của cái dãy này, hai mươi căn hộ nữa của dãy kia, và cũng hai mươi căn hộ của nhiều dãy nữa, mái đều lợp một loại ngói xi măng sóng, màu bạc phếch, loại màu tượng trưng cho sự khốn cùng, lỡ có sờ tay vào là nó tự mục ra thành cám. Tường ngăn giữa các cuộc đời với nhau đều xây loại tường mười, ở giữa có cái trụ to tổ bố. Và không có căn hộ nào có trần, từ dưới nhà nhìn thốc lên mái ngói và khi có giông gió, những hạt mưa được rơi thẳng từ trên trời xuống giường nằm.

Còn phía trước, mặt tiền, bất luận ông nào bà nào, nhà ai cũng được có một cửa chính, một cửa sổ, người so đo tính toán đến mấy cũng phải hài lòng về sự công bằng giữa những khung cửa ấy. Sự công bằng thể hiện cả ở những cánh cửa đều đóng không công phu gì lắm, tưởng như một người không biết gì về mộc cũng đóng được. Và vân vân cái giống nhau nữa.

Đấy là lúc đầu, mẹ con tôi được chia một gian, tôi thấy hai mươi phòng, cộng với hai mươi phòng, cộng với nhiều lần hai mươi phòng nữa, cũng y chang nhau đến mức buồn cười và đến mức rơi nước mắt. Đấy là lúc đầu, tôi còn cười được, về sau thì không thể cười được và cũng không thể khóc được.

Tất nhiên, sự giống nhau có tính thời đại ấy sẽ có rất nhiều cái lợi. Đầu tiên là sự phân phối. Cùng diện tích, cùng kiểu cách, cùng chất liệu và cùng hướng gió hướng nắng thì kén chọn làm quái gì, đâu chẳng như đâu. Cái lợi thứ hai là cư dân của nó được dịp hiểu biết nhau một cách tường tận, nhà ai hôm qua có khách, khách là người như thế nào... Dường như

cách bài trí tối ưu chỉ có một và ai cũng tìm được đến với nó. Cạnh cửa sổ là cái bàn trà, cạnh cái bàn trà là cái tủ, phía trong cái tủ là cái giường đôi...

Lúc đầu tôi rất xét nét và ác cảm với sự giống nhau đó, có khi tôn lẩn thẩn như kẻ dở hơi đi ngó nghiêng từng nhà, tìm sự khác nhau, tìm sự xê dịch khập khiễng giữa chúng nhưng tôi đã thất vọng và cứ phát khùng lên vì không trả lời được những câu hỏi mà mình tự đặt ra cho mình: tại sao mọi thứ lại cứ cố để giống nhau?

Quỳnh Giao xin mẹ đi một tuần, tôi bảo con thấy cần thiết ở mấy ngày thì con ở. Nói thế là bởi vì tôi rất hiếu tính con bé. Từ hai ba năm nay, tôi có một thói quen ngọt ngào mà không giống ai là nhìn ngắm con gái tôi lớn lên. Ngắm nó cười, ngắm nó đi, ngắm nó hành xử với bạn bè, ngắm cái chất con gái trong nó ngày một óng mượt để đo xem nước mắt tôi được một phần bao nhiêu của đại dương. Mẹ tở, nó giới thiệu tôi với bạn nó. Mẹ cậu trẻ và đẹp thế kia ư? Không, Quỳnh Giao còn đẹp hơn tôi nhiều, tôi mê nó, nó lung linh, kỳ ảo, nó nóng lạnh, ngang dọc đến tận cùng của nó, không chơi vơi và đạo đức giả như thế hệ tôi, hoặc như Nguyên, như mối tình của tôi và Nguyên, người đàn ông đã gây cho tôi những đau khổ như núi và cũng làm cho tôi yêu anh như núi.

Tôi ngồi vào bàn trang điểm, nhìn vào đôi mắt đen láy trong gương. Tôi mê hoặc đàn ông, biến họ thành con chó vẫy đuôi rối rít trước chủ và khinh bỉ bọn họ bằng đôi mắt. Đàn bà thường có đôi mắt đẹp, mắt tôi cũng như họ, đen láy và sang trọng. Nhưng tôi hơn họ, tôi rất hiểu mình, mắt tôi có tình hơn. Đó là ưu thế của tôi. Những người đàn bà khác, có lẽ cũng đẹp như thế, thậm chí đẹp hơn, nhưng ánh mắt của họ vô cảm, hoặc hời hợt, hoặc có màu sắc kinh doanh, có nhiều tham vọng về mọi thứ trên đời. Tôi chỉ thoa phớt một tý phấn lên má và một tý son lên môi, thể thôi, tôi vẫn là tôi nhưng đã đậm đà lên một cung bậc mới, đầy quyền uy, đầy ma lực. Thêm một tý mùi thơm của phấn, thêm một tý dung đưa biến ảo của giọng nói và bước chân, tự nhiên tôi sẽ là Nữ hoàng. Tôi thích làm Nữ hoàng

nhưng lại cực ghét đám thần dân bợ đỡ và quy lụy mà chính họ lại coi là một phương thức tồn tại cao cả nhất, một biểu hiện về ý thức vươn tới, cầu tiến, ý thức người cập nhật nhất, hiệu quả nhất.

2

Giờ này là giờ tôi rất buồn, hay bị những nỗi nhớ hành hạ, hay bị tổn thương, hay tủi thân vì sự trống trải và cô đơn, là lúc thấy lòng mình hoang dại, thông thốc gió lạnh và khăn tang trắng. Tôi sợ nhất những giờ phút này, khoảng giữa chiều, hơi trượt sang phía hoàng hôn một tý. Tôi đi ra phố không có mục đích gì ngoài mục đích khoe mình đẹp. Tôi thích những cô gái đẹp, nhìn xem, có mê ly không, đôi má phớt hồng, miệng bao giờ cũng như bông hoa hàm tiếu, mái tóc óng ả, bước đi dù không muốn làm dáng cũng thướt tha. Thời đại không có mỹ nhân là thời đại dịch hạch, những con bệnh hấp hối đã chối bỏ cái đẹp. Còn tôi, tôi mê những cô gái đẹp, họ biết gìn giữ những cái quý giá mà trời cho họ, thậm chí đa số trong bọn họ còn tỏ ra nâng niu chăm chút cho cái sắc đẹp của mình quá. Mà cũng phải thôi, họ chỉ có sắc đẹp là tài sản quý giá nhất, bên cạnh một cái đầu rỗng không, thì thử hỏi làm sao họ không yêu chiều mình được? Tuy nhiên có những cô gái thông minh nhưng họ lại là kẻ bất hạnh nhất. Cái cần mù mờ thì những cô gái thông minh lại nhìn ra tách bạch nhất để nói trắng là gì, đen là gì, hữu là gì, vô là gì, cái người ta cần che giấu, đậy điệm thì các cô lại lôi tuột nó ra giữa thanh thiên bạch nhật, gọi toáng toàng toang cái tên cúng cơm của sự vật, điều đó làm cho không biết bao nhiêu bọn đạo đức giả mất mặt. Trong nửa nhân loại là các đức ông chồng thì không ông nào chấp nhận mình kém thông minh so với vợ mình, bất tài vô hạnh hơn vợ mình, thế là các cú đòn thù bắt đầu tung ra, kẻ có gan thì dấm, kẻ không có gan thì bỏ đi lang thang hoặc lao vào các quán rượu rẻ tiền để say và để nói cho vơi nỗi ấm ức tích tụ trong lòng.

- Chị uống gì?

Tiệm cà phê thật ấm, tách biệt hẳn với thế giới bên ngoài. Ngoài kia là gió, là rét, vào đây thấy lòng lắng lại, giống như con thuyền đã tìm được chỗ ẩn nấp, sóng và gió đánh tới cả bốn bên, người thuyền trưởng rách nát cả hy vọng đã trở thành quá khứ. Tôi chọn một chỗ ngồi cho thích hợp với thân phận nhỏ mọn của mình và tránh được sự quấy rầy của những cặp mắt phàm tục, đó là một góc về phía đường, gần lò sưởi, đối diện với cửa ra vào, lại có thể tha hồ nhìn ngắm cái thác nước nhân tạo. Đó là một mảng tường ghép đá ong xù xì, dưới chân là cái bể nước được tạo dáng như một con cá sấu trong đó có hòn giả sơn, cây cối được trồng trong chậu nhưng hết sức rậm rạp. Nước trong bể trong veo, được thoát ra một đường nước nào đó không nhìn thấy. Cái khác lạ của bể nước làm cho tôi thích thú là từ trên đỉnh cao của bờ tường đá ong có một dòng nước hình nan quạt đổ xuống bể, dòng nước không mạnh vì Hà Nội đang thiếu nước nhưng nó cũng đủ gây ra trong tôi cảm giác về một con suối. Tôi duyên nợ đa đoan với những con suối rừng như thế nào, sẽ nói sau. Bây giờ tôi đang muốn nhắm nháp cảm giác bằng lòng với mình và vị đắng cà phê một cách dịu dàng.

- Cho tôi một cốc đen nóng.

Tôi bảo với cô gái mặc váy ngắn cũn và đôi môi tô hơi đậm. Tôi như cô gái thì tôi không bao giờ dám mặc một cái váy ngắn như vậy vì cặp đùi của cô ấy không những không thẳng mà còn nần nẫn, chỉ được cái gợi nhục cảm, bọn đàn ông nhìn vào đều không kìm nổi cái liếm mép.

Có lẽ tôi là người khách đặc biệt ở cái quán cà phê này. Và cũng có lẽ tôi dị biệt quá, khác thường quá, ê, mọi con mắt đều dồn vào tôi. Mấy cặp trai gái, độ hai mươi tuổi, ăn mặc bất cần đời. Một đôi nữa, chàng độ năm mươi, nàng ba mươi, phấn son lòe loẹt, không phải là vợ chồng, là tình nhân. Vợ chồng giờ này không ai đưa nhau ra quán cà phê ngồi làm gì. Mười thằng Tây con đằm ngồi rải rác các bàn, từng đôi hoặc ba bốn đứa một, đó là bọn Tây ba lô đi du lịch ở khách sạn hạng bét, ăn thịt chó và

uống bia hơi via hè. Dù sao tôi vẫn thích bọn nó hơn loại mũ cao áo dài người sặc mùi nước hoa nhưng lương tâm đen thui.

Có lẽ đúng là tôi rất đặc biệt. Trong cái đám giả vờ trầm tư hay đúng ra là trốn cái thóc mách của người đời, chỉ có tôi là một mình một thiếu phụ xinh đẹp, một mình với tách cà phê. Chúng nó đang nghĩ mình là gì kia chứ? Đang buồn, đang cô đơn, đang muốn tìm bạn? Cũng có thể chúng nó nghĩ mình tồi tệ hơn... Tôi ngấm thác nước và rải một cái nhìn băng quơ trên đầu đám tạp nham ấy. Thôi kệ, tôi đang rất thích một buổi chiều đầu đông như thế, hơi rét một chút nhưng nắng thì rất vàng, nghĩa là rất Hà Nội. Tôi không muốn làm hỏng nó, những cái nhìn của thiên hạ có đáng gì. Lâu rồi, tôi mới tìm được cho mình một lối ứng xử với thiên hạ mà tôi nghĩ là mình đã phát hiện ra nó, đó là mặc thiên hạ nghĩ về tôi như thế nào mặc lòng, tôi quyết không quan tâm đến điều đó, tôi làm những gì mà tôi cho là đúng. Và buổi chiều thần tiên này cũng vậy, mùi thơm cà phê đang sấy khô cảm xúc của tôi mà nó vốn quá ướt, sắp thiu chảy vì sự nhàm chán vô vị nhạt thếch của những tài năng và sự công bằng xã hội.

3

Có một quán cà phê tôi quen mà tôi vừa phải từ giả nó, bởi những trò diên rồ của bọn đàn ông. Thường những buổi chiều thứ năm, thứ bảy, chủ nhật, một trong ba buổi chiều ấy tôi thường đến cái quán ấy, ngồi vào một chỗ nhất định mà chủ quán dành cho tôi. Chỗ ấy ở cạnh cây trúc Nhật nhìn qua cửa sổ nhà bên cạnh thấy một mảnh vườn, chỗ ấy không kê gì cả, mà chỉ khi tôi đến, chủ quán mới kê bàn và ghế cho tôi.

Tôi được lặng lẽ yên ả ngồi một mình mà không sợ bị ai ngó nghiêng, không phải tôi cao đạo gì mà thực sự chỉ muốn yên thân. Lúc này là giờ của tôi, ngày của tôi, nỗi lo toan về con cái, về cuộc mưu sinh tạm lắng hoặc đã gạt bỏ ra ngoài. Biết tính tôi chủ quán chỉ nói băng quơ:

- Báo mới có một truyện ngắn đọc được lắm.

Văn chương đã lâu rồi, tôi không còn tin vào nó nữa, nó phụ lòng tin của tôi, nó cùn mẫn, ngô nghê, dối trá, lèm nhèm, dễ dãi, ê a và ở tầm rất thấp về văn hóa, nó thiếu năng và trì độn.

- Anh mà khen tức là đọc được, không đến nỗi mất thì giờ.

- Rất tiếc là tôi cũng chưa kịp đọc. Nhà phê bình Vũ Phong nói với tôi như thế nhưng lúc ấy tôi đang quan tâm đến tin đảo Hoàng Sa bị mất làm cho dân Hà Nội nháo nhác.

Những hiểu biết của các ông chủ quán cà phê thường là như vậy, cái gì cũng biết từ trên trời cho đến dưới đất đại dương thăm thẳm, từ tính khí Maradona đến đời tư Cung Lợi, thao thao bất tuyệt thiên kinh vạn quyển nhưng nó chỉ là cái vầng mỏng thế thôi, bên dưới là trong vắt. Không phải ác ý nhận xét về anh như vậy mà chính anh nói ra điều đó, cũng như thiên hạ cả thôi chị ạ, chị tưởng các ông quan, các ngài giáo sư tiến sĩ khác tôi sao. Tôi học ở họ đấy. Đấy là câu nói chân tình và tôi đâm ra quý anh là vì thế. Anh rất ưu ái với tôi dành cho tôi một chỗ ngồi mà người khác bất khả xâm phạm, vả lại, sự có mặt của tôi làm cho quán của anh thêm một tý hài hước và mỗi lần như vậy chúng tôi nhìn nhau mà cười ra nước mắt.

Cái quán này ở trong hẻm, rất ít khách vắng lai mà khách quen của nó là dạng như tôi cả, nghĩa là không già, không trẻ, không chức tước nên không phải suốt ngày giữ rịt lấy cái ghế, không giàu sang nên không phải lăn lộn với thương trường, tóm lại, đều là loại có học nhưng không ra ông, không ra thằng, quần áo bò, giày Adidas, ngôn ngữ rất tân cổ giao duyên rất những đồ mặt này mặt nọ trộn lẫn với vô ngôn, tri túc, tâm thế, tâm linh, Tolstoi, Balzac, Freud, hiện sinh, lập thể, Ponpot, Staline, Verlaine... Đối với bọn chíp hôi mười bảy mười tám họ là ngoáp ộp, đối với nhau, họ vừa là Jesu vừa là Giuda, chỉ có điều họ không hề biết chính họ là những anh hề. Thực ra, mỗi người đều có một ít hề trong người nhưng ở họ lại đậm đặc nhất.

Có thể không có tôi họ hiền lành hơn, có thể không có tôi họ thánh thiện hơn, mỗi anh một nhóm tâm tư, một nhóm tâm trạng, không anh nào tâm trạng hơn anh nào, đang nhăn nhó vì thèm rượu mà chưa có anh nào đại mồm đại miệng mời cho, vừa làm xong bài thơ con cóc thi hứng đang tràn đầy mà chưa có cử tọa để đọc, vừa lướt qua mấy trang Thiền luận đang định ngộ mà sợ không ai biết, bị vợ đuổi mà chưa có rượu để xả nỗi ấm ức. Thì lúc ấy chợt có một thiếu phụ là tôi, lặng lẽ đến ngồi vào chỗ khiêm tốn nhất, nhấp từng ngụm cà phê cũng lặng lẽ không kém, mặc dù đôi mắt vô cảm với cả bọn họ nhưng đôi tai thì nhất định đang hau háu để nghe những lời lẽ cao siêu mà nhất là lại không có bạn trai đi kèm, càng không có cái vẻ chờ đợi một người nào đó để đổi ấm. Vậy thì chỉ mỗi thính giả cô đơn này cũng đủ nặng đồng cân, đồng lượng bằng cả một lô một lốc những thính giả hờ hững, những cao đàm khoát luận của họ quá cỡ đối với khuôn khổ thính giác của món thính giả ấy. Quan trọng không phải ở chỗ số nhiều mà là ở chỗ biết nghe. Người biết nghe làm bùng nổ cảm hứng người nói. Không biết họ đọc bao nhiêu thơ và uống bao nhiêu rượu, nhưng tất cả đều ngắt ngưỡng. Nhà lý luận, tác giả của rất nhiều bài báo có tính chiến đấu nảy lửa về văn học, ông ọ đến trước tôi.

- Xin lỗi chị, để tỏ lòng ngưỡng mộ cái đẹp tôi xin được hôn chân chị.

- Cảm ơn anh, nhưng chân tôi lại không muốn.

Nhà lý luận nói không sao, liền ngồi thụp xuống hôn lên mũi giày của tôi. Anh ta được cảm tạ bằng cái xoa đầu mà tôi dành cho anh ta, đám bạn hữu vỗ tay tán thưởng nhiệt liệt. Tôi cũng không khinh anh ta vì anh ta làm được cái việc mà anh ta thích, không cần biết đến đám bạn bè nghĩ gì. Và thiên hạ nghĩ gì.

4

Sự vắng mặt của Quỳnh Giao mới làm cho tôi thấy cần thiết có nó biết bao nhiêu, thí dụ như lúc này. Tờ giấy gửi cho tôi phần nội dung vền vện có

mấy chữ "Mời chị ra làm việc" bên dưới có đầy đủ thủ tục như nơi gửi, ngày tháng, chữ ký... Đây là một cái gì tôi thấy khó hiểu nhất trên bất kỳ thứ gì mà tôi đã gặp trên trần gian này. Có Quỳnh Giao tôi sẽ đọc cho nó nghe, và tôi sẽ rất lấy làm thú vị được nghe nó bình luận, nó đã từng bình luận nhiều thứ ngộ không chịu được, hai mẹ con sẽ được một trận cười.

Tôi có chuyện gì chẳng hay Quỳnh Giao có chuyện gì chẳng? Nếu có điều đó cũng rất dễ hiểu. Đi đứng, ăn mặc, nói năng, công việc cơ quan, một cử chỉ hay một ý kiến gì đó vô tình làm méch lòng bạn bè, không vừa ý đồng nghiệp. Chu cha, vô thiên lủng. Hăng hà sa số những khiếm khuyết, những bất cần trước cuộc đời mà tôi để lại như những dấu chân trên mặt đất mà mình đi qua. Tôi làm việc ở cơ quan, có gì thì đã có thủ trưởng của tôi, cấp trên của tôi và cấp trên của cấp trên nữa. Theo ngành chứ sao lại theo lãnh thổ, theo địa bàn, tại sao tôi lại phải làm việc với Hưng nào đó?

Tôi sẽ đi ra nhưng lúc này đang mưa, một cơn mưa đồng đánh, vô lối mà cũng rất đáng yêu, đáng được ngâm ngợi và cảm phục. Có lẽ là cơn mưa cuối cùng của mùa thu. Áo ào rồi tạnh, lại ào ào. Trời đất trắng xóa những nước, cây cối dường như được trang điểm lại, mọi chiếc lá cứ như đang nhấp nháy tinh nghịch và hồn nhiên đến phát thèm. Vần vũ một giải mây đen rồi chợt tan, hàng cây sau sau lá như vàng thẫm hơn.

Một buổi chiều trong đời đáng để nhớ, tôi mong ngóng trời mưa thật to, mong có bao nhiêu nước cứ đổ xuống thật hào phóng. Những hạt mưa cứ to lên nữa đi, to bằng cái chén nữa đi và đừng bao giờ dừng lại.

Rồi tôi, như một kẻ dở hơi, lại mong ngóng và nguyện cầu trận mưa thôi, đừng đổ xuống nữa, hãy tạnh đi, tạnh đi. Những đám mây nào còn đang lang thang hãy vì tôi mà tan thật nhanh. Bầu trời hãy thôi sập sùi, gương mặt ỉu xìu và u ám kia phải biết tươi tỉnh lên và nên nở một nụ cười duyên. Chao ôi, mong ước để làm gì? Chỉ để được một chút an ủi, một chút sống với tâm linh, một chút thực sự là mình. Tôi thích thế, như món nợ tuổi mười ba

chưa trả.

Ào ào tiếng nước từ ống máng dội xuống đất như tiếng thác. Đã một lần tôi khóc, ngày ấy mẹ con tôi mới dọn về đây, mưa đâu như lúc nửa đêm, tôi cứ ngỡ là tiếng suối. Chị tôi bảo suối Năm cô rồi tức tưởi khóc rất lâu, ai khuyên giải cũng không được. Nước mắt chị Tâm tôi thấm cả vào tuổi thơ tôi. Không biết sau này ai đã hữu tình hóa mà gọi nó là suối Năm cô. Trớ trêu làm sao, hai cô gái của hai mươi năm trước đã là đàn bà, còn ba cô gái mãi

mãi vẫn là con gái và con suối mãi mãi vẫn là suối

Năm cô.

5

Có một buổi chiều như thế này, không phận sự và trận mưa đã xóa sạch những lo toan, không bận tâm đến cơm áo, quên đi những quan hệ giằng xé và không cần biết ngày mai cái gì sẽ đến. Giá như được thế, để ngày mai có thể tôi có một chút ngỡ ngàng, một chút ngạc nhiên và tôi được cười hoặc được khóc. Nhưng ở đây cứ tích tắc, tích tắc và ngày sau, tháng sau, năm sau vẫn lại tích tắc tích tắc, ông Tuấn vẫn bộ quần áo màu cháo lòng ngồi đọc báo trước cửa, bà Liên đi rửa rau qua vẫn câu thường lệ: "Có tin gì lạ không ông?", giáo Thứ mắt như mắt thẳng kẻ cắp rình sau đám giẻ lau nhà. Tất cả cứ trôi một cách lạnh lùng, đều đặn, y chang cứ như có một cỗ máy để sản xuất ra, như mọi thứ đã có trong chương trình, tháng sau "có tin gì lạ không ông" và năm sau con mắt của giáo Thứ vẫn gian như mắt cáo. Tôi sẽ có dịp dành hẳn một chương để nói về cái lão giáo Thứ này.

Có một buổi chiều như thế này, rũ sạch những lo toan. Đừng phải đọc những bản thảo dày cộp nửa văn nửa báo, nửa thể sự nửa tình dục của những tác giả mà lòng tự trọng hơi bị khiếm khuyết, thời gian ngồi quán bia nhiều hơn ngồi ở công sở, không trả tiền bia nhưng thấy ai đi trên

đường cũng lôi vào, chèo kéo bằng đũa, rất thích phong cách "của người phúc ta" rồi hát ông ổng: "Chỉ có bia mới hiểu đũa, bụng mênh mông đường nào...". Khi người ta sống rất tự tin thì cái gì cũng thành hay cả, bọn họ thường là như vậy, rất tự tin và quá yêu đời. Dù sao thế vẫn hơn, còn tôi, tôi lại tự coi thường mình, là thứ nửa người nửa ngợm, tôi thủ dâm khát vọng và bao giờ cũng lo mất những cái không bao giờ có và vinh quang tự hào một cách rơm ròi, vô lối những cái không bao giờ là của mình. Và nữa, rất nhiều khi tôi tỏ ra bao la ngôn từ, thích những từ choáng lộn như mạ vàng mạ bạc vậy nhưng thực ra tôi chẳng có gì hết, tôi rất xấu hổ và tự ngượng với mình, toàn là vay mượn cả một lượt, tư tưởng vay mượn, niềm kiêu hãnh vay mượn, đến niềm kính yêu cũng là một loại cầm cố sẽ có một lúc nào đó những thứ mà tôi có sẽ bị xiết nợ hoặc bị phát mại.

6

Có lẽ đã hơn ba giờ, trễ mất một giờ, người ta bảo tôi lên làm việc lúc hai giờ. Giấy mời có vẻ pháp lệnh như trát gọi, không lôi thôi, không nhiều lời, mệnh lệnh thì không bao giờ nhiều lời, càng ngắn càng đanh, như tiếng hô nghiêm trước đoàn quân, một từ giống như tiếng nổ, xóa bỏ những dùng giằng và suy nghĩ lang thang trước đó. Vâng, trát hay mời cũng như nhau, thế cả, tôi là cái quái gì, một thiếu phụ, một người đàn bà đã chán nản mọi thứ trên đời. Thú vị nhất là tôi được nằm một mình mà không bị ai quấy rầy, bên ngoài trời giông bão mưa gió âm âm, tôi sẽ được nằm trên giường một mình, đắp cái chăn len mỏng, trên người chỉ mặc một cái quần lót phụ nữ mảnh bằng ba ngón tay, gió lạnh cứ thóa khắp cơ thể. Chao ôi, người ta có những niềm vui những khát vọng về quyền lực, về tiền bạc và địa vị, còn tôi chỉ một khát vọng mơ mộng. Mơ mộng không phải là của hiếm, ngược lại, nó còn rẻ như bèo, chẳng ai hạn chế ai mơ mộng. Thì đấy, xin mời, cứ mơ mộng đi. Một hai ba, bắt đầu, ngon lành quá nhưng than ôi, những kẻ mơ mộng đã mặt xanh nanh vàng ra cả rồi kia kìa. Chẳng còn ai là người mơ mộng chuyên nghiệp, mơ mộng đích thực, mơ mộng hết lòng mà chỉ có mơ mộng nghiệp dư, mơ mộng nửa vời, mơ mộng giả hiệu, mơ mộng a

dua, thực chất những người ấy là đồ đệ sáng giá nhất của trường phái thực dụng, hiện sinh, duy vật thể.

Tôi đang nằm một mình với cảm giác được an ủi và thả hồn phiêu diêu. Khi được mơ mộng tôi tự cho mình là hoàng đế, có khi tôi nghĩ ra cho mình một quốc gia nữa. Một quốc gia mà lãnh địa của nó chỉ cần vài ngàn mét đất, nhưng không thể có đồi trọc mà chỉ toàn rừng xanh, nước suối trong veo không được ô nhiễm, thần dân toàn là những người nhân hậu, tử hình hết những kẻ tham nhũng, ăn cắp, dối trá, lọc lừa, ban hành đạo luật giáo dục bắt buộc không học phí đối với người vị thành niên. Tôi còn để ra bao nhiêu thì giờ để tự dẫn đo và tranh luận với chính mình về chính thể của quốc gia ấy. Không biết Nhà nước của tôi nên là Nhà nước pháp quyền hay quân chủ. Quân chủ thì xa quá, cũ quá. Rồi tôi phải chọn quan tể trụ và quan thượng thư trong loại người nào đây? Ai sẽ được cân nhắc, người tài năng hay người trung thành? Người tài năng hay kẻ cơ hội? Giữa sự tiến bộ của quốc gia và ngai vàng của mình, tôi có can đảm chọn sự tiến bộ cho quốc gia không?

Cái quốc gia xinh đẹp và rất nữ tính ấy chỉ tồn tại trong chấn và tan dần vào những giấc mơ khác của tôi. Giá như trời cứ mưa mãi và tôi được lười biếng mà cứ ườn mình trong chấn, có khi tôi còn nghĩ là mình được bay lên sao Hỏa.

Mưa đã ngớt, lạy Chúa, không những ngớt mà tạnh hẳn, trời quang quẻ và thanh tao như chốn thần tiên. Gió cũng lặng ngắt. Khuôn mặt cây tươi rói, dường như cây cũng có sắc diện như con người. Tôi mở cửa sổ cho thoáng, lúc này tôi nhìn bầu trời cao xanh như niềm mơ ước không phải qua một lần kính. Như không phải là gió và mây nữa mà là hồn người đang bay, đang phiêu lãng. Lúc này tôi thật sự muốn đi ra khỏi nhà, không khí sau cơn mưa ngớt như sữa. Chỉ có mặt đường hơi ngán, lũng bóng nước và lá. Máng nước trên sân thượng vẫn tiếp tục đổ xuống như suối, phải đến ba mươi phút sau khi mưa tạnh mới có thể hết. Những chỗ thoát cứ nhỏ lại

dần, giống như đường phố Hà Nội mấy năm gần đây. Một trận mưa nhỏ cũng đủ làm cho các phố ngập nước, một màu nước đen sì lều bều đủ thứ, không ai cả gan lội qua cái thứ nước đặc biệt ấy.

Đã đến lúc tôi phải đi, cái giấy mời đang nằm kia, sự hiện diện của mệnh lệnh và cũng là sự hiện diện của trách nhiệm công dân, của những gì không nói ra lời kèm theo. Là một vinh dự chứ không phải là chuyện tầm phào, mấy khi được nhà chức trách sờ đến một công dân hư ảo như mình, sự có mặt bấp bênh nhất trên trần đời, vừa là có vừa là không, nửa hư nửa thật, một nửa đang trên trần gian một nửa đã ở Thiên đàng. Tôi mặc cái áo mưa mà thường ngày không mấy khi dùng đến, trừ khi trời mưa thật to, trừ khi tôi muốn làm duyên làm dáng mình là cái gì hết sức bí ẩn, kẻ yếu bóng vía không biết tôi là đàn ông hay đàn bà, yếu hay mạnh, là con thỏ hay con hổ. Nhiều khi tôi đã chơi trò bí ẩn ấy và không thiếu gì cái để cười, lúc ấy những kẻ mũ

cao áo dài hay tên tuổi có lừng lững đi nữa cũng không khác thằng hề là mấy, những cú lật tẩy nhanh chóng biến chúng thành những đứa vô cùng thảm hại.

Lúc này, trước mặt tôi, thế giới hình như vón lại thành hai đám đông. Phòng ngoài hai dãy bàn, đám đàn bà tùm lại một phía ăn hạt bí, những cái miệng xinh xẻo, bôi son màu cánh sen có tác dụng đưa họ rời chốn thương trường vất vả vào chốn công đường này, đang phát huy hết công suất vốn có, nhả hạt bí một cách điệu nghệ và thóc mách đủ chuyện phòng the của thiên hạ. Những gương mặt dù mới nhướng lên nhưng đã thấy tính toàn diện, toàn cục, toàn bách sự danh đá. Dĩ nhiên đã vào được chốn này là phải trải vi tróc vảy qua năm bảy vòng đấu loại, sự dẹt dẹt đã bị loại ngay từ vòng đầu, còn đâu. Có lẽ đây là ủy viên của các đoàn thể như Thanh niên, Phụ nữ, Công đoàn của các ngành như Xây dựng, Thanh tra, Trật tự, An toàn, Thuế vụ, Tuần tra, Quản lý chợ, Quản lý vỉa hè, vân vân...

Đám khác phía trong, nhóm đàn ông, nét mặt nào cũng có tướng, có thần, đầy vẻ tự đắc, tự hào, tự mãn, rất có ý thức về quyền uy của mình. Chưa đủ, vẻ uy nghiêm còn được tô điểm thêm bằng mô bai phân cầm tay đời mới, bằng những chiếc đồng hồ đeo tay vàng chóa. Đám này cũng đang tán to tán nhỏ, thăm thì, mắt trợn trạo, có lẽ chuyện giữa bọn họ cũng không ngoài kỳ tới ông nào ở lại, ông nào đưa lên và ông nào bị loại để chuẩn bị cho ông ta một chỗ trông xe máy. Nhìn qua tôi cũng đã biết những ông này, bà này là những người có quyền lực to nhất trên địa bàn, họ quan tâm cái gì, nói chuyện về cái gì, thực ra cũng đừng đòi hỏi những gì cao siêu ở họ, phẩm cách hoặc tiết tháo gì quá lớn ở họ, bởi vì mới hôm kia tôi có biết về họ, ông đen đen có điện thoại di động là nhân viên hợp đồng làm trật tự vỉa hè, ông trắng trắng ít cơ bắp hơn vốn là giáo viên tiểu học về một cục, còn hai ông nữa già tuổi hơn, một vị là công nhân nguội bậc bốn về hưu, một ông là nhân viên bảo vệ cùng ở một nhà máy X về hưu, nói tóm lại, các ông đang nắm quyền uy này đều ăn về hậu vận, đại hạn năm mươi sáu mươi có khoa quyền lộc chiếu, nên về hưu rồi lại quyền lộc rạng rỡ.

Tôi đi vào, sẵn sàng chìa nụ cười cầu thân ra phía các mỹ nhân đang nhả hạt bí nhưng tôi giống như người tàng hình, tôi không buộc được họ phải chú ý. Nhưng đám đàn ông hoàn toàn khác, xử sự hết sức nam nhi: ông đen đen vừa nhìn thấy tôi vội thúc cùi tay vào ông trắng trắng. Ông cựu nhân viên bảo vệ nhà máy tắt ngay nụ cười, ông cựu thợ nguội bỏ chân trên ghế xuống và sửa lại kính nắn lại cà vạt. Tất cả bốn năm vị bỗng nhiên nghiêm chỉnh hẳn lên như học sinh lớp một khi cô giáo vào lớp. Tôi không phải là mục đàn bà lắm điều và ngoa ngoắt, nhưng sự thể có như thế thật, hiển nhiên như là các ông ấy nghĩ tôi là mục dì ghẻ vậy.

Có gì nghiêm trọng đây - tôi đưa mắt ướm một lượt và tự hỏi.

- Tôi được mời lên đây làm việc...

Tôi không thích cách làm việc kiểu này và cũng không thích mình phải rời chỗ nằm ấm áp vào giờ mà tôi rất thích nằm để mơ mộng nhưng tôi

đành phải nói theo ngôn ngữ pháp luật của các nhà hành pháp mẫn cán đang chờ đợi tôi.

Đám người châu rìa xung quanh nhân vật quan trọng nhanh chóng tản đi chỗ khác giống như những người lính sau tiếng còi hiệu lệnh vậy, còn lại trước mặt tôi là người đàn ông trạc năm mươi tuổi, hoặc hơn năm mươi tuổi, cũng có thể đã là sáu mươi, những người này thực ra rất khó đoán tuổi, họ năm mươi hay sáu mươi tôi thấy cũng thế, không thể phân biệt được, cũng sự nhàu nát ấy, cũng mưu toan ấy và cũng vẻ hơn hớn ấy, chẳng ông nào thua kém ông nào một ly một tấc. Tất nhiên, tôi không bao giờ cho phép mình thiên vị về mặt xã hội, nhất là trong quan hệ giữa người và người, bao giờ cũng đặt chữ Lễ lên trên hết, tôi không ý thức được, may ra còn được điều đó có lẽ là do nó ẩn sâu trong tâm linh mà thôi. Lại nữa, tôi không muốn mình là mụ đàn bà lăm lờ, chanh chua, điêu trác, tôi có tôn giáo riêng của mình về vấn đề này, với một giáo lý khá nghiệt ngã. Người ta có thể chê tôi là lẳng lơ, chê tôi bất cần, chê tôi dám cả gan đưa cả thiên hạ ra làm trò cười nhưng người ta chưa hề phàn nàn một lời nào về tín ngưỡng của tôi. Vâng, ánh mắt của người đàn ông trước mặt tôi lúc này là minh chứng cho ý nghĩ rất đúng đắn của tôi.

Sau cặp kính viễn là hai tròng mắt màu nâu - đặc trưng của màu mắt dân Việt - trong đó hàm chứa một dung lượng khát vọng được nén chặt đến nỗi nó có thể nổ tung con người lúc nào không biết. Trong ấy mọi vật từ núi non sông nước, người già người trẻ sang hèn cho đến duy vật duy tâm, Phật giáo hay Kitô giáo đều phân ly ra hai cực của một đơn vị câu nghi vấn phủ định: nó không chống lại ta chứ?

Tôi nhìn tận vào đôi mắt người đối diện. Từ lâu, để tồn tại, tôi đã luyện cho mình chiến thắng tính e lệ dịu dàng của phụ nữ bằng cách nhìn thẳng vào đối phương, điều đó dễ dàng bộc lộ mình nhưng đồng thời những kẻ manh tâm, khuất tất, mờ ám, lươn lẹo, dối trá, ba que, nham hiểm, mưu mô... sẽ không chịu được cái nhìn trung thực, thẳng thắn của tôi. Có nhiều

lúc, dù là một phụ nữ rất được nhiều đàn ông khen đẹp, tôi vẫn là người thiếu tự tin, có phần nào giống anh AQ bên Tàu, cái phép AQ ấy thực tình rất cần cho những người thiếu tự tin như tôi, nó như một vị thuốc an thần, xoa dịu và an ủi những tâm hồn dễ bị tổn thương như chúng tôi, vì quá yếu ớt và quá nhạy cảm.

Người đàn ông bệ vệ, hai tay để trên bàn chặn trên cuốn sổ để mở, trông vững chắc như hòn đá, có lẽ là người gọi tên tôi. Ông ta trông không đến nỗi nào, trán hơi thấp, lưỡng quyền cao, mũi điều hâu, mồm cá... là người của mưu toan, khôn khéo, bao giờ cũng đứng trên đầu thiên hạ. Tôi thấy mình không có lý do gì phải hạ mình hoặc nhún nhường cả, vì tôi không cầu xin điều gì ở họ, vả lại chân dung tôi rất chi xa lạ với sự khúm núm, thậm chí rất dị ứng với những gì đồng nghĩa với sự hạ mình.

Sau một khoảng thời gian đủ để gây ra hoang mang cho đối tượng, người đàn ông nói:

- Chị có biết chính quyền chúng tôi mời chị lên đây có việc gì không?

Câu mở đầu là một câu nghi vấn mà câu nghi vấn trong tâm lý học cho biết nó được dùng để gây hoang mang tâm lý cho người khác.

- Tôi không biết.

Tôi trả lời một cách không hoang mang gì hết. Người đàn ông ngạc nhiên:

- Chị không biết thật sao?

- Vâng, quả có thế.

- Chị hình như ít quan tâm đến xã hội, đến thời sự. Chị hình như hờ hững, lơ đãng với đời. Chị có biết ông chủ tịch thành phố là ai không?

- Quả thật, điều này tôi hơi sơ suất là không kịp hỏi.
- Còn ông quận, ông phường?
- Tôi nghĩ mình không có nhiệm vụ phải biết.
- Chị cũng không biết tình hình thế giới hiện nay?

Tôi thấy ngứa ngứa ở cổ rất muốn ho một tiếng nhưng tôi sợ người ta bắt lỗi tôi. Tôi muốn bật cười nhưng cũng không thể cười. Đến lúc này tôi chợt thấy lo lo, có ai đó đã nói đùa là đáng sợ nhất là những câu hỏi vu vơ, hóa ra, câu nói đó không phải đùa. Sự hoang mang đã chạy từ dưới chân tôi đã lên đến bụng, tại sao lại có những câu hỏi vu vơ thế này nhỉ? Là cái gì đây? Tôi dọn giọng trả lời rất nhũn nhặn:

- Điều này tôi có sự lơ là chưa kịp hỏi đồng nghiệp, hạn hán ở Úc châu, dịch ruồi vàng ở Xomaly, nạn cá voi lao lên bờ chết ở bờ biển Shobrighte Town... và nhiều vấn đề nữa tôi chưa tìm hiểu. Các anh tha lỗi cho. Các anh cũng biết đấy, đời sống gia đình, những khó khăn về vật chất, thiếu thốn những phương tiện làm việc đều đổ lên đầu người phụ nữ. Tất cả tinh lực trí tuệ... đều dồn vào việc làm sao đủ chi tiêu trong gia đình để con cái khỏi đói, khi có sự cố khỏi phải vay mượn người khác.

- Chà chà... chết thật... - Giọng người đàn ông có vẻ tiếc rẻ. - Chị cứ như người trên trời rơi xuống, chẳng biết một tý gì ngoài cái nồi cơm của mình thì lạ quá. Tại sao chúng ta lại có một cán bộ u u mê mê như thế này? Thế chị làm công tác gì?

- Tôi biên tập sách ở một nhà xuất bản.
- Chị thấy công việc của chị có quan trọng không?

Những câu hỏi làm tôi muốn phát điên. Song tôi vẫn nhẹ nhàng để xem anh chàng này còn vờn như thế nào.

- Không quan trọng mà cũng rất quan trọng.

- Thế chị làm việc ra sao?

Điều này thì tôi nói thẳng:

- Thú thực tôi được cơ quan đánh giá nghiệp vụ vững vàng.

- Cứ cho là như thế. Chị có được học hành gì không?

Tôi đã nhìn vào con sư tử chặn giấy trên bàn, nhưng thôi.

- Có.

- Lớp mấy?

- Tôi cũng có học qua đại học Tổng hợp, khoa Văn.

- Chà đáng tiếc.

- Sao thế ạ?

- Chị mơ màng quá. Chị thích uống cà phê lắm phải không?

- Tôi nghĩ uống cà phê không có gì sai cả.

- Chị thích gì nữa?

- Tiền.

- Tiền thì ai chẳng thích. Bạn của chị ở tầng lớp nào?

- Phải là những người tử tế, không kể là tầng lớp nào.

- Chị có người thân trên Nhôn à?

Tôi lại muốn cầm lấy con sư tử... Sao giọng lưỡi của họ giống giọng lưỡi những mục đàn bà ngồi lê đôi mách thế?

- Toa lét của các vị ở đâu? - Tôi nói.

Người đàn ông sa sầm mặt lại, nói gì đó với ông bên cạnh và rồi gấp mạnh cuốn sổ tay lại nói với tôi:

- Thôi được chúng tôi đã làm việc xong với chị, chị có thể về được.

Tôi chờ đợi một câu gì thêm nữa nhưng không ai nói gì thêm cho tôi hiểu. Chỉ có thế, tôi ngỡ ngác không hiểu gì cả, hết sức ngạc nhiên và hoang mang. Nhìn vào mặt các vị ngồi đó hòng tìm kiếm một lời giải đáp nhưng quả thật không hề có gì để tôi hiểu. Những nét mặt và những ánh mắt vừa như mắt mèo vờn chuột đó, hoặc là đang cố tỏ ra hoặc là bí hiểm, đều như được khoác lên một cái mặt nạ kỳ diệu.

Tôi đứng lên và hỏi:

- Tại sao lại có cuộc làm việc vô lối như thế này?

Nỗi hoang mang lúc này người ta gieo vào tôi vừa rồi mới chỉ một thoáng nay nó đã loang ra gây nhiễm làm cho ý chí của tôi rữa ra. Câu hỏi của tôi đầy vẻ thách thức nhưng cũng chỉ như giơ tay đâm vào không khí. Nét mặt người đàn ông vừa nói chuyện với tôi chợt doãng ra và tiếng khắc khắc như bụi ra từ cổ họng. Ông ta lắc đầu:

- Tôi cũng lấy làm lạ là chị chẳng hiểu ra được điều gì cả và cũng chẳng khôn hơn tí nào cả.

Ông ta nói kèm theo cái nhếch mép của anh hàng thịt khi bị ế hàng. Giống như bị một cơn bụi thốc vào mặt, tôi biết mình nên tìm chỗ tránh thì hơn, nếu không muốn mình bị mù mắt. Ngày bé tôi cũng đã tò mò đọc trong đồng sách của bố tôi một câu mà tôi còn nhớ là đừng nên tức giận vì

những điều vụn vặt. Tôi đi ra cửa và trời đã lại mưa to. Mưa thì mưa, tôi vẫn đội áo đi ra phố. Trên đường chỉ có vài chiếc ô tô loại sang hoặc taxi phóng vội vã đi đón khách, còn xe máy xe đạp, người đi bộ đều tạt vào một vòm cổng hay mái hiên nào đó tránh cơn mưa dữ dội.

Có lẽ chỉ có tôi. Tôi muốn cơn mưa làm nguội những gì đang nóng bỏng trong đầu.

7

Người hàng xóm sang chơi. Tôi có những người hàng xóm rất tuyệt vời, ông nào bà nào cũng có thể nói hàng mấy ngày không hết chuyện về họ, thí dụ như giáo Thứ là một, thí dụ như ông lão thành cách mạng, coi đấu tranh là lẽ sống, ba trăm sáu mươi ngày trên ba trăm sáu mươi lăm ngày trong một năm mang đơn đi kiện, trong vòng mười năm đã kiện được mười một trên tổng số mười bốn gia đình hàng xóm láng giềng. Là hai, vân vân... Tôi ước gì được nói về họ, được viết về họ một cách sung sướng nhất trần đời bằng một giọng văn hào sảng, bằng một âm hưởng tráng ca lẫm liệt đến vô cùng tận. Người hàng xóm sang tôi chơi, ông này thuộc dạng đặc biệt ở sát vách nhà tôi, ông sang nhà không bao giờ được coi là một sự kiện, bởi vì ông khá tự nhiên.

Tự nhiên ở cách ăn mặc. Ông cởi trần mà người lại hom hem, bầy đủ ba mươi sáu cái xương sườn, trên người chỉ ngoắc cái quần đùi, khi thì quá bần, khi thì quá chật đến nỗi tôi tưởng ông giấu lon bia trước háng, miệng vừa cắn miếng dưa lê vừa hỏi "Cô đã ăn uống gì chưa?". Cũng có khi ông mặc cái quần ngủ quần đến đầu gối, vai khoác áo Blouson mua từ thời loại áo này còn là một đến nay chưa hề thấy đem ra giặt, xĩa răng tanh tách và hỏi "Cô đã ăn uống gì chưa?"

Tự nhiên trong việc làm khách. Không phải mời ông ngồi bởi vì ông bê bát cơm đang ăn đi sang hỏi "Bên cô có thức gì măn mặm không?" và

ngồi ngay vào mâm với sự đón tiếp nồng hậu của mẹ con tôi. Không cần phải mời ông uống nước bởi vì nếu ông khát thì ông đã tu hần một cốc rồi.

Nói chung, ông là người thành phố của những năm bảy mươi khi đô thị hóa đã đi vài bước đầu tiên, đó là chặng hòa bình sau chống Pháp thắng lợi, rồi tiếp đến chặng những năm đầu sáu mươi khi các nhà máy và các Bộ được thành lập, ông đưa luôn cả tính hồn nhiên chất phác rất đáng yêu đáng trân trọng của đồng quê đến với đô thị. Ông vốn là lính mang lon trung tá hay thiếu tá gì đó, chuyển ngành về làm chánh văn phòng Ủy ban quận. Vợ ông cùng cơ quan tôi, trông coi thư viện, lại là người đàn bà rất đàn bà, có duyên, mũm mĩm, trắng trẻo, đôi mắt luôn luôn ướt, luôn luôn gọi, đàn ông nhìn thấy chị mặt chột dại đi như người bị trúng gió.

Ông cựu trung tá chánh văn phòng Ủy ban nhân dân quận, người hàng xóm hồn nhiên vĩ đại như cây cỏ của tôi, lạ kỳ lại là người mà ai ai cũng cho là dễ thương nhất. Ai trọng ông hay dè bủ ông, dường như là không hề khác nhau trong con mắt ông. Còn nhà ông Nhung, người mà luôn luôn tự xưng là lão thành cách mạng và gia đình thượng lưu trí thức vì khi chúng tôi mới cán sự ba, bốn thì lão đã chuyên viên hai, vợ vênh váo đi mua thực phẩm ở cửa hàng phố Nhà Thờ, con riêng vợ lão và con rể không phải đi đánh giặc mà đi Tây, bao giờ cũng nhìn ông Văn bằng nửa con mắt, đồ nhà quê, đồ thô kệch ăn thì nhồm nhoàm, tốp tốp, đến nhà không gõ cửa, cởi trần ra phố, thật là quê không chịu được. Hoặc ông Chu bà Khang và cả tôi nữa rất quý ông vì tính chất phác hồn nhiên của ông thì ông Văn vẫn bình thường thế thôi. Hình như ông hồn nhiên đến mức không nhận ra thái độ từng người đối với ông khác nhau hay sao, hay ông bất cần, ông không coi ai khinh ghét, ai thương mến ông là cái cóc khô gì cả. Ôi chao, nếu ông đạt đến phương thức ứng xử với đời như thế thì ông là Thánh, là bậc vĩ nhân chứ không còn là người thường nữa.

Nhưng có lẽ theo xét đoán của tôi thì ông Văn không phải là người ngộ được như vậy, cái sự coi người đời yêu mình hay ghét mình là chuyện

vật, không đáng để ý cũng là nét hồn nhiên, tự nhiên trong ông, trong bản chất người nông dân ở ông mà thôi. Từ ngày ông mới là hàng xóm láng giềng của tôi, ông vẫn cời trần sang nhà, vẫn không đợi chủ nhà phải mời uống nước mới uống, mới bước vào cửa, từ ngày đó ông đã hỏi, cô cơm nước gì chưa, chục năm sau vẫn cô cơm nước gì chưa. Nhà ông Nhung có coi thường ông, nhưng không ghét ông, và mọi người trong khu tập thể không có ai ghét ông, thậm chí cũng không có ai căm thù ông như kiểu xúc đất đổ đi, không thèm nhìn mặt nhau. Song khổ nỗi cũng không ai quý mến ông, trọng vọng ông, nói chung ông là người mà thiên hạ không yêu và không ghét, có ông trong khu cũng thế mà vắng ông đến hàng năm cũng không cảm thấy thiếu vắng. Thường thế là những người xa cách với mọi người nhưng không phải, với ông Văn có thể nói là ông thân mật gần gũi với mọi nhà, thậm chí là xuề xòa dễ dãi, ông có chức tước đầy mà không quan cách, hơn mọi người mà không tỏ ra bề trên. Nói đúng ra ông rất tiêu biểu cho một loại cán bộ một thời, vừa hiện hữu vừa như không hề hiện hữu, không hại ai bao giờ mà cũng không có ích cho ai bao giờ.

- Cô đã cơm nước gì chưa?

Ông Văn hồn nhiên đến nỗi không cảm thấy sự nhàm chán trong câu hỏi công thức của ông. Hôm qua hôm kia đã vậy mà mười năm trước cũng vậy. Tội nghiệp mà cũng có thể là sung sướng thay cho những ai không ý thức được sự nhàm chán, nhạt nhẽo, vô vị ở ngay chính bản thân mình.

Đã lâu nghe câu hỏi ấy tôi không phải trả lời ông, vả lại, dường như ông cũng không cần tôi trả lời. Với ông đó chỉ như một ký hiệu báo với chủ nhà là ông đã tới, giống như tiếng chuông reo, tiếng kẹt cửa, chủ nhà biết là được, không cần vồn vã, không cần ngừng công việc để nói chuyện và cũng không cần phải pha chè rót nước mời. Không, mọi lễ nghi cho phép lược bớt cho đến tối thiểu hoặc như bỏ hết cũng chẳng sao. Ông Văn là người cao cả, dễ dãi như vậy, không biết hoặc không thèm chấp nhận những tiểu tiết có thể có ai đó thiếu sót với ông.

- Từ sau Tết Nguyên đán đến giờ, ngày nào ông Nhung cũng cầm đơn lên quận. Đạo này ông không ra phường nữa vì tôi biết các ông ở phường ngán lắm rồi, đã chuyển sự vụ lên cho quận, quận muốn giải quyết thế nào thì giải quyết.

Chuyện ông Văn nói là chuyện trong khu tập thể, năm nào ông Nhung cũng vắc đơn đi. Tại sao lại thế nhỉ, không cấp nào giải quyết cho ông ta được sao? Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Ông Nhung là lão thành cách mạng, là gia đình chính sách, tại sao lại phải đi lại nhiều thế, bác Văn?

- Trời đất, cứ như cô hỏi thì chết con người ta. Ông Nhung lão thì có nhưng thành và cách mạng thì không, lão thành cách mạng là do ông ta tự xưng, cũng như gia đình liệt sĩ ấy mà. Vợ ông Nhung có chồng trước là liệt sĩ chống Pháp hy sinh năm bốn tám, mãi đến hòa bình năm năm tư, bà ấy mới lấy ông Nhung. Còn cô Tuyết là con riêng của bà Nhung được đi học nước ngoài theo tiêu chuẩn con liệt sĩ thì lại sinh năm năm mốt.

- Thế bà ấy chữa cô con gái đến bốn năm mới đẻ.

- Tôi ngày ấy xem hồ sơ tôi cũng lấy làm lạ, nhưng lại thấy trong hồ sơ ghi rõ ràng tên mẹ, tên cha, hy sinh ngày tháng năm, mình đưa ra thắc mắc hóa ra lại bảo con người ta con hoang hay sao? Mà đạo đó đang chiến tranh ác liệt cần phải động viên toàn dân.

- Hoan hô... - tôi tỏ ra rất thích lòng độ lượng của ông hàng xóm.

Nhưng về mặt ông Văn lại iu xiù:

- Nếu như ông Nhung bà Nhung là người biết điều thì đã đành nhưng thấy người ta không nói gì thì ngày càng tỏ ra quá quắt. Những năm trước cả Hà Nội thiếu nước, ông ấy cầm sổ gia đình liệt sĩ lên thành phố hạch, các đồng chí để cho gia đình lão thành cách mạng và gia đình chính sách

thiếu nước như thế này à? Lại phải làm cho nhà ông một đường nước riêng. Cả phố bị cắt điện, ông ấy cầm sổ gia đình chính sách lên sở Điện lực hạch, các ông đối xử với gia đình chính sách như thế này à?

Chuyện bi đã thành chuyện hài, tôi hỏi:

- Bây giờ điện nước đầy đủ, nhà ông ấy cho thuê mặt tiền mỗi tháng năm triệu, ông ấy lại đi kiện ai nữa?

- Ông ấy đi suốt. Cô thì không bao giờ để ý đến ai. Nguyên do là hai ông bà đã về hưu, kinh tế thì rất đầy đủ, tiền hưu của hai ông bà, bổng lộc của con gái con rể cũng dư dật cho ăn tiêu cả nhà. Khổ thế, ngồi không thì buồn, ngồi không nó ngứa ngáy chân tay, lại sẵn bản tính kèn cựa, đấu đá. Đã kiện được một lần thắng rồi thì thừa thắng xúc tới. Đến nay, trong dãy nhà này mười hai hộ thì ông ấy đã kiện tới mười hộ, chỉ còn nhà tôi và nhà cô chưa bị ông ấy lôi ra chính quyền.

- Em bị rồi, ngày em xây cái bể chứa nước, ông ấy đâm đơn lên quận em phải chạy mất mấy trăm ngàn.

Ông Văn chợt thất vọng than thở:

- Hóa ra chỉ còn mỗi gia đình tôi là ông ấy tha.

- Chưa chắc đâu.

- Sao cô biết?

- Thì hãy đợi đấy.

Tôi đùa ông hàng xóm của tôi một tý thế thôi chứ tính tình dễ chịu như ông thì tôi cam đoan không ai muốn kiện cáo ông làm gì, kể cả ông Nhung, một chuyên gia đấu đá có hạng mà trong khu nhà tôi ở ai cũng phải chừa mặt ông ta, có người còn lạy trời lạy Phật để đừng bao giờ dính dáng

đến ông. Tuy nhiên đối với ông Văn thì phải dọa như thế hoặc hơn nữa mới hy vọng có thể khuấy cái mặt nước ao bình lặng trong lòng ông.

Có những lúc như thế, tôi lao đao trong những cơn cuồng phong của các làn sóng tư tưởng, trong các cuộc chiến cơm áo và trong sự nghiêng qua nghiêng lại của nhiều bình diện con người muốn thể hiện mình mà tiêu chí là lòng tin và tính chiến đấu được xác định như một trong những đặc trưng cơ bản. Và tôi cảm thấy quý, và xúc động với những cuộc viếng thăm của ông hàng xóm. Lúc ấy tôi thấy ông bớt hẳn hoặc không thấy sự nhàm chán, tẻ nhạt vô vị nơi ông nữa. Điều đó thật cần thiết, ví như đang nóng thì người ta muốn có một gáo nước lạnh.

Lại nữa, ông Văn vốn thường khi không dám và không muốn động đến chuyện nhà người khác, kể cả việc hay việc tốt, huống chi hôm nay có thể nói ông đã vẽ được những nét cơ bản về chân dung ông Nhung mà cái chân dung ấy lại không đẹp đẽ gì. Đó cũng là một điều đột biến kỳ lạ trong tính cách ông Văn. Hèn chi trên thế giới thỉnh thoảng lại đưa một cái tin về thời tiết rất giật gân: ở đâu đó Xítnây hoặc Bôtơn có một cơn sóng thần hay một đợt nóng mà một trăm năm nay người ta mới gặp, vân vân... Thiên nhiên cũng thể huống gì con người bình thường như ông Văn.

Cảm ơn ông hàng xóm bình dị, cứu trung tá lục quân, không biết sống vô tình hay chính tấm lòng nhân hậu của ông đã giữ yên con thuyền đang chao đảo của tôi trong cơn bão tố lo âu. Tôi đã bớt sự nơm nớp đi rất nhiều khi có ông nhưng bây giờ thì tôi lại đang lo âu. Muốn hay không thì tôi cũng phải đặt câu hỏi: Tại sao có cuộc thăm vấn như vậy nhỉ? Có chuyện gì đây, hay đã xảy ra chuyện gì đây? Và với mình hay với ai?

8

Những lúc như thế này tôi nhớ con gái tôi quá chừng. Tôi hối hận vì đã bảo nó con muốn về bao giờ thì về. Nó đã đi hơn một tuần, hơn một tuần trống trải, hơn một tuần không có tiếng cười, không có tiếng nói líu lo của

nó. Tôi cố dẹp nỗi nhớ con sang một bên và luôn luôn nghĩ rằng đã mười mấy năm bây giờ mới có dịp để mình mộng mơ một mình để có dịp cho phép mình lang thang ngắm trời ngắm đất mà không phải lo con đói.

Hay đã có một chút gì đấy về Nguyên chăng? Không có lẽ. Nguyên mãi mãi là tình yêu của tôi, là nỗi đau của tôi, cũng là nỗi ảm ức vĩnh hằng của tôi mà không hy vọng giải tỏa được. Bao giờ tôi cũng nhớ Nguyên, càng nhớ càng tìm kiếm nhưng càng tìm càng mất hút. Nguyên cứ đánh lừa tôi mãi mãi như không phải là người mà là ma, là một chút ánh sáng hão huyền rất xa đủ để tôi cảm nhận được mà không với tới được, và cũng vừa đủ để tôi khỏi tuyệt vọng. Ha ha... anh thật tốt mà cũng thật tồi, anh tước đoạt tất cả tình yêu của tôi rồi mất hút. Lòng căm thù của tôi đối với Nguyên cũng sâu như đại dương, anh nợ tôi một mối tình, anh nợ tôi một đời con gái, tôi lao lung, vô định, bất thường cũng vì anh, tôi lội được qua ánh mắt mê đắm và ngất ngây của bọn đàn ông mà không một chút run lòng cũng là vì anh. Đã hơn một lần tôi lội ngược sông Gianh đi tìm anh, tôi còn nhớ những bãi cỏ gianh bạt ngàn và tiếng chim bìm bịp... Tôi không muốn nghĩ đến nữa, tôi khóc mất. Nhưng có chuyện gì xảy ra với anh không? Không chứ, hay là có?

Tôi cứ gai người mỗi khi nghĩ đến những điều mà mình không thể lường trước, những điều bất hạnh, những tai họa trong thế gian thường đến bất ngờ, không ai được báo trước hay dự cảm trước.

Tôi muốn đi ra ngoài đường hay đứng ra là tôi phải đi ra ngoài đường, dường như ở ngoài thiên nhiên, giữa chốn ồn ã, xô đẩy, ai ai cũng bận bịu, căng thẳng, lo âu, vật vã trong cuộc mưu sinh tôi cảm thấy mình tự tin hơn, hưng phấn hơn vì được vượt ve bởi ánh mắt si mê của những người đàn ông, và tôi kiêu hãnh hơn vì ánh mắt ghen tỵ ngấm ngầm hay được che giấu một cách rất khéo léo của rất nhiều mục đàn bà quá thừa vàng bạc và son phấn nhưng lại quá thiếu trí tuệ và nhan sắc. Tôi càng được dịp khiêu khích tính đố kỵ của bọn họ, tôi càng được phân tâm, càng được chi phối nỗi lo

sợ tan biến đi đâu. Tôi giận Nguyễn, vì Nguyễn mà tôi trở thành kẻ ngang ngạnh, tôi không còn là tôi nữa, tôi bị thay đổi. Kể cả nỗi lo sợ mới xuất hiện mấy hôm nay nữa tôi nghĩ không thể ngoài Nguyễn được. Có thể Nguyễn bị tôi đổ oan, không có một chứng cứ nào để kết tội Nguyễn, Nguyễn xa tôi đã lâu lắm rồi, một vết tích để lại cho người yêu cũng không còn, thế nhưng tôi lại tin vào sự phỏng đoán, tin vào linh cảm của mình.

9

Tôi ngồi trước gương, ngồi rất lâu và lặng lẽ, để chiêm ngưỡng dung nhan của mình một cách thiên vị, ngắm đôi mắt cái miệng quen thuộc của mình một cách thiết tha. Có lẽ người đàn bà nào cũng thích làm như tôi, tự ngắm mình hàng tiếng đồng hồ mà không biết chán. Người đàn bà nhìn tôi trân trân, gương mặt thanh thoát, đôi mắt vẫn đen láy, nước da hơi sẫm nhưng vẫn mịn màng, cái miệng luôn luôn tươi như cười nụ, như đang có điều gì đang vui. Tôi nhìn chăm chú vào gương mặt ấy, rà soát đến từng xăng ti mét vuông, kiểm tra nghiêm ngặt trên từng trạng thái một. Không, phải thật khách quan, phải có tinh thần thực sự cầu thị như chúng ta thường nói với nhau trong các cuộc họp, xem có cái gì không ổn chẳng?

Quả là có cái gì đó không ổn.

Thực ra gương mặt tôi chưa phải thanh thoát lắm mà hơi tròn nhưng lại rất phụ nữ. Cái mũi không cao nhưng thon và thẳng. Cái miệng, đúng như thế, không cười nhưng vẫn tươi tắn. Đôi mắt tròn ấm và trung thực, vẫn giữ được sự long lanh để đàn ông say mê. Đôi lông mày nguyên thủy trời cho vẫn để thế, nó đủ dài và mảnh. Có lẽ nó cũng không gây nên ác cảm gì cho ai cả, tôi tin là vậy.

Còn mái tóc? Tôi vẫn để nó tự do, không uốn cong, không cắt ngắn. Một thời nó rụng nhiều, nguyên nhân cũng từ Nguyễn và đổ quạch, nay nhiều hơn lại óng ả, dài đến giữa lưng.

Bạn bè chê tôi tự nhiên chủ nghĩa, tôi bảo trường phái của tao là tự nhiên, thuận theo lẽ trời cho dễ sống. Sơn phấn tôi dùng hết sức hạn chế, không dùng cũng được, bởi vì làn da của tôi không cần đến sơn phấn thì nó vốn đã hồng rực.

Có cái gì không ổn ở đây nhỉ? Nó là cái gì chứ?

Tôi muốn đi ra đường, được lê từng bước mệt mỏi qua các vỉa hè nhộn nhịp, ngắm hàng quán, ngắm những thứ Hà Nội đang tràn ngập, ngắm những gương mặt người. Nhất là ngắm thời tiết. Đừng nghĩ những chiếc lá non trên những hàng cây bằng lăng, những chùm rễ trắng trắng đang rủ xuống quanh gốc si không nói được điều gì đâu. Nó rất nhạy cảm, nó có thể run lên bất chợt vì một buổi chiều thu rất vàng, vì mặt nước hồ loang loáng màu vàng tươi, đồng thời nó cũng chân thật và sâu thẳm như tấm lòng của người dân cày. Tôi rất thích ngắm những phút chốc hoang mang ấy của thời tiết.

Có ai đang gõ cửa nhà tôi, tôi không muốn một con khỉ nào vào quấy nhiễu tôi lúc này, không có những con khỉ hay con ngợm thì tôi cũng đã điên đảo, trời đất cũng đã rất lộn xộn lắm rồi. Tiếng gõ cửa lần thứ hai, mặc kệ, tôi cũng không cần phải giấu giếm là mình đang có nhà, thậm chí tôi còn làm cho mấy cái chén va vào nhau lanh canh. Tiếng gõ cửa im bật, chắc đã nản rồi hoặc đã hiểu ra cái điều đơn giản là tôi không muốn tiếp khách.

Dù sao thì tôi không phải là chúa tể, hoặc đang sống một mình giữa rừng, hoặc tôi đang sống cô độc trên hoang đảo. Mà tôi đang hít thở không khí của Hà Nội dù không khí ấy đầy bụi và khói xe máy cộng thêm bao nhiêu mùi vị rất dễ làm dị ứng con người. Tôi cũng đang bị ràng buộc bởi bao nhiêu mối quan hệ mà sự giả dối được đưa lên như một phương cách tối ưu sống. Tôi chợt thấy mình đã làm một việc đại dột, đã lấy tay mình mà đâm vào đá rồi sẽ bị chảy máu vào một thời điểm nào đó mà mình chưa

biết được nhưng tôi không ân hận, sự chạy đòn là việc xưa nay tôi không hề muốn.

Tôi quyết định nghỉ làm buổi hôm nay, viện cớ đi khám bệnh, cái cách xin nghỉ ấy dường như cũng rất tối ưu mà các mẹ ranh ở cơ quan tôi không ai là không làm. Bệnh ư, thiếu gì ở cái thời buổi này, viêm mũi, viêm xoang, viêm túi, đàn ông thì viêm túi, đàn bà thì viêm mông, quan chức thì viêm lưỡi, không thiếu, chẳng cần phải nói dối. Khu tập thể dường như đã vội đi cách đây nửa tiếng đồng hồ. Trẻ con sợ muộn giờ, sợ bị phạt, sợ lớp không được tiên tiến đã thốc tháo chạy rất sớm. Sau đó là các ông chồng dắt xe máy ra với bộ mặt hăm hở giống như vào giường cưới, giày bóng lộn, cà vạt đỏ như miếng tiết lợn treo lủng lẳng trước ngực, tất bật trang trọng trước mặt vợ con để rồi sau đó tha thiết với bát phở sáng và tiêu mỡ bằng một ly cà phê đen. Lúc này các đức ông chồng trút bỏ vai diễn của mình, trở lại bụi bặm hơn và hưng phấn hơn, ngôn ngữ của họ, những phần trăm, chửa, chặt, hoa hồng thù lao, A, B... xuất hiện tràn ngập thừa mứa với tần số cao. Các bà vợ đi sau một chút vì phải son phấn và cân nhắc dẫn đo bởi váy áo và giày dép, các mợ xăm xoe ở cơ quan từ bảy cho tới bảy tám giờ tối, giặt giũ tắm táp đến ba bốn lần, kho cá rang tôm hoàn chỉnh một bữa cơm tối rồi xách về, bếp ga ở nhà không phải bật lên một phút. Dù sao các mợ ấy vẫn đáng yêu, có tấn công vào tiền chùa nhưng chỉ đáng là cái chân muỗi, cái cách trả đũa vẫn là đàn bà, cách la lối vẫn là đàn bà.

Tôi sang nhà Loan để nhờ Loan báo cáo với giám đốc tôi xin nghỉ một ngày đi khám bệnh, Loan vẻ mặt mày ỉu xìu nghe rất thờ ơ. Loan là loại phụ nữ được đàn ông ưa chuộng, những ánh mắt họ nhìn Loan hồ đồ đốt cháy cả Niết bàn. Hơi béo, cao một mét sáu mươi, đôi mắt bao giờ cũng long lanh, mặt hồng rục như đang say. Loan đi đánh mông làm cho đàn ông chao đảo theo. Bọn họ giở đủ giọng điệu, em làm rầu lòng anh quá, hôm nay sao em xinh thế, anh sẵn sàng bỏ nhà bỏ cửa bỏ vợ con đi theo em liền. Loan không thấy tởm cái giọng cãi lương ba xu của bọn họ, em Loan lại ngúng nguẩy, liếc tình bĩu môi, em ngoe nguẩy, toe toét, đong đưa trong cái

mớ ngọt ngào nịnh bợ nhằm chán đến mồm meo lên kia. Em chỉ lạnh lùng với ông cụu trung tá mà thôi.

Không thể chịu được nữa nhá, em bảo. Bây giờ lại giở thói ghen bóng ghen gió ra nữa, hủi không chịu được. Đi đâu một tí thì tra hỏi, đi với ai, đi bao giờ về, đưa nào chờ phải không. Ăn mặc cho tử tế một tý thì à à dạo này ăn diện quá nhỉ, áo thụng, áo lửng chưa đủ tốn tiền hay sao mà lại thêm quần bò, váy ngắn, mặc vào trông mông đùi cứ nần nẫn ra, thích cho bọn đàn ông nó chảy nước dãi ra à? Mình không thể chịu nổi nữa, không ngờ lão bây giờ lại thêm thói tục tũ như thế nữa. Hôm nọ mình chỉ đi chơi biển với tay Phú hai ngày mà về mặt mày lão sừng như cái mâm, rồi chảy xị ra, bỏ cơm, hỏi gì không thèm trả lời. Đã thế tớ cho lão ấy nghỉ hẳn. Lên mặt. Trông như rau muống luộc rồi mà còn làm bộ...

Con mẹ đàn bà trong tôi cứ muốn cười lên thật to, con mẹ đánh đá và bất cần ấy, bởi vì gần mười năm nay tôi đã phải nghe một câu chào của ông cụu trung tá, cô đã cơm nước gì chưa, cô đã cơm nước gì chưa, cô đã cơm nước gì chưa, dù đã thiu chảy những một ngày hay vài ngày mới phải nghe câu chào ấy một lần, tôi cũng sợ em Loan cũng thiu chảy ra như thế. Hoặc là cô em cũng phải tựa tựa như một bãi cơm nát, nếu không em làm sao mà chịu được, sống được, ngủ được chứ chưa nói đến em Loan đom dáng, đôi má luôn luôn hồng rục lên, bốn ngày trong một tuần mặc váy ngắn đến cơ quan. Nhưng tôi đã làm to, tôi tưởng con bé của đồng muối Thái Bình không phải cầm gầu tưới nước chạt giữa trưa nắng nay được ngồi phởn phờ ở thư viện cơ quan Hà Nội mà cười tình và ngấm vuốt thì dù có làm vợ ông cụu trung tá hơi nhiều tuổi đi nữa cũng đã là một bước lên tiên rồi. Hóa ra cuộc sống bao giờ cũng có những hương sắc bất ngờ, cô bé Loan đã bắt đầu nổi khùng, khi nó đã biết tốc váy lên mà xia xói thì nhất định lịch sử sẽ được đẩy lên một bước về mặt giải phóng phụ nữ.

Dĩ nhiên tôi đứng chết lạng trước màn độc thoại rất chi là hùng hồn và đầy bản sắc phụ nữ của Loan, em ơi, chị biết nói gì với nỗi căm phẫn của

em đây khi người con gái của muối mặn và nắng trời đã ý thức được mình không khéo rồi cũng bốc mùi chua như đám mốc xung quanh niềm vui và nỗi buồn. Chắc chắn là tôi không thể cố xúy cho sự nổi loạn non nớt của Loan và cũng không thể đưa đạo lý chính thống ra rao giảng cho đôi mắt long lanh đang cháy lên vì yêu như thế. Ai không biết chứ tôi, lạy trời tha tội, tôi không muốn làm mất vẻ long lanh của đôi mắt đang yêu, quả là nó rất đẹp, nó có thần thái tuyệt mỹ của bông hoa dại.

10

Loan đã đi làm, sau khi nhận lời xin cho tôi nghỉ một ngày đi khám bệnh, sau khi nguýt yêu tôi đến năm bảy cái, uốn éo mãi trước gương hỏi đi hỏi lại: "Nom em thế nào, được đấy chứ, thằng cha Phú hẳn bảo em mặn mà, dằm thắm đầy nữ tính. Em thì em không tin miệng lưỡi thằng cha ấy, đồ bán trời không văn tự. Nhưng chị có thấy dạo này em tươi thắm không, đấy là em mới đi hiệu thẩm mỹ có hai lượt thôi đấy. Hay lắm chị ạ, xong một lần em thấy nhan sắc của mình tăng lên ba mươi phần trăm. Hôm nào em đưa chị đi, chị mà cấy thêm ít lông mi nữa thì mắt chị sẽ mơ màng đến mê ly". Tôi cứ ừ ừ đại đi cho em Loan vui lòng mà thực ra không phải cho em vui lòng, em đẹp thực sự đấy chứ. Em vốn đã có cái tươi thắm của bông hoa dại, đã không bị sự phủ phàng của nắng mưa nữa, lại thêm một chút xanh đỏ càng làm cho bọn đàn ông chợt nhìn thấy phải giật nảy mình, bọn đàn bà càng ngắm càng ngắm nguýt em. Dắt xe máy ra đến cổng em còn thắc mắc chị nghỉ ở nhà làm gì, có khách hả? Tôi muốn phát cáu với con nỡm này quá nhưng cô nàng đã lại bảo: "Sao trông chị buồn thế? Cũng không có gì mà phải buồn, thế gian mênh mông buồn đau là đủ rồi. Trông chị ngơ ngơ ngẩn ngẩn thế nào. Loan lại nói, chị đang lo cái gì à? Hay chị đang yêu? Mà thôi, đừng yêu nữa, đừng lo nữa, hôm nào em đưa chị đi chùa để tâm tư nó tĩnh lặng. À không, đi chùa buồn, để em bảo thằng Phú bao cho chị em mình đi chơi Tam Đảo một chuyến. Tam Đảo tuyệt vời chị ạ, ở đó có núi có non, có hồ, có thác, lâu đài cũ lâu đài mới, thâm u phần hoa đủ cả".

Gió xao xác trên ngọn cây cơm nguội, Hà Nội có cây cơm nguội cũng nổi tiếng như cây sữa với mùi hoa ban đêm nồng nàn. Cây cơm nguội đẹp một cách khí phách, tao nhã và lặng im đầy minh triết trong khi đó cây sữa thả hương quyến rũ đôi trai gái đang dắt tay nhau đi trên hè phố, chợt gặp hương hoa sữa liền ôm riết nhau mà hôn cho đến nghít thở. Dường như gặp mùi hoa sữa không ai nén nổi rạo rức, hương của nó lan vào khắp cơ thể, tan vào trong từng tế bào, lay động từng sợi dây thần kinh nhỏ nhất, làm cho người ta ngất ngây, nhịp đập của trái tim rộn ràng hơn, ánh mắt con gái ướm át hơn, long lanh hơn. Và lúc ấy người ta không thể không hôn nhau.

Mùa hoa sữa. Để trả thù Nguyễn tối nào tôi cũng đi dạo phố, tôi nhất định không đi với ai, cũng không đi với Quỳnh Giao, tôi phải đi một mình. Đôi giày cao gót với đế thật cứng. Chiếc quần jean bạc màu, ống đứng, thật trẻ. Cái áo pull dài quá cỡ, xộc xệch một tý cho thật bụi. Một chút nước hoa, một chút son môi... Tôi gõ từng bước nhịp nhàng và rất giòn trên mặt gạch đỏ au của vỉa hè. Khoan thai như đang tỉ tê với bạn tình, cặp môi hé mở như đang cười và tâm hồn tấp tễnh, gập ghềnh hết như cánh buồm đang chao trên mặt nước, với một nét mặt của cô dâu sắp bước vào giường cưới nhưng lại ập ủ một niềm suy tư quá đầy những ẩn ức giao thoa với những hoang mang thời cuộc.

Tôi thích đi dạo từ ngã năm phố Bà Triệu và phố Nguyễn Du. Giá như có Nguyễn, nhưng lại không có Nguyễn. Tôi nói, em bảo này... Nguyễn liền quay sang tôi, tôi chỉ chờ có thể thôi liền ôm lấy anh và hôn lên môi anh một cái hôn thật dài. Anh cũng rất muốn bởi vì thật ra anh đã đón nhận cái hôn của tôi rất nồng nàn nhưng đồng thời anh cũng cuống quýt lên bảo, chết, chết, người ta cười cho bây giờ. Quả thật anh ngượng đến đỏ mặt và luống cuống đi vượt lên trông rất buồn cười. Tôi muốn chứng tỏ tình yêu say đắm của mình như con hổ chứng tỏ sức mạnh của nó bằng tiếng gầm thét, như tôn giáo chứng tỏ sự mê hoặc của nó bằng đám đông tín đồ. Mùi hương hoa sữa nâng tôi lên thành Thiên thần và cái hôn say đắm kia có thể đưa vào sách giáo khoa dạy về tình yêu. Nhưng tôi không có Nguyễn, đúng

vào cây hoa sữa tôi gặp đầu tiên trên phố Nguyễn Du, buổi chiều ấy cuối hè không nóng và cũng không lạnh, Nguyên không có ở đây.

Tôi căm hận Nguyên vì Nguyên không trở về, tôi yêu thương Nguyên da diết vì Nguyên xa cách. Trong sâu thẳm cõi mung lung của riêng mình nhiều lần tôi đã tự hỏi liệu Nguyên có trở về với tôi không. Tôi không biết Nguyên sống hay chết, tôi không cần biết, tôi chỉ biết anh phải trở về với tôi. Nếu Nguyên không trở về thì anh là kẻ phản trắc, kẻ tàn nhẫn, giống như kẻ nấp ở đâu đó và giương súng lên ám sát tình yêu của tôi.

Nhiều năm ấy anh đâu biết tôi sống nhưng sự uất hận với chính mình. Không hiểu sao lời đầu tiên trong lá thư anh gửi cho tôi lại là câu: anh đã làm khổ anh nhiều, bây giờ đến lượt làm khổ em đây và nó cứ ám ảnh tôi như một định mệnh và anh đã làm khổ tôi thật. Tôi đã yêu thương Nguyên ào ạt như sóng thần và luôn phải dẫn vật vì Nguyên luôn luôn bảo tình yêu càng say đắm càng dễ tàn. Tôi thì không muốn cả Nguyên và cả tôi không được tàn lụi, tôi đã chăm chút, tưới tắm bằng tất cả những gì mà tôi làm được. Nghi ngờ và khẳng định, khẳng định rồi nghi ngờ, cứ thế tình yêu của tôi và Nguyên cứ như con lắc, biên độ ngày càng lớn và tần số cũng ngày càng cao. Nguyên xô đẩy tôi bằng hai con sóng, chiều chuộng và oán hận. Chiều chuộng tôi hết lòng mà oán hận cũng sâu thẳm. Tôi sợ anh xa tôi. Khi Nguyên mang ba lô lên vai là tôi bắt đầu cảm nhận nỗi hoang vắng, một nỗi hoang vắng không cùng. Tôi thường không tìm được nỗi buồn, vì tôi rất nhớ Nguyên. Có lúc tôi hình dung nỗi nhớ của tôi đang lang thang như gió, vẩn vơ trên chín tầng mây và cũng có lúc chết rũ trong bụi cây nhỏ ven một con đường mòn nào đó mà rất ít người qua lại. Oái oăm thay là nó không chết hẳn, nó thoi thóp, lặng lẽ, vật vờ nhưng lại rất ngạo nghễ, dù trong lùm cây nhỏ và không biết ngạo nghễ với ai. Tôi sợ một cậu bé, một cô bé vị thành niên, vai mang cặp sách, cổ quàng khăn đỏ, nhớn nhớn và vô tư trên các lối mòn, đầu đang đầy ắp những mộng mơ và những điều không tưởng mà các cô giáo, thầy giáo vừa nhồi nhét vào tâm trí của chúng,

vương vào nỗi buồn vô gia cư của tôi. Lúc ấy cái gì sẽ xảy ra nhỉ? Chắc là giáo chủ tôn giáo tình yêu vô vọng của tôi sẽ không thiếu gì tin đồn.

Tôi nhớ nhiều nhất những buổi chiều thi nhau chạy dọc bờ đê sông Đuống. Tôi biết nước sông Đuống có những hôm rất xanh mà cũng có những hôm rất vàng, tôi không cắt nghĩa được vì sao. Thường thì tôi rủ Nguyên, chứ Nguyên rất ú ớ về những chỗ mà trai gái thường đến. Còn tôi thì không giấu gì Nguyên cả, tôi vốn là con ngựa hoang từ khi còn là mười một mười hai tuổi. Cha mẹ tôi không bao giờ phải lo cho tôi một tý gì, từ lớp Một cho đến hết phổ thông tôi bao giờ cũng đứng đầu lớp, lên phổ thông trung học tôi mấy lần còn được đi thi học sinh giỏi cả toán cả văn. Tôi không mất nhiều thì giờ vào việc học bài và làm bài, có nhiều thời gian tôi nghĩ ra đủ trò chơi. Đầu tiên là tôi cặp cặp đi học vẽ với một anh họa sĩ vườn, khá đẹp trai, cố ý lập dị, cố ý thiên tài. Anh mời tôi vào phòng vẽ của anh, căn phòng độ hai mươi mét vuông treo kín tranh chân dung và sàn nhà thì không có chỗ len chân vì ấm chén, gạt tàn, lọ hoa, đôn sứ, bát gốm bình sứ sọ giống như bát người ta bốc mả đem lên. Sau một hồi cho tôi thỉnh giáo, người thầy họa sĩ của tôi đòi tiền công khá cao đến nỗi tôi suýt ngắt lời thầy mà bảo "cho em ra ngoài gửi cái xe đã" để rồi chạy một mạch nhưng cũng may tôi chưa kịp nói như vậy. Đã vài lần tiếp xúc với những thiên tài loại này, tôi biết trong bụng họ đầy cao ngạo, đầy tưởng bở, đầy thiên tài và đầy sứ mạng, họ luôn luôn muốn được bọn tôi coi họ là cô đơn, là rong chơi nơi trần thế. Thôi thì hời các vị ễnh ương, cho các vị phồng mang trợn mắt luôn một thể. Tôi nói: "Tranh của anh đẹp, em không hiểu được nhưng cảm được cái vị minh triết phương Đông". Không ngờ câu bốc thơm của tôi lại được trả giá đắt, làm cho tôi nghi ngờ trên đời này không có Bá Nha cũng không có Tử Kỳ. Trời ơi, anh ta kêu lên, em là người khán giả vĩ đại, là nhà phê bình có một không hai, đã gọi ra cái phần hồn của những tác phẩm này. Đôi mắt anh ta sáng bừng lên, nét mặt chói với trong niềm hứng khởi, thấy thế tôi bắt đầu hơi sợ và tự trách mình bày ra trò chơi độc ác. Từ nay, anh ta nói tiếp, mỗi tuần hai buổi chiều, em đến đây. Em đáng được dạy dỗ thành tài. Không cần gì cả, em cứ đến đây, thuốc màu,

sơn dầu, bút vẽ, kể cả toan anh sẽ tặng em. Kể cả tiền công như khi này anh nói, anh cũng không lấy. Em không tin, anh nói hoàn toàn thực lòng. Tôi có dám nghi ngờ anh đâu, tôi chỉ có hơi ngạc nhiên, thêm chút ân hận là mình hơi độc ác, hơi quá đà.

Từ đấy tôi dành tuần hai buổi phóng xe máy đến chỗ anh ta, cố gắng học được gì thì học, không phải cho tôi mà là cho anh ta, người thầy giàu lòng vị tha và mắc bệnh sứ mệnh. Được độ dăm buổi, vừa đủ thời lượng mà người thầy vung vãi nhiệt tình và cũng đến lúc tôi bớt được phần nào sự áy náy là mình đã bạo mồm thối cho những con ẽnh ương phồng bụng lên quá cỡ, tôi biến hẳn.

Sau này, trong tâm trí tôi nhiều mung lung hơn thời bím tóc, tôi chỉ nhớ mỗi ánh mắt dài dại của anh ta mỗi khi nhìn tôi và phát hoảng khi biết anh ta có thể tỏ tình bất cứ lúc nào, còn những kiến thức hội họa cũng như nhiệt tình sư phạm thơm lừng cả căn phòng thì tôi quên tiệt.

Chỉ mỗi lần tôi và Nguyên ăn bánh chưng rán, hôm ấy hơi rét mà mùi bánh chưng rán thật là quyến rũ, trong cái quán bán thập cẩm, lợp lá dừa, ngay sát mép nước bến đò Khuyến Lương. Bà chủ quán tưởng khách sộp đã rán đi rán lại mấy cái bánh chưng cho thật giòn hy vọng bán hết cả chục cái, nhưng tôi chỉ mua có một, Nguyên thấy nét mặt bà ùu xìu liền lấy thêm bốn cái nữa và bảo tôi: "Thôi, chia đôi, một nửa hy vọng ngang giá với một nửa thất vọng".

Mỗi đĩa một cái bánh chưng cầm trên tay, tay và mồm đĩa nào cũng mỡ cũng láng bóng, hấp ta hấp tấp như đi lội ruộng, quần xắn đến đầu gối, giày dép vất ở trên bờ xa, hai đĩa ào xuống dầm bôm bốp trên cái lớp phù sa khô cong và nứt thành từng tấm hình lục lăng hoặc bát giác. Từ những cái khe nứt của lớp phù sa, mọc lên một loại cỏ tím mướt mà, trông ngon đến nỗi muốn ăn, có những chỗ tưởng như cứng lắm nhưng thực sự là rất mềm, tôi vừa bước được hai bước thì bùn đã ngập đến quá đầu gối. Nguyên

đã ôm lấy cái eo tôi kéo mãi kéo mãi tôi mới thoát ra được vũng lầy. Nguyên vã mồ hôi và thở, tôi đã hôn anh một cái bên má với vẻ biết ơn.

11

Tôi kể cho Hoa, Hoa không tin. Tôi kể cho Thanh cũng không tin. "Tao không lạ gì mày, Hoa nói, mày nói đùa như thật, nói thật như đùa. Mày là một vật thể lạ, vật thể không xác định. Chúng tao không tin". Tôi làm mặt lạnh băng và nghiêm nghị. Cãi làm gì được trong khi chúng nó là hai mà tôi là một. Nhưng sao hai đứa bạn gái rất thân của tôi lại không tin tôi điều đó? Mặt Nguyên khi ấy đỏ như, hốt hoảng nhìn trước nhìn sau, lo sợ như lo sợ đang làm điều gì phi pháp. Còn tôi, tôi không cần, tôi hôn Nguyên giữa trời đất giữa thanh thiên bạch nhật. Ai nghĩ gì thì nghĩ, cho là gì thì cho, còn tôi yêu Nguyên thì tôi hôn Nguyên. Tôi rạo rức với tình yêu của mình, vui sướng khi có Nguyên bên cạnh, được thủ thủ với Nguyên những điều sâu kín và nhất là được nũng nịu anh.

Đấy chỉ mới là một, tôi còn nhiều chỗ lạ lùng hơn thế nữa mà bao giờ tôi cũng kéo Nguyên đi cho bằng được. Khổ thân Nguyên, đi chơi mà quần áo đầu tóc bê bối bần đất không khác gì dân thợ đấu, dân đắp đê thuê dọc sông Đuống. Tôi cũng nhiều lần đưa Nguyên đi đầm Mom, ôi chao, đầm Mom, bạt ngàn lau sậy và cỏ năn, nó thê lương và hiu hắt mà tôi cứ tưởng như mình vừa đi đưa tiễn một người thân về nơi chín suối. Nền trời thì xám mà màu lau cũng xám, tiếng chim bìm bịp cất lên ở đâu đó giữa đầm mà không thấy chim, giống như tiếng ma. Đứng một mình cạnh bụi dứa dại, tôi nổi da gà chờ Nguyên. Biết đâu có ma thật những chỗ đìu hiu vắng lạnh như thế này, đây là chỗ tụ hội của những âm hồn cô độc lang thang. Nghe nói trước đây vài năm đã có mấy cái xác vô thừa nhận nằm ở vùng này. Những ngôi mộ chôn qua quýt, không hương khói, chỉ vài năm đã thành đất bằng. Tôi vội nhìn xuống đất vì nghĩ rằng không chừng có một cánh tay đang thò lên nắm lấy chân tôi và có thể tôi bị kéo xuống cuống mộ. Tôi nhìn quanh quẩn và mồ hôi lạnh vã ra đầy lưng. Ngày ấy tôi rất cứng bóng

vía, đi đêm không sợ ma, nhiều lần muốn tự mình được nhìn thấy ma một lần. Tôi cũng đã từng rủ mấy đứa bạn trai, những đứa đầu trâu mặt ngựa trong xóm, đã từng ăn trộm oản trên chùa, nửa đêm đi qua bãi tha ma của làng xem ma có lên không. Nhưng năm đứa mấy lần đều thất vọng ra về, không thấy ma, không thấy thần trùng đâu. Tôi thường an ủi mấy đứa con trai là chúng mình không gặp may và cũng có thể là thời tiết yên bình ma không dậy. Ma dậy phải là những đêm sấm chớp mưa gió hoặc là những đêm trăng thật sáng, ma có thể chơi lẫn với người, cười đùa, ca hát, trêu ghẹo nhau mà người ta không hề biết.

Làng tôi rất nhiều chuyện ma, các bà già không bà nào là không chứa đầy một bụng chuyện ma. Xóm tôi có dì Lương, nhà ở cuối xóm, không chồng, nhà lại rất nghèo, cái chăn đắp mùa rét cũng không có, dì lấy những cái bao tải đay khâu lại thành chăn, dì nói nhiều đêm giông ma đi qua nhà như dì đi hội. Tôi nói chuyện ấy cho Nguyên nghe, Nguyên hỏi thế ma không trêu ghẹo gì dì Lương hay sao? Tôi bảo là dì Lương xấu đến nỗi ma chê quý hờn, nó còn ghẹo dì ấy làm gì nữa. Nguyên bảo tôi tàn nhẫn, những người như dì Lương không có tội tình gì mà nói người ta với một giọng điệu như vậy.

Tôi thích đi như vậy, có lẽ vì tôi rất yêu những miền đất lạ, những nơi khuất nẻo, không mấy ai biết tôi càng thích. Bạn bè bảo tôi vật vờ, vật vờ cũng chẳng sao, cái sâu kín nhất trong lòng tôi là thích đến những chỗ heo hút mà ở đó lòng tôi chột nhói lên một nỗi u hoài, một xúc cảm gần như tự thương lấy mình, cái điều ấy ai biết được những đứa bạn gái chí thân cũng không thể biết được. Tôi không dám nói với chúng, nói ra nhất định bọn chúng lại cười giễu tôi chưa biết đến mấy ngày.

Nguyên ôm một ôm hoa súng đến cho tôi, "tặng em", hóa ra từ này đến giờ Nguyên bỏ tôi đứng một mình sợ run lên để anh lội xuống hồ hái từng này bông hoa súng. Tội nghiệp Nguyên bỏ công làm những điều mà tôi không cần. "Không nên có những ý nghĩ u ám, hãy lạc quan hơn một tý

không được sao?". Nguyên có vẻ khuyen giải tôi nhưng tôi không hề u ám cũng như không hề lạc quan. Tôi nói: "Em chỉ cần một bông, cả bó thế này trông trang trọng quá, và lại anh đã hái hết thì những người con trai khác đến sau sẽ không có gì mà hái tặng cho người mình yêu". "Thế thì em chỉ giữ lại một bông còn đưa lại cho anh, anh mang về dọc đường hễ gặp cô gái nào là anh tặng cho họ một bông" - "Thậm chí anh lấy lại cả, em cũng không cần đến một bông đâu!" - "Em nghĩ gì thế?" - "Chẳng nghĩ gì cả, em không thích nghĩ nhiều, nghĩ nhiều có khi sinh hối hận". - "Tiếc rằng anh biết em không bao giờ muốn khác đi, em bao giờ cũng là em mà". Điều đó đúng, năm ấy mới quen nhau, bọn con gái rủ tôi đi Tam Đảo. Tôi nói, Tam Đảo hay lắm, tôi chưa được đi lần nào, lần này lên đó tắm thác Bạc cho nó thích. Nguyên đòi đi cùng, tôi không cho, nó thế nào ấy, và lại mấy đứa con gái thì đi đứng, ăn nói, đùa bỡn thế nào cũng được. Có anh là mất hẳn sự thoải mái, mất tự do, bao giờ cũng giữ kẽ, đưa đẩy khách sáo chán bỏ mẹ.

Ngày mai, không biết tôi sống như thế nào, tôi chưa biết nhưng chắc chắn không thoát ra khỏi lối mòn những ngày vừa qua...

Table of Contents

[Mục lục](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 1](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 2](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 3](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 4](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 5](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 6](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 7](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 8](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 9](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 10](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 11](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 12](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 13](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 14](#)

[Nước Mắt Đỏ Chương 15](#)

[Lời Kết](#)

[Em Là Hoa Thủy Tinh](#)

[Đạo Của Tình Yêu](#)

[Giấc Mơ](#)

[Cuộc Chia Ly Trong Chiến Tranh](#)

[Giọt Mưa Trên Lá](#)